

duyên anh



những đứa trẻ Thái Bình*

midway press

những đứa trẻ Thái Bình

Những đứa trẻ Thái Bình o Duyên Anh
Layouted & Published by Midway Press o 2015

Duyên Anh

những đứa trẻ
Thái Bình*

MIN
PRESS
2015

QUYỂN I

Phần I: Tuổi vàng hoa mộng/ Thằng Vũ	19
Phần II: Vừa biết chớm buồn/ Thằng Côn	178
PHẦN III: Gởi vào cách mạng/ Con Thuý	293

QUYỂN II

Phần IV: Chu kỳ rục rĩ/ Thằng Khoa	7
Phần V: Thấp thoáng chia ly/ Thằng Vọng	162
Phần VI: Cuối thu đường đời/ Thằng Luyện	315

Thay lời giới thiệu

Nếu không có một hiểu biết nào đó về quá khứ, con người sẽ khó đánh giá được hiện tại một cách công bằng...

Đối với người Việt Nam, 1954 và 1975 là những mốc điểm vô cùng quan trọng trong lịch sử cận đại.

Một cách tổng quát, năm 1954, người Pháp đã rời Việt Nam sau gần một thế kỷ cai trị. Và từ đó, thế giới đã công nhận và có những mối quan hệ với hai quốc gia Việt Nam độc lập có thể chế chính trị khác biệt, với biên giới là dòng sông Bến Hải ở vĩ tuyến 17.

Cho đến năm 1975, sau 21 năm phát động và duy trì một cuộc chiến tổng thể với những hoạt động đủ các mặt, từ quân sự du kích, quân sự chính qui, cho tới chính trị, kinh tế..., nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đã đánh thắng nước

Việt Nam Cộng Hòa, chiếm nước này và tuyên bố thống nhất cả hai lãnh thổ thành một nước cộng hòa theo chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, một hiểu biết đúng đắn về lịch sử không thể chỉ bao gồm những con số, những dữ kiện thời gian, không gian. Vì nếu không nói đến hoặc không nói lên được về những con người bình thường trong số lượng dân chúng đông đảo đã thực sự sống trong những khoảng thời gian và không gian đó, với những tâm tư, vui mừng, âu lo, mà thường khi rất đơn giản của họ, thì điều thường được gọi là lịch sử sẽ chỉ thuần túy là một kết hợp thô sơ, khô khan, rỗng tuếch của những con số, và do vậy, rất dễ vừa thiếu, vừa sai. Loại lịch sử thiếu nhân tính này lắm khi chỉ là việc ghi lại một kết hợp những tuyên bố, khẩu hiệu, chiêu bài, mang tính tuyên truyền, vì đã bị bóp méo, đổi thay để phục vụ cho những quyền lợi riêng của các cá nhân hay phe nhóm.

Riêng trong trường hợp Việt Nam, tính từ biến cố dẫn đến việc thiết lập nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, cho đến năm 2010 này, đã hơn 35 năm trôi qua, nghĩa là đã có thêm gần hai thế hệ con người sinh ra và lớn lên trong chế độ xã hội chủ nghĩa. 35 năm tuy không dài, song cũng đã đủ để khiến đại đa số người Việt Nam khó có được một cái nhìn tương đối khách quan về lịch sử của chính đất nước mình, vì khó có cơ hội biết được tâm tư của những người “khác”

DUYÊN ANH

mình, không “xã hội chủ nghĩa” như mình. Nói đại đa số vì con số này có thể lên tới ba phần tư toàn thể dân số Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Con số ba phần tư này bao gồm hai phần tư (một nửa) là những người gốc Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (rồi sau đó thành Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam) cùng con cái họ; và một phần tư là hai thế hệ mới, dưới tuổi 35, của những người gốc Việt Nam Cộng Hòa, đã sinh ra và lớn lên trong bối cảnh chính trị của một đất nước xã hội chủ nghĩa.

Duyên Anh được coi là nhà văn sáng giá của tuổi thơ. Thuở sinh thời, ông xác định ông không viết cho tuổi thơ, với nghĩa viết cho nhi đồng - thiếu nhi đọc để giải trí như loại Sách Hồng của nhà Đời Nay hay Truyền Bá của nhà Tân Dân xưa kia, mà ông viết về tuổi thơ, theo chúng tôi hiểu, là — như các tác phẩm khác nói về danh nhân, về người già, người lớn, thanh niên — để người đọc mọi lứa biết về những việc tuổi thơ nghĩ, làm, mà hiểu họ,...

Quả vậy, tác phẩm *Những Đứa Trẻ Thái Bình* (cũng còn được tác giả đặt tên là *Vẻ Buồn Tỉnh Lỵ*) viết về một thế hệ trẻ thơ sống trong cái thời đại có thể nói là cần ghi chép nhất trong dòng lịch sử đất nước chúng ta. Những nhân vật cũng như những sự việc ông ghi kể như vô cùng trung thực.

Ông viết về mỗi đứa trẻ vào riêng từng cuốn một (Thằng Vũ, Thằng Côn, Con Thúy, thằng Khoa, Thằng Vọng, Thằng Luyến), sau tập hợp lại chung làm một tác phẩm như là một thứ lịch sử dưới dạng tiểu thuyết và cho chúng tôi biết đây là tác phẩm đặc ý nhất của ông..

Dù đã được in từ lâu bên nhà và đều được in lại khá nhiều lần tại hải ngoại, nhưng vẫn dưới dạng lẻ tẻ từng cuốn, nên người đọc không hiểu được dụng ý của ông. Do đó, chúng tôi mang toàn bộ lên mạng để phổ biến một tác phẩm vừa giá trị về văn chương vừa giá trị về lịch sử để độc giả và thân hữu có một cái nhìn chính xác về một thời kỳ.

Vì là một thứ lịch sử bán chính thức của một thời đại, tác giả thuộc thế hệ sinh năm 1935, nên những độc giả cùng tuổi đọc tất thông hiểu một cách dễ dàng, nhất là những sự việc ông kể lại thì ở đâu cũng đều xảy ra tương tự.

Tuy nhiên, với những độc giả chỉ sinh khoảng năm 1940 là đã không nắm vững được nhiều sự kiện, vì thời gian từ 1945 đến 1955 quá nhiều chuyện phức tạp. Do đó, chúng tôi mạn phép nói sơ qua về thời gian này:

Bên Âu Châu, vào thế kỷ 19, hai đế quốc Anh-Pháp tiến bộ về khoa học kỹ thuật, sản xuất dư thừa, có tàu chiến súng ống tối tân (với thời đó), đi xâm chiếm thuộc địa để khai thác tài nguyên, bóc lột lao động, cũng như giành giật thị trường.

DUYÊN ANH

Nước ta, cũng như phần lớn các quốc gia khác, thua sút nên từ nửa sau thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20 bị người Pháp cai trị. Họ Nguyễn Phước chỉ còn là vua bù nhìn.

Sau Đức Quốc Xã mạnh lên, gây chiến (1939), thắng Anh-Pháp tại Âu Châu. Bên Á Châu, Nhật cũng hùng cường, đồng minh với Đức, và tung hoành tại Trung Hoa (Tàu) cũng như Đông Nam Á. Pháp tại Việt Miên Lào (Đông Dương/Đông Pháp) phải khuất phục, ngày 30-8-1940 ký hiệp ước thừa nhận đặc quyền của Nhật đối với Đông Dương, để ngày 22-9 Nhật đưa quân vào, và làm tay sai cho họ.

Tại Việt Nam, các đảng phái quốc gia (Việt Nam Quốc Dân Đảng gọi tắt là Việt Quốc, Đại Việt Quốc Dân Đảng gọi tắt là Đại Việt, Đại Việt Duy Dân gọi tắt là Duy Dân,...) cũng như quốc tế (cộng sản, Việt Nam Độc Lập Đồng Minh gọi tắt là Việt Minh) thừa thời cơ, tích cực hoạt động.

Rồi Anh, Pháp, Nga, Tàu được Mỹ giúp. Đức Nhật thành yếu thế. Tại Đông Dương, Nhật đảo chính (9-3-1945), bắt nhốt Pháp lại và giao trả độc lập cho ba nước Việt, Miên Lào.

Cuối cùng Đức đầu hàng không điều kiện ngày 9-5, Nhật ngày 14-8. Nam Triều (chính phủ Việt Nam của hoàng đế Bảo Đại và nội các Trần Trọng Kim) cũng như các đảng phái quốc gia non nớt về chính trị, không dám nhận lãnh trách nhiệm, một phần cũng vì ít nhiều liên hệ

với Nhật Bản, nhường chính quyền cho những người cộng sản (30-8-1945).

Đồng Minh (Mỹ, Nga, Anh, Pháp, Tàu) giao cho Anh và Tàu giải giới quân đội Nhật tại Việt, Miên, Lào. Anh vào (6-9) mang Pháp theo kiểm soát từ cực nam tới vĩ tuyến 16. Trung Hoa mang quân đội xuống (9-9), kiểm soát từ biên giới phía bắc tới vĩ tuyến 16; các đảng phái quốc gia ở hải ngoại theo về.

Người cộng sản đứng trước hai địch thủ: tuyệt đối là những người quốc gia và tương đối là người Pháp tái xâm lăng. Tất nhiên họ lựa chọn đường lối bắt tay với Pháp, tương đối địch thủ, và hối lộ các tướng tá tham những Tàu để tận diệt tuyệt đối địch thủ.

Sau khi giải giới quân đội Nhật Bản, quân Anh rút, giao quyền cho Pháp ngày 5-3-1946; Tàu ký hiệp ước thủ lợi với Pháp, đội quân cuối cùng xuống tàu về nước ngày 18-9. Còn lại Pháp và Cộng Sản trực diện. Họ đánh nhau ngày 19-12. Và Việt Nam bước vào cuộc chiến Đông Dương lần thứ nhất (1946-1954).

Người cộng sản, theo đúng sách lược của Nga Xô, hô hào chống thực dân giành độc lập. Người dân Việt phần yêu nước phần không rõ bản chất cộng sản cho rằng cứ đánh Pháp đã rồi sẽ tính sau. Nhưng khi Trung Cộng đuổi được Tưởng Giới Thạch ra Đài Loan, làm chủ toàn lục địa Trung Hoa cuối năm 1949, và tích cực yểm

DUYÊN ANH

trợ Việt Cộng, thì Pháp đành chịu thua, ký Hiệp Định Genève (21-7-1954) chia đôi Việt Nam ở vĩ tuyến 17. Chỉ một số rất ít người may mắn di cư được vào Nam (cũng như sau này, 30-4-1975, những người may mắn di tản ra được ngoại quốc, khi cuộc chiến Đông Dương lần thứ hai chấm dứt).

Đó là bối cảnh mà tác giả Duyên Anh viết trong tác phẩm đặc ý của ông. Ngoài ra, đôi khi có chút sai lạc nhỏ, khi nào tới, chúng tôi sẽ xin chú thích để giúp các độc giả thế hệ trẻ nắm vững sự kiện lịch sử hơn.

Dân Nam

NHỮNG ĐỨA TRẺ THÁI BÌNH

DUYÊN ANH

Kính tặng cha tôi, ông Vũ Mộng Hùng, nông dân, sinh ra và lớn khôn ở làng Tường An, huyện Vũ Tiên.

Kính tặng Mẹ tôi, bà Nguyễn thị Đạt, nông dân, sinh ra và lớn khôn ở làng Thanh Triều, huyện Hưng Nhân.

Cả Vũ Tiên và Hưng Nhân đều thuộc tỉnh Thái Bình.

Cha nông dân, mẹ nông dân, đẻ con nông dân. Rất tự hào về Trần Thủ Độ chài lưới, về Lê Lợi hào trường, về Nguyễn Huệ áo nâu...

Kính tặng Thái Bình, quê hương tôi.

Kính tặng Tường An, làng tôi.

Kính tặng thị xã Thái Bình, nơi tôi gửi nhiều kỷ niệm tuổi nhỏ.

Kính tặng người Thái Bình, cùng quê tôi.

DUYÊN ANH VŨ MỘNG LONG

NHỮNG ĐỨA TRẺ THÁI BÌNH

DUYÊN ANH

PHẦN I

tuổi vàng hoa mộng/ thăng Vũ

Lời giới thiệu cho cuốn này

Không có người lớn tuổi nào không tiếc nhớ tuổi trẻ, và những ai càng có nhiều suy tư càng tiếc nhớ nhiều hơn. Đó là một trong những nguyên nhân vì sao hầu hết các nhà văn đều có lần viết về tuổi trẻ.

Nhưng rất ít người thành công. La Fontaine, Grimm, Perrault không viết về tuổi trẻ mà chỉ viết cho tuổi trẻ. Mark Twain là nhà văn độc nhất kể chuyện Tom Sawyer bắt tũ. Còn tất cả đều theo quy luật chung: đã lớn rồi tất không còn bé nữa. Quá khứ chỉ có hình ảnh, tuổi trẻ không ở lại trong cảm nghĩ, người viết văn thường gán cho bọn thiếu niên những cần cỗi

của mình. Chính vì thế mà họ thất bại.

Duyên Anh đã thành công ở chỗ rất nhiều người thất bại. “Thằng Vũ” quả là một đứa bé sống động, tinh nghịch, tràn đầy nhựa sống. Truyện của nó làm cho người đọc tuổi sắp về già, nhớ lại cả một thời thiếu niên. Niềm cảm xúc chân thành như cả một đời chỉ có mấy lần.

“Thằng Vũ” cũng còn là truyện của các em học sinh. Tôi không muốn nói đến danh từ công thức như “lành mạnh” hay “trong sạch”. Tôi tin rằng các em sẽ tìm thấy ở “Thằng Vũ” một tình bạn vui nhộn, thành thực. Các em có thể “hồn” như nó, nếu các em cũng chịu học cho giỏi và yêu thầy, mến bạn như nó.

Con đường đi của “Thằng Vũ” không biết đến thế nào là cùng...

Nguyễn Mạnh Côn

1

Vũ và Côn nằm dài trên chiếc chiếu rách trải dưới giàn hoa lý sau vườn. Bóng râm mỗi lúc một lan rộng ra. Nắng chiều yếu dần nên màu xanh của lá và màu vàng của chùm hoa tươi lên làm dịu mắt hai thằng bé.

Những con bộ ngựa trốn nắng hạ từ lâu, bây giờ bò khắp chỗ đùa bỡn. Côn bỗng nhớ nhà quê. Vụ hè năm ngoái nó được theo bà nó về mãi làng Thanh Triều típ tấp bên kia sông Trà Lý. Nó cũng đã từng nằm dưới bóng mát của giàn hoa gần bờ ao, nghe tiếng cuốc kêu rí rả, tiếng tu hú bắt nhịp thời gian chạy uể oải. Và nó đã chán cả tắm ao, câu cá, đập cào cào, đánh bầy chim với tụi nhóc đồng nội. Côn bỏ lên tỉnh ngay để khoe với thằng Vũ rằng không có thằng Vũ thì trên đời không có gì vui cả. Bây giờ nằm bên thằng Vũ nó lại nhớ nhà quê.

Côn và Vũ xấp xỉ mười ba tuổi. Chúng nó cùng

học một lớp, cùng ngồi một bàn, cùng thích chuyện kiếm hiệp Tàu nên hợp nhau lắm. Bất cứ nơi nào người ta cũng gặp hai đứa. Nửa trưa nắng gắt, chúng nó kéo bạn bè xuống phố An Tập tổ chức đánh trận, vật lộn, ném đá, ném đất. Thằng nào thằng nấy nhể nhãi mồ hôi, quần áo lem luốc, rách nát. Đôi bạn bị xầy da, sứt trán, chúng nó giả vờ khai vấp ngã.

Được cái ở nhà chúng nó rất ngoan ngoãn, tới trường học hành siêng năng nên cha mẹ chúng thả lỏng. Lăn mò mãi vào hồ Phúc Khánh - cái hồ hàng năm ba bốn mạng chết đuối - câu cá, cũng bọn thằng Vũ. Sang làng Bồ Xuyên bắn chim, bắn gà con, bắn chó, cũng bọn thằng Vũ. Qua cầu Bo bẻ trộm ổi bị đuổi mất cả mũ nón, cũng bọn thằng Vũ. Bấm chuông điện nhà ông Đốc cho chó sủa inh ỏi rồi chạy chí chết cũng bọn thằng Vũ. Ghé thăm đền Mẫu, rút râu ông hộ pháp, ăn cắp oản, xôi, hoa quả, trêu chọc bà đồng, ông từ, cũng bọn thằng Vũ nốt.

Thằng Vũ còn đầu têu trò “chơi kiếm hiệp”, bắt chước mọi hành động, cử chỉ của những tay giang hồ mã thượng thời nước Tàu cổ xưa, bắt chước luôn cả những tay hiệp sĩ mà chúng thích. Thằng Vũ là Triều Dương Hiệp, thằng Côn là Hà Nguyên Khánh. Mỗi thằng cầm đầu một bọn nhãi chia làm hai môn phái. Khi không tìm ra môn phái địch thủ thứ ba nào thì chúng thách thức, đấm đá nhau cho đỡ buồn. Khi tìm ra môn

DUYÊN ANH

phái thích nghịch như chúng nó thì chúng nó hợp lại tôn thằng Vũ làm chúa đảng, bày mưu tính kế hạ kẻ thù. Chúng nó tự nhận mình là những kẻ “cứu dân độ thế” mặc dù cả chánh đảng Vũ cũng chẳng hiểu cứu dân độ thế là gì.

Hai thằng bé chỉ hiểu nghịch cho nhiều, càng nguy hiểm càng thú vị. Vũ tập lấy gân bụng thật rắn chắc. Ra trường nó cõi trần thách tụi cùng lớp thử sức. Nó cho mỗi đứa đâm một cái thật mạnh vào bụng. Mặt nó tỉnh khô không tỏ vẻ gì đau đớn khiến lũ học trò lớp nhì một phục sát đất. Lối biểu diễn này thu hút được nhiều đồ đệ lắm. Thằng Côn tập phóng dao. Chiều chiều nó lên xuống cầu tiêu tu luyện đến nát cả cánh cửa gỗ. Môn sở trường của nó dần dần thành cừ khôi. Nhưng cu cậu chỉ dám bắt nạt mấy thân cây bàng, cây hổi ngoài đường hay trộ bạn bè thì phóng lên bàng đen, trên mặt bàn, chú cho kẹo cũng không dám rút dao dọa bạn.

Vũ còn khuyến khích Côn tập ném phi tiêu để hện hò nhau cho bí mật. Trong cặp sách của thằng Côn không lúc nào không nhét hàng chục cái phi tiêu mũi bằng ghim-cài-đầu nhọn hoát. Có khi Vũ đang ngồi ăn cơm, chợt một mũi phi tiêu từ đâu bay tới cắm phập vào cánh cửa. Vũ vội buông đĩa buông bát chạy rút mũi phi tiêu kèm theo bức thư, lẩm nhẩm đọc:

- “Bữa nay ta đã rình mi rất lâu. Đáng lẽ mũi tên này phải trúng cổ họng mi giữa lúc mi đang

há hốc mồm và cơm. Song ta nghĩ, môn phái ta không cho phép giết người sau lưng nên ta tha chết cho mi và hẹn mi đến bốn giờ chiều nay ta sẽ gặp mi tại bờ sông Trà Lý để tranh tài cao thấp. Mi mà vắng mặt, mi là thằng hèn nhất thế giới."

Cuối bức thư vẽ mũi phi tiêu xuyên qua cái đầu lâu máu rỉ rỉ, mấy nét ngòeng ngoèo ký đề lên. Biết rằng Hà Nguyên Khánh dọa mình, Triều Dương Hiệp ngấu nghiến đọc tiếp hàng chữ tái bút quan hệ:

- "Chỗ này chỉ tao nấp phóng phi tiêu cao quá, tao trèo mãi mới được. Đáng lẽ phóng từ chiều qua cơ đấy. Nhớ chiều nay nhé! Đông đủ cả bọn, có phao, có sấm ô tô nữa. Tội mình bơi qua sông ăn cắp ổi".

Triều Dương Hiệp mỉm cười khoái chí. Chàng vờ chạy ngay ra đường, ngó trước ngó sau. Nấp sau cây bàng, cách đó chừng hai thước, thích khách Hà Nguyên Khánh chỉ đợi có vậy, bèn xuất đầu lộ diện, miệng cười hứa hẹn, chàng không quên làm bộ chỉ tay, cái giận mắng lớn:

- Khá đó, súc sinh! Ta tha đuổi mi, chiều nay mi sẽ biết đường gươm họ Triều.

Rồi hiệp sĩ Triều Dương Hiệp Vũ lại vào tiếp tục ăn cơm. Khi khác, Côn sang nhà chú nó ăn cỗ, về nhà đã thấy mảnh giấy cài lên bàn học, nguệch ngoạc vài dòng:

- "Hà nguyên Khánh chắc nhà ngươi biết võ

DUYÊN ANH

đài do hoàng thượng dựng lên ở nghĩa địa ngã tư Vũ Tiên để anh hùng mười phương tới tỉ thí chứ? Nhà ngươi thường hãnh diện cái tài phóng dao lên bảng đen của nhà ngươi. Vậy chiều nay, hai giờ rưỡi hay ba giờ nhà ngươi hãy mang đủ thứ dao đến. Nếu sợ chết thì rù thêm thằng Dục, thằng Hải đấu tay tư cho vui.”

Cuối mảnh giấy vẽ hình người treo cổ, cũng ngòeng ngoèom mấy nét ký đề lên. Đó là dấu hiệu của thằng Vũ. Thư dọa giết, thư thách đố của hai hiệp sĩ này kỳ quặc là luôn luôn thêm tái bút:

- “Cố xoay vài đồng, tụi mình xuống Đuan Túc chén canh bánh đa mỳ nhé! Canh bánh đa Đuan Túc ngon lắm mỳ ạ! Mỳ vàng khe béo ngậy, nghe đã thềm nhỏ rãi rồi...”

Chúng nó ranh mãnh, quỷ quái thế đấy. Thế mà lúc này, nằm dưới giàn hoa, thằng thì nhớ nhà quê, thằng thì say sưa ngắm đôi bộ ngựa vung gươm chém nhau. Vũ tưởng tượng thấy đấu trường thời xưa và hai con bộ ngựa chính là hai chàng dũng sĩ. Nhưng sự tưởng tượng của Vũ và nỗi nhớ của Côn tiêu tan ngay khi Côn bỗng nhiên ngồi nhồm dậy vỗ vai Vũ, hét lớn:

- Tao nhớ ra rồi, tuyệt, tuyệt, thằng này tuyệt...
- Vũ ngồi nhồm dậy sung sướng hỏi:
- Tuyệt vừa hay tuyệt cú mèo hử mày?
- Tuyệt cú mèo!
- Nó ở đâu?
- Nó ở trường mình, lớp nhì hai.

- Sao mà biết?

- Hôm nọ tao xuống cầu Kiến Xương ăn giỗ ông nội tao. Nghe nói có đá bóng, tao khoái quá quên cả giỗ. Tao mò ra bãi xem hai hội Kỳ Bá và Bồ Xuyên tranh cúp “Cam tích tán” của nhà thuốc Bình an. Hội Kỳ Bá có thằng lỏi tỳ đi trung phong lửa gặt nhanh như máy. Chính nó làm bàn hai quả. Thiên hạ vỗ tay hoan hô nó như điên. Tao sôi cả ruột gan. Mãn cuộc, tao đứng rón lại xem trao cúp và nhìn cho rõ mặt thằng trung phong lỏi tỳ. Đố mà biết nó là thằng nào?

- Thằng Môn.

- Thằng Môn xách dép cho nó không đáng!

- Thế thằng nào, thằng nào?

- Làm chi mà rối lên vậy?

- Tao ghét mà quá, đố với thách, nói nhanh nhanh tí mà!

- Thằng Vọng!

Vũ khinh ngạc:

- Vọng ghê đặc biệt hử?

- Ừ, “chiến” ghê lắm mà ạ. Nó đá đẹp “ba chề”!

Vũ đứng hẳn lên, vươn vai khoan khoái.

- Tao phải gạ gẫm nó đá cho tụi mình mới hạ nổi tụi An Tập. Để mai ra trường tao rủ nó. Hi hi nằm nghĩ nát óc chiều nay. Đội bóng của tao có thằng Vọng chắc tụi An Tập kiêng mặt.

Côn lo ngại nói:

- Nhỡ thằng Vọng nó từ chối?

DUYÊN ANH

Vũ tin tưởng:

- Từ chối sao được, tao sẽ có cách. Thôi tao về kéo dì tao mong.

Côn không giữ bạn. Tự nhiên nó vui lây cái niềm vui của thằng Vũ. Sau lần thua đội bóng lớp nhì hai trường tiểu học An Tập, thằng Vũ buồn lắm. Ngày ngày sang ngày nọ, nó chỉ nghĩ đến phục thù. Nhưng muốn phục thù, đội bóng của nó cần phải có một thằng trung phong "cừ". Nay thằng Côn kiếm được thằng Vọng, hỏi chi Vũ chẳng sướng. Côn đưa bạn khỏi cửa. Năng đã tắt hẳn.

2

Vũ ngồi dưới gốc cây bàng đội Vọng. Cạnh nó, Côn đang lẩm nhẩm ôn bài cách trí. Còn hai mươi phút nữa mới chào cờ. Ước gì không phải học sáng nay. Vũ thầm thì thế. Mắt nó không ngớt hướng ra cổng trường.

- Sao hôm nay con nhà Vọng đến chậm thế hở Côn?

- Tao biết đâu.

Vũ cáu sồn:

- Thôi mà đừng ôn bài cho tao nhờ tí.

Côn vui vẻ chiều bạn. Bao giờ nó cũng nghe lời thằng Vũ như nghe lời anh nó. Không hẳn nó sợ thằng Vũ nhưng chắc chắn nó yêu thằng Vũ, phục thằng Vũ hơn tất cả tụi bạn của nó.

Thỉnh thoảng có thằng bạn mới nào hỏi "mày

chơi với thằng Vũ lâu chưa” nó đều lắc đầu, nghĩ ngợi. Nó quên thật. Còn không nhớ bắt đầu chơi với Vũ từ ngày nào. Trong trí óc của nó, Còn chỉ còn nhớ một ván đáo lớn gần năm đồng bạc xu, đi không hết phải chống vơi trên sân. Thằng Vũ chơi ván đáo đó. Còn châu ngoài.

Mấy đứa giao hẹn trước khi chơi là nếu hết tiền nộp mỗi lần chơi hỏng thì đương nhiên thua. Ba thằng phạm luật ra rìa, cay cú lắm. Còn trần sì thằng Vũ chọi với thằng Quý. Ván đáo mỗi lúc một sôi nổi. Cổng trường khép kín hơn nửa giờ mà bọn học trò còn quây quần ngồi xem “ván đáo lịch sử”.

Thằng Quý chuyên môn chơi bắn. Nó cạy nhiều tiền, đi tuổi lên rồi không chọi, hy vọng thằng Vũ ham ăn, chọi liền tù tì và sẽ cạn tiền nộp phạt. Vũ biết, song cứ tỉnh khô. Nó gieo tiền rất khéo, gập díp ngon ăn. Vũ mừng quá hóa chọi hỏng. Thằng Quý sướng nháy rối rít. Nó đòi tiền giam. Vũ cháy túi, tai nó đỏ bừng, mặt nó tái đi, uất ức.

Đúng lúc bị bắt bí ấy. Còn móc túi dúm vào tay thằng Vũ một đồng. Không hỏi han, không ngạc nhiên gì cả, Vũ ném đồng bạc giấy xuống sân, nhổ nước bọt, gân cổ dọa:

- Ông còn chơi đến tối, hết cả củ “thìu biu” đây này!

Ván đáo tiếp tục. Kết cuộc thằng Vũ thắng. Thu tiền đầy túi xong xuôi. Vũ mới nhìn ân nhân

DUYÊN ANH

của nó. Mắt nó chớp mau, cảm động. Ván đảo vãn người, hai đứa trẻ nán lại, im lặng. Vũ trao đồng bạc cho Côn. Hai đứa cùng ngượng ngùng sóng đôi bước trên đường về. Vũ mở đầu:

- Tại sao “đằng ấy” cho tớ mượn tiền?
- Tại tớ ghét con nhà Quý.
- Tại sao “đằng ấy” ghét con nhà Quý?
- Tại nó đánh đảo gạo.
- Nhỡ tớ thua “đằng ấy” có đòi tớ không?
- Không.

Vũ mỉm cười. Nó định nói “Đằng ấy nói phét” vì nó nghĩ rằng một đồng chứ đâu phải một xu, một hào mà thằng Côn không đòi. Vũ nhìn thẳng vào đôi mắt thẳng Côn khiến thằng Côn bẽn lễn cuối xuống.

- Chắc nhà “đằng ấy” giàu nhi?

Côn thành thực:

- Ừ, mỗi ngày ba tớ cho hai đồng. Còn “đằng ấy” mỗi ngày lĩnh mấy đồng?

- Nhà tớ không giàu cũng không nghèo. Ba tớ đi vắng luôn, dì tớ mỗi sáng năm hào thôi.

- Thế mẹ “đằng ấy” đâu?
- Mẹ tớ chết rồi!

Côn len lén nhìn Vũ. Nó buồn buồn. Vũ thấy hai đứa cứ sóng đôi về cùng đường, nó hỏi:

- Nhà “đằng ấy” ở phố nào?
- Phố Lý Thường Kiệt.
- “Đằng ấy” ở cùng phố tớ, nào sang nhà tớ chơi nhé!

- Ừ.
- Này!
- Gì?
- Tổ hỏi thật, nhờ tổ thua “đằng ấy” tính sao?
- “Đằng ấy” có thua đâu mà tính.
- Nhưng nhờ cơ mà?
- Nhờ sao được, “đằng ấy” chơi đáo “mả” khét tiếng.

Hai đứa bé lại nhìn nhau, cười rúc rích. Từ hôm ấy, Vũ chơi thân với Côn. Càng thân nhau, càng mến nhau. Cho nên hễ Vũ muốn gì là Côn chiều ngay.

Vũ toan rủ Côn rời gốc cây bàng thì thằng Vọng đã khúm núm từ ngoài cổng lững thững bước chân vào sân trường, hai tay vẫn thủ trong áo dài như thường lệ. Tội nghiệp thằng Vọng, con nhà nghèo lại ghê, Vọng sợ bạn bè ghê tởm nó nên nó cứ dấu diếm.

Trong lớp học, dù cái ghê đào hào khơi sông trên bàn tay nó, ngứa đến mấy chẳng nữa, nó cũng chỉ cắn răng chịu đựng, không dám gãi, tuy gãi thì sưng lắm, hỏ hê lắm. Luôn luôn nó rút tay trong áo dài. Giờ ra chơi nó lên vào cầu tiêu hay thâm thụt gần bờ dậu dâm bụt gãi bằng thích, gãi sứt cả máu, gãi đỏ bầm đôi bàn tay.

Bọn học trò lớp nhì hai có đứa đọc truyện “Ghê đặc biệt” của Tô Hoài đăng ở “Phổ thông bán nguyệt san”, nó bỗng thấy thằng Vọng giống nhân vật Hoa trong truyện từng ly từng tí. Cũng

DUYÊN ANH

bắn thiu, cũng bị ghê, cũng dấu tay, cũng gãi nơi vắng vẻ. Thế là chúng nó đồn nhau, chúng nó xúi dục nhau làm sống lại thằng Hoa của Tô Hoài trong trường tiểu học công lập thị xã Thái Bình.

Truyện “Ghê đặc biệt” được truyền tay đọc. Chúng nó xúm quanh nhau nghe một thằng đọc rồi cười như nắc nẻ. Chúng nó thuộc mọi hành động của thằng Hoa, thuộc mọi thủ đoạn của bạn nó trêu nó để áp dụng vào thằng Vọng. Chúng nó theo dõi thằng Vọng khắp sân trường, bảo thằng Vọng có phù phép vì chúng nó gặp thằng Vọng đan hai tay lại “bắt ấn”. Rồi y hết như chuyện của Tô Hoài, chúng nó ngấu ngiến đề thằng Vọng xuống sân cỏ, lôi tay thằng Vọng ra ngoài ánh sáng để thấy bí mật của đôi tay nó chỉ là bệnh ghê kinh niên!

Một thằng đứng giữa sân diễn thuyết. Ba bốn lớp vây quanh để cười. Bài văn của Tô Hoài được thay nhân vật Hoa bằng nhân vật Vọng. Đại khái:

- “Thưa các bạn,

Nhân loại có hàng triệu chứng bệnh. Thí dụ thối tai, hôi nách, chảy máu cam, đi tuốt, táo kiết, chảy rãi, đái dầm, ỉa đùn, nhưng chỉ có một thứ bệnh đáng sợ nhất. Đó là bệnh ghê, tiếng Pháp gọi là “La gale”. Ghê lại có nhiều loại. Thí dụ: ghê Ấn Độ, ghê Cao Miên tức Khờ Me, ghê Lào, ghê Miến Điện, ghê Ý Đại Lợi, ghê Nhật

Bản, ghẻ Thổ Nhĩ Kỳ, ghẻ Nga Sô Viết, ghẻ Nam Dương quần đảo vân vân... Những bệnh ghẻ tôi vừa kể trên đều là bệnh kinh khủng cả.

Còn một loại bệnh ghẻ kinh khủng hơn những bệnh ghẻ kinh khủng nhất trên đời này là ghẻ... Tầu. Tại sao ghẻ Tầu lại vĩ đại thế? Thưa, nó có từ đời nhà Hán mà kẻ đem "cái ghẻ" sang xứ ta chính là Mã Viện. Sử ký Trần Trọng Kim trang... giòng... quyển... có ghi chuyện này. Muốn biết đúng hơn, xin quý bạn hỏi thằng Vọng vì nó làm tổng đại lý cái ghẻ nhãn hiệu Mã Viện tức ghẻ Tầu..."

Bài diễn văn của anh học trò lớp nhất tung ra như trái bom ngạt. Cả trường biết thằng Vọng ghẻ Tầu. Bọn con gái nhìn nó lắc đầu, nheo mắt khinh bỉ khiến nhiều bạn nó phát khóc. Thằng Vũ cũng khoái trò này lắm. Song nó giống mấy thằng đầu têu là chỉ trêu thằng Vọng một lần thôi. Cái thằng trêu thằng Vọng khổ sở suốt ngày này sang ngày khác là thằng Hách con ông tham Lân. Nó cứ gọi thằng Vọng là thằng Hoa. Vọng biết thân phận mình con nhà nghèo, ghẻ lở, đành im lặng chịu nhục.

Thấy Vọng ủ rũ đi, Vũ bỗng thương hại nó. Vũ chợt quên rằng nó đang chờ thằng Vọng để gạ nó vào đội bóng của nó chứ không phải để thương thằng học trò nghèo, ghẻ lở, cô thế. Vũ hỏi Côn:

- Nói với thằng Vọng thế nào hờ mày?

DUYÊN ANH

- Sao mày bảo đã có cách?

Vũ ngẫm nghĩ giây lát. Nó nói:

- Chúng mình đã “a dua” bọn lớp nhất chế nhạo nó, chả biết nó có ghét chúng mình không?

Côn bắn khoả:

- Tao đang lo thế.

Vọng tới gần bậc hiên trường. Vũ chưa hiểu tình thế nào thì một quả ổi xanh đã ném bộp trúng mũi của thằng Vọng. Và thằng Hách toét miệng cười từ trên bước xuống. Như thường lệ, thằng Hách bi bô:

- Ê, Hoa, đưa tay mày ra xem cái ghê Mã Viện to bằng con bò chưa?

Vọng nhìn lên, nín thính.

- Hoa, bố mày hỏi mày mà không trả lời à?

Vọng vẫn nín. Nó đã quen nhịn nhục. Hách tới gần đập mạnh vai nó, hất hàm hỏi:

- Mày câm hả con?

Đôi mắt đỏ ngầu vì bị áp bức. Vọng đau khổ nói:

- Anh để tôi yên thân...

Hách cười gằn:

- Muốn yên thân thì bố mày hỏi mày phải thưa chứ?

Giọng thằng Vọng chìm đi, lặc lợng:

- Nhưng anh hỏi tôi tử tế. Tên tôi là Vọng...

Hách đưa ngón tay chỉ vào quần:

- Tử tế cái con củ c... ông đây này! Ông cứ gọi mày là Hoa. Ê Hoa, mẹ mày hôm nay có bán xôi

chè không?

Vũ và Côn theo dõi cảnh bắt nạt này từ đầu. Vũ nghiêng răng ken két trong khi hai nắm tay Côn bóp chặt lại. Côn bảo Vũ:

- Mà chịu ngồi yên à?

- Khoan đã.

- Khoan cái “đếch” gì nữa, cách làm thằng Vọng nó đá cho hội mình là đánh học máu mồm thằng Hách đi!

- Mà đừng dậy tao, tao chờ con nhà Hách đâm thằng Vọng tao mới ra tay. Mà ra ngăn thằng Khải thằng Ngọc, hai đứa bè thằng Hách trước đi.

Côn rời khỏi gốc bàng chạy ra phía đang cãi nhau. Lúc này thằng Hách đã xắn tay áo. Nó chỉ nắm đấm trước mặt thằng Vọng, dọa nạt:

- Không trả lời bố, con sẽ ném quả phật thủ này!

- Vọng năn nỉ:

- Tôi xin anh...

Hách xía xói:

- Xin cái củ c... á, xin cái gì?

- Xin anh đừng nói tới mẹ tôi...

- Tao cứ nói, con mụ xôi chè, mẹ thằng Hoa ghê Tàu!

Nước mắt Vọng ứa ra. Nó buông cái cặp cũ nát xuống sân trường, chấp tay lạy thằng Hách:

- Anh muốn bắt tôi làm gì thì tôi cũng làm
đừng nói tới mẹ tôi...

DUYÊN ANH

Hách cười sằng sặc, khoái chí:

- Anh em làm chứng lời con nhà Hoa nhé!
Được tao không thèm nói tới con mụ xôi chè
nhưng mày phải quỳ xuống lạy tao đi!

Nói dứt câu, Hách phóng chân đá tung cái
cặp sách sách của thằng Vọng. Đúng dịp đó, Vũ
nhảy vào vòng chiến. Nó nghiêm nét mặt, ra
lệnh:

- Hách, mày nhặt cái cặp kia lên đưa cho
thằng Vọng!

Hách bị cụt hứng:

- Việc gì đến mày?

- Việc gì hở? Cặp của tao đấy. Tao nhờ thằng
Vọng mang hộ. Nào, mày có nhặt lên không?

Vọng giảng hòa:

- Thôi để tôi nhặt...

Vũ quát:

- Để thằng Hách nhặt, tao cấm mày đấy Vọng!

Vọng chết đứng. Nó không ngờ chuyện của
nó lại dính vào thằng Vũ, tay "sừng" của lớp nhì
một. Thấy Hách đứng trân trân, Vũ dục:

- Mày có nhặt lên không?

- Việc gì đến mày?

- Việc gì hở? Mày xưng bố với thằng Vọng mày
bắt nó lạy mày, bây giờ tao xưng bố với mày, tao
bắt mày lạy thằng Vọng. A lê, nhặt cặp lên cho
bố Vọng mày, Hách!

Hách hung tiết:

- Con củ c... ông đây này!

Vũ xông tới đâm thẳng vào mặt thằng Hách. Hách tránh không kịp, trái đâm trúng mũi, máu cam chảy đầm đìa. Bọn học trò xanh mặt. Hách bị đau lao người vào đâm Vũ. Nhưng nó không phải là địch thủ của thằng Vũ nên ăn đâm như người. Thằng Ngọc vào can thiệp tiếp đến thằng Khải đều bị thằng Côn giữ kéo lại. Vũ sợ hết giờ, đá thêm một phát trúng bụng thằng Hách. Nó ngã sòng soài. Vũ lao tới đặt chân lên mặt nó:

- Con hết đời rồi con ơi!

Hách đau khổ nhìn Vũ như muốn xin tha tội. Vũ hiểu ý nó, bèn ra lệnh:

- Bò ra nhặt cái cặp trao vào tay thằng Vọng và xin lỗi nó đi!

Hách răm rắp tuân lời. Vũ đe:

- Từ nay, bất cứ ở đâu, ông mà thấy mày bắt nạt thằng Vọng thì ông đánh bỏ mẹ!

Nắm chặt tay thằng Vọng. Vũ dắt nó về phía sân sau khiến bọn học trò kinh ngạc. Vọng cũng kinh ngạc đến run rẩy. Mấy năm nó học ở cái trường tiểu học này là mấy năm bị bạn bè hiếp đáp.

Nó vội mừng tượng ngay quang cảnh lớp nhì hai. Nó ngồi bàn cuối cùng. Bạn bè xa lánh, thầy ít chú ý mặc dù Vọng học giỏi. Đôi khi thầy gọi nhưng chỉ gọi để xóa bảng, hay đi giặt khăn lau chùi bảng. Tết nhất mẹ nó nghèo không có tiền mua quà biếu thầy nên thầy tỏ vẻ lãnh đạm. Thằng Vọng sống cô độc, đứa nào cũng muốn

DUYÊN ANH

bắt nạt nó. Vọng không thể ngờ có hôm nay. Vũ đã nắm chặt bàn tay ghê kinh niên của nó, bước sóng đôi với nó.

Vọng ứa nước mắt — thứ nước mắt của kẻ lâu ngày bị áp bức khổ sở — rút nhẹ tay mình khỏi tay thằng bạn mới. Vũ sững sờ hỏi:

- Gì thế mà?

Vọng rụt rè:

- Tay tôi ghê!

- Chân mày có ghê không?

- Không.

- Thế thì tuyệt.

- Tuyệt sao?

- Tuyệt cú mèo!

Vọng ngớ ngẩn:

- Anh nói tôi chả hiểu gì cả...

- Tí nữa rồi mày hiểu. Ra gốc bàng kia chúng mình nói chuyện. Mà đừng gọi tao bằng anh, xưng tôi nữa. Tao ít tuổi hơn mày lại học dưới mày. Cứ mày tao cho thân. Mày ăn sáng chưa?

- Ăn rồi, sáng nào tôi cũng ăn xôi chè.

Vọng vẫn ngượng chưa dám xưng "tao". Vũ móc túi lấy thanh kẹo sô cô la dúm vào tay Vọng.

- Chén đi, quà Hà Nội của ba tao đấy!

Vọng cứ nhìn thằng Vũ mãi. Biết nó ngượng, Vũ nói:

- Kẹo này ngon lắm. Mày đá bóng cừ thế, sao không vào hội tao?

Vọng tròn xoe đôi mắt.

- Sao "cậu" biết "tớ" đá bóng cừ?

Vũ vỗ vai thằng Vọng ghé tàu:

- Mà còn cậu cậu tớ tớ nữa tao đánh mày à! Mày đấu tài y như hắc y hiệp sĩ trong truyện kiếm hiệp ấy. Thằng Côn nó bảo mày đi trung phong cho hội Kỳ Bá, mày sút lọt gôn Bồ Xuyên hai phát, đoạt giải "Cam tích tán". Thôi mày đừng chối nữa...

Một nỗi khoan khoái vừa lọt vào tâm hồn Vọng. Mắt nó sáng rực lên:

- Côn nó xem trận đó hử?

- Ừ.

Giọng nó trả lời buồn buồn:

- Mày có biết tại sao tao không vào hội mày không?

- Không. Tại sao? Mày nói nhanh lên?

- Tại thằng Vịnh nó chê tao.

- Nó chê mày thế nào?

- Hôm tụi mày thua bọn trường Tàu ở "tăng" đầu, tao muốn vào đá cho mày thay chân thằng Vịnh. Nó chửi tao, nó bảo tao về đá với cái ghê. Tao xấu hổ quá nên thôi.

Vũ cúi tiết, văng tục:

- Thằng Vịnh đá như củ "thìu biu". A lê hấp, có mày tao cho nó ra rìa. Nó coi tụi An Tập hơn bố nó. Bóng vào chân "đét" dám sút, sợ lọt gôn bọn An Tập nó "cộp" gãy chân. Mày vào hội tao nhé?

Vọng ngần ngại:

- Nhỡ thằng Vịnh nó trả thù tao?

DUYÊN ANH

Vũ quả quyết:

- Thằng Hách ông còn cho ốm đòn nữa là thằng oắt Vịnh. Mày đá cho hội tao đi, rồi mày xem chúng nó sẽ coi mày như thánh!

Nghe Vũ hứa hẹn bảo vệ, Vọng gật đầu. Nó biết thằng Vũ là thằng "gồ" nhất trong trường. Vũ nghịch tinh và đánh nhau như gà chọi, không kiêng thằng nào dù lớn hơn nó một hai tuổi. Vọng được nhập phe thằng Vũ lấy làm há hê lắm. Còn thằng Vũ "bốc" được cầu thủ "cừ" của hội Kỳ Bá thì hơn hờ ra mặt.

Vũ dúi vào tay thằng Vọng thanh kẹo sô cô la nữa. Ngay lúc đó, kèng trường điểm chào cờ. Côn cũng vừa rào cảng tới nhập bọn với Vũ và Vọng. Thằng Vọng tách hai đứa bạn mới, xếp hàng cùng lớp nhì hai. Vũ và Côn đứng trong hàng lớp một. Vũ dơ tay bảo Côn:

- Mất mày tinh, trông dùm tao xem có con cái ghê Mã Viện nào không?

Côn nhìn sang thằng Vọng nháy mắt, cười...

3

Vũ nằm ngửa trên võng. Mắt nó mở thao láo nhìn lũ thạch sùng đuổi nhau trên trần nhà. Chán rồi nó khép mắt nằm im.

Mấy hôm nay Vũ buồn lắm. Thằng em khác mẹ của nó bị sốt. Con sốt lên đến gần bốn mươi độ. Ba nó lại đi rồi. Chuyến này ba nó lên mạn ngược. Ba Vũ buôn hàng chuyến, mỗi lần đi ít ra

cũng mất một tháng. Di nó cuốn cả lên, không biết làm gì hơn là ôm con khóc. Vũ thích chạy nhảy nhưng những bạn em ốm, nó không biết đi đâu cả.

Suốt ngày, Vũ ngồi trong giường canh giấc ngủ cho em hoặc kể chuyện vui lúc em tỉnh. Mẹ Vũ chết năm nó ba tuổi. Qua năm sau, ba nó lấy vợ khác. Năm sau nữa, di nó sinh Khoa rồi lần lượt em Tú, em Mai. Vũ yêu Khoa nhất. Còn thường hỏi nó:

- Tại sao mày yêu thằng Khoa thế?

Vũ trả lời:

- Tại nó là con trai. Con trai mới biết đá bóng và đánh nhau. Con gái nhát như cáy, chỉ được cái nước hơi tí mách mẹ nên tao ghét.

Thằng Khoa cũng yêu anh lắm. Nó hay theo Vũ dự vào những cuộc chơi nghịch. Những lần có Khoa, Vũ đều giao hẹn cấm không đứa nào được đánh Khoa đau. Đánh khe khẽ thôi. Một hôm, giàn trận ở bờ sông, vô tình thằng Toán lớp ba quên mất lời cấm đó, thoi thằng Khoa một thoi trúng mắt. Khoa nằm lăn ra khóc dẫy đành đập. Thế là Vũ chồm tới, đấm đá thằng Toán toi bời, không kịp nghe thằng này phân trần hay xin lỗi. Đánh sưng vù mặt thằng lỏi. Vũ vẫn chưa nguôi giận. Nó còn nhào xuống sông bốc bùn trát kín đầu thằng Toán. Lát sau, thằng Côn bảo nó:

- Thằng Khoa đấm vào mũi thằng Toán trước

DUYÊN ANH

mày đánh nó đau quá.

Vũ chẳng thèm đếm xỉa chuyện đó, nó nói:

- Ai bảo nó thoi em tao, tao đã giao hẹn rồi. Em tao có đấm nó đau nó cũng không được đấm lại. Đứa nào đấm lại, là tao cho ồm đòn. Mà y có bệnh em mày không?

Thấy thằng bạn thân của mình lý luận thế. Côn đành gật đầu:

- Có chứ.

- Thế tao bệnh em tao, việc gì mày phải thương con nhà Toán?

Côn ngẩn người im lặng. Vũ không cần biết nó phải hay trái. Hễ đứa nào đụng chạm vào em nó là nó đánh, lớn nó không từ bé nó không tha. Nó yêu em nó từ thuở thằng Khoa vừa lọt lòng. Tình yêu đó lớn dần theo tuổi nó. Dì nó thương nó như nó thương em nó nên nếu mỗi năm không có ngày giỗ mẹ thì nó quên rằng mẹ nó đã chết.

Còn thằng Khoa, dù đã chín tuổi, nó vẫn tưởng thằng Vũ là anh ruột nó. Thằng Vũ làm bất cứ việc gì nó đều khen rồi rít. Đá bóng, chỉ anh Vũ nó là hay. Đánh đáo, chỉ anh Vũ nó đánh cừ. Bắn chim, chỉ anh Vũ nó bắn tài. Đấm nhau chỉ anh Vũ nó đấm chiến. Đi xe đạp, chỉ anh Vũ nó biết "xăng đơ". Thổi ác mô ni ca, chỉ anh Vũ nó biết đánh "tông". Đứa nào chê anh nó dở, nó gây sự ngay lập tức. Đối với nó, thằng Vũ là thần tượng. Trận đá bóng nào mà đội của thằng Vũ

thắng, nó hò hét khan cả cổ, trận nào thua nó khóc suốt suốt. Ba chúng nó thường mắng yêu:

- Hai đứa cùng hỗn như nhau.

Dì nó bảo:

- Hai anh em giống nhau như đúc.

Có tiếng cựa quậy trong giường. Vũ giật mình rời võng. Nó vén màn chui đầu vào. Thắng Khoa mở mắt thao láo nhìn anh. Nó vẩy tay ra hiệu cho Vũ ngồi cạnh nó. Vũ sờ tay lên trán em. Nó sung sướng:

- Em bớt nóng rồi.

Khoa khe khẽ nói:

- Bao giờ em mới khỏi hờ anh?

- Vài hôm nữa.

- Vài hôm lâu không?

- Lâu gì mà lâu.

Khoa nghĩ đến những chú chim sẻ chưa vỡ bọng cốt, còn nhăm mắt quanh cái viên vàng đầy, nó tiếc rẻ:

- Vài hôm nữa tụi chim sẻ nó mọc hết lông cánh, nó bay mất thì em bắt thế nào được?

Vũ vỗ về em:

- Mọc lông gì mà chóng thế em, còn lâu tụi nó mới biết bay. Anh thăm rồi, bọng cốt còn to tướng!

Khoa nói:

- Thật hờ anh? Thích ghê! Anh cho em ngụm nước.

Vũ rót nước. Nó nâng thằng em và để tách

DUYÊN ANH

nước kê miệng em nó. Khoa tọt một hơi hết liền. Nó đòi uống thêm. Vũ rót nữa. Uống xong thẳng bé bỗng tỉnh táo:

- Mai em đã khỏi chưa?
- Chưa.
- Nhỡ em khỏi thì sao?
- Khỏi còn phải ăn giả bữa mới mạnh.
- Ăn giả bữa là gì hở anh?
- Ăn giả bữa là...

Vũ vỗ trán suy nghĩ:

- Ăn giả bữa là... À, nhớ rồi. Máy hôm ốm không ăn gì, hôm nào khỏi em phải ăn giả nợ những bữa đó.

Khoa hỏi:

- Em ốm mấy bữa rồi anh?

Vũ xòe bàn tay đếm lia lịa:

- Thứ hai, thứ ba... Một, hai, ba, bốn. Em ốm bốn hôm rồi.

- Bốn hôm ăn mấy bữa?

Vũ làm tính nhẩm:

- Bốn bữa quà sáng, tám bữa cơm, bốn bát canh bún buổi trưa, bốn bát chè đỗ đen buổi tối. Cộng tất cả hai mươi bữa.

Khoa lè lưỡi:

- Eo ôi! Hai mươi bữa cơ à?
- Ừ, hai mươi bữa.
- Ăn giả bữa làm gì hở anh?
- Ăn cho chóng khoẻ.
- Ăn mấy ngày mới hết?

Vũ bối rối. Nó đã ăn giả bữa bao giờ đâu. Chỉ nghe nói thôi. Nó trả lời bừa:

- Ăn một ngày.

Khoa méo xệch cái mồm:

- Một ngày ăn làm sao hết được?

- Cố ăn chứ.

- Anh đã ăn giả bữa chưa anh Vũ?

Vũ lúng túng. Nó sắp bí rồi. Nó lờ đi, chuyển sang chuyện đá bóng:

- Tuần sau đội bóng của anh trả thù tụi An Tập.

- Thế à!

- Ừ.

- Hạ tụi nó 5-0 nhé!

- Ừ.

Khoa tung chăn muốn vung dậy. Vũ bắt nó nằm yên. Thằng bé này nghe chuyện đá bóng thì thích lắm. Nhất là đá bóng có anh nó đi hữu nội. Niên học này, đội bóng của anh nó bị tụi An Tập đè bẹp, bị "cộp" sưng vù chân. Anh nó đêm ngày lo chuyện trả thù. Càng trả thù càng thua, anh nó càng cáu tiết. Khoa ước ao lớn ngay để tập đá cho đội bóng của anh nó, thay chân anh Vịnh. Anh Vũ nó luôn mồm chê anh Vịnh đá tồi, sợ tụi An Tập. Anh nó muốn đuổi anh Vịnh mà chưa tìm được người. Nay thấy anh tính chuyện trả thù, Khoa tin rằng anh nó đã có người đá giúp. Nó vỗ tay:

- "Bravo, bravo" anh Vũ, thứ mấy tuần sau đá

DUYÊN ANH

hở anh?

- Thứ năm.
- Nó mời mình hay mình mời nó hở anh?
- Mình.
- Ai thay anh Vịnh?
- Thành Vọng.

Khoa há hốc mồm:

- Cái thằng Vọng ghê tàu hủ?

Vũ cười, vỗ nhẹ vào người em:

- Đừng gọi nó là thằng nữa. Nó “cù” lắm, đá cho hội Kỳ Bá tranh giải “Cam tích tán” đấy. Mất thằng Côn trông thấy, nó đi trung phong, sút hai trái lọt gôn Bồ Xuyên. Giờ nó đá cho hội của anh.

Khoa lại vỗ tay:

- “Bravo, bravo” Vọng! Cho em đi xem nhé!

Vũ nói:

- Em có khoẻ mới được đi.
- Em khoẻ mà...

Vũ trộ:

- Phải ăn giả nợ hai mươi bữa một ngày cơ!

Khoa gật đầu:

- Em ăn hai mươi bữa mạnh thủy tinh!

Hai anh em Vũ cười như nắc nẻ. Thấy em còn mệt. Vũ dục em ngủ. Khoa vâng lời anh. Nó nằm nhắm mắt mừng tượng trận đá bóng tối. Vũ cũng vậy, nó tin chắc đội bóng của nó sẽ thắng. Vũ đặt mình lên võng, mơ màng...

Ngay lúc ấy, bên ngoài nhà nó, nấp sau cây

bàng, thằng Côn mắt la mắt lém, ngó trước ngó sau, đoạn thông thả đọc một câu tiếng lóng cơ hồ con chim chích chòe gọi bạn giữa trưa mùa hạ:

- Lũ vĩa lơi a, li đa lập tạ lá đà lòng bá (Vũ ơi! đi tập đá bóng.)

Đó là thứ tiếng lóng do Vũ và Côn đặt ra, chỉ dùng vào những lúc gia đình cấm đoán không cho đi chơi. Lũ vĩa là Vũ, bỏ chữ u ở tiếng lũ, chữ ã ở tiếng vĩa và chắp lại thành Vũ. Cứ thế muốn nói bao nhiêu câu cũng được.

Côn gọi bạn hai ba lần rồi, song vì mãi mơ mộng, thằng Vũ chưa kịp nhận ra. Lúc nó giật mình là lúc em nó đòi nước. Nó đã bị tên tò. Giữa trưa hè im phăng phắc, thằng Khoa đang thiêm thiếp ngủ. Côn chờ mãi đâm sốt ruột. Nó lại cây bàng cách nhà thằng Vũ độ mười thước réo to:

- Lũ vĩa lơi a, lầy mà lâm cà lơ hả? (Vũ ơi, mày cầm hờ?)

Vũ đâu có cầm. Đánh hơi thấy thằng Côn, nó bèn rón rén mở cửa sau rồi leo lên trên sân thượng. Nó đặt bàn tay vào miệng tựa cái loa, trả lời:

- Lò cá lao tà lầy đa! (Có tao đây!)

Côn rĩa rỏi bạn:

- Luồng tà lầy mà liếc đá. Làm Hà lòng chá lào ta lợi đà lầu la quà lá. (Tuồng mày điếc. Làm chúng tao đợi lâu quá.)

DUYÊN ANH

- Lồ đà ốc ngá, lao ta lang đa hằm là lơ ma. Liếc đá lái cá lủ cả lùu thà liu ba lây đa hàyy nể. (Đồ ngốc tao đang nằm mơ. Điếc cái củ “thiù biu” đây này.)

- Có đi không? Hai đứa tiếp tục đàm thoại bằng tiếng lóng.

- Đi đâu?

- Đi tập đá bóng. Đông đủ, cả thằng Vọng nữa.

Vũ ngập ngừng nửa muốn đi, nửa muốn từ chối. Thứ năm tuần sau gặp tụi An Tập, không tập cho ăn “giò” thì lại thua mất và không bao giờ hòng trả thù được. Nhưng đi tập, ở nhà em nó gọi nước thì ai rót. Dì nó xuống Cổng Đâu hết thuốc, ba giờ mới về. Vũ đang suy nghĩ thì Côn hét lớn:

- Có đi không?

- Để tao xem sao đã.

- Xem gì?

- Em tao ốm.

- Không tập thì thua là chắc.

- Đợi tao tí nhe!

- Ừ, mau lên, bãi giờ vắng. Chốc nữa chúng nó tranh mất chỗ.

Vũ trở vào nhà. Nó coi đồng hồ. Mới có một giờ. vén màn nhìn em. Nó thấy mồ hôi thằng Khoa đổ tẩm tã, thấm ướt cả áo. Vũ xanh mặt. Nó trở ra, leo vội lên sân thượng, trả lời bạn:

- Chúng mày đi tập đi, hôm nay tao không đi được.

- Sao thế?
- Em tao sốt nặng.
- Mày không đi chúng nó “đếch” chịu tập.
- “Đếch” tập thì thôi!
- Thôi trả thù tội An Tập à?
- Ừ, em tao ốm nặng.

Dứt lời, Vũ tụt xuống, chạy vào giường ngồi bên em. Nó quên đá bóng, quên đánh nhau, quên hết. Trước mắt nó, một sự lo ngại to tát quá. Nó sợ em thức nên không dám gọi chị ở. Vũ chỉ sợ thằng Khoa chết. Nước mắt nó ứa ra...

4

Hôm nay là thứ tư. Chiều mai đội bóng của Vũ gặp lại tội An Tập. Trận phục thù này đánh dấu một niên học và luôn thể đánh dấu một mùa bóng đầy thảm bại của Vũ. Nếu đội Vũ hạ được tội An Tập thì niên học tới mới hòng đá cho cho đội tuyển của trường và ngôi sao của Vũ mới khỏi bị lu mờ. Chứ thua tội An Tập thì ê cả lũ.

Vũ vẫn tin tưởng ở nó, ở thằng Côn, nhất là bây giờ có thêm thằng Vọng. Mấy ngày tập dượt chung đủ chứng tỏ đội bóng của Vũ rất nhiều hy vọng. Từ những thằng đá ban bó dây chuối, đá ban bông, đá ban “ten nít”, chúng nó đã trở thành đội đá ban da cỡ nhỏ. Như thế, tài nghệ của chúng đã tiến bộ vượt bậc. Đấu với các lớp trong trường, bọn Vũ hạ hết, được ông Đốc ban cho năm quả bóng và một giấy ban khen. Nhưng

DUYÊN ANH

xui xẻo làm sao, hễ đụng trường Tàu là hoà và đụng trường An Tập thì thua đậm.

Vũ cay cú tụi An Tập lắm. Trận này mà hạ tụi An Tập 2 — 0, chắc nó lớn thêm ba tuổi. Vũ sắp đặt thành phần đội bóng của nó như sau: Thủ môn Thăng Luyến biệt hiệu Luyến “mít sơ lạnh”, hữu vệ thăng Long, tả vệ thăng Lộc, trung ứng thăng Hổ, hữu ứng thăng Hải, tả ứng thăng Dục, trung phong thăng Vọng, tả nội thăng Côn, hữu nội là nó, tả biên thăng Trân, hữu biên thăng Trình. Toàn những thăng chiến cả, nhất định lần này nó phải hạ tụi An Tập.

Men chiến thắng tưởng tượng ngấm vào tâm hồn nó. Vũ khoái chí rút kèn ác mô ni ca trong túi. Nó đặt lên môi lướt đi lướt lại hai ba lần. Âm thanh phát ra nghe như gió bão thổi nhanh. Nó lấy gót chân phải nện mạnh xuống đất một cái rồi lại nện nhẹ năm đầu ngón hai cái tiếp theo nhưng nhẹ hơn. Đoạn nó bắt đầu thổi kèn. Nốt nhạc thứ nhất của bài hát ăn đúng với gót chân nện xuống đất của thăng Vũ. Bài nhạc vui nhanh, hùng hồn, kích động lòng nó một cách mãnh liệt.

Vũ đang trở tài thì Côn dẫn Vọng tới. Thấy Vũ chơi kèn, Côn dục:

- Thổi bài “Chiều quê” đi mày!

Vũ nói:

- Bàn chuyện trả thù tụi An Tập đã.

Côn xua tay:

- Mày thổi bài “Chiều quê” rồi bàn chuyện bóng sau.

Vỗ vai Vọng, Côn hỏi:

- Phải không hở Vọng?

Vọng gật đầu. Vũ chiều Côn, đưa kèn lên môi. Trước khi thổi nó nói:

- Bài này buồn lắm!

- Tao thích buồn vì tao nhớ quê nội nhà tao.

Hơi thằng Vũ lừa vào kèn, âm thanh thoát ra. Tiếng nhạc tha thiết, êm đềm giống hệt lời ca. Nỗi buồn man mác, bàng bạc vây quanh ba đứa trẻ. Côn rướm rướm nước mắt. Trong lúc Vũ đánh “tông” phù phép phép phù phép phép sau mỗi câu nhạc mà nếu hát thì phải ngân dài. Vọng cảm hứng ca theo:

- “Quê nhà tôi chiều khi nắng êm đềm chạy dài trên khóm cây, đàn chim riu rít ca...”

Vũ ngưng thổi, ra hiệu cho Vọng dừng hát nữa. Nó giảng giải:

- Bài này điệu “bố tông”, mày hát chậm chậm mới đúng nhịp. Nào hát lại. Một, hai, ba...

Vọng ca giọng:

- “... Bao người ra ngồi hay đứng bên thềm, đợi chồng con, mắt trông về phía trời xa...”

Vũ lại ngưng thổi:

- Mày hát cao quá, chốc nữa đến đoạn giữa lên giọng sao được? Hát thấp hơn mới hay.

- Tao sợ hát thấp đến nốt trầm xuống không nổi.

DUYÊN ANH

- Cứ thử xem. Nào, một, hai, ba...

Vọng cất tiếng, Côn hoà theo:

- "... Sáo diều êm nào khác lời thơ. Lúa vàng reo ngàn muôn sóng nhấp nhô... Bao người ra ngồi hay đứng bên thềm, chuyện trò vui với nhau, đời sống thần tiên..."

Nó nhìn lên bầu trời xanh và mây trắng trưa mùa hạ. Đôi mắt nó say sưa và như vương âm nhạc, say sưa cơ hồ những lần nó dẫn ban trước thành tụi An Tập. Thở xong, nó vẩy mạnh kèn, đút vào túi, ngồi cạnh bạn. Nó nói:

- Không ngờ thằng Vọng hát hay thế. Mà hát không kém gì anh Vũ Hồ ở hướng đạo. Hè này ba thằng mình lên sân khấu hôm bãi trường nhé!

Vọng cúi đầu để tránh sự sung sướng biểu lộ trên khuôn mặt nó. Nó nói lảng:

- Bây giờ bàn chuyện đá bóng đi.

Vũ nhún vai:

- Thì "tăng" đầu Luyến, Long, Lộc, Hải, Hồ, Dục, Trần Trình và ba thằng mình. "Tăng" sau không thay đổi thằng nào cả. Nếu bị tụi An Tập "cộp" đau chân hãy thay. Mà coi tụi An Tập có thằng nào đáng sợ không?

Vọng trả lời:

- Chả có thằng nào đáng sợ cả trừ con nhà Quýnh đứng hữu vệ hay đánh khuỷu tay. Tao tính nên mời ông Định làm trọng tài, ông này ghét tụi hay "cộp" có lợi cho tụi mình mà ạ!

Côn vỗ tay:

- "Bravo" Vọng, mày khôn quá!

Vũ hòa theo:

- Cầu thủ Kỳ Bá có khác!

Vọng ngượng đỏ mặt. Từ những nỗi hất hủi tới những sự ca ngợi đến với nó nhanh quá khiến thằng học trò nhà nghèo này luôn luôn xúc động. Nó bặm chặt ngón chân xuống nền đất.

Vũ nói:

- Tao định xin dì tao mấy đồng nhưng nhiều quá tao không dám xin.

Côn hỏi:

- Xin tiền làm gì?

- Tiền để chúng mình ăn phở, ăn kem nếu mình thắng tại an Tập.

- Tao có hai đồng.

- Hai đồng không đủ đâu.

- Thế bao nhiêu mới đủ?

- Tao không biết.

- Hai đứa nhìn nhau thất vọng. Bỗng Vũ chợt nhớ ra một điều hứng thú. Thằng Tom Sawyer Việt Nam, cũng ở tỉnh lỵ nhưng tỉnh lỵ bé nhỏ của một nước bé nhỏ lại bị nô lệ nên nó không có phương tiện tựa bạn nó là thằng Huckleberry Finn Côn chẳng hạn, phiêu lưu trên sông Hồng Hà hay sông Cửu Long. Nó tinh nghịch, nghịch hơn Tom Sawyer. Và thú thật rằng, nếu đem thằng Tom Sawyer của ông Mark Twain thả dù xuống mảnh đất này thì sợ Tom Sawyer chung số phận với thằng Hách mất. Chứ không thể nào

DUYÊN ANH

qua mặt được thằng Triều Dương Hiệp cứu khốn phò nguy đầu.

Vũ nhếch mép cười, mắt nhấp nha nhấp nháy và đầu nó rối loạn nguồn vui sắp tới. Nó dang đôi tay rộng ra xòe hai bàn tay rồi tẩm đôi tay vừa với ngực, nó hạ thấp xuống quá bụng giống hệt người diễn thuyết trong cơn rối loạn khuyển thính giả hãy bình tĩnh. Nó ba hoa:

- Yên trí, yên trí, tao “cốp” được tiền ăn phở luôn.

Côn hỏi:

- Tiền đâu?

Vũ thản nhiên đáp:

- Ở đền Mẫu.

Bây giờ đến lượt hai thằng bạn nó tròn xoe đôi mắt, Côn nghĩ tới chuyện Tầu chôn của, nó đùa:

- Mà chôn tiền hử?

- Không.

- Thế tiền nào, lại nói phét!

- Nói phét làm “đét” gì.

- Thế tiền của ai?

Vũ cáu:

- Mà làm gì mà hỏi nhăng lên thế? Tiền của bác cả Hồng. Chiều nay bác ấy lên đồng ở đền Mẫu. Tao “cốp” hết tiền lộc cho chúng mày xem.

Vọng suýt soa:

- Phải tội chết.

- Tội cái củ “thùi biu” đây này!

Vọng toét miệng cười. Côn nghi ngờ:

- Sao mày biết bác ấy lên đồng chiều nay?

- Khó “đét” gì, Thúy...

Vũ buột mồm. Trót lỗ rồi, nó nói đủ để thẳng Côn nghe:

-... Thuý nó rù tao chiều nay đi xem bác cả Hồng lên đồng.

Vũ hơi ngượng khi phải nhắc đến tên con bạn gái của nó là con Thúý trước mặt tụi bạn trai. Mẹ Vũ hồi còn sống là bạn thân của bà Thụy. Bà Thụy là mẹ con Thúý. Bà Thụy thương Vũ lắm, năm bữa nửa tháng bà lại tới nhà Vũ thăm Vũ. Lần nào bà cũng dắt con Thúý theo.

Chủ nhật, ngày lễ, bà Thụy hay kéo Vũ tới nhà bà chơi suốt ngày với con cái bà. Vũ ghét con gái nhất hạng. Thế mà nó lại ưa con Thúý. Hai đứa chơi với nhau qua tình hai nhà thân nhau. Nhưng tâm hồn thẳng Vũ là thứ tâm hồn “hiệp sĩ” nên nó không chịu được những trò chơi bán hàng, thổi cơm của con Thúý. Nó thích đánh nhau cơ. Thành thử, chỉ lúc nào thẳng Côn đi vắng nó mới chịu vác xác tới nhà bà Thụy.

Bà Thụy coi Vũ như con. Khi vắng vẻ, bà thường hỏi nó:

- Di con có đánh con không?

Vũ liền rầu rầu nét mặt, mếu máo:

- Có ạ! Thực ra thì di Vũ chiều chuộng Vũ, họa hoàn mới mắng mỗ đôi câu. Nhưng tính thẳng Vũ láu cá. Nó biết hể cứ mếu máo, nhận bừa

DUYÊN ANH

là bị đòn, thế nào bà Thụy cũng dúi vào tay nó năm hào hay gói kẹo bánh. Về nhà, nó thuật lại chuyện với dì nó, nó làm nũng:

- Bác Thụy hỏi dì có đánh con không, đổ dì biết con trả lời làm sao?

- Con bảo sao?

- Con đọc bài Mẫn Tử Khiên dì ạ!

Dì Vũ không hiểu Mẫn Tử Khiên là gì, hỏi Vũ:

- Tại sao con đọc bài Mẫn Tử Khiên?

Vũ bèn liền thoáng kể chuyện Mẫn Tử Khiên mẹ mất sớm, cha lấy người vợ kế. Người vợ kế này ngược đãi Tử Khiên. Mùa đông con mình mặc áo bông còn Tử Khiên chỉ phong phanh manh áo vải mỏng. Một hôm cha sai đi đẩy xe, Tử Khiên rét quá ngã nhào. Người cha gọi vào mắng, thấy Tử Khiên mặc áo mỏng đứng run cầm cập, giận lắm, đuổi người vợ kế đi. Tử Khiên khóc lóc thưa: "Dì con ở lại thì chỉ có một mình con khổ chứ dì con mà đi thì cả anh em con cùng khổ". Người dì ghê cảm động về tấm lòng tốt của Tử Khiên. Từ đấy đối xử với Tử Khiên như con ruột.

Kể xong, Vũ nói tiếp:

- Con bảo bác Thụy là con không phải là Mẫn Tử Khiên vì dì không bắt con ở nhà, dì cho con đi chơi cả ngày.

Dì nó cũng cảm động như dì Mẫn Tử Khiên, mắng yêu:

- Mày láu tôm láu cá quá Vũ ạ!

Vũ vờ gãi tai. Dì nó móc túi cho nó đồng bạc.

Vũ hay bịa chuyện để những người bạn của mẹ nó thuở xưa thương nó. Song đứng trước con Thúy. Vũ ta thường tịt họng. Nó lại sợ bạn bè chế riễu “chơi với con gái” nên buột mồm nhắc đến tên con Thúy trước mặt thằng nào là nó ngượng.

Còn không chú ý chuyện này. Nó hỏi:

- Mà y có chắc không?

- Chắc chứ. Tao chỉ sợ có bác Thụy với con Thúy thôi.

Vọng xen vào:

- Con Thúy nào?

Vũ lẩn giọng:

- Mà y “đét” biết đâu Vọng ạ, đừng hỏi nữa.

Còn nói:

- Có bác Thụy mà y thì “hốc xịt” hờ?

Tự nhiên nghe hai tiếng “hốc xịt” có vẻ chạm tự ái của “hiệp sĩ” quá, Vũ bốc liều:

- Ai bảo mà y “hốc xịt”? A lê, chúng mà y đi gọi thêm mấy đứa nữa rồi đợi tao ở đền Mẫu “Moa phú” bác Thụy, nhanh lên!

5

Đền Mẫu những hôm không phải ngày rằm, mừng một, vắng vẻ lắm. Ngày rằm, mồng một, khách thập phương tấp nập lui tới vừa để lễ bái vừa để nức nở khen quần áo của các bà đồng giấu sang trong thị xã. Bởi vậy, lên đồng ở đền Mẫu cũng có thời khóa biểu và phân biệt giấu

DUYÊN ANH

nghèo. Các bà đồng nghèo không dám hầu thánh trùng với ngày các bà đồng giàu vì sợ khách thập phương so sánh; vì sợ châu văn hát cho xong chuyện.

Bà cả Hồng thuộc vào loại trung bình nhưng hay xấu hổ. Thành ra, cứ nhắm ngày vắng mới dám dỡ trò mức may, nháy cốn. Khi bọn thằng Vũ lần mò vào thì bà cả Hồng đang hầu giá cô.

Vũ len lén nhìn xem có bà Thụy con Thúy ở đây không. Tim Vũ đánh thình thịch. Nó sợ bà Thụy? Không, nó sợ con Thúy. Hiệp sĩ Vũ, chúa đảng trong các đám đánh nhau, kẻ có cái bụng rắn như tường, chưa từng biết hãi ai, tại sao có thể sợ con Thúy được. Vũ không hiểu tại sao. Chỉ biết mỗi lần trông thấy con Thúy là tai nó nóng bừng.

Nó còn bé, mới có 13 tuổi. Một lần vợ được quyền tiểu thuyết "Nắng chỉ là người em gái thôi" của Vũ Trọng Can, tò mò Vũ dỡ ra đọc và đâm say mê. Đọc xong nó gật gù cái đầu ra chiều suy nghĩ. Nó thương hại nhân vật nhà văn Nghiên đã có vợ con mà còn được cô gái sâu mộng, em gái của bạn mình yêu tha thiết. Nó không hiểu yêu là thế nào nhưng cứ thấy ông Vũ Trọng Can bắt cô Tần buồn khổ rồi xui cô yêu vụng nhớ thâm. Trang nào cũng có chữ yêu nên thằng Vũ đoán yêu đương khó nhọc như phu xe bò chở gạo leo dốc cầu Bo. Nó nhất định sẽ không yêu, đánh nhau dễ hơn và thích hơn.

Nghĩ vậy, song mỗi lần bà Thụy nhìn nó chăm chăm rồi nhìn con Thúy, tâm hồn nó xao xuyến làm sao ấy. Vũ có cảm tưởng như nó bị say gió khi đi xe hàng. Nhất là những lần bà Thụy và dì nó thăm thì với nhau chuyện gì cố ý cho hai đứa trông thấy. Vũ nhìn Thúy, Thúy nhìn nó. Con bé ôm mặt, sà vào lòng mẹ khóc bất đến. Còn thằng Vũ kiểm có đá nhẹ em gái nó một cái rồi chạy biến. Và rồi gặp nhau, ngượng ngùng câu chuyện cũ, Vũ không biết nên mở đầu với con Thúy chuyện gì.

Mỗi lần gặp Vũ, con Thúy bai cái mồm chê thằng Vũ là “tây đen” vì thằng Vũ lông nhông cả ngày ở ngoài nắng. Vũ sợ con Thúy nói móc nó lắm. Lúc này hăng máu. Vũ ba hoa “moa phú”. Giờ nó mới biết mình lỗ mồm. “Moa phú” bác Thụy thì được chứ “moa phú” con Thúy, khó quá.

Vũ hồi hộp. Mắt nó căng lên. May ghê. Không có con Thúy, cũng không có bác Thụy. Hôm nào tới nhà, Vũ phải trách con Thúy cho nó biết tay. Con bé hện nó đi xem lên đồng mà để nó tên tò. Vũ lẩm bẩm: “Chắc nó sẽ xin lỗi mình đây. Nào, ta chơi kiểm hiệp đoạn Triều Dương Hiệp nhập Tây An tự đánh sư hổ mang cướp oản chuối và thịt chó ăn đỡ dạ trên bước đường hồ hải”.

Vũ đảo mắt trông trước trông sau. Ba thằng bạn của nó đang há hốc mồm cười chỉ chỗ anh châu văn ròn tay về cây đàn nguyệt. Chị vợ anh ta vừa gõ xuống cái gì như cái nắp cối trầu bằng

DUYÊN ANH

đồng vừa hát lớn:

- “Gió thổi rung cây trên ngàn mà gió thổi rung cây trên ngàn. Dưới khe con cá nó lội, chim bay về rừng...”

Tiếng đàn khi gảy một giây nghe lạnh tanh tanh, khi gảy cả hai giây thì kêu phảnh phảnh phanh. Hai thanh gỗ buộc gần đồ lên giây chạm nhau lạch cạch mỗi lúc anh chau vắn cao hứng rún rẩy thân hình. Tiếng các thứ nhạc cụ khác như náo bạt, thanh la y hệt điệu “rum ba”. Mấy thằng quý sứ muốn cười cho hả dạ song chúng nó sợ thằng Vũ trách. Chúng nó cố nhịn.

Thằng Vũ đã phân chia công việc cho chúng nó. Vũ bảo Côn đứng phía ngoài. Thằng Vọng, thằng Long, thằng Luyện được theo nó vào gian đền bên trong thám thính. Chừng Vũ thấy bà cả Hồng đem tiền phát lộc, nó bèn ra dặn thằng Côn:

- Hể tao thò tay vấy vấy thì mày đốt đồng giấy tiền dưới cái tam quan kia nhé! Đốt xong mày vờ kêu âm làng nước “cháy, cháy”.

- Tại sao buồn cười thế? Vô cớ đốt lửa!

- Mày nghe tao, đừng hỏi nữa, mày quên trò “Hoả thiêu Tây An tự” tìm oán chuối rồi ư?

- À, tao nhớ rồi nhưng “đếch” có diêm mày ạ! Vũ đập mạnh vai bạn.

- Ngu ghê, lấy nến thắp dưới chân thằng con nhà họ pháp kia kìa, nhớ đừng để ai trông thấy.

Côn trả lời, giọng đầy... kiếm hiệp:

- Đại ca yên chí tao sẽ giúp đại ca hỏa thiêu đền Mẫu!

Vũ quay vào. Nó rỉ tai thằng Vọng:

- Nghe thằng Côn kêu cháy bên ngoài, mà bảo chúng nó hét loạn xạ lên nhé! mà phải xô ngã bà cả Hồng, tao ra tay múa "liên hoa quyền" rồi rút ngay. Chúng mày đừng đợi tao. "Chầu" hết về phía nhà ngang, mở cửa mà chạy. Lão từ có hỏi thì cứ vỗ kêu đền cháy, đền cháy...

Vọng sợ sệt:

- Tao không dám xô bà đồng đâu!

Vũ nạt nộ:

- Mày sợ bà ấy à?

- Tao sợ phải tội!

- Lúc nào mày cũng sợ phải tội. Sợ cái củ "thù biu"! Xô bà đồng thánh không vật đâu.

- Nhưng nhờ bà ấy biết mặt tao thì chết?

- Chết thế "đét" nào được. Mày tung "bầu bối" cho cái ghẻ nó chạy ra nó đốt bỏ mẹ bà ấy đi chứ.

Vọng hứng chí:

- Gặp mày ở đâu?

- Ở bãi bóng, vác bóng ra tập nhé!

- Còn thằng Côn?

- Nó "chầu" với tụi mày.

Vọng thôi hỏi. Nó thăm thì bên cạnh thằng Long, thằng Luyến. Ba đứa ngấm bà cả Hồng cầm đôi bơi chèo chờ con thuyền tưởng tượng trên dòng sông tưởng tượng. Vũ sán lại gần cái

DUYÊN ANH

khay đựng tiền. Nó bắt chước mọi người tấu lạy bà cả Hồng. Bà cả Hồng ngừng tay chèo nhìn nó mỉm cười. Được thể, Vũ nịnh hót bà đủ điều. Nó khen bà cả Hồng chèo giỏi, bơi chèo của bà đẹp, quần áo của bà mới toanh.

Anh châu văn bây giờ về đàn dồn dập ý chừng sắp hết giá. Vũ sợ phải chờ đợi lâu, nó bèn thò tay sau lưng vấy hiệu. Côn được lệnh, nhổ cây nển, đốt đồng giấy tiền. Chị vợ anh châu văn vừa cất giọng:

-... “thánh giá hồi cung...”

Thì thằng Vũ dậm chân kêu rum beng:

- Cháy! Cháy! Ôi làng nước ôi! Cháy! Cháy!

Bọn thằng Vọng đứng hết lên. Ba cái mồm biến thành ba cái loa phóng thanh:

- Cháy đền, cháy đền trước bà đồng ơi!

Anh châu văn hốt hoảng ôm đàn, dắt vợ con chạy trước. Mấy bà ngồi ộp thánh cũng ba chân bốn cẳng chạy. Thằng Vũ phóng mìn lảng xò bà cả Hồng. Bà cả ngã sóng soài bên đôi bơi chèo. Thằng Vũ quơ sạch mâm tiền lộc. Tiện tay nó cuồn luôn chùm vải.

Bà cả Hồng lồm cồm bò tới nắm chặt tay thằng Vũ. Nó cựa thoát, đẩy bà thêm cái nữa. Bà cả Hồng sức nhớ ra thằng ranh con này, bà hét:

- Thằng ôn vật này giỏi nhi? Mày chết đòn con ạ!

Vũ xòe năm đầu ngón tay, để ngón cái vào lỗ mũi bên phải, quay bốn ngón hai ba lần, trêu

tức bà cả Hồng:

- Ê, thánh đầu có bắt nạt trẻ con?

Bà cả Hồng điên ruột:

- Tao mách dì mày, cứ gọi là nhừ đòn!

Vũ nheo mắt:

- Bác cứ mách cái thằng Triều Dương Hiệp ấy. Cháu là Vũ, cháu chỉ “cốp” có chùm vải thôi, cháu không làm gì cả. Chúng nó chơi “Hỏa thiêu Tây An tự” đấy bác ạ!

Rồi nó co cẳng chạy.

6

Đội bóng trường tiểu học An Tập mặc áo may ô trắng, quần đùi xanh lơ, thủ môn mặc áo pun lô vớ đỏ. Đội bóng lớp nhì một của thằng Vũ sơ mi trắng cụt tay, quần đùi đen. Thằng Luyện giữ gôn mặc áo pun lô vớ xanh lá cây. Dưới sự hướng dẫn của ông Định, hai đội bóng chạy một vòng quanh sân. Đến trước khán đài đánh dự, nơi có các thầy dự khán, ông Định ra lệnh quay mặt về phía khán đài. Các cầu thủ học trò dơ tay chào quan khách. Những tràng pháo tay vỗ đồm độp.

Ông Đốc dặn dò hai đội bóng không được “cốp” nhau. Dứt lời, ông Định cho thủ quân đôi bên rút thăm. Ngay sau đó, hồi còi dài rít vang. Đội nào chạy về bên sân đội ấy.

Thằng Khoa mới khỏi bệnh mà nhất định không bỏ qua trận trả thù này. Khoa chạy sang phía anh, gọi ới ới:

DUYÊN ANH

- Anh Vũ ơi! Đơ dzê rô nhé!

Những ai ái mộ Vũ góp lời khuyến khích:

- Đánh đấu cho đẹp Vũ nhé!

- “Ngả bàn đèn” nhiều vào!

- “Rót dầu” thùng gôn tụi An Tập đi!

Vũ dơ tay chào tất cả. Nó ghé tai thằng Vọng:

- Coi chừng con nhà Quýnh.

Vọng gật đầu. Sáng nay, nó đi mượn áo sơ mi, thằng nào cũng từ chối vì bạn bè vẫn còn khinh thằng Vọng và chê nó ghê Tầu. Cuối cùng, Vọng đành mặc cái áo mới may của thằng Vũ. Dì thằng Vũ sợ con mau lớn nên cứ may áo-hòng-lớn. Vọng ái ngại được mặc áo mới toanh. Nó từ chối nhưng thằng Vũ bắt nó phải mặc. Và Vọng có cái áo mới nhất trong các cầu thủ.

Sân cỏ ồn ào tiếng bàn tán. Thằng Khoa và bọn cùng lớp thằng Vũ theo dõi quả bóng như muốn dán mắt vào đấy. Tim chúng nó đập thành thịch. Thoạt đầu, chúng nó còn ngồi gần nhau. Khoảnh khắc, đưa ngời xồm, đưa đứng. Đứng ngời không yên, chúng nó nhấp nhồm và cách xa dần nhau.

Tiếng còi mở đầu trận đấu rít lên the thé. An Tập được giao ban trước. Thằng Sơn đưa bóng cho thằng Tâm. Thằng này sút xuống góc trái. Con nhà Minh chạy chậm bị thằng Dục mớm nhẹ lên cho thằng Vũ. Vũ giao ngắn cho Vọng. Vọng lừa đảo trên phần đất của An Tập, qua mặt ba thằng rồi chuyển cho thằng Côn. Côn phóng

xuống góc trái cho Trân. Trân chạy sát bóng, tạt chân trái vào giữa. Vũ nhảy lên đánh đầu. Nhưng con nhà Mai đã bắt được bóng.

Tụi An Tập reo hò:

- Hoan hô Mai, Mai nhựa đường!

Mai đá bóng. Con nhà Cử chặn bóng chiến quá. Quả bóng nằm chặt dưới chân nó. Cử dẫn bóng. Hải ra chèn. Cử chuyển cho Sơn. Sơn trả lại cho Cử, thọc mạnh xuống góc phải. Phúc dẫn sâu thêm, đưa vào giữa cho Sơn. Con nhà này sút như búa bổ. Thăng Luyến được dịp trở tài.

Giờ đến lượt trường thị xã cổ võ hội nhà:

- Luyến “mít sơ lạnh”!

- Hoan hô Luyến!

- “Mít sơ lạnh” dính hơn nhựa đường.

Hai đội bóng nhãi con chơi cùng ngang ngửa. Ông Định chúa ghét những thằng “lỏi tì” mà đã học nghề “cộp”. Ông thổi phạt tụi bởi và béo tai cầu thủ Quỳnh nên tụi An Tập hết đỡ món sở trường.

Thằng Vọng nổi nhất trên sân cỏ. Nó át giọng tụi An Tập. Trừ thằng Vũ, còn thì bị lu mờ hết với nó. Nó ít khi để mất bóng, lừa gạt khéo léo, chạy nhanh, cướp bóng giỏi, đá mạnh, sút trúng. Nó và thằng Vũ có hy vọng nhập hội thiếu niên. Con nhà Hách ngày thường khinh bỉ thằng Vọng, bỗng nhiên khô cổ vì hoan hô nó.

Vọng được anh em bạn học thúc dục làm bàn, nó hăng tiết vịt. Còn năm phút nữa thì dứt hiệp

DUYÊN ANH

đầu. Vọng nhận ban, một mình dẫn đi, chuyển cho Côn. Côn đưa cho Vũ, Vũ phóng tà tà cho Trình. Trình tạt giữa vùng cấm địa. Vọng chồm tới sút thẳng. Con nhà Mai bay lên. Nhưng quả ban đã chui thẳng giữa hai cột gôn.

Tiếng hò hét vang dội. Thằng Khoa nháy chồm lên, tung mũ, tung mù xoa. Vọng lững thững chạy về phần đất nhà. Anh em đồng đội của nó xúm lại ôm chặt lấy nó. Thằng nào thằng ấy hả hê côi lòng.

Quả bóng đặt giữa sân. Thằng Sơn đưa cho thằng Tâm. Tâm vừa đá ban đi thì còi mãn hiệp. Bọn học sinh thị xã bu chặt đội bóng lớp nhì một. Chúng nó đem nước, đem cam cho những kẻ chiến thắng hưởng. Thằng Khoa len vào gặp anh. Nó chỉ nói được hai tiếng “khoái quá”.

Năm phút sau, trận đấu tái diễn. Tụi An Tập lỏng lẻo san bằng tỷ số. Nhưng đội bóng của Vũ chơi hay hơn cả bao giờ. Thằng Luyến bắt dính, thằng Lộc đá móc cứu nguy như làm xiếc, thằng Long đá phá như máy. Tụi An Tập giận điên người. Bộ năm Sơn, Cử, Tâm, Minh, Phúc ào ào tiến lên để ào ào rút về chặn “ngũ hổ Bình Tây” Vọng, Vũ, Côn, Trân, Trình.

Trận đấu căng thẳng, hồi hộp, nín thở. Rồi võ tung lỏng phối gào thét vì Vọng tức Vọng ghề Tầu lại vừa dẫn bóng vừa ngã người sút vào gôn An Tập. Cú “ngã bàn đèn” này tuyệt tác làm lé mắt học sinh toàn tỉnh. Men chiến thắng bốc

mạnh. Mười phút sau cú “ngả bàn đèn”, thằng Vũ biểu diễn đánh đầu tặng thêm An Tập trái nữa.

Và mãn cuộc, đội bóng của Vũ đè bẹp An Tập 3 — 0. Tụi An Tập thua đau đớn, thua không một bàn gỡ. Vũ sung sướng quá, nước mắt chảy đầm đìa. Còn thằng Vọng khi được bạn học công khênh, nó khóc oà lên, khóc cơ hồ con khóc cha chết. Trong cuộc đời nghèo khổ của nó hiện tại, Vọng có bao giờ dám nghĩ tới giấc mơ vĩ đại này. Nó khăng khăng đòi tụt xuống. Bạn bè cứ tiếp tục công khênh. Thằng Vọng dẫn đầu, kể đến thằng Vũ... Mười một cái kiệu người hoan hô, cổ võ ầm ỹ. Những anh hùng tí hon đã đem thắng lợi về cho trường nhà cảm động thật sự. Mồm chúng nó méo xệch đi, trông thương lắm.

Ngồi trên kiệu tay, chúa đảng Vũ nhìn đám tàn quân An Tập một cách kiêu hãnh cho bỏ những trận thua tan tành mấy tháng trước. Vũ nài nỉ bạn bè hạ chúng nó xuống. Hách là thằng đầu tiên chạy tới nắm chặt lấy tay thằng Vọng dắt xa ra một quãng. Nét mặt nó mất hẳn vẻ khả ố cũ. Nó ngập ngừng không dám nói điều nó muốn nói.

Vọng tưởng nó gây sự, đứng thủ thế. Từ lúc được anh em công kênh, Vọng thấy nó khoẻ lên, nó bớt hèn và coi thằng Hách thường quá. Biết Vọng hiểu nhầm mình, Hách vội nói:

- Vọng ơi, tớ xin lỗi đảng ấy nhé!

DUYÊN ANH

- Xin lỗi cái gì?

Hách nuốt nước bọt:

- Tổ đã trót đại bắt nạt đảng ấy, tổ biết đảng ấy nhường tổ chứ không phải đảng ấy sợ tổ. Đảng ấy tha lỗi cho tổ nhé!

Vọng vâng về mép áo:

- Tổ quên rồi!

- Đảng ấy quên thật hử?

- Ừ, tổ quên thật rồi...

Hách ngượng nghịu nói:

- Sao đảng ấy tử tế thế?

Vọng im lặng không trả lời. Hách chìa bàn tay Vọng nắm. Vọng nhìn Hách, mắt nó chớp mau. Nó đưa tay nắm chặt bàn tay Hách. Ngay lúc ấy thằng Khoa hốt hơ hốt hải kiếm ra Vọng. Nó níu thằng Vọng dắt đi:

- Anh Vũ bảo em gọi anh, anh đá chiến quá!

- Lớn lên em cũng đá chiến.

- Em thích anh lừa ghê. Anh dạy em cái môn lừa ban nha anh! À, chúng nó gọi anh là ghê tầu Mã Viện đó anh có ghét chúng nó không?

- Không.

- Em mà đá ban giỏi, đứa nào nói lão em đánh liền.

Khoa thôi nói. Hai đứa đã nhập bọn thằng Vũ. Chúng nó chờ cho sân vắng người. Khi còn lại bọn mình, Vũ nói với Vọng rằng chúng nó không muốn ăn phở nữa. Tiền "cốp" ở đền Mẫu cả bọn bằng lòng tặng thằng Vọng. Nhưng thằng Vọng

khăng khăng từ chối. Nó bảo không đi ăn phở thì nó không đá cho thằng Vũ. Thế là tụi nhãi sợ, đành xuống hồ tắm rồi đi ăn phở như chương trình đã định.

Nhà nhem tối chúng nó mới giải tán. Vũ đưa Vọng về. Trên đường về nhà Vọng, Vũ tâm sự:

- Không có mày tụi tao thua bết tĩ.

Vọng nói:

- Không có mày làm sao tao được đá?

- Thì mày đá cho hội Kỳ Bá.

- Nhưng tao thích đá cho trường cơ!

Vũ bỏ lơ câu chuyện “bốc” Vọng, nó đập mạnh Vọng:

- Mày thấy chưa? Chúng nó coi mày như thánh! Con nhà Hách hết khinh mày rồi.

Vọng gật gù cái đầu:

- Cũng nhờ thằng Côn.

Vũ không phản đối. Gần tới con ngõ vào nhà mình, Vọng toan cởi áo trả bạn, Vũ đã xua tay:

- Tao cho mày đấy. Vọng lắc đầu:

- Chúng nó cười tao chết.

Vũ dần giọng:

- Thằng nào cười mày tao đánh bỏ mẹ!

- Vọng ngẩn ngại:

- Nhỡ dì mày mắng thì sao?

Vũ cười:

- Mắng tao chứ mắng mày à!

Và để cho thằng bạn hay hỏi vợ vấn này yên lòng, Vũ tung cái đòn dọa của nó ra:

DUYÊN ANH

- Mày không lấy áo của tao, tao đánh mày!

Quả nhiên Vọng hết từ chối lòng tốt của Vũ. Tâm hồn nó mát rượi dưới cái bóng râm của thằng bạn nhỏ hay dọa đánh nhưng chứa chan hào hiệp. Vũ hẹn Vọng tới tập hát. Chúng nó chia tay nhau.

Đèn phố bắt đầu lên.

7

- Cái gì trong túi Vũ đấy?

Vũ chối dài:

- Cái gì đâu?

Thúy cười ranh mãnh:

- Thế tại sao Vũ cứ rút tay trong túi quần?

- Tại Vũ thích.

Thúy vẫn không chịu:

- Chắc Vũ giấu cái gì rồi?

Vũ bắt đầu thấy nóng ở tai:

- Giấu gì đâu!

Thúy không hỏi nữa, con bé nhìn chằm chằm vào cái túi quần soóc của thằng Vũ. Mấy phút sau, như khám phá ra sự bí mật, nó nói:

- Nhất định có cái gì Vũ ạ! Thúy thấy nó động đây.

Biết rằng không chối được. Vũ thú thật:

- Con chim!

Thúy trách móc:

- Chim à? Lấy ra đi kẻo nó chết ngạt. Vũ ác quá.

Vũ không ác đâu. Nó cũng thừa hiểu nhốt con chim trong túi quần nửa giờ nữa nó sẽ chết. Nhưng thằng bé này lạ lắm. Hễ trước mặt con Thúy là nó quên biến những điều nó muốn nói hay ngại ngần những điều nó định làm.

Trưa qua, Vũ tha thần đi chơi một mình. Qua nhà ông Đốc, nó thấy cái lồng bẫy chim khuyen treo lơ lửng trên cây sấu gần tường. Cái lồng kết đầy hoa và bên trong có năm sáu con chim khuyen sa bẫy đang tung tăng tìm lối thoát. Chim khuyen nhỏ và đẹp làm sao! Vũ nghĩ giá nó có một chú vành khuyen đem cho con Thúy, chắc con Thúy thích “ba chê”.

Nghĩ là làm liền. Vũ chạy vội về rủ thằng Khoa đến nhà ông Đốc. Nó bắt thằng Khoa đứng gác để nó leo lên tường, níu cành sấu trèo lên ăn cắp cái lồng chim. Thằng Khoa giống anh như hệt. Dì thằng Vũ vì thế mà đứng. Nó ưa “mạo hiểm” chẳng khác gì thằng Vũ.

Như con vượn, hiệp sĩ Vũ mất la mảy lét, dùng thuật phi hành nhảy véo một cái suýt ngã. May mà tay nó đã kịp níu lấy cành sấu. Chứ không, rơi bộp xuống đất, đánh thức con chó của ông Đốc dậy thì hiệp sĩ Vũ bị tên bếp “tung lưới”, bắt đánh như đòn roi.

Vũ vừa trèo vừa run. Cuối cùng, nó tóm được cái lồng bẫy chim của cậu con yêu của ông Đốc. Nó huyết sáo ra hiệu, Khoa chạy tới. Vũ thả cái lồng. Thằng nhãi Khoa bắt dính cơ hồ gôn Luyện

DUYÊN ANH

bắt ban. Vũ tụt từ từ. Nó chỉ sợ chó sủa. Con chó khốn nạn ngủ mê mết. Tới gốc cây, Vũ leo lên tường, nhảy vọt xuống đất. Chân tay Vũ run bần bật. Mặt mày xanh lét, tim muốn nhảy ra ngoài ngực. Nó vẫn còn thích nghịch.

Vũ sai thằng Khoa bê cái lồng chạy trước. Khoa chạy khá xa. Vũ nhặt hòn đá ném con chó. Không trúng. Nó toan “chẩu”. Nghĩ sao nó mon men tới chuông điện bấm mạnh một cái. Chuông kêu reng reng. Bây giờ con chó mới vọt thức sủa ầm ỹ. Khi tên bếp mở cổng bước ra thì con nhà Vũ đã chạy tới gần cuối phố. Giữa trưa nắng, không ai biết chuyện gì. Hiệp sĩ Vũ ngó lại thấy tên bếp lười đuổi, bèn đứng lại xỉ vả:

- Súc sinh, hãy về động bảo sư phụ mày truyền nghề phi hành đã rồi mới hòng đuổi ta!

Vũ “cớp” được cái lồng và năm chú chim khuyên ngon ơ. Nó chọn một con đẹp nhất mang cho Thúy. Nhưng gặp con Thúy, Vũ ta đành để chim khuyên cửa quây trong túi quần, không dám nói năng gì. Nó đoán trước thế nào Thúy cũng hỏi tại sao nó có chim khuyên nên nó đã lựa những câu nói dối. Lòng hào hiệp của hiệp sĩ Vũ sẽ chết theo chú vành khuyên nếu con Thúy không soi mói.

- Chim gì thế hở Vũ?

- Chim khuyên.

Thúy reo:

- A, chim khuyên! Thúy thích chim khuyên

lắm.

Vũ hí hửng:

- Thật hờ?

- Ừ, Thúy thích lắm. Vũ cho Thúy nhá! Lấy ra đi kéo nó chết.

Vũ chỉ đợi có thế. Nó móc con chim khuyên ra, nét mặt hân hoan:

- Ừ, cho Thúy. Thúy giữ đi kéo nó bay mất.

Thúy ngúng nguẩy:

- Phải nhốt nó vào cái gì chứ?

Vũ hỏi:

- Nhà Thúy có cái lồng không?

- Không.

- Có cái giỏ không?

- Không.

- Có cái làn mây nhỏ mắt dầy không?

- Không.

- Thế lấy chi buộc chân nó vậy.

Thúy nhăn mặt:

- Eo ơi, đau nó chết!

Thúy nhìn chú vành khuyên nhỏ bé. Đôi mắt chim ngơ ngác trông dễ thương tộ. Thúy bảo:

- Nhốt nó vào cái ống bơ sữa bò được không?

- Ống bơ sữa bò bé tí, ngạt hơi nó chết. Mấy lại, nhỡ mèo nó tha đi mất.

- Thế nhốt vào cái gì?

Vũ nghĩ ngợi một lát:

- Nhà Thúy có cái ấm tích sứ vôi bỏ đi không?

- Có.

DUYÊN ANH

- Nhốt tạm nó vào đây, lấy nắp đậy lại. Nó thờ bằng cái vôi.

Vũ hứa hẹn:

- Rồi mai Vũ cho Thúy cái lồng bẫy.

Thúy hỏi:

- Lồng bẫy là lồng gì?

- Là lồng có năm cái cửa, bốn cái trên mặt dương bẫy mở ngỏ. Lồng kết đầy hoa, chim khuyen tham ăn sà xuống bị bẫy sập lại.

- Vũ có biết đánh bẫy không?

- Có chứ.

- Con chim Vũ cho Thúy Vũ đánh bẫy được hờ?

- Ừ.

- Vũ đan được lồng à?

- Ừ.

Thúy khen:

- Vũ giỏi nhỉ.

Và con bé hỏi thêm!

- Bạn Vũ có đứa nào đan được không?

Vũ ba hoa:

- Đan khó lắm, chả đứa nào đan nổi đâu, Vũ học mãi mới đan được. Thôi, Thúy đi lấy cái ấm tích nhốt chim đi kéo hơi tay nó chết mất.

Thúy chạy xuống bếp. Một mình Vũ ngồi chờ. Tai nó tự nhiên hết nóng. Vũ nhủ thầm rằng con Thúy không có gì đáng sợ. Từ nay, gặp con Thúy nó sẽ không rút rút nữa. Rồi lan man nó nghĩ lăm cẩm chẳng hiểu tại sao ông trời lại sinh ra

con trai, con gái. Giá trời sinh ra con trai tuốt, nhất định con Thúy phải sợ thằng Vũ.

- Ấm tích đây Vũ ơi!

Con Thúy cắt đứt những ý tưởng vớ vẩn của thằng Vũ. Vũ tỉnh ngay và nó lại thấy nó cứ rút rút. Thúy hỏi:

- Cho nó ăn gì?

Vũ trả lời bừa:

- Cho nó ăn hoa.

Vũ không biết chim khuyên ăn gì. Xem người ta đánh bầy bằng hoa thì nó đoán chim khuyên ăn hoa.

- Cho nó ăn chuối được không?

- Được.

- Nó có hót không?

- Hót hay lắm.

- Con chim khuyên này là chim "con trai" hay chim "con gái" hở Vũ?

- Vũ phá ra cười. Thúy ngạc nhiên:

- Vũ cười gì đấy?

- Cười Thúy.

- Cười Thúy sao?

- Thúy nói sai. Người ta gọi chim là con trống, con mái chứ ai gọi là chim "con trai", chim "con gái"?

Thúy im lặng tỏ vẻ phục tài Vũ. Nhưng nó vẫn thích hỏi:

- Thế con chim Vũ cho Thúy trống hay mái?

Vũ bí. Nó ngắc ngía con chim khuyên giây

DUYÊN ANH

lát rồi trả lời:

- Chắc con mái.
- Sao Vũ biết?
- Nó hiền, nó ít nháy nhót, lông nó mượt.
- Thế con lông sù hay nháy nhót là con trống

à?

- Ừ.
- Sao Vũ biết?
- Thì chim cũng như người. Đứa nào biết chơi kiếm hiệp, biết đá bóng là con trai, đứa nào thích chơi đồ hàng, thổi cơm, làm cỗ là con gái.

Thúy khoái chuyện của Vũ quá. Nó hỏi:

- Chim cũng biết chơi kiếm hiệp à?
- Ừ.
- Sao Vũ biết?
- Thúy có nhìn chim sè đánh nhau chí choé không?

- Có.
- Nó chơi kiếm hiệp đấy.
- Thích nhỉ!
- Ừ.
- Nào Vũ cho Thúy con lông sù nữa nhá!
- Ừ.
- Có con trống Thúy cho hai đứa chơi “vợ chồng”!

Bây giờ đến lượt thằng Vũ hỏi “

- Chơi “vợ chồng” là gì hở Thúy?
- Chơi “vợ chồng” là giả vờ làm người lớn lấy nhau, có con, gọi nhau bằng cậu cậu, mợ mợ.

- Đứa nào giả vờ làm con?
- Đứa nào cũng được, bé bé một tí.
- Lạ nhỉ?
- Lạ gì mà lạ. Vũ đã chơi “vợ chồng” chưa?

Vũ lắc đầu. Nó cũng biết cái trò này. Người lớn lấy nhau mới là vợ chồng như ba nó lấy dì nó. Chứ, nhãi con, ai lại lấy nhau. Vũ ngây ngô nói:

- Chưa Thúy ạ! Chơi có thích không?
- Vui lắm.

Ruột thẳng Vũ bắt đầu cồn cào. Nó không hiểu tại sao lại cồn cào thế. Mặt nó nóng ran, chân tay nó rã rời. Vũ hỏi:

- Thúy đã chơi chưa?
- Chơi rồi!

Hai bàn tay Vũ nắm chặt. Nó nghiêng rằng muốn sái quai hàm. Mắt nó long lên như đã từng long lên khi nó nhìn trái bóng sút mạnh mà con nhà Mai An Tập cứ bắt dính. Vũ nhìn Thúy:

- Chơi với ai?
- Chơi với thằng Đạo.
- Nhà thằng Đạo ở đâu?
- Vũ hỏi làm gì?
- Hỏi để cho nó ốm đòn.
- Sao lại cho nó ốm đòn?
- Tại nó không dám chơi kiếm hiệp. Nhà nó ở đâu?

Thúy cười khanh khách:

DUYÊN ANH

- Nhà nó ở nhà quê cơ! Thúy chơi với nó dạo hè năm ngoái.

Vũ cụt hứng. Nó vờ vĩnh đánh trống lảng:

- Chơi "vợ chồng" vui không?

- Vui chứ! Vũ có muốn chơi "vợ chồng" với Thúy không?

- Vũ đang ngần ngừ, nửa muốn chơi cái trò lạ lùng này nửa muốn từ chối vì không biết chơi ra sao thì có tiếng léo nhéo bên ngoài.

Thúy ra mở cửa. Bà Thụy lễ mễ bung gói hàng vào, theo sau là bà cả Hồng. Vũ ta chợt dạ. Nó len lén lúi dúi, định chuẩn. Vô phúc cho hiệp sĩ Vũ, run rẩy thế nào lại đụng phải tay bà cả Hồng khiến bà làm rơi gói hàng. Bà cả Hồng nhận ra Vũ, bà ta gầm lên:

- Lại thằng ôn vật này, hôm nay thì mày hết trốn!

Bà cả Hồng toan tóm Vũ. Nhưng, như con sóc, Vũ né kíp và co cẳng vù một mạch. Con Thúy níu bà cả Hồng hỏi rối rít:

- Chuyện gì thế bác?

Bà cả Hồng vuốt lại mớ tóc mai, hớn hớn nói:

- Vào đây bác kể cho mà nghe...

8

Vũ đi học muộn. Nó đang sợ bị phạt. Cổng trường đã khóa nhưng bạn học cùng lớp của nó hãy còn tùm năm tùm ba ở sân. Tung cái cặp vào trước, Vũ trở tài leo qua cổng vào sau. Thấy

bóng dáng nó, thằng Côn hót hơ hót hải báo tin:

- Thầy mình bị bắt rồi...

Vũ rụng rời tay chân. Cặp sách của nó rơi xuống đất. Nó không thềm nhệt. Vũ trăn trăn nhìn Côn. Mặt nó cắt không còn giọt máu. Đôi môi nó mấp máy, muốn nói mà chưa nói được. Mãi thằng Vũ mới mở miệng, run run:

- Thầy... mình... bị... bắt... rồi... à?

Côn nghẹn ngào:

- Ủ!

- Bị bắt bao giờ hờ mày?

- Sáng nay.

- Ai bắt thầy mình?

- Lính sen đâm tây với bố thằng Huấn học lớp nhì hai. Họ làm nhục thầy mình mày ạ!

- Họ làm nhục thế nào?

- Bố thằng Huấn kéo tay thầy mình về đằng sau, lính sen đâm lấy khóa khóa chặt tay thầy lại. Bố thành Huấn đẩy thầy, dẫn đi. Lính sen đâm "sà lú" thầy. Thầy thất thế bước khỏi cổng. Tao thương thầy quá. Bố thằng Huấn chửi thầy "Tiên sư chúng mày, cách mạng với cách mệnh làm các ông mệt xác". Thầy hiền thế thì tội gì mày nhi? Mà cách mạng với cách mệnh là gì hờ mày?

Vũ không biết trả lời bạn thế nào. Nó cúi nhệt cái cặp sách, lưng thũng đi vào lớp. Côn theo chân bạn. Ngồi vào chỗ mình. Vũ nhìn lên bảng đen, bàn giấy, bàn đồ, hình bộ xương người, tú

DUYÊN ANH

học cụ. Tất cả vẫn còn đó, không thiếu một thứ gì quen thuộc trừ thầy Đàn, tiếng nói êm ái của thầy và tiếng ồn ào của bạn học giờ chấm bài.

Giẻ lau bàn vừa giặt, vắt không kỹ, nước nhỏ giọt như nước mắt thằng học trò thương thầy nhỏ giọt trên mặt bàn lim. Vũ ngẫm nghĩ cái thước kẻ, cái roi mây – hai tên đao phủ của học trò lười và học trò nghịch – cái roi mây mốt thếch, mấy tháng thầy mới dùng một lần. Cái thước kẻ dài, sắc cạnh tưởng bị kẻ lên mu bàn tay thì đau lắm nhưng thầy dơ cao và đánh rất khê. Thầy chỉ dọa thôi. Tám tháng học lớp nhì một, Vũ chưa thấy thầy đánh đứa nào đến phải khóc.

Vũ đưa tay bưng mặt. Nó nhớ những kỷ niệm trong cái xã hội lớp nhì một của nó từ ngày thầy Đàn dạy chúng nó. Thầy Đàn chưa có vợ, thầy trọ nhà bà Bảo. Thầy yêu nhất thằng Ban vì nhà nó nghèo. Tháng nào thầy cũng cho Ban tiền mua sách vở. Một hôm thấy tóc thằng Ban rậm quá, thầy đuổi nó ra khỏi lớp, dúi vào tay nó mấy hào, bắt nó đi hót tóc ngay. Buổi chiều con nhà Ban mang cái đầu trọc lóc vào lớp, thầy lấy thước gõ như sự cụ gỗ mỗ lên đầu nó khiến cả lớp cười rúc rích.

Thầy vui vẻ nên cả lớp mến thầy. Riêng Vũ, thầy đã ban cho Vũ nhiều ân huệ. Vũ được viết bảng dùm thầy. Thầy đọc bài cho trò chép, Vũ được nhắc lại hai lần và hỏi “xong chưa” trước

khi thầy đọc tiếp. Bữa nào bạn, thầy giao cho Vũ đọc ám tả và bữa ấy Vũ hưởng mười điểm ngon ơ.

Những ân huệ đó là niềm kiêu hãnh của Vũ, là sự thèm thuồng của các bạn nó. Vũ còn được thầy nhờ bưng chõng vớ luận lẽ mẽ theo thầy về tận nhà. Vũ không sợ nặng. Càng nặng càng thích. Có đứa đã đổi cho Vũ nhiều thứ để Vũ nhường cho nó công việc bưng vớ luận theo thầy. Song con nhà Vũ từ chối. Nó cho rằng được gần gũi thầy phải là học trò “cừ”. Đời nào nó nhường tiếng “cừ” cho thằng khác. Thỉnh thoảng nó mới cho thằng Côn hưởng chung cái ân huệ ấy.

Thầy Đàn thích Vũ đá ban. Đội bóng của Vũ sở dĩ có cam, quít giải khát là nhờ thầy cho tiền. Sau mỗi trận đá, thầy thường rời khán đài, xuống xoa đầu khen ngợi từng thằng một dù thua hay thắng. Thầy tốt thế mà thầy bị bắt...

Vũ bỗng ngẩn ngơ như vừa mất một cái quý nhất trên đời. Như thằng Côn, nó cũng không biết cách mạng với cách mệnh là tội gì. Thầy nó có tội cách mạng, tội lạ quá!

Tiếng những con chim sẻ cãi nhau chi choé trên cây soan tây gần cửa sổ làm Vũ sực tỉnh. Nó đưa cánh tay quệt nước mắt. Bàn dưới, thằng Côn đang gục đầu buồn rũ rụi. Lớp bên cạnh, tiếng thước gõ lạch cạch trên bàn càng làm thằng Vũ nhớ thầy. Nó rùng mình. Lớp học sao hôm nay lạnh lẽo thế! Vũ đâm sợ sệt. Nó khóc

DUYÊN ANH

thằng Côn ra ngoài.

- Ông Đốc bảo sao hở Côn?

- Ông Đốc bảo hôm nay nghỉ, mai thay thầy khác.

- Nếu chưa có thầy khác thì sao?

- Thì cứ nghỉ!

Hai thằng bạn bước xuống sân trường. Bọn học trò lớp nhì một, lác đác, đã có thằng leo cổng bỏ về.

Những thằng còn lại kê cặp sách làm gối nằm ngửa mặt lên trời nói chuyện lảm nhảm. Vũ dắt Côn đến nằm dưới gốc cây bàng đợi thằng Vọng. Cả tụi cầu thủ trong đội bóng của Vũ sà tới. Thằng Long nói:

- Tiên sư thằng Huấn, lúc thầy mình bị bố nó đẩy, nó nhe răng cười hô hố Vũ ạ!

Vũ ngồi nhồm dậy:

- Nó cười thật à?

- Nó còn nhìn tụi tao, chỉ trỏ có vẻ khoái chí.

Vũ xoe bàn tay trái, đâm thay phải vào kêu cái bốp, hần học:

- Sao tụi mày không “tấn” bỏ mẹ nó đi?

Côn rụt rè:

- Đừng gây sự với nó, nó hay chơi com pa nhỡ nó đâm vào mắt, mù thì chết.

Vũ nghiêng răng ken két. Nó chưa choảng nhau với con nhà Huấn mà chỉ chứng kiến những trận con nhà Huấn choảng nhau với thằng khác. Huấn là tay “sừng” của lớp nhì hai, ngang sức thằng

Vũ. Thằng này đánh nhau, hể gần thua, là móc com pa dẫu sẵn trong túi ra đâm. Nhiều thằng gồm nó vì sợ nó liều đâm vào mắt. Vũ không thể gồm thằng Huấn được. Nó dám cười thấy Vũ thì Vũ phải cho nó biết tay. Vũ trách móc:

- Chúng mày để nó cười thấy mà “đét” dám làm gì! Tao “moa phú” com pa... Tí nữa, giờ ra chơi, tao “tấn” con nhà Huấn nhừ đòn!

Côn can bạn:

- Thôi đi mày! Bố nó làm đội xếp...

Vũ cáu:

- Đội xếp bắt ăn cắp chứ bắt học trò à? Sợ cái gì? Sợ cái củ “thìu biu” ông đây này!

Long về hòa Côn, khuyên Vũ:

- Đừng đánh nhau với con nhà Huấn nữa mày ạ! Tui tao có tiền, sáng nay thứ năm, rạp “Odéon” chiếu phim cao bồi mới toanh, Roi Rôgiê, Vũ ơi! Chúng mình đi xem rồi chiều đi tắm. Mày bằng lòng không?

- Không!

- Thế mày nhất định đánh thằng Huấn à?

- Liệu mày ăn nó không?

- Mặc kệ tao, đứa nào hèn thì cút về đi!

Thấy Vũ nhất định chơi thằng Huấn, bọn nhãi con hồi hộp ngồi chờ. Chúng nó thừa hiểu pha đấu này còn sôi nổi hơn cả cao bồi dấm mọi da đỏ trên màn ảnh. Tuy tin tưởng thằng Vũ, Côn vẫn lo ngại thằng khốn nạn Huấn sẽ tung cái “bữa bối: com pa. Côn muốn dặn Vũ cái

DUYÊN ANH

gì nhưng nó nghĩ không ra. Vũ nín thình chẳng thềm nói năng nữa. Nó đang vẽ trận đồ trong đầu óc.

Kẻng trường điểm ba tiếng khô khan. Học trò ào ào thoát khỏi lớp. Chớp mắt, cái đàn ong ấy vo ve khắp chỗ. Mắt Vũ long lên tìm thằng Huấn.

- Vọng, Vọng ơi!

Vọng ngơ ngác. Nhận ra Vũ, nó chạy tới mừng rỡ:

- Tưởng thầy mày bị bắt, mày về rồi!

- Mày biết thằng Huấn chạy đâu không?

- Nó ra sân sau.

Vũ hô:

- A lê hấp! Tụi mình ra hết sân sau.

Vọng hỏi:

- Làm gì thế Vũ.

Côn đáp:

- Choảng thằng Huấn.

- Sao lại choảng nó?

- Tí nữa mày biết?

Bọn trẻ đã kéo hết về phía sân sau. Con nhà Huấn vừa ở cầu tiêu ra, bị Vũ gọi giật.

- Huấn, Huấn!

Huấn lăm lũi tới:

- Mày gọi tao hả?

- Ừ.

- Gọi tao có việc gì? Thầy mày bị bố tao khóa dẫn đi rồi, sao chưa về nhà còn ở đây?

Như bị đổ thêm dầu vào tâm hồn bốc cháy,

hiệp sĩ Vũ nhổ một bãi nước miếng to tướng vào
thằng Huấn, thách thức:

- Dám đánh nhau với tao không?

Huấn không phải tay vừa, nó gườm gườm
nhìn Vũ:

- Lấy khăn lau sạch cho tao đi mày!

- Vũ cười khinh bỉ:

- Vào lớp lấy giẻ lau bảng mà lau!

Và để thằng Huấn phải đánh nhau, Vũ kẹp cái
cặp sách của nó vào đùi, dơ tay chỉ trở như đội
xếp chỉ đường ở ngã tư. Nó huýt còi miệng “toét”
rồi nháy mắt khiến tụi trẻ cười vỡ cả bụng. Vũ
hỏi Huấn:

- Mày biết ai chỉ đường đấy không Huấn? Bớ
mày chứ còn ai, đội xếp!

Huấn chửi lại:

- Lái buôn!

- Đội xếp!

Huấn đỏ mặt. Nó xắn tay áo đứng thủ thế. Vũ
quăng cái cặp sách cho Côn giữ. Khán giả kéo về
sân sau mỗi lúc một đông. Bọn lớp nhì hai thân
với thằng Huấn, cổ võ:

- Hạ nó đi Huấn!

- Cho nó miếng đòn “bát bảo lưỡng sà”!

Huấn dấm một trái không khí dò đường.

- Hay, cú “địa rạch” ấy hay tuyệt!

Vũ đá một cái huyệt.

- Trứ danh, cú “song phi” ấy trứ danh!

Không khí hò la vang dội:

DUYÊN ANH

- Cho nó xơi “phật thủ” đi Vũ!
- Thường nó miếng “mai hoa quỳên” đi Huấn!
- Tặng nó đòn “lục tẩu xá” đi Vũ!

Hai con gà chọi hằm hè tìm nước. Khán giả xúi dục hăng quá. Chợt Vũ lao đầu vào bụng Huấn. Sau tiếng “hự”, Huấn lao đao nhún nhó. Nó đuổi theo thằng Vũ đá một phát sượt ngang sườn. Huấn tiến sát Vũ, chịu đòn. Nó tặng Vũ những cú đấm đau điếng người. Vũ gạt tay Huấn, né sang bên phải, tiện thể đấm móc Huấn một cú khá nặng. Huấn ôm bụng chửi bới. Nó rút tay vào túi. Còn hét lên:

- Coi chừng nó tung “bầu bối”!

Huấn tung “bầu bối” thật. Tay phải nó nắm cái com pa nhọn. Nó dồn Vũ. Vũ lùi, lùi dần. Tới đồng cáy. Vũ đứng lại. Nhanh như cắt, nó bốc nắm cát ném đầy mặt Huấn. Đang lúc con nhà Huấn đưa tay dụi mắt, Vũ phóng người đá nó liên tiếp hai ba cú. Chưa hả giận, Vũ đánh một trái thật mạnh vào cánh tay phải Huấn khiến “bầu bối” của nó văng ra. Còn chồm lại lượm cái com pa.

Huấn vẫn chưa nhìn thấy gì. Vũ toan xơi nó mấy “chùy” nữa thì Luyến đã lao vào đứng giữa, gạt hai đứa sang hai bên. Luyến nói:

- Thằng Vũ thắng rồi.
- Hoan hô Vũ!
- Vũ “ba chê”!

Bọn học trò reo âm ỹ. Thằng nọ hỏi:

- Tại sao thằng Vũ đánh thằng Huấn?

Thằng kia trả lời:

- Tao không biết.

Bọn thằng Côn dìu Vũ về. Huấn chớp mắt nhìn theo. Uất ức. Nó cũng không hiểu tại sao con nhà Vũ đánh nó.

9

Bờ sông Trà Lý vào những buổi chiều mùa hạ tấp nập người tắm giặt. Một nửa thị xã dồn ra đây. Từ cầu Bo xuôi xuống Cống Đâu, cứ cách vài chục thước lại có một bến tắm.

Bọn thằng Vũ đông đủ mặt. Chúng nó hết buồn rồi. Thấy chúng nó đã được tha. Chúng nó lại quấy nhộn. Năm thằng trần truồng như nhộng, đang bocc bunn dưới lòng sông trát đầy mình mẩy, xong nằm dài trên bờ đề phơi nắng. Nằm im thế đấy, nhưng vô phúc thằng nhãi nào ngứa mắt liếc chúng nó là lập tức bị ăn đòn no nê.

Năm thằng chưa đủ động chuyện gì. Vũ nhìn sang bên kia sông. Nắng chiều khoác lên những lùm cây xanh ngắt một thứ áo mầu tươi đẹp. Tiếng con thú chìm sâu trong không gian vắng vắng vọng tới bên này sông. Tâm hồn Vũ bị loài tu hú quyến rũ và nó dồn hết ý nghĩ vào những chùm vải trĩu nặng đầy cành. Vũ rủ bạn:

- Bơi sang sông ăn cắp vải đi?

Côn nói:

DUYÊN ANH

- Vải họ canh chừng ghê lắm mày ạ!

Vũ chê Côn:

- Mày lúc nào cũng sợ. Tao “cóp” cả cái lồng chim của thằng Hội con ông Đốc tao còn “đét” sợ nữa là ăn cắp vải.

Bốn thằng nhìn nhau chưa nói gì. Vũ cũng không thèm dục thêm. Nó bỗng nhớ tới cái lồng bấy hứa hẹn cho con Thúy. Chẳng hiểu chú vành khuyên “con gái” nuôi trong cái ấm tích còn sống không. Lạ lùng quá, dạo này Vũ cứ hay nghĩ tới Thúy. Nó muốn đến nhà con Thúy nhưng cái con mẹ cả Hồng chắc không tha gì nó mà không kể tội “cóp” tiền ở đền Mẫu. Bác Thụy mắng đã đành, con Thúy chê nữa thì ngượng chết.

Ngượng thì hết yêu. Yêu là gì nhi? Vũ vẫn không tài nào hiểu yêu là gì. Chiều chiều, bọn chúng nó thường lai vãng trên cầu Bo. Vũ luôn luôn gặp đôi trai gái dắt tay nhau chuyện trò vui vẻ. Họ ăn kem, uống nước dừa. Rồi anh con trai móc tiền trả người bán hàng.

Vũ mơ ước lớn hơn, nó sẽ nắm tay con Thúy tha thẩn trên cầu Bo nhìn những chiếc thuyền căn buồm no gió trôi xuống mạng Cống Đâu. Nó sẽ mua kem cho con Thúy ăn, mua nước dừa mời con Thúy uống. Mai mốt, nó sẽ tả cho con Thúy nghe chuyện đánh thằng Huấn đoạt “bầu bối” của nó. Chắc con Thúy thích Vũ lắm. Tưởng tượng thế. Vũ phấn khởi quá. Nó xoa mình gọi bạn:

- Côn ơi! Trở tài “chơi lịch sử” cho chúng nó lác mắt đi mày.

Cả bọn lồm cồm trở dậy. Bùn đóng từng mảnh khô trên thân thể chúng nó nứt rạn theo những cử động mạnh. Vũ nháy Côn. Lập tức. Côn nhảy xuống nước lặn thật lâu. Ngạc nhiên về “kiểu chơi” đó, ba thằng Luyến, Lộc, Long thúc thẳng Vũ:

- Nó chơi trò gì thế mày?

- Nó làm anh hùng Việt Nam. Chúng mày mở mắt ra mà trông. Kia kia, cái bến đàn bà Tàu đang tắm cho con chúng nó kia kia.

Theo tay Vũ chỉ, ba thằng nhãi nhìn về phía bên trái cách bến chúng nó chừng mười thước. Bỗng chúng nó nghe tiếng một ả xẩm thét lên rồi đầu thằng nhãi con, con của ả cũng nhô lên. Vũ nói:

- Chúng mày hỏi xem thằng Côn làm gì đi!

Ngay đó, Côn nhô đầu khỏi mặt nước, nó bơi vào bờ, thở hổn hển, dang tay như một kiện tướng. Lộc hỏi:

- Mày là gì?

Côn vỗ ngực:

- Tao là Yết Kiêu, tao vừa rút chân thằng nhãi Mông Cổ.

Ba thằng bạn nó lè lưỡi khiếp phục. Chúng nó đương bắn khoản thì Vũ hét lớn:

- Yết Kiêu là tướng của Trần Hưng Đạo lặn dưới sông Bạch Đằng đục thuyền quân Mông

DUYÊN ANH

Cổ giết chúng nó như ngoé. Còn tao, tao là Dã Tượng.

Vũ “bông nhông” liền. Nó lặn tới chỗ cái thuyền đánh cá thả neo nấu cơm. Vũ đã ngấm trước quả đu đủ nằm ở mũi thuyền. Nó nhô đầu quờ tay, thủ quả đu đủ.

Bọn trên bờ kể cả thằng Côn chẳng biết nó lặn đi đâu. lát sau, Vũ nhô lên, ôm quả đu đủ vào bụng, đoạn nó cười ha hả:

- Dã Tượng là bạn Yết Kiêu, coi tội Mông Cổ như kiến gió. Ha ha ha... Đu đủ của Mông Cổ đây, chén đi!

Năm thằng lại nằm dài trên bờ đê, lấy dao bổ đu đủ. Chúng nó nhồm nhoàm ăn. Thằng khen ngọt, thằng tiếc trái đu đủ bé. Mồm chúng nó dính đầy bùn và chất vàng trái cây. Ăn xong Vũ gạ gẫm:

- Bơi sang sông ăn cấp vải nhé!
- Nếu họ canh chừng thì sao?
- Thì tội mình chặt chuối, đóng bè xuống Cống Đâu vào nhà bác lang Tặng tao chén canh bánh đa. Nước giờ cạn, bơi một tí là qua sông.

Không thằng nào hỏi thêm. Chúng nó đều bằng lòng. Vũ lấy quần đùi trùm lên đầu. Cả bọn bắt chước. Chúng nó đi tắm chỉ mặc trần sì có mỗi chiếc quần đùi. Khoảng khắc, bốn thằng nhãi đã theo chúa đảng Vũ vùng vẫy giữa giòng sông. Vũ ngậm con dao vào miệng y như Tác Giảng sắp sửa huyết chiến với cá sấu. Không

đầy năm phút, chúng nó đã tới bờ bên kia.

Vừa trườn lên dốc đá thoải mái, Vũ vừa mơ mộng. Nó cứ thầm ước con Thúy trông thấy nó làm chúa đảng tụi nhãi lớp nhì một. Ôi! Sống ghê. Con Thúy sẽ lác mắt và quên đứt chuyện “hoả thiêu đền Mẫu”. Mai mình phải đến nhà bác Thụy mới được. Vũ lẩm bẩm khiến bạn nó ngỡ rằng nó đọc thần chú cầu may trước giờ xuất phát... ăn cắp vải.

Xuống khỏi bờ đê, bọn thằng Vũ đã trông thấy mấy cây vải chũu đầy quả. Chúng nó say sưa nhìn cơ hồ thôi miên cho những quả vải mọng nước ngọt ngọt, chua chua kia rơi trúng mồm chúng nó. Thằng nào thằng nấy nuốt nước bọt ừng ực. Chúng nó tiến gần. Vũ hỏi:

- Thằng Luyến có mang súng cao su đi không?

- Có, tao có mang, tổ sư bắn chim sẽ non đây, tụi mày nhặt đạn đi...

Vũ nháy mắt tỏ ý hài lòng. Con nhà Luyến quàng súng vào cổ. Cái nặng gỗ hình chữ Y lưng lảng trước ngực nó y hệt người ta đeo cái thánh giá. Nó tưởng thằng Vũ muốn nó bắt nạt tụi chim sẽ mới ra ràng.

- Bắn sẽ hay bắn chào mào hờ mày?

- Không bắn chim, đợi tao ra lệnh bắn gì hãy hay.

Luyến vâng lời “chúa đảng” theo sát chân thằng Vũ. Vườn vải rào cao và kín quá, khó lòng mà trèo lên hái cả được. Chẳng lẽ mất công bơi

DUYÊN ANH

sang lại về không. Vũ phân chia công việc. Côn, Lộc và Long đi chặt chuối đóng bè. Luyện và nó tính chuyện “cớp” vải.

Bọn thăng Côn bắt tay vào việc ngay. Chúng nó hạ sáu cây chuối hột trở buồng và đã trở thành đồ vô dụng mọc hoang bên con ngõ mòn, không ai thèm giữ nữa. Chặt chuối ngon ơ, chúng nó thay phiên nhau vác lên đê, liệng xuống bãi sông. Đẵn tre, vót nhọn làm cọc, chia mỗi cây chuối làm hai, chúng nó ghép thành hai cái bè lớn. Côn vớ được hai cây tre khô khá dài, nó cũng liệng luôn xuống bãi làm hai cây sào đẩy bè. Xong đâu đấy, chúng nó đi tìm thằng Vũ.

Nép mình dưới hàng rào, Luyện khom lưng bước từ từ như một tay thiện xạ chắc mẩm sắp hạ con mồi. Súng đã nạp đạn, Luyện đưa lên. Hai sợi giây cao su kéo mạnh. Véo. Viên đạn vù bay. Con quạ khoang đậu trên ngọn tre kêu mấy tiếng rồi vỗ cánh bay mất. Tiếc quá, con nhà Luyện vỗ đùi:

- Suýt tao bắn rơi con quạ!

Vũ cáu:

- Tao bảo mày bắn vải chứ ai bảo mày bắn quạ?

Luyện vẫn còn liếc:

- Nhưng nó đậu ngon quá mày ạ!

Vũ điên ruột:

- Ngon cái củ “thiu biu”, bắn vải đi, nhanh lên!

Luyện nghe Vũ. Nó nạp đạn, dương súng lên. Hai sợi giây cao su không cần kéo mạnh. Viên đạn đi rất khê. Hàng chục quả vải rụng lộp bộp. Vũ mãi miết nhặt, nhét vào cái quần đùi mà nó đã khôn khéo túm chặt ống. Luyện bắn liên tiếp. Vũ nhặt không xuể. May quá, bọn thằng Côn đã tới. Năm thằng cời truồng tổng ngồng. Chúng nó đội quần đùi, giây thun quần quanh đầu – trừ thằng Vũ dùng quần đựng vải – giống những tên cướp trong truyện cổ tích.

- Thôi đừng bắn!

Nhà thiện xạ Luyện ngừng tay. Vũ nghĩ rằng nó thử mạo hiểm trèo rào với một chùm vải thấp nhất đem về tặng con Thúy thì tuyệt.

- Tuyệt “cú mèo”, Vũ nói. Côn ôm vải đi, tao lên xem sao...

Và nó leo lên. Khi tay nó đang cố rướn với thì vô phúc bọn canh vườn thấy. Chúng nó tri hô ầm ỹ. Vũ liền nhảy vèo xuống. Chân nó chạm phải hòn đất khô, ê ẩm. Năm thằng thực mạng chạy. Hai thằng canh vườn đuổi theo. Bọn thằng Vũ đã trèo hết lên đề.

Chánh đảng Vũ ra lệnh:

- Bắn vào chân thằng chạy đầu đi Luyện!

Luyện kéo căng hai sợi giây cao su. Phát đạn đất sét khô trúng đích. Thằng canh vườn kêu ới ới...

- Bắn vào bụng thằng kia!

Vèo, viên đạn đất bay. Thằng canh vườn thứ

DUYÊN ANH

hai chửi om sòm.

- Xuống bãi mau lên!

Bốn tên “tướng cướp cỏi truồng” cùng chủ tướng lăn mình từ dốc đê cao xuống bãi. Trong nháy mắt, chúng nó đã đứng hiên ngang trên hai cái bè. Côn và Lộc chống sào đẩy mạnh. Bè rời khỏi bãi. Vừa lúc ấy, hai thằng canh vườn xuất hiện ở mặt đê. Chúng nó cay cú nhìn. Bọn thằng Vũ bóc vải ăn trêu tức.

Chánh đảng Vũ hỏi lớn:

- Vải ngon quá hử?

Đứng trên bè chuối bên đây, phó đảng Côn vỗ bụng:

- Ừ, ngon quá!

Hai thằng canh vườn nhặt đá ném. Tiếng đá rơi xuống nước lồm bồm chen lẫn những tiếng cười khanh khách của bọn “hiệp sĩ ăn cắp vải”. Nước trôi, đưa bè của chúng nó xuôi về phía Cổng Đâu.

10

Vũ ngồi đợi một lát thì Thúy trong buồng bước ra. Con bé mặc chiếc áo đầm màu tím lốm đốm tròn trắng. Hôm nay mẹ nó rẽ ngôi lệch hộ nó. Mái tóc ngắn đen mượt lại cặp thêm con bướm bằng bạc bóng loáng khiến con Thúy khác hẳn mọi ngày. Mùi thơm của nước hoa phảng phất quanh nhà.

Vũ nhìn trộm Thúy. Sao con Thúy đẹp thế!

Lòng Vũ ta hớn hờ hơn cả những lần rình mò ăn cắp vải. Tim nó đập mạnh hơn cả những lần theo rõi trái bóng lớn vồn trước thành tựu An Tập. Vũ đưa ngón tay lên mồm gặm nhấm. Tai nó tự nhiên nóng bừng. Vũ im lặng mãi đến lúc mẹ con Thúy dục, nó mới dám nhúc nhích.

Trong khoảnh khắc, nó quên thằng Côn, quên đội bóng, quên tất cả. Nó tưởng trên đời chỉ có nó và con Thúy. Vũ then thùng đứng dậy, cúi đầu, lí nhí chào bà Thụy.

Nhìn cặp đùi chày nắng đen thui đen thui của mình, nó tự trách nó đã không mặc quần dài. Đúng là “thằng tây đen”. Ngu thật, dắt con Thúy đi chơi mà diện quần soóc với áo sơ mi cụt tay. Mặt nó ngậy ra đến dễ ghét. Thế này thì có trời mới bảo nó tinh nghịch.

Bà Thụy xoa đầu Vũ, gọi nó bằng con. Tiếng “con” hôm nay nghe êm ái quá. Vũ hết cả ngượng ngập. Nó nắm tay con Thúy phăng phăng bước khỏi cửa.

Vũ định rủ Thúy cuốc bộ để dành tiền ăn nhiều kem. Nhưng nó nghĩ cuốc bộ mỗi chân lấm, lượn cầu Bo sẽ chán ngắt. Mà túi Vũ có mười đồng, tha hồ tiêu, cần gì cuốc bộ. Nó gọi xe tay. Hai đứa ngất nghển ngời, dáng điệu phong lưu như người lớn.

Tối đầu cầu, việc đầu tiên của Vũ là bắt Thúy ngắm phong cảnh. Nắng chiều chỉ còn đọng lại từng mảng trên những lùm cây xa tắp bên kia

DUYÊN ANH

sông. Trời mát mẻ. Gió từ dưới sông thổi lên làm phất phơ mái tóc hai đứa bé. Vũ kéo con Thúy sát gần mình. Nó hỏi:

- Thúy có biết kia là đâu không?
- Không.
- Chỗ ấy Vũ hay bơi sang ăn cắp vải.

Thúy lè lưỡi:

- Eo ơi! Ăn cắp à?

Vũ trót lỗ lờ, nó ngượng nghịu chống chế:

- Ăn cắp vải ấy mà!
- Ăn cắp vải cũng là ăn cắp, cô giáo của Thúy dạy, thoát đầu ăn cắp quả trứng, sau ăn cắp con bò. Ta không nên ăn cắp.

Vũ ta lúng túng chưa biết ăn nói ra sao thì hàng kem cốc gánh qua. Nó mời Thúy ăn kem. Thúy bằng lòng.

Rồi kem lạnh làm nó quên chuyện ăn cắp vải. Vũ mừng thầm. Nó tự nhủ sẽ chẳng bao giờ nói hớ hênh những chuyện nghịch ngợm của chúng nó cho con Thúy nghe nữa. Ăn xong hai cốc kem, Thúy gạ chuyện:

- Kem ngon nhỉ?
- Ừ.
- Ba Thúy thỉnh thoảng mang ở đâu về cái cốc nhỏ như thế này.

Vũ buột miệng:

- Lấy trộm của người hàng kem đấy.

Thúy phá ra cười. Tưởng nó thích chí, Vũ kể tiếp:

- Vũ lấy cả chục cái rồi.

Thúy nhăn mặt:

- Eo ơi! Vũ ăn cấp ghê quá!

Vũ ngượng đỏ mặt. Nguồn vui của nó bị cắt đứt. Nó mắng nó ngu đần, dặt dột. Ăn cấp thì hay hóm gì mà cũng mang ra khoe. May mắn cho nó là con Thúy hay bỏ dờ chuyện. Trông thấy hàng nước dừa, Thúy bảo Vũ:

- Uống nước dừa nhá!

Vũ tươi nét mặt:

- Ừ, nước dừa ngọt lịm.

Ăn uống gì Vũ cũng móc tiền trả. Kẹo, bánh, ổi, nhãn, vân vân... Đến khi không còn thức ăn uống nữa. Vũ ta hết chuyện nói. Nó toan thoái chuyện đánh thắng Huân đoạt bưu bối compa, song nó sợ con Thúy chê bai nên Vũ nín thinh.

Hai đứa đã lượn được một vòng ven cầu Bo, đã ăn hết bốn đồng quà và đã đếm đủ những chộc thanh sắt cắm dọc hai bên lối đi dành riêng cho khách bộ hành. Vũ nghĩ rằng cứ đi mà không nói thì buồn lắm.

Mà nói thì nói chuyện gì cho con Thúy thích bây giờ. Vũ liều hỏi:

- Thúy có đọc tiểu thuyết không?

Thúy ngây thơ:

- Tiểu thuyết là gì?

- Là sách của mấy ông Vũ Trọng Can. Tô Hoài ấy.

- Có.

DUYÊN ANH

- Thúy đổ Vũ đi.
 - Đổ sao?
 - Thúy đọc tên sách, Vũ sẽ nói tên tác giả.
 - Tác giả là gì?
 - Là người viết sách, là ông Tô Hoài.
- Suy nghĩ giây lát, Thúy nói:
- Đổ để làm gì?

Vũ cụt hứng. Nó chẳng biết để làm gì. Ở trường, nó và bọn thằng Côn hay đổ nhau. Thằng Côn cậy mình đọc tiểu thuyết nhiều, thích đổ. Vũ muốn được Thúy khen mình giỏi, nó gọi trò này. Vũ đành nói thật:

- Để xem ai giỏi:
- Thúy bướng bỉnh:
- Giỏi để làm gì?
 - Để được cuộc.
 - Cuộc cái gì?
 - Không cuộc cái gì cả, hễ ai được là giỏi.
- Thúy giật mạnh tay Vũ:
- Thật hờ?
 - Thật.
 - Được rồi, Thúy đổ nhá!
 - Ừ, đổ đi.
 - “Con đế mèn” của ai?
 - Tô Hoài.
 - “Đế mèn phiêu lưu ký” của ai?
 - Cũng Tô Hoài.
 - “Anh em thằng Việt” của ai?
 - Lê Văn Trương.

- “Người anh cả” của ai?
- Cũng Lê Văn Trương.
- “Vết tay trên trần” của ai?
- Phạm Cao Cung.

Thúy ước Vũ ghê lắm. Nó chỉ đọc mấy quyển, quyển nào Vũ cũng rõ vanh vách. Ước gì nó đọc trăm quyển thì Vũ ta hết khoe khoang. Thế là Vũ được cuộc. Vũ giỏi. Mũi thẳng Vũ to bằng quả cà chua. Nhưng con Thúy không chịu lép, nó nói:

- Được rồi, Thúy đổ Vũ tên các bài hát, nói hết mới giỏi.

Vũ hí hửng. Hỏi tên các bài hát tức là gãi đúng chỗ ngứa của thằng Vũ. Thúy quên nó còn tài thổi kèn ác mô ni ca đánh “tông” như chớp. Vũ nghĩ lại. Thôi, nên nhường con Thúy. Dì nó, khi bệnh con Tú, con Mai vẫn xin nó “Anh tha các em đi, chúng nó là con gái, nhường nhịn em đi, Vũ”. Vũ bảo:

- Thúy hỏi đi.
- “Chiều quê” của ai?

Vũ chơi bài “Chiều quê” hàng trăm lần, nhắm mắt thổi cũng được, lạ gì bài “Chiều quê chiều tha thiết êm đềm” của “me sừ” Hoàng Quý. Vũ giả vờ:

- Chịu.

Thúy reo to:

- Hòa nhá!
- Hòa sao?
- Vũ biết tên các “ông tiểu thuyết”, Thúy biết

DUYÊN ANH

tên các “ông nhạc”, hai đứa cùng giỏi.

Vũ chiêu Thúy:

- Ủ, hai chúng mình cùng giỏi...

Hai đứa lại dắt tay nhau tha thần lượn. Lần này, đến giữa cầu, con Thúy ngược mắt ngắm cái vòng cao nhất xây vắt giữa hai nhịp như thể hình chiếc cầu vồng in hình trên nền mây trắng sau mỗi trận mưa bất thành linh. Nó tưởng tượng người nào leo lên đấy sẽ là người có tội dưới âm phủ và nơi Thúy và Vũ đang đứng chắc có vô số chó ngao chờ đợi rình vồ. Như vừa nghĩ ra điều vì thích thú, Thúy giật mạnh tay mình khỏi tay Vũ. Nó không nói gì mà chỉ tinh quái chỏ ngón tay lên chiếc cầu vồng tưởng tượng.

Vũ đoán ngay con Thúy thách thức nó. Máu “hiệp sĩ” réo sôi, nhất là khi “hiệp sĩ” Vũ muốn trở tài với công chúa Thúy. Vũ dứt hai tay vào hai túi quần soóc, dang chân ra một chút. Nó trừng trừng nhìn cái vòng cầu vô tri giác. Đoạn Vũ tụt giếp rồi xăm xăm nhảy lên.

Thúy hồi hộp. Nó thấy cái vòng cầu cao quá. Vũ cũng thấy vậy. Trên đầu nó trời xanh bao la. Dưới chân nó, sông nước cuộn cuộn chảy. Vũ ta ngẩn ngại. Nó cầu mong con Thúy bảo nó đừng leo nữa. Chứ leo nhỡ ngã què chân thì chết, thì phải chống nạng, thì lấy ai đưa con Thúy đi chơi.

Nhưng con Thúy chẳng thêm bảo nó nữa lời khiến Vũ vừa tức vừa hãi. Nhất định nó leo cho con Thúy biết tay. Khỏi người đã leo vòng cầu

này, có ai chết đâu. Có đứa còn can đảm “bông hông” xuống sông nữa thì sao? Vũ quả quyết leo, mặc dù chân nó bủn rủn. Hai lòng bàn chân nó buồn buồn, nhột nhột như có mấy trăm con kiến bò đi bò lại.

Nó cúi nhìn con Thúy. Con Thúy tai ác vẫn nín thinh. Nó nghĩ rằng cứ leo đi, nếu bị ngã, con Thúy sẽ thương hại nó, sẽ mang quà tới nhà thương thăm nó.

Quên nguy hiểm, Vũ bình tĩnh bước. Được một đoạn ngắn, khi vòng cầu dốc dần, chân nó càng bủn rủn. Ngực nó đập như trống võ đê. Bây giờ dễ có đến hàng triệu con kiến bò dưới lòng bàn chân nó.

Vũ muốn khóc. Nó sắp chết rồi. Nó chết hẳn tại An Tập thích lắm đây. Nó chết thì thuở nào mới gặp thằng Côn, thằng Vọng; thì thuở nào mới dạy thằng Khoa “chơi kiếm hiệp” được. Nhưng chết hải hùng làm sao! Thần chết là lão già gầy còm khảnh còm kheo, cao bảy tám thước, mặc mày tối tăm như đêm ba mươi tết, không le lói chút ánh sáng và chỉ hắt vào lòng thằng Vũ mưa buốt giá lạnh. Đôi tay của thần chết lạnh hơn đá uống nước chanh, lại cầm lưỡi hái sắc hơn dao chặt thịt của lão Tầu già bán thịt quay. Hơi thở của thần chết thối hơn nước cống. Chao ôi! Lão ta mà đến gần thì thằng Vũ những sợ cũng đủ chết chứ không cần đợi lão ta chặt cổ.

Chết hải hùng làm sao! Vũ muốn sống để

DUYÊN ANH

ngịch hết quãng đời thơ ấu của nó với bạn bè nó, để lớn lên dắt tay cô con gái tha thân trên cầu Bo. Nghĩ vậy, nó nhìn con Thúy bằng đôi mắt cầu khẩn. Song cái con bé đánh ác như con mẹ phù thủy rừng rậm Châu Phi này toét miệng cười chế nhạo. Vũ đau lòng quá. Nó thể sẽ leo qua vồng cầu.

Leo xong, nó sẽ về một mình, bỏ mặc con Thúy trên cầu Bo. Nó sẽ tìm đứa con gái khác hiền lành, đẹp để cho con Thúy tiếc nó. Phải bỏ rơi con Thúy. Thế rồi, nó hăng hái bước mạnh. Thêm được đoạn nữa, thêm được đoạn nữa, nó lên tới đỉnh vồng cầu. Vũ khoái chí nhìn xuống. Nó thấy giòng sông Trà Lý bé nhỏ cơ hồ con đường hẹp. Nó thấy con Thúy nhỏ hơn con nhặng.

Vũ vốn sợ nhặng. Nó cuống cuống, chân đứng không vững. Vũ sắp ngã. Nó hét lên. Thôi chết rồi. Thằng Vũ chết rồi. Ối trời ơi! Con nhà Vũ chết rồi. Vũ rơi tồm xuống sông. Nó chết thật.

Nhưng Vũ chết thật trong giấc mơ.

11

Thấy Vũ hét lớn, dì nó lay nó tỉnh dậy. Vũ mở bừng mắt, ngơ ngác nhìn chung quanh. Thì ra, lúc này mới có hai giờ trưa và con Thúy vẫn là con Thúy, chưa biến thành con nhặng, chưa biến thành mẹ phù thủy rừng rậm Phi Châu. Vũ mỉm cười. Dì nó hỏi nằm mê thấy ma hay sao mà kêu ầm lên. Vũ chối dài. Nó có mê gì đâu, mơ

đấy chứ.

Nhớ được phần đầu giấc chiêm bao, Vũ sung sướng quá. Ngó trên bàn có hai tấm giấy năm đồng, Vũ “cuỗm” liền đút vào túi. Rửa mặt xong, trước khi đi đến nhà con Thúy, Vũ cẩn thận xem mục lục các tiểu thuyết đã xuất bản mà người ta quảng cáo ở tấm bìa sau cuốn “Mưu cóc tía”.

Vũ bước tung tăng. Miệng huýt sáo phớn phở lắm. Nó đem theo cả kèn ác mô ni ca. Trong cơn mơ, con Thúy không nhắc chuyện bà cả Hồng, chắc nó đã quên rồi. Vậy thì nghĩ ngợi chi nữa. Vũ cầm đầu chạy một mạch. Đến nhà con Thúy, sự hăng hái của nó bỗng co ngắn như thể sợi giây cao su buông chùng. Nó hồi hộp. Lại hồi hộp hơn cả mọi lần.

Vũ phân vân mãi mới dám đẩy cửa bước vào. Người đầu tiên nó gặp là con Thúy. Không phải con Thúy trong giấc mơ. Con Thúy mới gội đầu, bợp cái lược trông gồm ghiếc. Thúy mặc quần dài đen, áo cánh ngắn. Vũ ta thất vọng. Tuy nhiên, một cảm giác lạ đã len lỏi vào tâm hồn nó. Nó nhìn con Thúy. Con Thúy nhìn nó. Thế là đủ làm Vũ xấu hổ nói chẳng nên lời. Thúy hỏi trống không:

- Đến làm gì đấy?

Vũ lắp bắp:

- Đến xem con chim khuyên còn sống không?

Thúy mĩa mai:

- Chim chết rồi, cái con chim tử tiệt gần chết

DUYÊN ANH

mới đem cho người ta!

Vũ phân trần:

- Tại Vũ bỏ nó trong túi, nó ngạt đấy.

Thúy bỏ chuyện chim khuyen, con bé “truy”

Vũ:

- Hôm nọ vô tiền của bác cả Hồng hở?

Vũ chối lia lịa:

- Vô bao giờ mà vô, ai bảo Vũ vô tiền?

- Bác cả Hồng chứ ai!

- Bác ấy nói điêu.

- Thế tại sao hôm nọ gặp bác ấy lại co cẳng chạy?

Vũ cần phải trở tài “phiệu” mới được. Con Thúy giận nó hai ba chuyện một lượt thì phải “phiệu” gấp đôi gấp ba. Vũ liến thoắng:

- Thúy có nhớ Thúy hẹn Vũ đi xem bác cả lên đồng không?

- Có.

- Sao hôm ấy Thúy không đi?

- Mẹ Thúy bị cảm.

- Thảo nào Thúy nghi ngờ Vũ vô tiền. Để Vũ kể từ đầu chí cuối cho Thúy nghe. Vũ đến chờ Thúy. Mãi Thúy chả đến. Bọn thằng Nghi cầu Kiến Xương tập trận “hỏa thiêu chùa Hồng Liên” ở đền Mẫu. Chúng nó “chơi kiếm hiệp” ấy mà, chúng nó đốt vàng mã rồi kêu cháy. Đám lên đồng bỏ chạy tán loạn. Thằng chúa đảng Nghi xô bác cả Hồng ngã. Nó “cuỗm” hết tiền lộc. Vũ nắm tay nó giằng tiền. Nó xô Vũ đè lên bác cả.

Bác cả tưởng Vũ vô tiền, mắng Vũ. Vũ cúi quá lấy chum vải trả thù. Thúy có tin Vũ không?

- Không tin.

Thúy trả lời hai tiếng cọc lốc rồi bỏ xuống nhà dưới. Vũ sợ Thúy không ra nữa, gọi giật lại:

- Thúy ơi!

Thúy bĩu môi:

- Đừng gọi tên người ta!

Vũ đoán con Thúy vừa cúi ai chưa kịp ngẩng nên mới gây sự với nó. Chính nó thường hay mắc bệnh này thành thử cu cậu bứt tức. Vũ không hiểu tại sao hôm nay con Thúy dở chứng xưng "người ta" với nó.

- Thúy giận hờ?

Thúy ngúng nguẩy:

- Người ta không thèm giận đứa vô tiền thánh.

Vũ câm họng. Con Thúy mắng nó đúng ghê. Nó tiếc không có cách nào làm con bé bớt giận. Vũ muốn về. Về đi tắm, đi ăn cắp vải, đi đánh nhau để quên hình ảnh con Thúy đánh đá. Nhưng con Thúy đã ngồi xuống ghế, hất hàm hỏi Vũ, vẫn hỏi trống không:

- Thật không vô tiền hờ?

- Thật.

- Thế đi.

- Thế gì?

- Đứa nào vô tiền thánh vật chết nhá!

Vũ coi thánh như mỡ tép, nó đã từng bảo thằng Vọng rằng thánh-lên-đồng thì sợ cái củ

DUYÊN ANH

“thìu biu” cơ mà. Vũ thể to.

- Ừ, đứa nào vô tiền thì thánh vật chết tươi đành đập. Thúy gọi tên Vũ đi.

- Gọi làm gì?

- Gọi...

Vũ chẳng biết gọi làm gì. Trời ơi! Nó dốt ghê dốt góm. Trêu thằng bếp nhà ông Đốc, ngâm dao bơi qua sông, đánh thằng Huấn, thằng Hách, Vũ coi là trò chơi. Vậy mà nói chuyện với con Thúy nó cảm thấy khó khăn tẹt. Khó khăn hơn cả ông lão đẩy cái xe lợn lên dốc trong cuốn “Quốc văn giáo khoa thư” lớp dự bị. Nó tìm mãi, kiếm mãi chữ nghĩa, lời lẽ. Rốt cuộc, cứ bị con Thúy đưa vào ngõ bí. Vũ ta còn mỗi nước đánh trống lảng. Nó nói vu vơ:

- Trời nắng nhi?

Liếc nhìn Thúy, khuôn mặt xinh xắn kia đã dịu vẻ đanh đá. Và mắt con Thúy đẹp thật. Vũ hỏi:

- Thúy còn giận không?

- Giận ai?

- Thế lúc nãy... À quên, Thúy còn giận Vũ không?

Thúy dần giọng:

- Đã bảo đừng...

Con bé định nói “Đã bảo đừng gọi tên người ta” song nó có thể đọc rõ nỗi buồn của thằng Vũ sau khi nghe hết câu nên nó bỏ lửng. Con gái chúa khôn. Nhất là cái con ranh Thúy. Vũ cố gắng

quýt:

- Đừng gì?
 - Đừng hỏi chuyện giận nữa.
- Vũ thở phào, nhẹ nhõm cả người. Nó nói:
- Thế hỏi chuyện gì?
 - Chuyện gì thì chuyện.

Nghĩ một lát, nuốt nước bọt một cái, Vũ ta gọi khế:

- Này!
- Gì?
- Trời nắng nhỉ?

Thúy gắt:

- Nói mãi trời nắng.

Vũ đưa tay gãi gáy, nuốt nước bọt hai ba cái nữa. Đoạn nó nhìn ngang nhìn dọc, nhìn trên nhìn dưới, nhìn lung tung. Nhìn đến lúc hết đồ vật để nhìn nó mới ấp úng:

- Thế nói chuyện gì?
- Chuyện gì thì chuyện.
- À con chim chết lâu chưa?
- Chết ră xác rồi.
- Thúy chôn nó hay nướng cho mèo?
- Vắt vào thùng rác.

Lại nghĩ ngợi, Vũ ta cố can đảm vào chuyện chính. Nó nắm bàn tay thật chặt. Cắn môi cho đủ đau. Cấu thêm đuôi năm cái, Vũ rụt rè nói một câu ngớ ngẩn:

- Thúy có thích không?

Thúy trợn mắt:

DUYÊN ANH

- Thích cái gì?
- Thích... thích... ăn kem?
- Không thích.
- Thúy có thích hóng mát ở cầu Bo không?
- Không thích.
- Thúy có thích uống nước dừa không?
- Không thích.

Thôi, hy vọng của Vũ vỡ tan tành. Cái gì con Thúy cũng không thích. Vũ hồi hộp hỏi câu cuối cùng:

- Thúy có thích đổi tên sách không?

Vũ run run chờ câu trả lời.

- Thích.
- Thật hờ?
- Ừ, ai hỏi?
- Vũ.
- Thúy cơ.

Vũ được Thúy xưng tên sướng rên. Nó gật đầu lia lịa. Máu nó bốc mạnh, quên hết thẹn thùng. Thúy giao hẹn:

- Thúy được cuộc Vũ mất cái gì?
- Mất cái lông bẫy với bốn chú chim khuyển.
- Sao hôm nọ Vũ bảo cho Thúy cái lông.

Vũ láu cá:

- Hôm nọ khác, hôm nay khác. Được cuộc thích hơn được cho chứ...

Thúy gật đầu.

- Ừ nhĩ! Nhỡ Thúy thua thì sao?
- Thì phải đi ăn kem với Vũ ở cầu Bo.

Vũ chắc mẫm thắng cuộc, dục rồi rít:

- Hỏi đi, nhanh lên!

Thúy cười:

- Vũ nghe kỹ kéo lại quên.

- Quên thế nào được.

- “Hạt ngọc” của ai?

- Thạch Lam.

- “Ông Đồ Bế” của ai?

- Thái Hưng.

- Thăng bé mô côi bán báo của ai?

Vũ hãnh diện đáp:

- Lê Văn Trương.

Thúy cười khanh khách:

- Sai rồi làm gì có cuốn này, người ta bịa ra.

Thế mà cũng đòi đồ. Thua cuộc nhá! Mất cái lồng bẫy với bốn con chim khuyên nhá! Vũ chỉ giỏi vô tiền của bác cả Hồng thôi...

Vũ xấu hổ, lảng lạng bỏ về. Con Thúy “đểu” thật. Vũ chửi thầm bà cả Hồng. Cái con mụ đồng bóng này chuyên môn mách lẻo. Vũ chẳng thèm chào Thúy. Nó đi tìm bọn thằng Côn, rủ nhau ăn tiêu hết mười đồng bạc. Bọn nhãi con tha thẩn cả buổi chiều trên cầu Bo, chén quà no bụng, còn thừa tiền cho ăn mày.

Vũ buồn bã vô chừng. Nó dấu diếm bạn bè giấc mơ của nó. Nó ghét con Thúy thậm tệ. Vũ thể sẽ ghét tất cả con gái trên đời này. Thì ra, mộng mơ không bao giờ giống sự thực cả. Vũ ước ao mộng mơ chỉ cần giống sự thực một tí

DUYÊN ANH

thôi. Để đêm nay nó nằm mộng thấy con Thúy biến thành con nhặng.

12

- Vũ, Vũ!

-...

- Vũ!

-...

- Vũ!

-...

- Vũ! Tại sao dì gọi ba bốn lần mà con cứ giả vờ ngủ thế?

-...

- Dậy dì hỏi cái này. Chết đòn bây giờ Vũ!

Vũ vẫn nằm im. Nó quay mặt sát tường. Mặc kệ dì dọa nạt. Vũ biết thừa dì nó dọa chứ chẳng đánh, nhất là những hôm ba Vũ đi vắng, dì nó lại càng không dám đánh nó, sợ mang tiếng dì ghê ác nghiệt. Vũ được thể, nhất định ăn vạ.

Tối qua, bà Thụy với bà cả Hồng đến nhà nó. Bà Thụy xúi dì Vũ đánh nó mấy roi kéo nó nhờn. Còn bà cả Hồng thù dai, khăng khăng bắt nọc Vũ ra lấy roi mây quất vãi máu dít rồi lấy muối xát cho Vũ chừa tội nghịch trước cửa thánh. Vũ ta mò mẫn về, nghe tiếng “con mẹ đồng bóng”, vội vàng cắt mắt. Nó tới nhà thằng Côn ngủ nhờ, sáng hôm sau vù sớm, lên vào giường, vờ mê man.

- Vũ!

-...

- Thằng ranh con này giỏi thật. Khoa tìm cho mẹ cái phất trần.

Khoa lắc đầu:

- Con chịu thôi.

Mẹ nó mắng:

- Mày “a dua” thằng Vũ hử?

Khoa khôn ngoan lén tránh. Di Vũ đi lục lạo một lúc. Vớ được cái sào màn, bà thọc nhẹ trúng lưng Vũ, dục nó:

- Mày đã chịu dậy chưa, thằng gan lì?

Tưởng anh sắp bị đòn đau, Khoa bù lu bù loa:

- Mẹ đừng đánh chân anh Vũ, đánh chân anh Vũ đau hết đá ban mẹ ơi!

Mẹ nó cáu tiết:

- Tao đánh què chân mày nữa thằng ôn con kia ẹ, xéo đi!

Và bà nện thằng Vũ một cái khe khẽ vào mông khiến Vũ ta bắt đầu nhúc nhích.

- Đồ hư thân mất nết, dám xô ngã bà cả Hồng vồ tiền thánh chia nhau ăn quà. Thánh vật mày chết Vũ ẹ! Mày còn tội lấy mười đồng làm gì? À, chiều mày quá mày nhờn hả Vũ! Thánh vật mày chết tươi, dám hỗn với thánh!

Vũ toét miệng cười.

- Mày còn cười à? Để tao xem mày cười thế nào! Nằm sấp xuống thằng ôn con!

Bà buông cái sào, cuộn màn lên rồi nắm chặt cái sào phết Vũ liền hai ba cái.

DUYÊN ANH

Vũ hết cười. Mắt nó mở trừng trừng kinh ngạc. Dì nó đánh đau thật. Lần đầu tiên dì nó đánh đau thế. Nó là Mẫn Tử Khiên rồi. Bố Mẫn Tử Khiên đi vắng, dì ghê bắt nạt Mẫn Tử Khiên. Vũ cảm thấy cô độc và đau khổ quá. Nó không kêu la nhưng nước mắt nó ứa ra. Tùi thân. Những giọt nước mắt của Vũ làm tay dì nó chùn lại. Dì nó hối hận.

- Vũ!

- ...

- Vũ!

- ...

- Vũ!

- ...

- Thôi, dì tha cho, lần sau đừng nghịch dại dột, thánh vật chết. Dậy rửa mặt rồi dì cho tiền xem xi nê.

Vũ úp mặt xuống gối khóc rưng rức. Đồ ngon đồ ngọt chán, thằng Vũ cứ căm hòng, dì nó bỏ đi chợ. Con nhà Khoa "chầu" biệt tích. Nằm một mình, Vũ ta chửi "con mẹ đồng bóng" thậm tệ. Nó thù bà cả Hồng, thù luôn con Thúy. Tại bà cả Hồng, con Thúy mới đỡ chứng trêu tức nó, gọi nó là "đứa vô tiền". Tại bà cả Hồng mà bà Thụy vốn yêu thương nó mới xúi dì nó đánh nó. Mai mốt ba nó sẽ mắng nó nữa. Vũ ức ghê. Phải tỏ cho mọi người, nhất là cái con "nhặng" Thúy, biết nó oan uổng. Vũ nghĩ ngợi liên miên. Nó sắp đặt trong đầu óc một cuộc trả thù xứng đáng.

Chỉ có cách “khăn gói quả mướp” bỏ nhà ra đi. Vũ sẽ xuống Cổng Đâu ba hoa rằng dì nó ghét nó chắc bác lang Tăng sẽ chứa chấp nó. Mai chủ nhật, ngày kia lễ, được nghỉ hai ngày tội gì chả trốn nhà làm kẻ giang hồ. Nó chơi cái trò này nhất định mọi người phải khóc, con Thúy sẽ khóc hết nước mắt.

Nói là làm ngay, Vũ ta vùng dậy. Mắt nó đã ráo hoảnh. Con nhà Vũ hiện nguyên hình một hiệp sĩ đang bày mưu kế “cứu khốn phò nguy”. Nó bước tới bàn, lục cặp sách, xé tờ giấy trắng, viết để lại cho dì nó những giòng chữ sắc mùi tiểu thuyết kiếm hiệp sau đây:

- “Thưa dì,

Dì đừng tìm con vô ích. Con đã tung cánh bay đến một chân trời vô định đáp theo tiếng gọi của sông hồ. Con không bao giờ trở về nữa vì dì và bác Thụy đã bảo con vô tiền của “con mẹ đồng bóng”. Dì còn bảo con ăn cắp mười đồng của dì. Thưa dì, có hiệp sĩ nào đi vô tiền đâu. Con có vô tiền của “con mẹ đồng bóng” thì con cũng cho ăn mày hoặc đội bóng của con ăn phở cho sướng mồm, chứ con đâu có ăn quà một mình con. Thôi con không nói nữa, cánh bướm máu đã trương, lưỡi kiếm diệt trừ tham quan vô lại đã rút khỏi bao. Con đi đây dì ạ! Con cười can đảm chứ không thêm khóc. Ha ha ha! Trời rộng, sông dài, bể mênh mông, hiệp sĩ vùng vẫy cho thỏa chí tang bồng.

DUYÊN ANH

Lạy dì.

Con

Vũ tức Triều Dương Hiệp tức Dã Tượng

Tái bút: Dì đừng đánh em Khoa dì nhá! Em Khoa, em mang cái lồng bẫy chim và bốn chú vành khuyên cho chị Thúy. Anh thua cuộc đấu quá em ạ!”

Viết xong thư, Vũ không quên vẽ hình người bị treo cổ rồi ký ngòong ngoèo mấy nét đề lên. Nó lấy con dao nhọn phóng chặt ghim bức thư trên bàn cho có vẻ rùng rợn. Đoạn nó mở tủ vợ vội bộ quần áo nhét vào bị côi. Thế là “hiệp sĩ” Vũ với cái kèn ác mô ni ca lên đường.

Nhưng nó chưa lên đường gió bụi. Vũ chạy lại nhà thằng Côn báo cho thằng bạn của nó biết. Côn bỗng lây chất giang hồ vật, nó ca ngợi thằng Vũ:

- Mày cù quá, cho tao đi với.

Vũ phồng mũi, đắc chí:

- Mày không đi được.

- Không có mày ở nhà tao buồn lắm, cho tao đi giang hồ với nhá!

- Mày đi tao khó “tuých” dì tao.

- “Tuých” cái gì?

- Tao nói mày đừng hé răng với thằng nào nhé!

- Ừ.

Vũ ghé tai Côn thầm thì một lúc. Côn khoái chí:

- Tao đóng vai “Kỳ Phát” hờ mày?

- Ừ.

Vũ từ giã bạn:

- Thôi tao đi, nhớ nhá!

Côn nín Vũ:

- Mang vài cái bánh gai đi mà chén. Cái nhà ăn canh bánh đa mọi bạn hờ Vũ?

- Ừ, tao đi đây...

Vũ nháy Côn. Hai đứa rúc rích cười. Bây giờ trong bị của “hiệp sĩ” Vũ có thêm bốn cái bánh gai.

Vũ co chân chạy một mạch ra đê. Nó leo lên, đi xuôi về Cống Đậu. Giòng Trà Lý êm êm không gợn sóng. Chiếc thuyền nhỏ thuận gió, ngại chèo căng mạnh chiếu thay buồm, trôi từ từ. Cô gái trên thuyền ngân nga điệu ru thương nhớ xa xôi. Bên kia sông, nắng trải xuống bờ tre hàng chuối xanh mướt, tươi ngon. Cảnh tượng tĩnh mịch và nên thơ quá.

Tâm hồn thẳng Vũ nao nao...

13

Vũ bỏ đi chưa đầy hai tiếng đồng hồ thì ba nó ở Hà Nội về. Ba Vũ về chuyển xe khuya. Dì Vũ định ninh rằng Vũ giận dì nó, chuẩn lại nhà mấy đứa bạn chơi rồi trưa về ăn cơm. Nhưng quá trưa thẳng Vũ vẫn biệt dạng. Dì nó bắt đầu chột dạ. Ba Vũ hỏi rồi rít và dục đẩy tớ tìm Vũ. Đẩy tớ đi khắp chỗ mà không gặp Vũ. Mãi lúc thẳng

DUYÊN ANH

Khoa rút con dao, đem bức thư run rẩy đưa cho ba nó, ba nó đọc xong quẳng cho dì nó đọc, dì thằng Vũ mới vỡ lẽ nó đã trốn nhà đi giang hồ.

Ba Vũ thoát tiên cần nhằn dì nó. Dần dần thương Vũ, ông to tiếng với vợ. Ông kể lể lời thôi những là tại công việc buôn bán nên để con vất vưởng, tại vợ ông hất hủi đứa con riêng của ông nên nó tui phạm, tại nghe “con mẹ đồng bóng” xui bầy, đánh đập con ông, nên nó khổ sở, tại tiếc con ông mười đồng, rìa rói nên nó xấu hổ...

Dì Vũ im lặng không cãi. Ba nó được thể mắng dì nó nặng lời hơn khiến dì nó phân trần này nọ. Thế là hai vợ chồng cãi nhau. Đàn con chờ qua bố bị thiệt. Cơm nước dọn sẵn sàng, không ai thiết ăn uống. Dì Vũ ngồi khóc ẩm ức. Trách vợ chán chê, ba Vũ mới sức nhớ ra điều quan trọng là kiếm ngay thằng Vũ. Dì nó cũng nghĩ vậy. Hai ông bà cùng đứa đầy tớ tất tưởi, một mặt đến các nhà quen thuộc, một mặt đi hỏi thăm xem có ai biết Vũ đi ngả nào.

Ba Vũ tới nhà thằng Côn. Mẹ nó bảo nó ăn cơm xong chưa kịp xia răng uống nước đã cút mất. Ngõ rằng con mình rủ thằng Côn đi chơi như mọi bận. Ba Vũ về nhà đợi. Dì Vũ chẳng nhận được tin tức gì. Hai người lại tiếp tục trách móc nhau.

Trong khi ấy, thằng Côn chui vào rạp “Odéon” xem Tác Giăng đâm hổ. Đúng ba giờ hết phim. Côn mò mẫm lại nhà Vũ. Gặp ba nó, mặt Côn

tái mét, chân tay run rẩy. Ba Vũ hỏi nó thằng Vũ đâu, Côn nhớ những lời Vũ dặn nó “tuých” dì thằng Vũ song ba thằng Vũ về không lẽ “tuých” luôn ba nó. Mà không “tuých” con nhà Vũ sẽ giận chết. Có thể nó không thèm chơi với thằng Côn nữa. Côn vẫn coi thằng Vũ là chúa đảng. Thiếu thằng Vũ, đời hết vui nhộn. Nên cuối cùng Côn đành “tuých” ba Vũ. Nó nói thằng Vũ theo thằng Coóng sang Nam Định học nghề hầu sáng. Theo đúng lời Vũ dặn, Côn bảo chính mắt nó trông thấy thằng Vũ lên xe con Voi của ông Lê Văn Định. Nó tả thằng Vũ đeo cái bị, mắt đỏ ngầu, mồm méo xệch tang thương lắm.

Côn vừa nói dối vừa run lên ba thằng Vũ tưởng thật. Ông hối hả thay quần áo, chạy nhanh ra bến xe sang Nam Định tìm Vũ. Dì thằng Vũ khóc thành tiếng. Con nhà Khoa mặt iu như bánh đa nhúng nước. Côn sợ đứng lâu dì thằng Vũ đổ tội nó để thằng Vũ đi mà không mách dì nó nên Côn ta từ từ rút êm.

Ra đường nó mới hoàn hồn. Và Côn nghĩ rằng con nhà Vũ nghe chuyện này chắc thế nào cũng khen “tuyệt cú mèo”.

14

Ông lang Tạng lấy cô thằng Vũ. Cô Vũ là chị ruột ba nó. Vũ gọi ông lang Tạng bằng bác. Bác Vũ có ba đứa con, đứa lớn nhất mới lên năm. Bọn thằng Vũ hễ hôm nào kéo nhau xuống Cống Đâu

DUYÊN ANH

phá phách là thường ghé thăm bác nó và được cô nó cho ăn canh bánh đa nấu với cua đồng. Canh bánh đa nấu với cua đồng ngon “ba chê”. Gạch cua đóng từng mảng trên bát canh giống những hòn đảo nhỏ vẽ trên bản đồ. Nước mầu phi hành mỡ, vàng ngậy, thơm phức, quyến rũ. Chỉ tưởng tượng đã thèm nhỏ rãi rồi chứ đừng nói chuyện trông thấy người ta bê bát canh và vào mồm, húp sùm sụp.

Vũ yên chí thế nào nó cũng được tiếp đón niềm nở và ăn canh bánh đa thỏa thê. Tung tăng cái bị cỏi. Vũ rảo bước mong chóng tới nơi. Vũ xuống cái dốc đê thoai thoải, quen thuộc. Nhà bác nó ở ngay chân đê bên cạnh cái cống lớn. Cống này thông sang sông Trà Lý. Đến mùa cấy cấy, người ta mở cửa cống để nước theo con sông đào ủa vào đồng ruộng. Chỗ bác nó lập nghiệp là làng Đậu nên cái cống đó mang luôn tên làng: Cống Đậu.

Vũ rất ngạc nhiên. Hiệu thuốc của bác nó đóng cửa im im. Nguy to. Bác nó đi vắng thì “hiệp sĩ” Vũ đành “khăn gói quả mướp” hồi hương mất. Hiệp sĩ hồi hương với cái bị cỏi ê mặt chết. Bọn “lâu la” và “phó đảng” Côn sẽ coi nó ra cái “thờ” gì nữa. Vũ không thể lằm lũi về một cách “hèn nhát” được. Di nó phải xuống đây, vuốt ve nó, nịnh nọt nó, dúi vào túi nó mười đồng nó mới về. Phải về “vinh quang”. Vũ nghĩ thế. Nó lăm nhăm “lạy trời bác Tặng có nhà” và hăng hái gõ

của.

Bác nó đẩy tấm liếp, lộ đầu ra. Vũ mừng quýnh. Nó lách mình chui tọt vào nhà. Chưa kịp ném cái bị xuống, Vũ đã méo xệch cái mồm, cố tình tủi thân cho nước mắt ứa ra vài giọt rồi tả oán khiến bác nó mũi lòng. Vũ nhìn quanh quẩn. Trên cái sập gỗ, ba đứa nhãi mình trần trùng trực đang nằm ngửa tênh hênh. Rãi nhót đã khô từ lúc nào, đóng vệt trắng hai bên mép chúng nó. Mấy con muỗi ngày đốt no căng bụng, vỗ cánh không nổi, bám chặt ăn vạ thân thể mấy đứa bé Vũ ngán ngẩm. Sống với bọn “chết dấp” này hai ngày chắc nó xiu mất.

Bác Vũ bảo cô nó bị đau mắt nặng, mấy hôm rày không nhìn thấy gì. Cơm nước không ai thổi nấu, ăn uống thất thường, mấy con lợn đói kêu eng éc điếc cả tai. Vũ thất vọng. Nó an ủi rằng nó “giang hồ” có hai ngày, hai ngày thôi, thế nào dì nó cũng xuống đây đón nó về. Hiệp sĩ Vũ cắn răng chịu đựng vậy.

Vũ vào buồng thăm cô nó. Cô nó che khăn kín mít nên Vũ khỏi méo xệch cái mồm và trở tài nhỏ nước mắt cá sấu. Nó chỉ cần kể lể câu chuyện thật bi thảm. Cô nó nghe xong, kéo nó sát gần, nắm tay nó, rờ rờ đầu giường một lúc rồi an ủi nó một đồng bạc. Vũ đút vội vào túi quần. Cô nó hỏi:

- Dì cháu đánh cháu đau lắm hở?
- Vâng, dì cháu đánh cháu nổi lươn ở mông.

DUYÊN ANH

Cháu cho cô xem nhé?

- Thôi, cô không nhìn thấy.

Vũ cười, nó bịa thêm:

- Di cháu đuổi cháu, di cháu bảo giỏi đi đâu mà sống thì đi!

Cô nó dễ tin. “Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ”. Trẻ con không biết nói dối. Nhưng thằng Vũ biết nói dối, nói dối hết mọi người. Nói dối là thói xấu. Hồi học lớp ba, thầy giáo cho tập đọc bài ngụ ngôn trong cuốn “Luân lý giáo khoa thư”. Bài này kể chuyện thằng nhãi thích nói dối. Cả làng đi làm lụng ngoài đồng, nó ra hô ầm lên “cháy nhà!” khiến mọi người vất cả cày cuốc tất tả chạy về. Đến nơi, chẳng thấy cháy thiêu gì hết. Thằng nhãi đánh lừa được người lớn, hả hê cười. Ít lâu sau, nhà nó cháy, nó ra đồng tri hô song người lớn sợ mắc mưu nó, không ai thêm về. Kết quả, vì thích nói dối, nhà nó cháy ra tro. Vũ không thích nói dối để cười. Nó thích nói dối để người ta thương nó. Nó nói dối cô nó để cô nó thương nó, nói dối dì nó để dì nó thương nó, nói dối bà Thụy để bà Thụy thương nó, nói dối bọn “lâu la” để bọn “lâu la” phục nó. Xấu gì mà xấu. Vũ lý luận vậy. Và nó cứ tiếp tục nói dối. Cô Vũ bảo:

- Di cháu đuổi đi thì cháu ở với cô. Cháu có bằng lòng ở với cô không?

Vũ khe khẽ đáp:

- Có ạ!

- À, tại sao dì cháu đánh đuổi cháu?

- Tại cháu nhận cháu là Mẫn Tử Khiên.

- Mẫn Tử Khiên là làm sao?

- “Mẫn Tử Khiên vốn đường hiếu nghĩa, Xót nhà huyền quạnh quẽ từ lâu” cô ạ! Mẫn Tử Khiên không ăn cắp mà dì ông ta cứ bảo ông ta ăn cắp. Ông ta tức quá bỏ nhà đi như cháu ấy.

Cô thằng Vũ chẳng hiểu mô tê gì, gật gù cái đầu tỏ ý thương cảm. Vũ xin phép cô nó ra nhà ngoài. Bác nó dục nó treo bị, cởi áo cho đỡ nực. Vũ răm rắp tuân lời. Bác nó hỏi:

- Cháu có biết thổi cơm không?

Vũ tần ngần một lúc. Biết nó trả lời “không”, bác nó khuyến khích:

- Thổi cơm dễ lắm, bác dạy một lần là cháu thổi được. Con trai tập thổi cơm cho quen đi chứ!

Nó đơ người tựa hiệp sĩ hạng bét bị vây kín bốn phía. Bác nó nói tiếp:

- Rồi bác dạy cháu nấu cháo, sắc thuốc, nấu cám lợn. Cháu giúp bác vài hôm thôi. Cô cháu khỏi bệnh, cháu sẽ ngồi chơi. Ở với bác sướng như tiên. Về nhà, dì cháu đánh chết.

Bác thằng Vũ không để cho nó mở mồm. Ông với tay lên túm bung cái liễn sứ, mở nắp rón năm quả táo tàu cho Vũ. Vũ chìa tay nhận như mắt dán chặt lấy cái liễn táo tàu xem đếm từ ngoài vào trong nó đúng thứ mấy.

Ngay trưa hôm ấy, bác Vũ dạy Vũ bài học thổi

DUYÊN ANH

cơm. Trời mùa hè, ngồi trong bếp, nóng chảy toát mồ hôi. Một tay cầm que đun, một tay trái rơm cho đều, Vũ loay hoay làm bồi. Nó thấy nó giống thằng nhỏ ở nhà nó quá.

Thối cơm chẳng khó khăn gì. Chúng nó đi cầm trại vẫn thối cơm lấy mà ăn. Vũ còn biết rán đậu, kho thịt, tráng trứng, nấu canh cà chua nữa. Nhưng đấy là công việc hứng thú, vui vẻ. Đằng này bác nó sai nó thối cơm. Vũ có cảm tưởng như mình xuống đây hầu hạ gia đình bác. Giang hồ kiểu này giang hồ... bếp, không thấy “trời rộng, sông dài, bể mênh mông, cánh buồm mầu” đâu mà chỉ thấy sáu ông đồ râu tròn trùng trục, cầm như... đất sét. Chả lẽ, lưỡi kiếm “diệt trừ tham quan ô lại” lại đem chọc tiết mấy con lợn đoi? Hiệp sĩ Vũ tức Triều Dương Hiệp, tức Dã Tượng đành... nuốt nước bọt tiêu sấu.

Bác nó chỉ dặn qua loa cách thức ghế cơm, vùi cơm rồi ra quán vác về cái đuôi lợn luộc sẵn lờm chớm lông đen và béo phát ớn. Hiệp sĩ Vũ “treo kiếm”, lau bát đĩa, rót nước mắm. Bác nó ngồi thái thịt, thỉnh thoảng nhón một miếng đút vào mồm nhai ngấu nghiến. Vũ ta lắc đầu.

Mâm cơm dọn xong, bác Vũ đánh thức ba đứa con dậy. Không khác gì mấy con lợn đoi, không cần rửa mặt, súc miệng, ba đứa nhai xông vào ăn hùng hục. Đũa của chúng nó chịu xuống đĩa thịt mỡ cơ hồ kiếm của các hiệp sĩ chum lại bêu dầu bạo chúa.

Vũ nhìn đĩa thịt. Nó muốn mua. Vũ cố ăn nhạt hai bát để cầm cự. Bác nó khen nó thổi cơm dẻo, ngon. Ba đứa nhãi tranh nhau gặm cái đuôi. Chúng nó giành giệt làm bắn tung cả nước mắm vào người Vũ.

Hiệp sĩ Vũ thở dài. Than ôi! Nó đã “tung cánh bay đến một chân trời vô định”. Vũ có ngờ đâu, giờ phút này, di nó đang lo cuống cuống và ba nó ngồi trên chuyến xe con Voi máy thở phò phò trên con đường sang Nam Định.

15

Đến chiều, Vũ bế thằng nhãi ba tuổi lên đê chơi. Trước khi rời nhà, Vũ đã béo mạnh vào đùi thằng nhãi mấy cái khiến nó khóc thét rồi giả vờ nói thằng nhãi không chịu nó bế. Bác nó mãi hốt thuốc cho bệnh nhân, dục Vũ cứ mang thằng nhãi đi. Vũ cáu tiết. Nó trả thù thằng nhãi bằng những cái búng muốn rách tai, bằng những sợi tóc dứt muốn lột da đầu nó lên. Thằng nhãi sợ con nhà Vũ quá, nín thín thít.

Bây giờ, nắng gần tắt. Vũ đặt thằng nhãi xuống mặt đê. Nó hướng về thị xã. Những nhịp cầu Bo không nhỏ đi bao nhiêu và những bến tắm trông rõ người lở nhố. Vũ chờ Côn. Nó đã hẹn thằng Côn thế nào chiều nay cũng phải xuống đây tìm nó, kể cho nó nghe chuyện “tuých” ra sao. Còn nó, nó sẽ “phiệu” ra năm ba chuyện ly kỳ của

DUYÊN ANH

chuyển giang hồ này cho thằng Côn tiếc rẻ.

Mắt Vũ nhìn không chớp. Nó thấy một bóng người in hình trong khung trời chiều tự đằng xa. Bóng người đó không ai ngoài thằng Côn. Côn cầm cổ chạy nên chẳng mấy đổi con nhà Vũ đã nhận ra nó.

Vũ bỏ thằng nhãi ngồi một mình, nó chạy ngược lên. Hai thằng bạn nhỏ mới xa nhau chưa đầy một ngày mà gặp nhau chúng nó mừng rồi rít như đã xa nhau hàng tháng. Vũ bá vai Côn, xoắn xít. Hai đứa sóng đôi đi tới chỗ thằng nhãi, anh họ thằng Vũ. Chúng nó nằm dài trên vệ cỏ. Vũ hỏi:

- Mày làm đúng lời tao dặn hờ?
- Ừ.
- Di tao có khóc không?
- Có.
- Thằng Khoa có khóc không?
- Có.
- Khoái quá! Con Thúy có khóc không?
- Tao không biết.

Vũ ngớ ngẩn tẹt. Côn nó cần cóc gì biết con Thúy cơ chứ. Ngay Vũ, Vũ cũng cóc cần nữa rồi. Con Thúy đã xỉ và nó là “đứa vô tiền”, đã được cuộc cái lồng bẫy chim thì nó còn cần gì con Thúy. Nhưng không hiểu tại sao nó lại hỏi thằng Côn rằng con Thúy có khóc không? Từ hôm bị con Thúy làm xấu hổ. Vũ ghét con Thúy. Ghét chán nó lại thương. Thương mãi thành nhớ. Vũ

ao ước có dịp khác sẽ rủ bằng được con Thúy đi chơi cầu Bo. Nó không thể ghét con Thúy. Nó cần con Thúy. Nó cũng không hiểu nốt tại sao nó không thể ghét con Thúy được. Mãi nghĩ vớ vẩn, Vũ quên khuấy món quà tặng bạn chí thân.

Vũ móc túi lôi ra một gói, trao tay Côn:

- Chén đi!

- Cái gì đấy?

- Táo tàu, ngon lắm mà ạ!

- Ai cho mà ẻ thế?

- Bác tao.

- Bác mầy tốt nhi!

- Ủ, trưa nay tao chén canh bánh đa căng cá bụng.

Vũ lại nói dối. Bác nó cho nó có năm quả nó ăn hết ngay. Lúc bác nó với tay bưng cái liễn sứ đựng táo tàu, Vũ đã chú ý cái liễn táo ấy. Và nó biết chắc món ăn hấp dẫn này đứng thứ năm đếm từ ngoài vào trong. Vũ rửa bát đĩa xong, lên nhà thì bác nó và đàn con đã lặn kênh trên sập, ngáy khò khò. Vũ bèn “trả thù” liễn táo. Nó bốc bữa hai ba nắm, gói để phần cho thằng Côn mười hai trái, nó thưởng thức thêm năm trái nữa. Vũ nhủ thầm rằng, nó ở đây ba ngày thôi, cái liễn táo tàu sẽ sạch sành sanh, bác nó sẽ hết đồ bốc thuốc.

Lấy lưới đẩy hạt táo thò ra môi, Côn thổi mạnh một cái. Nó gọi khế bạn:

- Vũ ơi!

DUYÊN ANH

- Gì?

- Tao sợ quá!

- Sợ cái gì?

- Nhỡ ba mày biết tao “tuých” ba mày thì chết!

Vũ véo lưng bạn:

- Mày sắp giống thằng Vọng rồi. Sợ cái “đét” gì?

- Sợ ba mày.

Vũ cười hô hố:

- Ba tao chắc giờ đang bán áo cho Thổ ở Bắc Cạn.

Côn chớp mắt lia lịa. Nó nghiêng đầu nhìn thằng Vũ, do dự mãi mới nói:

- Ba mày về rồi!

Vũ ngời nhóm dậy:

- Ba tao về rồi à?

- Ừ.

- Về bao giờ?

- Sáng nay.

- Ba tao có nói gì không?

- Ba mày cãi nhau với dì mày. Tao nói mày sang Nam Định. Ba mày vội vàng ra bến xe sang Nam Định ngay lập tức. Tao vừa ghé qua nhà mày. Thằng Khoa có bảo ba mày hãy còn ở bên Nam Định. Nó khóc sưng mắt mày ạ! Tao phải nói với ba mày thế nào hở Vũ?

Vũ bồng hối hận. Nó tưởng dọa dì nó một tí, ai ngờ ba nó về to chuyện thế. Dầu sao, chiều mai Vũ mới về. Đàng nào cũng bị đòn. Vũ đâm

liều. Nó thương ba nó, thương dì nó, thương em nó, nhưng nó trót lỡ. Nấn ná thêm ngày nữa có sao. Vả lại dì nó đánh nó ba bốn cái sào mào cơ mà. Ba nó có đánh nó, nó sẽ đổ riết cho bà cả Hồng vu nó vô tiền khiến nó xấu hổ với bà Thụy, với con Thúy nên nó phải ra đi. Vũ kiếm có vững chắc quá, nó vỗ vai thằng Côn:

- Đừng sợ mày.

- Ba mày hỏi, tao nói sao?

- Không nói gì cả.

- Thế chiều mai nói thế nào?

- Nói như tao đã dặn mày.

- Tao bảo mày nói dối tao, mày leo lên xe đến ngã tư mày xuống đi lối Kỳ Bá về Cống Đậu hờ?

- Ừ.

- Nhỡ ba mày hỏi tại sao tao gặp mày thì nói sao?

- Thì mày “phiệu” rằng tụi mày đóng bè xuống Cống Đậu gặp tao tha thẩn trên bờ đê.

- Ba mày có tin tao không?

- Tin chứ.

- Nhỡ ba mày không tin thì sao?

- Mày cứ “nhỡ” mới “ngộ” mãi, chán quá. À, Côn này...

- Gì?

- Mày có qua nhà bà Thụy không?

- Không. Gì thế mày?

- Không có gì cả.

Hai thằng bạn nhìn nhau giây lát rồi toét

DUYÊN ANH

miệng cười. Côn hỏi:

- Thú không mày?

- Thú lắm. Vừa đặt chân xuống đất Cống Đâu tao đã choảng ba thằng rồi mày ạ!

- Nó gây sự à?

- Ừ, nó huých khuỷu tay vào bụng tao. Tao “đét” nói gì. Nó tưởng tao yếu, huých thêm cái nữa. Tao giả vờ sợ nó, nó khoái chí xán lại gần, tao xới nó hai quả liên, học mẹ nó máu mồm. Hai thằng bạn nó xông vào. Tao hạ cả hai. Mày có biết nó là gì ở đây không?

- Không.

- Tổ sư ăn cắp đấy mày ạ!

- Mày không sợ chúng nó trả thù à?

- Trả thù cái củ “thìu biu” ấy. Chúng nó bầu tao làm “đại ca” rồi.

- Khoái nhỉ?

- Tối nay chúng nó khao tao châu chim sẻ rán. Giang hồ phải “cừ” mới trị được lũ súc sinh chứ. À, Côn này...

- Gì?

- Mày có muốn qua nhà bà Thụy không?

- Không.

Vũ định nhờ Côn qua nhà bà Thụy xem con Thúy Vui hay buồn. Vũ ngượng không dám hỏi thẳng mà chỉ nói bâng quơ. Côn không ngại Vũ nhờ việc gì nhưng thằng Vũ chẳng chịu hỏi rõ ràng. Trông chiều xuống vội vã. Côn bảo bạn:

- Tao về nhà!

- Gươm đã mài.
- Mày có dặn gì thêm không?
- Không. À, thằng Khoa nó đem cái lồng bẫy chim sang nhà con Thúy chưa mài?
- Tao không biết.
- Nếu nó chưa đem, mày đem hộ tao nhé!
- Ừ.
- Mày nói với con Thúy rằng nó bảo tao vô tiền tao tức quá tao bỏ nhà nhưng tao không ghét nó mày nhé!
- Ừ.
- Ngày kia chúng mình đi học hờ mày?
- Ừ.
- Còn nửa tháng nữa hè nhỉ?
- Ừ, hơn nửa tháng.
- Nhớ chiều mai Côn ạ!
- Ừ, tao về nhà!
- Ừ.

Hai thằng bạn chia tay nhau. Côn sợ tối, co chân chạy miết. Vũ đứng nhìn theo. Nó bế thằng nhãi lên rồi đi xuôi xuống phía dưới. Phía tây, trời nhuộm máu giấy lát rồi xám dần. Nó thấy hai ngày dài quá. Vũ nghĩ tới việc thổi cơm sắp tới. Nó béo mạnh thằng nhãi một cái. Thằng nhãi khóc oe oe...

16

Số thằng Vũ đen quá. Giang hồ đúng ngày cô nó ốm nặng. Bác nó chừng hiểu rõ tâm sự

DUYÊN ANH

của kẻ trốn nhà nên bắt bí nó thổi cơm, rửa bát, nấu cám lợn, bế em là những việc Vũ chưa hề làm bao giờ. Họ hàng cũng chẳng tốt gì. Chỉ có ba nó, dì nó, em nó tốt thôi. Nếu bác nó tốt đã không sai nó như sai thằng nhỏ. Bác nó cứ xoen xoét cái mồm khen nó khéo, khen nó giỏi để nhờ giúp việc này, giúp việc nọ. Bác nó tưởng nó ở đời với bác nó đấy. Chiều mai ba nó đón nó về, nó sẽ cho bác nó biết tay.

Vũ ăn cơm xong, quẳng bát vào chậu. Nó không thèm rửa vội. Vũ móc bị lấy cái kèn ác mô ni ca, lững thững ra ngoài cổng. Trăng đã lên cao. Ánh sáng bạc trải lên con sông đào đang cuộn cuộn chảy đẹp vô cùng. Gió đêm mát rượi. Nhiều người tụ họp gần cổng hóng mát.

Vũ cảm hứng đưa kèn lên thổi. Lũ trẻ con bu quanh nó thưởng thức âm nhạc. Vũ chơi bài “Căn nhà êm ấm”. Bài này anh Phú, huynh trưởng hướng đạo dạy nó. Anh Phú bảo tác giả “Căn nhà êm ấm” là một người Anh Cát Lợi, anh Phú quên mất tên. Chỉ biết ông ta là một ông lão hành khất nghèo khổ, gia đình không có, họ hàng cũng không. Ông ta ngày đi ăn mày, đêm về ngủ gậm cầu xó chợ. Ông ta mơ ước một căn nhà êm ấm, có ánh lửa, có tiếng trẻ nô đùa để quên cuộc đời hành khất nằm via hè hết một kiếp người dưới tuyết lạnh mùa đông. Nỗi mơ ước của ông lão hành khất thấm nhập vào tâm hồn ông thành bài hát. Rồi ông hát bài này

trước cửa từng nhà thay vì “con lạy ông, lạy bà, lạy cô, lạy cậu hãy bố thí cho con miếng cơm bát gạo...” Dân Anh Cát Lợi nghe bài này cảm động, khóc suốt suốt.

Đến nốt nhạc cuối cùng, Vũ nhớ nhà quá. Nước mắt nó ứa ra. Nó mừng tượng căn nhà ở phố Lý Thường Kiệt, nơi đó, ba nó, dì nó, em nó đang buồn rầu vì vắng nó. Vũ không nén nổi xúc động, nó nhìn giòng sông bạc cuộn cuộn chảy cất tiếng hát:

- “Nhà tôi bên sườn đồi thênh thang, chiều về gió lay ngàn thông cùng reo... Từ miền xa ngân nga tiếng sáo diều vi vu hòa bao cung đàn... Chiều vàng trên mái tranh hoa leo... Hàng bóng cau ngả nghiêng ngoài hiên... Đồi bạt gió như chim lìa đàn. Còn vấn vương nếp tranh bên đồi...”

Vũ hát kèm thằng Vọng và thằng Côn nhưng hôm nay nó nhớ nhà, nó lại bị hầu hạ bác nó, bị bế em nên Vũ tưởng chính nó là ông lão ăn mày người Anh Cát Lợi. Giọng nó trầm buồn tha thiết.

Vũ hát xong bài “Căn nhà êm ấm”, bọn trẻ con vỗ tay khen ngợi âm ỹ. Chúng nó xúm gần bắt chuyện làm quen với Vũ, Vũ bớt buồn. Chúng nó hỏi Vũ ở đâu. Vũ cho chúng nó biết Vũ ở nhà ông lang Tạng. Bọn trẻ rủ Vũ vào xóm đình chơi. Vũ lắc đầu. Một lát sau chúng nó tản mạn hết, còn lại hai đứa. Một thằng hỏi Vũ:

DUYÊN ANH

- Tên đảng “uời” là gì?
- Tên tổ là Vũ.
- Tên “tửa” cũng là Vũ, anh “tửa” đây là tên Thân.

Vũ nhìn thằng nhãi nhà quê. Nó toét miệng cười. Ánh trắng sáng đủ để Vũ biết nó bị sún. Vũ nói:

- Vậy đảng ấy là Vũ sún nhé!
- “Ừa”, bố tổ “vưỡn” gọi tổ là thằng sún đảng “uời” ạ! Anh em tổ con nhà thuyền chài.

Thằng Thân tiếp em:

- Chỉ có hai anh em “tửa” thôi, chúng “tửa” bơi thuyền câu trên sông đảng “uời” ạ! Đi gần tới “mười” về, đông lắm, thích lắm “cưa”...

Vũ phờn chí. Bụng nó mở cờ mừng vui. “Con thuyền, cánh buồm máu, sông dài, bể rộng, tướng cướp biển” hà hà, giang hồ thế mới gọi giang hồ. Vừa có chuyện làm lác mắt bọn thằng Côn, vừa trả thù bác Tạng cho bác ta đi tìm trời chết, vừa thoát thối cơm, rửa bát một ngày, Vũ thích rên lên. Nó gọi nhỏ:

- Vũ sún ơi!
- “Ười”.
- Đảng ấy thích chơi với tổ hở?
- “Ừa”, anh “tửa” thích “chươi vười” đảng “uời”. Chúng nó bỏ đi hết, anh em “tửa” không bỏ đi. Đảng “uời” đi câu vui lắm, mang kèn “thủi” cho cá nó nghe đảng “uời” ạ!

Vũ giả vờ:

- Tổ còn một việc mai không đi được.

Thân hỏi:

- Việc gì hả đảng “uối”?

Vũ trả lời:

- Bác tổ bắt tổ rửa bát, quét sân. Tổ lười chưa rửa, quét gì cả. Nếu các đảng ấy thích tổ mang kèn đi thổi cho cá nghe thì Vũ sún rửa bát, Thân quét sân hộ tổ. Mới lại nhân tiện để tổ xem hai đảng ấy có thật lòng với tổ không?

Hai anh em thằng Vũ sún khờ khạo, hăng hái nhận việc. Vũ lôi chúng nó về. Vũ sún rửa cả chậu bát lẫn chậu quần áo của bọn nhãi, con ông lang Tạng. Thân khom lưng quét sân, thái bèo cho lợn, còn thằng “hiệp sĩ” Vũ ngồi dựa lưng vào tường thổi bài nhạc vui “Trên lưng ngựa”.

Làm xong việc, anh em Vũ sún về hẹn thằng Vũ sáng mai, lúc mặt trời chưa mọc, anh em nó đợi Vũ “hiệp sĩ” ở ngoài cổng. Vũ vừa lách liếp vào thì bác nó túm lấy, sai việc:

- Bác phải sang thăm bệnh ở bên kia sông, cháu sắc cho cô chén thuốc này nhá! Đổ ba bát nước để lửa lom rom, canh lấy già nửa bát, gạn ra đưa cô uống.

Rồi bác nó đi luôn. Vũ nghiêng răng, lẩm bẩm. Nó cáu sườn “cốp” táo tẩu chén. Tối mò mò, Vũ mở nhăm liễn thực địa. Thực địa nó cũng ăn. Ăn xong Vũ “cốp” táo nhưng lại nhăm ô mai. Vũ chửi thăm đứa nào sắp hàng liễn lợn xộn. Ném nắm ô mai vào chuồng lợn. Vũ xuống bếp nhóm hỏa lò.

DUYÊN ANH

Sắc một chén thuốc, ít nhất cũng mất hai tiếng đồng hồ. Vũ thương cô mới thức chứ người khác, bác lang Tặng chẳng hạn, đừng hòng.

Vũ chế vài cái củi nhỏ, rưới tí dầu hỏa làm mỗi, xếp than lên, đoạn châm lửa. Củi cháy vèo hết ngay. Vũ ngồi chồm hổm, phỏng mang trộn mất thổi lửa. Nó nhớ tới bài tập đọc trong cuốn “Quốc văn giáo khoa thư” lớp sơ đẳng học năm ngoái mà phì cười. Nó giống hệt ông Lý Tích thổi than sắc thuốc cho chị cháy cả râu. Khác một điều, nó không làm quan to, chưa có râu và sắc thuốc cho cô nó thôi.

Gạn lần cuối cùng, đúng phân lượng bác đã dặn, Vũ rưới nước tắt bếp rồi bung thuốc lên cho cô nó. Nó vắn ngọn đèn sáng hơn, gọi cô nó dậy. Cô Vũ không ngờ Vũ thức đêm sắc thuốc cho mình. Bà cứ tưởng đây là công việc của ông chồng yêu dấu. Cô Vũ cảm động đỡ bát thuốc, uống ừng ực một hơi hết liền. Một lát, cô nó ngạc nhiên gọi:

- Cháu ơi!

Vũ kinh hãi:

- Dạ.

- Cháu xích gần đây.

Vũ bỗng nghĩ đến chuyện quỷ nhập tràng. Nó sợ run bắn bật:

- Cháu đứng đây được rồi cô ạ!

- Cô nhìn thấy rồi cháu ơi!

Vũ thở phào. Nó nói:

- Thuốc của bác hay ghê!

Cô Vũ lắc đầu:

- Không phải đâu, nhờ cháu mà cô mở mắt được. Cháu xích gần đây cô cho cháu một đồng...

Vũ mon men lại gần. Cô nó nắm tay nó. Nước mắt cô nó rơi nghe rõ từng giọt. Vũ thấy lòng nó se lại. Nó không dám nghĩ xấu về họ hàng nữa. Mai nó sẽ mua kẹo cho mấy đứa nhãi, đền bù những cái béo, những cú đá cáu kỉnh.

Chờ cô nằm yên, Vũ trở ra. Nó chui vào màn nằm mơ mộng vớ vẩn. Lạ nhà, lạ chiếu, lạ màn, Vũ không thể ngủ được. Mà ngủ nhờ dậy muộn, mất một dịp may lên đèn trên sông nước cả ngày thì tiếc chết người. Vũ ta chập chờn từng giấc ngủ ngắn không đầy mười lăm phút.

Vũ muốn chiêm bao. Nó nhớ con Thúy quá. Càng xa càng nhớ. Tại sao những giấc mơ mới không bao giờ giống giấc mơ cũ? Và tại sao lúc muốn mơ lại không mơ được? Vũ tự hỏi thế. Lạ trời cho Vũ mơ thấy Thúy.

Vũ nằm nghiêng, quay mặt ra cửa sổ. Bóng con Thúy không chịu tối. Chỉ có bóng cây in hình đen thẫm trên nền sân đất dưới ánh trăng bạc. Và mỗi khi gió thổi, bóng cây lay động.

17

Họ kéo xuống Cổng Đậu từ lúc tám giờ rưỡi. Hai cái xe tay chở bốn người: ba Vũ, dì Vũ, thằng Khoa và thằng Côn. Tối hôm qua, trong lúc Vũ

DUYÊN ANH

đợi giấc mơ thì ở nhà, ba nó cần nhằn dì nó suốt đêm.

Ba nó đi kiếm khắp cái thành phố Nam Định, hỏi hết các hiệu ăn Tầu, chẳng ai biết thằng Vũ với thằng Coóng cả. Ba nó chán nản về Thái không thiết ăn uống gì, cứ nghĩ đến con là điên đầu, điên ruột. Dì nó nằm khóc tấm tấ. Bà Thụy xôn xao, thằng Khoa sợ anh tự tử, bà cả Hồng cũng hối hận.

Mãi tám giờ sáng hôm sau, con nhà Côn xách lồng bẫy chim đem đến nhà con Thúy và nhằn lại những lời thằng Vũ dặn con Thúy, chuyện giang hồ của Vũ mới vỡ lở. Vô phúc cho thằng Côn, lúc ấy ba thằng Vũ ngồi đằng nhà bà Thụy. Ba nó bắt nọn thằng Côn mấy câu, Côn ta phun ra hết. Thế là ba người theo thằng Côn, thuê xe tay kéo xuống Cống Đâu.

Ông lang Tạng bối rối nhất. Ông không biết trả lời sao vì “hiệp sĩ” Vũ cậỵ liếp đi câu thuyền với anh em thằng Vũ sún từ sớm tinh mơ. Ba Vũ vắn hỏi, ông lang ấm ứ, tắc họng. Ông nhận thằng Vũ có ở nhà ông nhưng ông bịa rằng Vũ bảo dì nó cho phép nó đi thăm vợ chồng ông. Ba Vũ trách ông anh rể đã không săn sóc Vũ cẩn thận. Đôi khi ba Vũ nói nặng lời khiến dì Vũ phải xua tay can khéo.

Bốn người nóng ruột ngồi chờ. Nước mời chẳng ai thềm uống. Côn chỉ cái bị giang hồ của Vũ cho Khoa xem. Khoa chỉ cho mẹ nó, mẹ nó

nhấn mặt ra hiệu bảo Khoa đừng đùa!

Giữa khi mọi người đứng ngồi không yên ấy thì trên giòng sông Trà Lý, xuôi về mạn dưới, Vũ “hiệp sĩ” đang gạ anh em thằng Vũ sún:

- Chơi cướp biển đi, câu buồn bỏ mẹ đi ấy!

Vũ sún hỏi:

- Chơi cướp biển như thế nào?

Vũ “hiệp sĩ” giảng giải:

- Dễ lắm, chúng mình xông lại thuyền của những thằng khác, xô chúng nó xuống sông.

Thân lắc đầu:

- Anh em “túa” yếu lắm, chúng “túa” không dám chơi cướp biển đâu đằng “uớ” ạ!

Vũ “hiệp sĩ” tán tỉnh:

- Các đằng ấy sợ chúng nó à? Đừng sợ, đã có tớ, một mình tớ đánh được mười thằng. Mà các đằng ấy bơi cừ không?

Vũ sún lạ lùng:

- “Cừ” là gì hả đằng “uớ”?

Vũ “hiệp sĩ” trả lời:

- “Cừ” là giỏi, bơi “cừ” là bơi giỏi, dìm không chết đuối.

Vũ sún cười hểnh hệnh:

- Tụi “túa” đi thuyền thằng nào bơi cũng “cừ” cả.

- Thế còn chờ gì không chơi cướp biển?

Vũ sún gạ anh:

- Chơi cướp biển nhá anh nhá! Thằng Vũ nó sẽ “oánh” hết bọn thằng Ngải, thằng Hợi, thằng

DUYÊN ANH

Bấy anh ạ!

Thân gật đầu bằng lòng, Vũ sún quay nói với Vũ “hiệp sĩ”:

- Đẳng “uớ” hỏi chúng nó xem chúng nó có thích không đã.

Vũ “hiệp sĩ” vênh mặt:

- Không cần chúng nó thích, cần các đẳng ấy thích thôi. Chúng mình đánh “cốp” hết cá của chúng nó, về sớm. Tổ làm tướng cướp, hai anh em đẳng ấy làm lính, chịu chưa?

Vũ sún hỏi lại:

- “Cốp” là gì hả đẳng “uớ”?

- Là ăn cắp hết cá của chúng nó.

Vũ sún vỗ bụng ha hả cười:

- “Túa” chịu.

Thân hùa theo:

- “Túa” cũng chịu.

Vũ “hiệp sĩ” nói:

- Bây giờ anh em đẳng ấy phải nghe tớ. Tớ bảo cái gì anh em đẳng ấy làm cái ấy nhá! Vũ sún lặn “cù” không?

- Anh em “túa” cùng “cù”...

- Tốt, “bravo”!

Vũ sún khen Vũ “hiệp sĩ”:

- Đẳng “uớ” nói tiếng Tây giỏi quá “nhả”?

Vũ cỡi phăng quần soóc, buộc vào khúc cây dài mà nó mang sẵn theo, dựng lên và buộc chặt vào thanh gỗ ngang của chiếc thuyền gỗ. Đó là “cánh buồm máu” tưởng tượng của nó. Vũ “hiệp

sĩ” bắt anh em Vũ sún lòi hết mỗi câu xếp trong khoang thuyền. Nó dục thẳng Thân chèo nhanh lại chiếc thuyền của anh em thẳng Đường là hai thẳng gấu nhất trong bọn trẻ đi câu. Cách chùng mười thước, Vũ hét:

- Tao là tướng cướp “cánh buồm máu”. Ê, hai tên nhãi ngóe, nộp cá cho tao mau lên!

Thẳng Đường nghe tướng cướp “cánh buồm máu” bảo nộp cá, ngửa tai quá, nó đứng lên, hai tay chống hai bên cạnh sườn, trừng trừng nhìn thẳng nhãi mới nhập nghề câu thuyền. Nó thách:

- Tao không nộp, mày làm gì!

Vũ hét lớn hơn:

- Nộp ngay không ông đánh bỏ bố!

Em thẳng Đường là thẳng Lại, buông chèo tụt quần:

- Nộp cái củ c... đây này...

Vũ ra lệnh:

- Chèo nhanh!

Thân vận hết sức, chèo. Thuyền của tướng cướp “cánh buồm máu” rẽ nước xô mạnh chiếc thuyền địch khiến nó bị đẩy lùi khá xa. Vũ “tướng cướp” nháy mắt. Vũ sún nhận lệnh nhảy tọt khỏi thuyền mình. Anh em thẳng Đường đứng lên khiêu khích. Thân chèo sát gần. Cách ba thước, Vũ phóng sang tóm cổ thẳng Đường. Nó vung tay đâm vào bụng Vũ. Vũ trả miếng đập nó ngã. Đường lồm cồm bò dậy. Chiếc thuyền chòng

DUYÊN ANH

chành. Nó sẵn tới ăn thua với Vũ. Hai thằng ôm nhau nhào xuống nước vật lộn.

Trận đấu tay đôi giữa hai “sùng” lớp nhì một trường tỉnh và tay “anh chị” thuyền chài giữa lòng sông diễn ra hết sức sôi nổi, ngoạn mục mà chỉ có cá thường thức.

Vì cá mới biết mở mắt. Còn người kể cả tay tướng cướp “cánh buồm máu” Vũ và tay gấu “sông bến” Đường cũng chẳng nhìn rõ nhau. Chúng nó nhắm mắt vật, túm tóc, cấu bẹo lung tung. Chừng hai thằng cùng thềm thở, chúng nó bèn tự ý buông nhau ngoi lên mặt nước.

Đường gấu thấy em mình là thằng Lại hồn đang loay hoay lật ngửa cái thuyền lên vì thuyền bị Vũ sún bắt thần lập úp. Bao nhiêu cá của anh em con nhà Đường được thả “tự do” hết. Đường gấu mím môi nhìn “tướng cướp” Vũ bằng đôi mắt căm tức. Nó bỏ địch thủ, bơi lại tiếp sức em diu cái thuyền vào bờ, hất mạnh cho sạch nước rồi chèo về phía bọn thằng Ngải, thằng Hợi.

Đánh tan thuyền địch, “tướng cướp” Vũ bắt “lính” Thân bơi thuyền ra giữa sông. Nó bô bô gạ tụi nhãi chia bè đánh nhau. Có mười lăm chiếc thuyền. Năm chiếc theo thằng Vũ thành một phe. Còn mười chiếc kia có tụi thằng Hợi, thằng Bấy, thằng Ngải theo phe con nhà Đường quyết trả thù thằng Vũ. Chúng nó chửi nhau ôm tòi, đánh nhau loạn xạ, lội bì bõm dưới nước không khác gì cuộc thủy chiến của hải tặc thời

xưa.

Đánh nhau chí chóc từ chín giờ đến mười hai giờ trưa mới dứt. Bọn thằng Vũ thắng nhờ chủ tướng đã từng xem phim “Thuyền trưởng Bờ Lắt” nên giàn trận tuyệt vời. Năm chiếc thuyền chiến thắng, no nê cá của bọn thua trận, men bờ bơi trở về. Bọn chiến bại còn phải câu mồi người mới bù được số cá bị cướp giật. Con nhà Vũ sún hỏi chủ tướng:

- Đằng “uới” là con ở của ông lang Tạng hả?

Vũ “hiệp sĩ” gật bừa:

- Ừ.

- Con ở mà đằng “uới” giỏi ghê. Đằng “uới” định ở cho ông lang Tạng mấy năm?

- Tớ ở hai ngày thôi, tối nay tớ về.

Vũ sún buồn bã ra mặt:

- Đằng “uới” về chóng thế?

- Ừ.

- Đằng “uới” về mai chúng “túa” đi câu chúng nó bắt nạt “cốp” hết cá thì sao?

Vũ bắt đầu mếu anh em thằng Vũ sún. Chúng nó thành thật và ngộ nghĩnh quá chừng. Vũ an ủi chúng nó:

- Tớ nói dối đằng ấy đấy.

Vũ sún hớn hờ:

- Đằng “uới” không về à?

- Không, tớ nói dối chuyện khác cơ...

- Chuyện gì hả đằng “uới”?

- Tớ không phải con ở của ông lang Tạng đâu.

DUYÊN ANH

Tổ là cháu ông ấy, nhà tổ ở tỉnh, tổ xuống Cống Đâu chơi. Đứa nào bắt nạt anh em đảng ấy bọn tổ đánh bỏ mẹ. Bọn tổ đông lắm, thằng nào cũng “cù” gần bằng tổ cả, các đảng ấy đừng lo.

Vũ kể chuyện thằng Côn, thằng Luyện, thằng Long, thằng Lộc cho anh em Vũ sún nghe. Vũ sún đỡ buồn. Nhưng khuôn mặt anh em nó vương vương ít nhiều lưu luyến. Đôi khuôn mặt rạm nắng ấy không ngờ lại có lần ưu tư vì một thằng nhãi láu tôm, láu cá thành thị.

Thuyền cập bến, Vũ móc túi quần soóc lấy hai đồng cô nó cho nó, tặng anh em Vũ sún. Vũ tặng luôn anh em Vũ sún hai chiếc bánh chưng mang đi ăn mà chưa ăn. Anh em thằng thuyền chài ngăn người sung sướng. Chưa ai cho nó một hào chỉ. Vũ vỗ vai hai thằng bạn, chia tay. Chúng nó nhìn theo Vũ không chớp mắt.

Vũ đặt chân lên mặt đê. Vũ đã thấy bác nó hớt hơ hớt hải chạy tới nắm lấy tay nó, dặn dò:

- Ba cháu có hỏi, cháu bảo cháu nói dối bác rằng dì cháu cho phép cháu xuống thăm vợ chồng bác nhá!

Vũ buột miệng nói:

- Ba cháu chiều mới xuống cơ...

Bác nó không hiểu nó “tuých” dì nó, gắt gỏng:

- Ba cháu đã xuống đón cháu rồi!

Vũ vợ được dịp trả thù bác, nó lắc đầu:

- Thưa bác cháu không dám nói dối ạ! Nói dối là một thói xấu.

Bác Vũ dúm vào túi nó năm đồng, dỗ ngọt:

- Cháu nói dối một tí thôi...

Vũ suýt phì cười nó vò thêm:

- Bác cho cháu ít táo tàu nữa bác nhé!

Bác nó dặn lại:

- Cháu nói thể nhá, cháu ngoan của bác nhá!

Vũ gỡ tay khỏi tay bác:

- Vâng ạ!

Rồi nó rào cẳng chạy về. Nó hết sợ hãi vớ vẩn. Đã liều thì không sợ bị đòn. Trông thấy Vũ áo quần nhàu nát, tóc tai bơ phờ, ba nó thương quá, ôm chầm nó vuốt ve âu yếm. Vũ cố lách cái đầu. Nó nhìn dì nó, mắt nó đỏ hoe. Dì nó lại gần nắm tay nó. Vũ khe khẽ xin lỗi dì. Dì nó gật đầu tha thứ. Khoa cũng đến hỏi han anh. Côn sợ bạn giận linh đầu mất. Vũ ôm chặt ba nó hơn. Nước mắt nó trào ra, sung sướng. Vũ không còn tủi thân, không còn cô độc nữa.

Hai chiếc xe tay vắn đậu chờ khách. Bây giờ có thêm Vũ là năm người. Họ từ biệt ông lang Tặng. Ông lang Tặng không quên gói táo tàu cho Vũ. Côn đã gặp Vũ. Hai đứa nháy mắt ra cái điều ăn "giơ" lắm. Vũ ngồi chung xe với Côn và Khoa.

Xe chạy được một quãng, không hiểu con nhà Vũ "phiệu" chuyện gì mà thằng Khoa cười như nắc nẻ. Dì nó nhìn xuống. Ba đứa đang thay phiên nhau gặm củ thực địa.

18

Vũ và Thúy châu đầu vào cái lồng chim khuyen. Hai đứa bé lại thân nhau như cũ. Thúy không bảo Vũ giỏi võ tiến lộc thánh. Vũ không muốn Thúy hóa thành con nhặng nữa. Chúng nó đã làm lành.

Dưới mắt Vũ, hôm nay con Thúy hiền nhất trên đời. Dưới mắt Thúy, hôm nay thằng Vũ ngoan không thể chê được. Nhưng mấy chú chim khuyen nhảy nhót trong lồng, hai đứa bé cũng đang chuyện trò vui vẻ. Tâm hồn chúng nó lâng lâng, chẳng gợn một chút bụi ưu tư nào. Bốn con mắt long lanh nhìn nhau, trong vắt cơ hồ những giọt sương mai đọng trên lá xanh non.

Bốn con chim khuyen Vũ thua cuộc Thúy còn có ba con thôi, một con chết tối hôm qua rồi. Thúy hái hoa râm bụt kết đầy cái lồng bấy, đỏ sặc sỡ. Thúy khen Vũ đan lồng giỏi khiến Vũ há hê. Mãi nói chuyện chim, Vũ quên khuấy một việc quan trọng. Nó móc túi quần soóc, lôi ra một gói nhỏ xinh bọc bằng giấy bóng tím, khoe bạn:

- Vũ có cái này hay lắm cơ!

Thúy hỏi:

- Cái gì thế hở Vũ?

Vũ làm bộ bí mật:

- Đố Thúy biết?

Thúy ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Kẹo chứ gì?

Vũ lắc đầu:

- Sai rồi.
- Thế gì?
- Vũ đổ Thúy mà.
- Thúy chịu.

Vũ cười:

- Chịu thật hay chịu dối?
- Chịu thật.

Vũ chuyển gói nhỏ từ tay này qua tay kia:

- Táo tầu!

Thúy mừng rỡ:

- Táo tầu à? Táo tầu ngon ngon lắm. Mẹ Thúy sắc thuốc hay cho Thúy những quả táo tầu nát nhừ. Ăn bã táo tầu chán chết. Táo tầu của Vũ sắc thuốc chưa?

- Chưa.
- Vũ cho Thúy một quả nhá!

Vũ trao tay Thúy gói táo:

- Vũ cho Thúy tất.

Thúy cầm gói táo bóc ra xem. Con bé mở to đôi mắt. Eo ôi, nhiều quá, những mười bốn quả phải ăn để dành mới được. Thúy đưa Vũ một quả, dục Vũ:

- Ăn đi!

Hai đứa nhai táo một cách ngon lành. Thúy hỏi:

- Táo ở đâu hờ Vũ?
- Táo Vũ được cuộc đấy.
- Thích nhỉ. Vũ đánh cuộc thế nào?

DUYÊN ANH

- Thằng nhãi Tàu ở Cống Đậu to hơn Vũ khỏe hơn Vũ thách Vũ vật ngã nó, đè ngựa nó ra, vổ vào bụng nó ba cái. Được thì nó mất mười bốn quả táo tàu, thua thì Vũ mất cái kèn ác mô ni ca. Vũ vật nó ngã ngon ơ. Nó thua cuộc.

Thúy tấm tắc:

- Vũ “cừ” nhỉ!

Vũ khuyển đôi tay tựa nhà đô vật:

- Giang hồ phải “cừ” chứ!

Thúy nhớ chuyện Vũ bỏ nhà, nó hỏi Vũ:

- Hai hôm ở Cống Đậu, Vũ làm gì?

Vũ có dịp “phiệu”. Nó lim dim đôi mắt ra chiều mơ mộng. Nó tưởng tượng những kỷ niệm không hề có, kể cho con Thúy nghe. Nhưng kỷ niệm làm tướng cướp “cánh buồm máu” thì nó kể thật, kể say sưa. Tuy nhiên Vũ vẫn dấu không nói với con Thúy chuyện “cóp” táo tàu nhằm phải thực địa, ô mai hay chuyện trần trọc trên giường đợi giấc mơ thấy con Thúy mà chỉ thấy bóng cây lay động. Vũ nhắc lại kỷ niệm bằng giọng nói mơ hồ làm con Thúy chăm chăm theo dõi.

Con Thúy có cảm tưởng thằng Vũ là vị hoàng tử trong truyện cổ tích. Thúy chưa đủ mơ mộng để ví nó là công chúa ngủ trong rừng, song nó cho rằng thằng Vũ xứng đáng là vị hoàng tử. Vũ “cừ” quá, thối ác mô ni ca hay, bơi giỏi, học nhất lớp, đánh nhau không sợ thằng nào. Thúy thích Vũ lắm. Con bé nhỏ nhẹ:

- Vũ ơi, sao Vũ “cù” thế?

Vũ kiêu hãnh lặp lại câu nói cũ rích:

- Giang hồ phải “cù” chứ!

- Không “cù” có giang hồ được không?

Vũ bấu môi:

- Không “cù” mà giang hồ thì chỉ có giang hồ... bếp!

- Giang hồ bếp là gì hở Vũ?

- Là đi thổi cơm, nấu cám, bẻ em; là đi ở.

Vũ ba hoa tiếp:

- “Cù” như Vũ mới dám bỏ nhà giang hồ chứ.

Vũ phiêu lưu trên sông Trà Lý, làm “đại ca” bọn nhãi Cống Đâu, làm Lý Tích chữa bệnh mù cho cô Vũ.

Thúy biết chuyện Lý Tích, đùa Vũ:

- Thế có cháy râu không?

Vũ xoa cằm:

- Làm gì có râu mà cháy!

Hai đứa bé cười khúc khích. Thúy ăn thêm quả táo tàu nữa rồi gói lại để dành. Vũ nhìn ba chú chim ngơ ngác trong lồng. Hai chú đậu liền nhau trên cái thanh ngang gần cồng nước, còn một chú co ro dưới đáy lồng. Mấy chú đã mỏi cánh chán nhảy nhót. Chuyện của Vũ cũng cạn dần. Vũ nghĩ giấc mơ ban đầu. Nó vẫn muốn rủ con Thúy đi chơi cầu Bo.

Đắn đo mãi Vũ mới ngó ngán hỏi:

- Thúy có thích không?

- Thích chứ, táo tàu ngon lắm...

DUYÊN ANH

Vũ cụt hứng, hỏi lại, vẫn câu ngớ ngẩn:

- Thúy có thích không?

Thúy toét miệng cười:

- Thúy nói rồi thôi, Thúy thích táo tàu mà.

Vũ nuốt nước bọt. Cái vẻ hồn nhiên lúc mới đến, lúc ba hoa chuyện giang hồ biến đâu mất. Tướng cướp “cánh buồm máu” đâm ra rụt rè, ngượng nghịu. Hình như tai Vũ sắp sửa nóng ran, tay không biết bỏ vào chỗ nào cho đỡ vướng.

Vũ nuốt nước bọt lần nữa:

- Không phải thích táo tàu, thích cái khác cơ!

- Thích cái gì?

Vũ ấp úng:

- Thích... thích... hóng mát ở cầu Bo...

Vũ buông thõng đôi tay chờ câu trả lời. Câu trả lời ấy hoặc sẽ làm Vũ sung sướng hoặc sẽ làm Vũ buồn rầu. Vũ vờ nhìn cái lồng chim, không dám nhìn con Thúy. Nhưng con Thúy đã thỏ thẻ:

- Hóng mát ở cầu Bo làm gì hở Vũ?

Lời nói của con Thúy không khác gì một cơn gió mát thổi vào tâm hồn Vũ, mát rượi. Nỗi hồi hộp tiêu tan. Tai Vũ hết nóng, tay nó hết dài, Vũ hân hoan đáp:

- Hóng mát ở cầu Bo ăn kem cốc. Kem cốc ngon ba chê. Thúy có thích ăn kem không?

- Thích.

- Mới lại uống nước dừa nữa?

- Thích.

- Ăn ổi nữa?
- Ổi Thúy cũng thích.
- Chiều nay nhé!
- Chiều mai cơ...
- Sao lại chiều mai hờ Thúy?
- Chiều nay Thúy đi thăm mộ ông với ba mẹ.
- Thế nhất định chiều mai nhé!
- Nhất định.
- Thôi Vũ về đây.

Thúy đưa Vũ ra đường. Chờ Thúy khép kín cửa, Vũ co cẳng chạy như thể chạy đua với niềm vui rào rạt. Chiều mai, chiều mai, chiều mai bằng một ngàn buổi chiều khác. Đó là buổi chiều vàng trong cuộc đời thơ ấu của thằng Vũ.

19

Vũ dặn Côn và Vọng:

- Bây giờ hát từ đầu chí cuối, gần hết thì hát chậm dần nghe chưa?

Hai thằng bạn trẻ gật đầu, lắng tai nghe tiếng ác mô ni ca đạo nhạc của thằng Vũ. Chúng nó bắt giọng thật đúng nhịp:

- "Bao tháng ngày xa vắng trôi

Còn đâu nếp trường xưa

Xa vắng càng thiết tha mong

Bên mấy khung song thưa

Say ngắm từng gian lớp xinh

Lòng xao xuyến tình thơ

DUYÊN ANH

Bao tình thơ ngây những lúc vui chơi
Cùng ngồi quanh bóng mát cùng reo cười
Cây xoài xưa kia lá tốt xanh tươi
Chạnh lòng ai nhớ tiếc khó nguôi..."
Vũ đặt kèn trên bàn khen lia lia:

- Hay lắm, nhớ trường lắm chúng mày ạ! Tao muốn khóc.

Côn và Vọng cũng muốn khóc. Mắt chúng nó mọng lên sự thương nhớ. Tuy còn hai tuần lễ nữa mới nghỉ hè, mới xa mái trường. Nhưng chúng nó đã mơ hồ thấy những gian lớp đóng kín mít suốt ba tháng. Sân trường cỏ mọc đầy. Vắng vẻ. Mùa thu nhuộm đỏ lá vàng và gió thổi lia khỏi cây. Cảnh đìu hiu ấy chẳng còn bao lâu nữa sẽ đến. Chúng nó sẽ xa thầy, xa bạn, tản mạn về đồng quê hóng mát. Chúng nó sẽ tương tư tiếng phấn khô viết ken kết trên bảng đen. Chúng nó sẽ thèm những ngọn roi vụt quần đít và sẽ ao ước chóng được nghe thầy mắng mỏ.

Bài "Trường cũ" mà bọn thằng Vũ sắp trình bày hôm mãn niên học, chắc chắn sẽ làm cả trường khóc. Và khi đã lìa mái trường, nếu niên học sau có kẻ nào bất hạnh không được trở lại học nữa, kẻ ấy phải đau khổ suốt quãng đời thơ ấu. Bài "Trường cũ" sẽ là liều thuốc an ủi họ để hát lên cho tiếc cho thương. Ai sáng tác bài này mà truyền cảm thế! Điệu nhạc chân thành, giản dị, chứa chan tình cảm. Đến nỗi hát lên là muốn khóc rồi.

Côn hỏi Vũ:

- Bài này của ai hờ mày?

- Tao quên rồi. Ba tao bảo của một anh học trò trường Bưởi.

- Ba mày ngày xưa học trường Bưởi à?

- Ừ.

- Chắc ba mày không nghịch như chúng mình đâu nhỉ?

- Ai bảo mày thế?

- Tao đoán.

Vũ có dịp nói về ba nó, nét mặt nó hớn hở. Vũ say sưa kể:

- Ba tao nghịch bằng mười chúng mình bây giờ ấy.

- Sao mày biết?

- Mỗi lần dì tao mắng tao hay thằng Khoa cái tội nghịch ngợm, ba tao bênh anh em tao. Ba tao bảo “nhất quỷ nhì ma thứ ba học trò”, đứa nào còn bé đi học không nghịch, chết xuống âm phủ xếp hàng thứ mười, không được ghi tên lên bảng danh dự nữa và bị quỷ sứ bắt nạt.

Con nhà Vũ “phiệu” chuyện này khiến hai thằng bạn nó ngứa chân, muốn đi đá bóng ngay lập tức. Vũ chừa hay “phiệu” chuyện. Ba nó bênh nó, chỉ nói gọn ba tiếng “kệ chúng nó” thế mà Vũ dám bịa thêm lời và gián tội cho ba nó. Vũ kể tiếp:

- Hồi ba tao đi học, trường Bưởi có cái trò đi xe đạp vòng quanh Đông Dương.

DUYÊN ANH

Vọng chen thắc mắc của nó vào chuyện:

- Trường Buổi ở đâu hở mày?

- Ở Hà Nội.

Côn dục:

- Xe đạp vòng quanh Đông Dương ra sao hở mày?

- Lạ lắm.

Vọng hỏi:

- Ba mày làm cua rơ à?

- Không. Họ vẽ cái bản đồ Đông Dương to tổ bố trên sân cỏ bằng vôi trắng, có năm miền Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Ai Lao vào Cao Mên. Một đoàn xe đạp đi trên cái vệt vôi trắng vòng quanh Đông Dương rồi ghé thăm từng miền. Vừa đạp vừa hát bài “Vành xe chắc chắn tiến trên đường xa vời. Cùng gò lưng vui tươi đạp đi hoài. Ngàn tia nắng chiếu sáng trên đường xa vời. Vành xe bon bon lăn toàn cõi Đông Dương Tới Nam Kỳ thì dân Nam Kỳ ra hát vọng cổ tiếp đón, tới Trung Kỳ thì mọi Trường Sơn nháy nhót hoan hô chúng mày ạ! Toàn học trò trường Buổi chơi.

- Ba mày chơi gì?

Vũ cười hô hố:

- Ba tao chơi đàn bà mọi. Ba tao mặc váy, dắt lông ngỗng lên tóc, bôi vôi đầy má nháy “van” mà lại hát bài “tăng gô si noa”!

Côn đập bàn:

- Tuyệt, ba mày tuyệt!

Vũ vung tay:

- Tuyệt “cú mèo”!

Vọng thúc Vũ:

- Kể nữa đi mày!

- Thôi, kể chuyện ba tao hàng tháng chưa hết. Nghi tập hát nhé! Tao đưa chúng mày đi chén phở rồi đi xem kịch là vừa.

Ba thằng dắt nhau đến hiệu “Phớn” gọi ba bát phở nóng hổi. Chúng nó vừa húp vừa thổi phì phù. Bên ngoài, nắng đã tắt. Đường phố bắt đầu đông đúc và tiếng trống kịch cũng bắt đầu réo gọi khán giả.

Ăn phở xong, ba thằng đi tha thẩn chung quanh trường. Vũ chỉ mua có mỗi tấm vé màu xanh hai đồng. Nó không dám mua ba vé, còn để tiền ăn kem với con Thúy chiều mai chứ. Bảy giờ rưỡi diễn kịch mà giờ bảy giờ rồi. Tiếng trống mỗi lúc một dồn dập, thôi thúc tâm hồn hai thằng Côn và Vọng. Hướng đạo Hải Dương sang đây diễn kịch, đốt lửa trại chắc phải hay lắm. Không hay mà vô số người mua vé. Cứ nghĩ tới kịch hay, đàn hay, hát hay, múa hay, người hai thằng bạn của Vũ nôn nao. Còn con nhà Vũ vẫn tỉnh bơ.

Ba thằng bách bộ vòng quanh trường ba bốn lượt rồi. Cách trường độ năm thước lại có một lão đội xếp cầm dùi cui, mặt mày hung ác, đứng canh. Còn mỗi cổng phía nhà bà xơ có thể nằm rạp xuống chui vào, qua cầu tiêu, qua nhà bác tùy phái, tới sân trường được thì cũng có lão đội

DUYÊN ANH

xếp già chằm chệ trên cái ghế đầu.

Đúng bảy giờ rưỡi, tiếng trống ngừng đánh. Bản nhạc mở màn khởi xướng. Ngực thằng Côn đập mạnh. Nó hỏi:

- Thế nào Vũ?

- Yên chí.

Vọng nói:

- Kế gì hở Vũ?

- Chúng mày cứ rối lên, ghé tai tao nói kế của tao cho mà nghe...

Hai thằng nhãi sưng rên. Chúng nó sắp mạo hiểm để vui thích, để cười, để kiếm những giọt sương mai cho mát tuổi thơ. Vũ nín Côn:

- Vê đâu?

- Đây.

- Đưa cho tao. Thôi, chúng mình vào là vừa.

Vũ nói dứt câu, bỏ chạy. Để nó chạy cách hai mươi thước, Côn và Vọng đuổi theo. Khi tới gần cổng sau, nơi lão đội xếp già chằm chệ trên cái ghế đầu, Vũ luồn hai tay vào áo cơ hồ dấu diếm vật gì. Côn và Vọng hót hơ hót hải chạy thẳng vào chỗ góc vừa thở hổn hển vừa chỉ thẳng Vũ. Côn vờ nói không ra lời khiến lão đội xếp mắng:

- Cái gì thế ranh con?

- Ăn... cả... cấp...

- Đâu, ăn cấp đâu?

- Nó chạy kia kia, ông đuổi bắt nó đi, nó ăn cấp đồ của ông phó cảm đấy ông ạ!

Lão đội xếp trông theo thằng Vũ. Lúc này,

Vũ chạy chậm chậm, có vẻ sợ sệt nhìn lão đội xếp. Đứng ăn cắp rồi, lão đội xếp đuổi Vũ. Còn khuyến khích lão:

- Ông bắt tù bỏ mẹ nó đi ông nhé!

Rồi nhanh như cắt, hai thằng nằm rạp xuống cánh cổng, chui vào.

Lão đội tóm được thằng Vũ, liền hỏi:

- Mày ăn cắp cái gì đấy? A lê về bóp!

Vũ van lạy:

- Cháu có ăn cắp gì đâu. Hai thằng kia bắt nạt cháu, định giật vé xem kịch của cháu. Chúng nó đuổi cháu, cháu phải dấu vé ở ngực. Đây ông xem này, tấm vé hai đồng của cháu, cháu có ăn cắp gì đâu?

Lão đội xếp thấy thằng bé nói đúng. Lão thả nó ra, toan về chỗ "dân" tụi ôn con vài cái bộp. Nhưng chúng nó đã biến mất. Lão ngoảnh nhìn Vũ. Nó vù khá xa, bèn đứng lại réo:

- Ông ơi! Hai thằng ấy là bạn cháu đấy. Chúng nó chui cổng vào xem kịch rồi. Chào ông nhé!

Vũ toét miệng cười. Nó dơ tay chào lão đội xếp già. Trong nháy mắt, Vũ đã vù vào sân trường bằng lối cổng soát vé tìm hai thằng bạn của nó.

20

Hai đứa đã ăn kem uống nước dừa... Nhưng Vũ vẫn chưa dám nắm tay Thúy.

Quang cảnh như trong giấc mơ ban đầu của Vũ. Nắng chiều chỉ còn đọng lại từng mảng trên

DUYÊN ANH

những lùm cây xa tấp bên kia sông. Trời mát mẻ. Gió từ dưới sông thổi lên làm phất phơ mái tóc hai đứa bé. Chỉ khác một tí là nước sông đã pha ít nhiều phù sa. Hai đứa đi sóng đôi. Thỉnh thoảng đứa đi trước đứa đi sau. Sang tới bên kia cầu. Thúy gặp thằng Dương.

Dương là con ông phó cấm. Nhà nó nuôi hai con chó béc giê. Bố nó thay mặt ông chánh cấm tây, trông coi hết đội xếp trong tỉnh. Đội xếp trông thấy ba nó, đứng nghiêm chào kính cẩn. Dương là đứa con cầu tự, ba mẹ nó chiều nó lắm. Nó muốn cái gì được cái ấy. Dương học lớp ba, cùng lớp với Thúy. Thầy giáo không bao giờ gọi nó đọc bài. Nó học dốt, lại lười. Thế mà tháng nào thầy cũng cho nó lên bảng danh dự. Nó giữ sổ luân chuyển làm đổ mực bắn hết sổ. Ông Đốc cũng chẳng mắng nó. Ông Đốc và các thầy giáo chơi mặt chược với ba nó nên càng dung túng nó.

Dương hay vắng tục, giống hệt con nhà Hách. Tính nó thô lỗ và thích bắt nạt bạn bè. Có lần nó đánh con thầy lớp tư chảy máu mũi. Trong lớp nó thường trêu con Thúy. Giờ ra chơi, nó lén vào lớp đổ mực lên ghế chỗ Thúy ngồi khiến áo quần con bé dính đầy mực bê bết, khóc suốt suốt. Có khi nó bẻ ngòi bút của Thúy làm Thúy cắn bút giờ thi tả, bị ăn dè rô oan uổng. Nó cậy con ông phó cấm, gây sự cả lớp trừ thằng Hải, thằng Phiệt là hai thằng ngồi cạnh nó chuyên môn cho

nó cóp pi tính đồ và vẽ hộ nó.

Thình lình gặp Thúy đi cạnh Vũ, con nhà Dương ngửa mắt lật đặt tới, hất hàm hỏi:

- Thúy, Thúy, đi chơi với tao không?

Thúy nhăn mặt:

- Đừng gọi tên người ta.

Dương cười híp cả mắt lại:

- Tao cứ gọi mày làm gì?

Thúy khó chịu:

- Đừng mày tao với người ta.

Dương đưa trái ổi lên gặm một miếng, nhai rau rầu. Vũ lộn tiết. Nó muốn tát tai thằng súc sinh này quá. Tát tai nó thì hết đi chơi với con Thúy. Vũ cố nhịn. Dương tưởng thằng Vũ sợ hơi ba nó, không dám bênh con Thúy, nó toan nắm lấy tay con Thúy. Song nó phải rút tay lại ngay vì thằng Vũ đã kéo con Thúy đứng sát nó. Dương vừa nhai ổi vừa nói đều:

- “Con gái chơi với con giai.

Về sau cái vú bằng hai quả dừa...”

Vũ xắn tay áo lên. Thúy ngoắt Vũ đi về, Vũ hỏi:

- Thúy sợ nó à?

- Ừ.

- Sợ gì, đã có Vũ.

- Ba nó làm phó cấm, Thúy sợ lắm. Hôm nọ, nó lấy cổ chuyền của Thúy. Nó cốc Thúy hai cái, giật con bướm bạc gài đầu của Thúy nữa. Thúy mách thầy, thầy chả nói gì.

Vũ tức sôi ruột. Đang vui vẻ, bị con nhà Dương

DUYÊN ANH

phá đám không tức sao được. Vũ hậm hực theo Thúy bước thật nhanh. Nhưng con nhà Dương không tha hai đứa. Nó đeo sát Vũ, nói nhảm nhí. Đến giữa cầu, Dương gọi:

- Ê Thúy, lọ lem Thúy!

Thúy nín thinh. Dương lại lái nhải câu mất dạy “Con gái chơi với con giai, về sau cái vú bằng hai quả dừa”. Thúy vẫn nín thinh. Vũ không chịu được thật rồi. Nó đứng sững lại như xe đạp đang phóng nhanh hãm phanh thật mạnh. Thúy nắm tay Vũ, Vũ gõ vội cái bàn tay nhỏ nhắn ấy ra. Máu hiệp sĩ trong cơ thể nó rạo rực. Dương khiêu khích:

- Ê Thúy, tao gọi mày cầm hồ con lọ lem?

Thúy run rẩy nép sát bên Vũ. Vũ nhớ rằng nó đã kể cho Thúy nghe những câu chuyện giang hồ vùng vẫy của nó. Nó nở để thằng oắt Dương bắt nạt đứa bạn gái thân thiết của nó hay sao? Bây giờ Vũ mới lên tiếng:

- Dương, sao mày mất dạy thế?

Dương dang hai chân, đút hai tay vào túi quần nhổ nước bọt xuống cầu:

- Từ tể cái củ “khắm” á! Việc gì đến mày hồ thằng lái buôn?

Bị xỉ nhục, Vũ trả miếng ngay:

- Im mồm đi thằng phó cảm!

- À, thằng lái buôn dám nói xấu ba tao hả?

- Ủ, ông nói đấy phó cảm ạ!

- Thằng lái buôn.

- Thằng phó cẩm.
- Thằng lái buôn cắt chó.
- Thằng phó cẩm cắt chó.
- Thằng lái buôn ăn cắt chó.
- Thằng phó cẩm ăn cắt chó.

Dương đổi giọng, nó đọc tên ba thằng Vũ:

- Thằng Hùng, ha ha ha, anh hùng lái buôn.

“Anh anh hùng xưa, nhớ hồi là hồi” buôn cắt!

Khoái chí, nó cười ha hả. Vũ nhổ bọt vào mặt nó:

- Thằng Đinh, Đinh hói, Đinh “Trọc đầu lông lốc bình vôi, Mẹ ngồi mẹ ỉa mẹ bơi lên đầu” thằng Đinh!

Con nhà Dương gồm thằng Vũ. Nó chỉ dám đấu võ miệng. Thúy run rẩy, thương hại quá. Vũ phải choảng thằng Dương ngay mới được. Ở trường, mỗi lần thấy xử tội đánh nhau, thầy thường hỏi đứa nào đánh trước. Hễ đứa nào đánh trước là đứa ấy có lỗi. Vũ sợ thằng Dương hèn nhát mách thầy, nó muốn thằng Dương đánh nó trước. Nó mền con Thúy, chiều con Thúy, cho con Thúy tất cả những gì nó có. Nó không thể để thằng Dương bắt nạt con Thúy. Dù thằng Dương là con lão phó cẩm nó cũng “moa phú”.

Thấy Vũ im lặng, Dương chửi tiếp:

- Thằng lái buôn ăn củ “khăm”!
- Thằng phó cẩm ăn củ “thìu biu”!

Dương to tiếng:

- À mày bảo ba ông ăn củ thìu biu hả?

DUYÊN ANH

- Ừ đấy, ông “đét” sợ.
- Mà nói lại xem nào?
- Ông nói rồi.
- Tiên sư thằng lái buôn!
- Tiên sư thằng phó cấm!

Dương lồng lộn:

- À, mà chửi ba tao hả?
- Ông chửi mà có giỏi chơi ông đi.
- Mà chửi lại ông xem nào?
- Ông chửi rồi.
- Mà giỏi chửi lại đi?
- Ông chửi rồi, chơi đi phó cấm!
- Mà chửi lại ông đánh bỏ bố mà ngay.
- À, mà thách hờ?
- Ừ, ông thách mà chửi bố ông đấy?
- Ông sợ “đét” gì!
- Thì mà giỏi chửi đi.
- Tiên sư thằng phó cấm! Ông chửi nữa, mà chơi đi, chơi mau đi phó cấm con!

Chưa bao giờ Vũ “đánh võ mồm” lâu thế. Con nhà Dương đứng lâu e thằng Vũ dám “tấn” nó lắm. Nó giả vờ hùng hùng hổ hổ, đe dọa:

- Mà nhớ nhé! Mai ra trường biết tay ông!

Rồi nó cầm cổ chạy. Vũ từ từ kéo tay áo xuống. Cuộc vui của nó bị đứt quãng. Thúy đòi về. Nó nắm chặt tay Vũ. Vũ không gỡ ra. Bây giờ nó mới thấy tay con Thúy êm ái và mát rượi. Bàn tay ấy làm tiêu tan cơn tức giận của Vũ.

Gói thối mát hơn. Vũ dìu Thúy đi với một

niềm kiêu hãnh của “hiệp sĩ”. Đêm nay, chắc nó nằm mơ thấy con Thúy.

21

Chúng nó ngồi dưới gốc cây soan tây từ lúc tan học, tiếng ve sầu rên rỉ sao mà buồn thě. Vũ ngẩng mặt lên nhìn những chùm soan đỏ rực. Nắng trưa làm chói chang màu hoa khiến Vũ chớp mắt mau. Nó dựa hẳn người vào thân cây soan, vòng tay bá vai bạn.

Vũ bị đuổi học từ hôm qua. Nó đánh thắng Dương chảy máu mũi chỉ vì bệnh thắng Vọng. Sau hôm bị thắng Vũ thách thức rồi cong đuôi chạy, con nhà Dương để bụng thù thắng Vũ. Nó muốn choảng thắng Vũ. Thắng Phiệt, thắng Hải sợ bọn thắng Vũ hỏi tội nên khuyên thắng Dương đừng gây sự với Vũ.

Chúng nó biết Vũ được thầy yêu, bạn quý, nhờ nó học giỏi và cũng nhờ đội bóng của nó đá chiến. Nhưng có thắng Vọng mới hạ nổi tụi An Tập chứ những trận trước thua bết tĩ. Bây giờ con nhà Vọng nghi đá thì thắng Vũ sẽ mang xe bò đi chở bóng của tụi An Tập.

Bọn thắng Dương bàn nhau xúi thắng Vọng rút chân khỏi đội bóng của thắng Vũ. Dương nói xấu Vũ, tấm tắc khen Vọng cừ hơn Vũ. Vọng nín thính. Nó không thể quên những phút vinh quang của đời nó trên sân cỏ hay những phút vui vẻ hồn nhiên trên sân trường mà nhờ thắng Vũ

DUYÊN ANH

nó mới được hưởng. Chỉ có thằng Vũ mới mang lại cho thằng Vọng những trận cười vỡ bụng hay những giọt nước mắt sung sướng. Vọng mặc kệ bọn thằng Dương nói chán nói chê. Nó lắc đầu nguây nguẩy.

Dương là thằng đểu. Trong lúc đứng gần Vọng, nó dúi vào cặp sách của Vọng tấm giấy bạc một đồng. Nếu Vọng nghe nó, nó sẽ tặng Vọng. Nếu Vọng khăng khăng chơi với thằng Vũ, nó sẽ đổ tội Vọng ăn cắp tiền của nó để làm nhục Vọng. Quả nhiên, Vọng bị mắc bẫy. Dương mách ông Đốc. Vọng chối. Dương xin ông Đốc khám Vọng. Ông Đốc sai tùy phái lục cặp sách của Vọng và tìm thấy tiền dẫu trong đó. Ông Đốc tát Vọng một cái nẩy đom đóm. Vọng run rẩy, mặt mày tái mét. Nước mắt nó ứa ra, chảy xuống mồm mằn mặn, cay đắng.

Thằng Long biết chuyện, mách Vũ. Vũ chạy tới hỏi Vọng. Vọng khóc thút thít. Nó nói đứt khúc từng quãng:

Thằng Dương... xúi tao bỏ... đội bóng của mày... Tao không nghe... Nó nhét... tiền vào cặp... sách tao... vu oan cho tao... ăn cắp. Ông Đốc... tát tao... Chắc tao bị đuổi mày... ạ! Bị đuổi... vì ăn cắp... mẹ tao buồn lắm... Tao chưa ăn cắp bao giờ... Vũ ạ!

Vũ hiểu ngay con nhà Dương khốn nạn đã trả thù nó bằng cách vu oan cho thằng bạn đá bóng tuyệt "cú mèo" của nó. Vũ thương Vọng hơn cả

mọi lúc. Nó ăn ùi bạn.

- Mày đừng lo, đã có tao. Mày không bị đuổi học đâu. Mày tội tình gì mà ông Đốc đuổi. Tao mới có tội. Hôm nớ tao chửi bố thằng Dương, suýt tao "tấn" bố mẹ nó nên nó thù tao nó bắt nạt mày đấy. Mày đừng lo Vọng ạ! Tao đi gặp ông Đốc đấy.

Vũ bỏ Vọng ngơ ngác nhìn theo bóng dáng chàng hiệp sĩ tí hon. Vũ mon men lên phòng ông Đốc. Nó đẩy cửa bước vào. Gặp đông đủ các thầy. Vũ giả vờ cúi gằm mặt, thú nhận nó đã lấy tiền của thằng Dương nhét vào cặp của thằng Vọng. Thầy Đàn ngạc nhiên, ông Đốc ngạc nhiên. Vũ nói nó trót dại. Nó trót dại thì chỉ bị quỳ là cùng chứ thằng Vọng trót dại chắc chắn bị đuổi. Thầy Đàn không tin Vũ. Thầy gặng hỏi:

- Thật con lấy tiền của thằng Dương hay con nhận vì thương thằng Vọng?

Vũ chẳng cần suy nghĩ lâu la, nó trả lời ngay:

- Thừa thầy con lấy ạ!

- Tạo sao con làm thế?

- Thừa thầy con trót dại.

Ông Đốc nghe Vũ sấm hối thành tâm quá. Ông ngộ thực. Ông mắng mỏ Vũ, đánh nó năm cái thước báng rất cả mông và bắt nó quỳ một tiếng đồng hồ. Bọn thằng Dương đứng nhìn cười hả dạ.

Vũ nghiêng răng căm tức. Nó chửi thảm "Tiên sư mày phò căm ạ! Chốc nữa ông đánh bỏ mẹ

DUYÊN ANH

mày". Hết hạn quỳ, "hiệp sĩ" Vũ lồng lộn bỏ đi tìm thằng "súc sinh" Dương. Nó phóng tới đâm đá thằng Dương tới bời. Đến nỗi con nhà Dương ôm mặt khóc hu hu. Ngay chiều hôm đó, lão đội xếp già gõ cửa nhà thằng Vũ, mời ba nó ra sở cấm. Nhưng ba nó đã lên Bắc Cạn, di nó phải thay việc ba nó. Chuyện thằng Vũ đánh chảy máu mũi con ông phó cấm quan hệ lắm. Ông phó cấm bảo di nó đợi ba nó về hẵng hay. Sáng hôm sau, ông Đốc xuống tận lớp nhì một đuổi thằng Vũ khỏi lớp.

Vũ thán nhiên khi biết mình bị đuổi học. Trước khi cấp cấp bước ra khỏi lớp, nó còn toét miệng, nhấm nháy đôi mắt khô hài với bạn bè. Thầy Đàn nhìn nó thương hại. Con nhà Vũ chẳng cần ai thương hại. Nó cho rằng bệnh vực thằng Vọng, đánh thằng Dương là "bổn phận" của hiệp sĩ. Vũ đọc truyện "Đường kiếm họ Triệu, thấy Triệu Dương Hiệp thường rút kiếm đâm lòi ruột bọn vua quan bắt nạt người cô thế, nó khoái chí lắm. Nay nó đánh thằng "súc sinh" Dương chảy máu mũi cũng là bệnh vực thằng Vọng, khác chi Triệu Dương Hiệp. Nó lại nhận nó là Triệu Dương Hiệp nữa thì nó còn sợ cái nỗi gì. Ổi dà, đuổi học càng thích, tha hồ chạy nhảy. Sắp hè rồi, không cần.

Về nhà, nó nói cười âm ỹ, coi chuyện bị đuổi học là trò chơi. Suốt ngày nó thổi kèn hay luyện "võ hiệp" cho thằng Khoa. Di nó lắc đầu, thở dài.

Cơ sự này phải đợi ba nó chứ trách nó sợ nó giận nó bỏ nhà thì rắc rối to. Thành thử, Vũ thả cửa chơi nghịch, di nó không mắng mỏ. Vũ càng tưởng bị đuổi học là trò chơi. Nó chắc mẩm con Thúy đã phục nó cừ hết chỗ nói. Vũ dám “tấn” thằng Dương chảy máu mũi. Vũ thật đáng tay giang hồ hảo hán. “Giang hồ phải cừ chứ”, Vũ luôn luôn nuôi cái mộng cừ ấy nên nó bất chấp phải trái, nó “moa phú” lão phó cấm. Bốc máu là nó choảng hết. Choảng xong, bị đuổi học, con nhà Vũ không thềm hối hận. Nó vẫn cười hô hố và ba hoa chích chòe cả ngày.

Trong khi ấy, thằng Côn buồn rầu vô hạn. Ông Đốc bảo sang năm chưa chắc con nhà Vũ đã được học trường công. Vũ không được học trường công nghĩa là nó phải xa thằng Côn, thằng Vọng, xa đội bóng từng đè bẹp tại An Tập 3-0 của lớp nhì một. Vũ xa nó thì lấy ai làm chánh đảng, ai bày mưu tính kế sang sông ăn cắp vải, ăn cắp ổi? Nhất là mấy hôm nữa bãi trường, ai sẽ thổi ác mô ni ca để nó hát bài “Trường cũ”. Côn thương thằng Vũ bao nhiêu, nó lại ghét con Thúy bấy nhiêu. Tại con bà cô này chứ không làm sao thằng Dương thù thằng Vũ, vu khống thằng Vọng khiến thằng Vũ nổi giận đánh nó chảy máu mũi. Côn ức con gái thậm tệ. Ưc con gái chán, nó đâm ra ức thằng Vũ.

Côn véo vào tay bạn một cái thật mạnh. Vũ kêu ối ối:

DUYÊN ANH

- Gì thế mày? Gì mà mày véo đau thế?

Côn trách móc:

- Sao mày đại thế hở Vũ?

Vũ gắt:

- Mày cứ luôn miệng hỏi câu ấy.

- Đánh con ông phó cấm mà không đại à?

- Đại gì, mày nói tao xem nào?

- Thấy bệnh mày mà mày còn búong?

Vũ sực nhớ buổi chiều trước hôm bị đuổi. Thầy Đàn gọi riêng Vũ ra hành lang. Thầy ân cần dặn:

- Ông Đốc và thầy thương con lắm. Lát nữa ông phó cấm tới, con đừng nói gì, mặc thầy lo liệu. Con xin lỗi ông ta nhé Vũ nhé!

Vũ vâng lời thầy. Khi ông phó cấm tới, ông ta xồng xộc vào lớp. Học trò đứng lên. Ông ta không thềm vẫy. Ông ta hăm hăm, dữ tợn. Con nhà Dương theo gót bố, mặt vênh vang như chó con vừa được chủ vuốt ve. Vũ ức quá quên mất lời thầy dặn. Ông phó cấm hỏi Vũ:

- Mày ăn cắp tiền của con tao hả?

Vũ nắm chặt tay, bóp hai ngón cái kêu răng rắc. Nó uốn ngực rất kiêu hãnh.

- Vâng.

Thằng Dương nói leo:

- Không phải nó, thằng Vọng cơ ba ạ!

Vũ cãi:

- Đồ "súc sinh", tao đấy!

Thầy Đàn lắc đầu thương hại thằng học trò

ngoan nhưng bướng bỉnh. Ông phó cầm quát:

- Im mồm, thằng ôn con!

Dương mách bố:

- Hôm nọ nó gọi ba là Đinh hỏi ba ạ!

Vũ sừng cổ:

- Ai bảo mày hát ba hùng buồn cút?

Ông phó cầm hạch sách:

- Tại sao mày đánh con tao?

- Tại nó bắt nạt bạn cháu.

- Nó bắt nạt mày cũng không được đánh nó!

- Đứa nào bắt nạt bạn cháu, cháu cũng đánh, cháu không sợ.

Thầy Đàn kiểm lời can ông phó cầm bột giận tha tội Vũ vì nó còn nhỏ. Thầy bắt Vũ khoanh tay xin lỗi ông phó cầm. Ông phó cầm bắt Vũ khoanh tay xin lỗi thằng Dương. Vũ ngược lên, nó thấy ông phó cầm chẳng khác gì ông ba bị dọa trẻ con và thằng Dương lơ lảo như thằng đánh côn trong đám múa sư tử. Vũ nhìn thầy ngần ngại. Thầy Đàn dục nó:

- Xin lỗi đi con, xin lỗi ông phó cầm không thì con bị ông Đốc đuổi học.

Vũ đứng im. Chân nó chôn chặt một chỗ. Nó bị xử ức quá. Nước mắt nó dàn dụa. Mãi nó mới mở miệng, thổn thức:

- Thưa thầy, con không xin lỗi ạ!

Ông phó cầm tát nó hai cái, chỉ tay vào mặt Vũ xỉ vả một lúc. Đoạn ông bước khỏi lớp. Thầy Đàn không trách Vũ, thầy rút mùi xoa thấm

DUYÊN ANH

nước mắt cho Vũ. Thấy vỗ nhẹ lên vai Vũ, giọng thầy trầm trầm:

- Thầy hài lòng lắm, nhưng con sẽ bị đuổi Vũ ơi!

Và Vũ bị đuổi. Nhớ lời thầy nói, Vũ ngồi ngay người vung tay:

- Tao “đét” cần học.

- Thế cần gì?

- “Đét” cần gì!

Côn mĩa mai:

- Bệnh cái con bà cô Thúy ở cầu Bo có lợi lắm hờ mày?

Vũ câm miệng, nó ngượng nghịu không dám nói cho thẳng Côn hiểu tại sao chiều hôm ấy nó bệnh con Thúy chửi thẳng Dương thậm tệ vậy. Côn ngỡ Vũ bí, rĩa rỏi thêm:

- Con Thúy thì ra cái “thờ” gì?

Ra cái “thờ” gì. Vũ không cần biết. Vũ chỉ cần biết lần nào gặp con Thúy vui vẻ Vũ thấy tâm hồn mình lâng lâng, mát rượi. Hễ lần nào con Thúy cau có, dù vui mấy, Vũ cũng cảm thấy buồn bã vu vơ. Vậy con Thúy ra cái “thờ” gì? Có lẽ thẳng Côn không biết cái “thờ” của con Thúy mà chỉ có Vũ mới biết cái “thờ” đó ra gì thôi. Côn hoạnh hộc:

- Ủ, nó ra cái “thờ” gì hờ mày?

Vũ xua tay:

- Thôi đừng nhắc chuyện ấy nữa.

- Thế nhắc chuyện gì?

- Chuyện gì thì chuyện!

- Mà y bị đuổi học rồi, còn chuyện gì nữa?

Côn ngồi im lặng nhớ những kỷ niệm nghịch ngợm hơn hai năm trời bên cạnh Vũ. Nó ngỡ rằng những kỷ niệm đó sẽ theo thằng Vũ đi mất chẳng bao giờ trở lại. Ôi! Những chiều “chơi kiếm hiệp” ở bãi tha ma, những chiều vẫy vùng ở hồ Phúc Khánh, những trận cười võ bụng ở cổng Kỳ Bá, những lần hả hê sau mỗi lần đá bóng thắng tụ trường đạo. Thế là hết, thằng Vũ đi khỏi cái trường này là hết cả. Nó sẽ mang tới trường khác cho tụ nhãi khác hưởng. Còn thằng Côn, thằng Vọng và đội bóng lớp nhì một buồn thiu vì mất “chúa đảng” Vũ rồi. Côn rầu rầu hỏi bạn:

- Ông Đốc dọa sang năm không cho mày học thì mày học ở đâu hở Vũ?

Vũ tặc lưỡi:

- Cần “đét” gì, học ở đâu chả được.

- Mày định học ở đâu?

- Tao học trường bà xơ.

- Nhỡ lão phó cấm bắt bà xơ đuổi mày thì sao?

- Thì tao học trường Kỳ Bá.

- Kỳ Bá làm “đếch” gì có lớp nhì hai!

- Ừ nhỉ, tao thôi học vậy.

- Thôi học mày làm gì?

- Tao ở nhà.

- Ở nhà ba mày đánh mày chết.

DUYÊN ANH

- Đánh thì tao trốn đi.
- Mà lại giang hồ nữa à?
- Ủ, lần này tao đi xa lắm.
- Mà đi đâu?

Vũ bèn đọc một câu vọng cổ mà nghe mãi nó đã thuộc lòng:

- “Muôn dặm trùng dương, lấy trăng gió làm nhà, nước mây làm bạn...”

Côn ngớ ngẩn hỏi:

- Rồi mà ăn cơm ở đâu?

Vũ trả lời bừa:

- Tao ăn cơm hàng.
- Tiền đâu mà ăn cơm hàng?

Vũ bị dồn vào nước bí nó câu:

- Tiền cái củ “thiu biu”, giang hồ cần “đét” gì tiền. Hề được tụi súc sinh bầu làm “đại ca” là có cơm ăn. Tao ở Cống Đậu đã từng ăn chim sẻ ran của bọn tổ sư ăn cắp.

Vũ cười:

- Hà hà, giang hồ có ai mang tiền. Mà xem truyện kiếm hiệp có thằng hiệp sĩ nào mang tiền đâu.

Côn bỗng lấy cái thú giang hồ của Vũ, nỗi buồn của nó chui đầu mất. Nó đập vai Vũ:

- Thật hờ?
- Ủ!
- Mai mà có đến đây nữa không?
- Không.
- Sao thế?

- Phải lẩn mặt ông Đốc, tao “đét” thích.

Côn ngấm nghĩ một lát, rồi bàn:

- Hay là hai đứa mình giang hồ tối nay đi!

Vũ lắc đầu:

- Đợi ba tao về xem ba tao có đánh tao không đã.

Vũ nói cho sướng miệng chứ đời nào nó chịu đi giang hồ. Bây giờ con Thúy với nó thân thiết đến độ hai đứa rủ nhau hóng mát cầu Bo thì đại gì Vũ trốn nhà đi giang hồ. Côn cụt hứng lảng sang chuyện khác:

- Mày có được thối kèn hôm bãi trường không hở Vũ?

Vũ chìa khuỷu tay:

- Thối cái này này!

- Nhỡ ông Đốc cho mày thối kèn mày có thối không?

- Không.

- Không có mày tao “đếch” hát nữa.

- Mày “đét” hát ông Đốc đuổi bỏ mẹ!

- Đuổi thì đuổi.

Vũ dỗ Côn:

- Hát đi mày, bảo con nhà Ngân thối kèn thay tao. Chúng mày hát chắc được “bravo” ghê lắm.

Côn thè lưỡi liếm môi:

- Cần “đếch” gì “bravo”!

- Thế mày cần gì?

Côn nắm chặt tay Vũ:

- Tao cần mày cơ...

DUYÊN ANH

Hai đứa bé nhìn nhau. Thương mến. Tiếng ve sâu rền rĩ nhiều hơn. Không bảo nhau, hai đứa cùng đứng lên, bá vai nhau sóng bước. Thoắt cái, chúng nó đã nhảy ra khỏi cổng.

22

Mấy hôm liền, Vũ bị cảm. Nó nằm lì ở nhà. Vũ mong mỗi con Thúy đến thăm nó, rờ tay lên trán nó và hỏi nó nằm mơ thấy gì. Vũ sẽ kể cho Thúy nghe những giấc mơ đẹp tuyệt vời của nó. Khốn nỗi, con Thúy không đến. Vũ cho rằng con Thúy cũng bị ốm. Nếu vậy Vũ phải đi thăm Thúy. Vũ đã khỏi rồi, khỏe như vâm.

Vũ để đầu trần, mò mẫm tới nhà Thúy. Nó ngạc nhiên hết chỗ nói. Con Thúy vừa gặp nó đã bấu môi lườm nguýt. Vũ cứ tưởng nó đánh chảy máu mũi thẳng Dương bênh con Thúy và bị ông Đốc đuổi học thì con Thúy phải phục nó sát đất chứ. Tại sao con bé nõ tẹt bạc, nõ khiêu khích Vũ. Vũ chắc con Thúy giận mình. Tự nhiên tai nó nóng bừng như mọi bận. Vũ thỉnh thích sự hờn mát của Thúy.

Nó làm lành:

- Thúy giận Vũ cái gì thế?

Thúy trả lời sáng:

- Không biết.

Vũ cố tìm cách giảng hòa:

- Chim khuyen của Thúy hót hay chưa?

Thúy vênh mặt rất đáng ghét:

- Chim khuyên hờ?

Giọng Vũ thân thiết:

- Ừ... ừ... ừ...

Thúy hình hình mũi:

- Tưởng đan cái lồng, ai ngờ ăn cắp cả chim lẫn lồng bấy!

Mặt Vũ tái mét. Nó ức phát run. Chết rồi, con Thúy đã biết chuyện nó “cớp” cái lồng bấy chim của thằng Hội. Vũ chửi thảm “Tiên sư đứa nào hót lẻo, ông sẽ đánh bỏ mẹ mày”. Liếc con Thúy, nó vẫn cong cớn đôi môi, Vũ lấp liếm:

- Ai nói Vũ ăn cắp lồng chim, Vũ cho nó nhừ đòn. Của người ta đan mấy ngày mà nó dám nói người ta ăn cắp.

Thúy ngăm ngía Vũ bằng đôi mắt “mụ phù thủy Phi Châu”. Nó thấy thằng Vũ hết cừ rồi. Hôm kia hay hôm kia, nhà nó mở bát họ, mẹ nó làm chủ cái, bà Đốc đến mua họ. Bà Đốc dẫn thằng nhãi Hội theo. Nghe tiếng chim khuyên hót, Hội tò mò đi xem. Nó gặp con Thúy đang kết hoa đâm bụt đầy lồng. Hội thích chim lắm. Nó sà tới xem qua cái lồng và nhận là lồng của nó. Thúy bảo của Vũ. Hội đổ riết Vũ tội ăn cắp. Nó chỉ chữ H khắc ở cột khung cho Thúy trông rõ. Thúy lè luối, lắc đầu. Vũ đã đánh lừa Thúy, ăn cắp của thằng Hội mà dám nói mình đan.

Thúy tức Vũ không thể tả được. Nó sẽ không thèm chơi với thằng Vũ cho thằng Vũ biết tay. Thúy trả Hội cái lồng bấy. Hội hứa sẽ cho Thúy

DUYÊN ANH

cái lồng nhỏ và hai chú chim khuyen. Nó, còn gạ con Thúy lại nhà nó xem nó đánh bầy chim nữa.

Thằng Hội cừ hơn thằng Vũ nhiều. Con Thúy được dịp trút nỗi bực tức, nó nói toạc móng heo:

- Thằng Hội nói Vũ ăn cắp cái lồng chim của nó!

Vũ nghiêng răng ken két:

- Thằng Hội hử?

- Ừ!

- Vũ sẽ đánh bỏ bố nó.

Thúy láu lỉnh:

- Vũ đánh ông Đốc à?

Tiếng nói của con Thúy gai gai khó chịu quá. Vũ không thể nhường nhịn con bé đánh đá cá cây này:

- Sợ “đét” gì ông Đốc!

Thúy há hốc mồm:

- Không sợ ông Đốc đuổi hử?

Vũ cãi chầy:

- Bị đuổi rồi cần chó gì ông Đốc!

Thúy tròn xoe mắt. “Hiệp sĩ” Vũ, tay giang hồ mã thượng hôm nay ăn nói nhảm ghê. Thúy nhăn mặt. Nó nói:

- Lồng của thằng Hội khắc chữ H hản hoi. Vũ ăn cắp đứt đuôi rồi. Vũ hay ăn cắp quá. Thằng Hội mới cừ. Thúy không chơi với Vũ nữa đâu. Thúy chơi với thằng Hội.

Vũ đau điếng người. Bị con Thúy chê là ăn cắp, không cừ bằng thằng Hội. Vũ mở miệng

không nổi. Mồ hôi nó toát ra. Vũ cố hình dung cái buổi chiều con Thúy bị thằng Dương bắt nạt đứng nép mình bên nó như nhờ sự che chở của nó. Vũ vớt một câu kể công, hy vọng con Thúy nhớ chút ân huệ sẽ xử hòa với nó:

- Thúy quên chuyện thằng Dương chửi Thúy ở cầu Bo rồi à?

Thúy lơ đãng:

- Hở?

- Vũ bị đuổi học vì đánh thằng Dương đấy Thúy ạ!

Thúy độc địa:

- Ai bảo ăn cắp tiền của nó còn đánh nó chảy máu mũi, đồ ác!

Vũ nghệt thờ. Nó cúi tiết với cái cốc quất mạnh xuống nền gạch rồi lùi thúi bước ra ngoài. Con Thúy cười rúc rích. Tiếng cười chạy theo chế nhạo Vũ. Nó nhặt viên đá ném bộp vào thân cây bàng. Chưa hả giận, Vũ đá con chó tha thẩn ở vỉa hè một cú móc. Con chó kêu ăng ẳng. Tạt qua nhà ông Đốc, nhìn trước nhìn sau, nó đập một hòn gạch trúng cánh cổng sắt đánh rầm một cái. Rồi nó co giò "chẩu".

Vũ về nhà ngay. Nó nằm thẳng cẳng trên tấm phản gỗ. Nó nguyên rủa con Thúy là đồ vô ơn. Nguyên rủa chán nó đâm ra xấu hổ, lo ngại. Tay nó bủn rủn. Đầu óc nó rối loạn. Nó hết chỗ bầu víu rồi. Nó sợ ba nó. Nó sợ sang năm không được học. Bị đuổi học chẳng phải là chuyện đùa.

DUYÊN ANH

Quan trọng lắm. Côn nói đúng. Chỉ thằng Côn thương Vũ thôi. Còn con Thúy, cái con mụ phù thủy rừng rậm Phi Châu ấy “đều” thật, “đều” ngang thằng Dương.

Vốn sẵn mơ mộng, Vũ nghĩ lan man. Vũ phác ra cảnh một đứa con trai ghét một đứa con gái, bỏ gia đình êm ấm tìm tới chốn sơn lâm cùng cốc y hệt mấy tay kiếm sĩ Tẩu chán ngán cảnh phồn hoa giả dối, tìm thầy học võ. Nó sẽ trở tài đạo chích, cướp của nhà giàu, chấm mút tí đỉnh cho no bụng, còn bao nhiêu chia cho kẻ nghèo như mấy thằng hiệp sĩ chính cống. Phải, nếu ba nó đánh nó, nó sẽ bỏ đi. Bạn bè nó sẽ tưởng nó giang hồ vạn nẻo. Mọi người sẽ khóc suốt suốt và con Thúy đánh đá, vô ơn sẽ hối hận trọn đời. Cùng lắm, Vũ sẽ gọt đầu đi tu. Nhưng đi tu ăn tương thối, rau muống luộc già cả đời, chán chết. Giang hồ vẫn thanh thoi và thảnh thơi được chén thịt chó nấu rửa mặt thú hơn.

Vũ lảng mạn “ba chê”. Dù trường hợp nào nó cũng cố nặn ra những cảnh ngộ theo trí tưởng tượng của nó. Nó thí dụ giang hồ mà đói rách quá, nó sẽ lê gót xuống núi, làm đầy tớ cho một gia đình. Gia đình ấy có đứa con gái trạc tuổi nó, đẹp gấp trăm con Thúy, học kém nó. Con bé này mới đầu làm bộ, khinh nó. Nó phốt tỉnh. Chiều chiều nó thối ác mô ni ca bài “Căn nhà êm ấm”, hát vài lần và kể sự tích “Căn nhà êm ấm” cho con gái ông chủ nghe bằng giọng nói đầy

cảm động. Con bé nhất định sẽ khen nó cừ. Lớn lên, nó cưới con bé làm vợ, dẫn về tỉnh cho con Thúy biết tay. Bây giờ con Thúy già nua, mặt rỗ, mắt toét, hôi nách, thối tai đầu trục, lấy thằng chồng bán lạc rang khổ sở lắm.

Nhưng đây là cảnh ngộ theo trí tưởng tượng. Vũ bỗng giật mình nhớ tới ông bác thân mến nhai thịt mỡ nhồm nhoàm và bầy con nham nhở của ông ta ở Cống Đậu. Giang hồ kiểu đó là giang hồ Cống Đậu. Mà làm đầy tớ còn nhục ngàn lần. Rửa bát, nấu cám lợn, thổi cơm, giặt quần áo, than ôi, chán mớ đời! Quần quật tới ngày, thổi ác mô ni ca vào lúc nào? Vũ bèn đổi ý. Không nên giang hồ... bấp. Giang hồ là đại dột. Bắt chước mấy thằng hiệp sĩ thì chết đói nhe răng. Thà cứ nằm nhà chịu đòn để ba nó tính chuyện học hành sau. Cách ngôn của Vũ là "Ta đừng nghe tụi viết truyện kiếm hiệp bỏ nhà đi giang hồ."

Bây giờ Vũ mới biết nó đại. Chơi với con Thúy không ăn cái giải gì còn bị nó hắt hủi. Thằng Côn nói đúng. Con Thúy thì ra cái "thó" gì? Ừ, cái tụi con gái ra cái "thó" gì? Chúng nó chỉ có cái "thó"... vô ơn.

Vũ lẩm nhẩm trong miệng. Nó đang mơ ước con Thúy hóa kiếp thành con nhặng. Từng cơn gió mát lùa nhẹ như muốn ru ngủ thằng Vũ. Lát sau, nó đã khép mắt, ngáy khò khò, quên tất cả mọi chuyện.

DUYÊN ANH

Khuôn mặt Vũ lúc ấy trông buồn cười lắm.

20-9-1963

(viết tại Phú-Nhuận Gia-Định)

PHẦN II
vừa chớm biết buồn/
thằng Côn

Trò chơi của trí nhớ

Thế giới tuổi nhỏ được gọi về và làm sống lại trong văn chương và tiểu thuyết chúng ta, ở một tác phẩm này, là những sợi dây lả tả rời đứt của một gốc nguồn đã lạc. Ở một tác phẩm khác, là những ngón tay cuống quýt thất đảm gõ đập liên hồi vào một cánh cửa quá khứ bần bật đóng kín. Cánh cửa đây, nặng, không mở. Phía bên kia, căn phòng thơ ấu tối đen, lạnh tanh, không hơi thở, bởi tuổi vàng kia tuổi vàng ấy đã bay xa, vĩnh viễn không còn nghe thấy nữa những tiếng kêu tuyệt vọng của người. Chín trong mười trường hợp những người viết truyện tuổi nhỏ của chúng ta đều viết từ một

DUYÊN ANH

tâm trạng tiếc thương ngậm ngùi lũy tiến phóng lớn theo từng bước chân trên con đường trở lại. Con đường ấy xa thăm. Cuộc hành trình muôn vàn cực nhọc. Con đường ấy mịt mù. Bên kia những núi nhớ. Trên một lối hồi tưởng mưa bay, tiểu thuyết và thơ truyện về những tháng năm đẹp nhất một đời người của chúng ta phân lớn đã như thế. Đã ghé vào một bến tuổi hồng, như một bờ bãi mù sương. Đã chạm đọng lại một tuổi ngọc, một tuổi ngọc chỉ còn là hình bóng.

Hành động và ý hướng trở về tuổi nhỏ, với văn chương hiện đại, nói chung, do đó đã được giải thích như biểu hiện cho một nhu cầu tâm linh xao xuyến cần một điểm tựa, một trú ẩn, kẻ đi đường không có một điểm ánh sáng nào dẫn tới chân trời trước mặt, phải nhận đường bằng điểm lửa xa chiếu về từ một phía sau lưng. Từ liên hệ và nhu cầu này, cuộc sống của người lớn, với hiện đại y, được coi như một thất bại, một ngò vực, một thua trận, một cùng đường. Trở về với cái cấu thành với cái từ đầu của mình, hàm chứa hy vọng lấp đầy một hụt hẫng và một mất mát lớn, sống lại một phần đời đã sống bằng một lần sống thứ hai. Những kiếm tìm ấy cuối cùng chỉ đưa tới con số thành này là tuổi trẻ đã bị đổi thay từ hình dáng đến thể chất. Những tháng năm đẹp nhất của một đời người đã trở thành những tháng năm hắt

hiu buồn thảm nhất của một đời người với Le Petit Chose, của Daudet, với Những Ngày Thơ Ấu, của Nguyễn Hồng. Giam nhốt trong tiềm thức người như một ám ảnh siêu hình, tuổi nhỏ chỉ còn là một vang vọng buốt lạnh. Và cả một thế hệ người lớn bây giờ, bước nối hàng theo một hành lang hồi tưởng xám, đã về cùng tuổi thơ như nhảy qua một vực thẳm, chui vào một hầm đá tối. Và, ở cuối đường hầm kia, tuổi nhỏ hiện ra, hoang đường và xa lạ buồn, mang cái hình ảnh tôi vừa dùng: một bờ bãi mù sương. Cái ga tuổi vàng tới rồi. Nhưng người chỉ tới khi buổi chiều đã xuống.

Bằng một bắt gặp khác biệt, riêng Duyên Anh đã về tới tuổi vàng mình vào khoảng bảy giờ sáng. Một buổi sáng tháng giêng, xanh trời, một buổi sáng mùa xuân lộng lẫy. Ga tuổi vàng hiện ra, rực rỡ. Cái mái nó đỏ chói từng hòn ngói lên tám. Trường nó mở toang khắp bốn phía những khung cửa lên mười. Kim đồng hồ trước cửa ga chỉ đúng vào con số giờ óng ánh nhảy múa của một ngày vừa dựng. Nắng đã lên, lỏng trong như hạt sương là ngọc. Nắng đã dấy, trên mầm thật xanh, trên búp thật mới, trên những đầu cành rung rinh, trên những thân lá phơi phới. Tàu tới, còi hú từng hồi tu tu, bánh lăn từng vòng tươi cười, cỏ giậm chân bịch bịch, đất vỗ tay làm nhịp, đá lăn mình rượt kịp, cây vui nghiêng theo tàu, tàu đẩy một

DUYÊN ANH

chuyến gió. Và từng chuyến tàu chở tuổi nhỏ đến cùng tuổi nhỏ ấy, bánh chưa ngừng lăn, thăng Côn đã nhảy xuống. Côn tới. Từ phút này, cái thế giới nghiêm trang, đầy đặc những nếp nhăn buồn bã những khoảng trống của người lớn đã mất Côn rồi. Mất, mất hẳn. Côn đã đi thật xa, bay thật cao, trên những đường đồng, trên những con suối, hóa thân làm bướm, bốc thoát thành nắng. Côn sống làm cho người lớn hoa mắt, Côn chạy làm cho người lớn chóng mặt. Khoảng khắc, từ cái ga bình minh của một tuổi vàng gặp lại, Côn và chúng bạn, tay trong tay nắm, tuổi lá non kẻ tuổi hàm tiếu, đã ở thật xa, giữa trung tâm một thế giới hồng.

Không trò chơi văn chương nào tuyệt vời bằng trò chơi của trí nhớ. Đời sống là giới hạn, lệ thuộc, và tâm thức: một cái lồng giam nhốt quần quai ngọt ngọt. Riêng trí nhớ bay bổng không cùng, trí nhớ hoàn toàn tự do, hiện năng và vận dụng của hồi tưởng vô cùng vô tận, trí nhớ đích thực là một kho tàng nguyên vẹn, nó là tư hữu duy nhất toàn vẹn mỗi phút sống một phong phú hơn mãi của người, trí nhớ có đôi cánh thần tiên, mỗi khi muốn, là lượn bay cùng khắp tới những đáy trời huyền ảo. Chỉ cần nhớ lại. Là đủ. Không cần tưởng tượng. Chỉ cần nhớ lại. Là thừa. Không cần thêm dặt. Chỉ cần một ngụm gió nhớ thổi lên, một hạt lửa nhớ nhen hồng, là đã những thời gian bắt kịp,

những không gian chụp gọn, không cần tìm kiếm. Và thế là, đã điệp điệp trùng trùng, đã tuôn tuôn nối nối thành những xâu chuỗi tình tự hồi phản dằng dặc - nếu như trí nhớ muốn sắp xếp - và thế là đã từng nhánh xum xuê, từng chùm chống chất - nếu như hồi tưởng muốn thả lỏng dây cương - những côi hình ảnh lộp lộp, những côi màu sắc từng từng, bất tuyệt, miên man, tràn đầy, đồng thời sống lại. Cỏ của trí nhớ xanh ngắt ngay từ thuở đường thú nhất. Và trí nhớ chỉ cần nghiêng thân, đã một trời kỷ niệm đậu xuống bờ vai, chỉ khẽ cúi đầu, đã những sợi tóc quá khứ buông rũ một vắng trước mặt.

Tuổi nhỏ với Duyên Anh, với cái thế giới hỗn nhiên, sáng láng, nhấp nhism, tinh quái của Duyên Anh, chính là hiện tượng thích thú sáng khoái nhất cái trò chơi tuyệt vời của văn chương vừa nói. Được mùa, nó đựng đầy trong một bao bố lớn. Trong căn phòng có nắng mùa trên từng thành cửa sổ của Duyên Anh, ấu thơ, lên tám, lên mười, những tóc như tơ, những trán như gương, những chân sáo nhảy, những mắt thỏ non, đã lũ lượt về, chất ngất một rương đầy. Viện bảo tàng tuổi nhỏ của tác giả thẳng Vũ, thẳng Côn, có hàng nghìn cái giá treo cao, hàng nghìn ngăn đựng mở rộng, thò tay vào đã lấy đủ một nhánh hồng, vục tay xuống, đã đầy tay những chùm biếc, và như thế, liền kể,

DUYÊN ANH

dễ dàng, không phải vén một tấm rèm, đuổi một lớp khói, đi hết một đường hầm, nhảy qua một vực thẳm nào. Nhiều nhà văn viết truyện tuổi nhỏ, chỉ quy định và chụp bắt được ấu thơ trong từng khu vực một. Gặp con suối thì lỡ thấy cánh rừng. Nhặt được hòn bi lại bỏ rơi cục tẩy. Thấy được con chào mào mỏ đỏ trên cành, lại quên cây súng cao su gác ổi cầm tay. Tuổi nhỏ chỉ được dừng lại, trên từng cạnh khía rời lẻ, như một ngọn đèn pha xe hơi di động trong đêm tối đường trường, ánh sáng dọi tới một vùng cỏ lá mới thì cũng lại có nghĩa là vùng cỏ lá sáng rõ một giây trước đó đã chìm vào tối đen. Tuổi thơ được làm sống lại bởi vậy chỉ là những mảnh vụn, những phiến nhỏ, mà không phải là cái toàn thể cái toàn diện bát ngát của tuổi vàng. Giữa những hòn đảo ấy lác đác nổi hình của một hồi tưởng đứt đoạn thả từng giọt một từ một hình kỷ niệm đã nhạt nhòa trôi tuột, cho một nối tiếp, một lấp đầy, trí nhớ phản phức yếu huyệt không hòa nhập được tận cùng vào cái trò chơi kỳ diệu, đàn hồi điện vào những khoảng trống bằng những vá chắp người lớn, những vá chắp này không đồng chất chỉ là những đột nhập phá rối.

Với Duyên Anh, không thể. Thế giới tuổi nhỏ bằng tiểu thuyết Duyên Anh, được tạo dựng thuần bằng những chất liệu đích thực, nguyên khối, không pha phách chế biến. Khí hậu, thời

tiết, mưa nắng, gió tới từ phía tả như mưa bay từ phía hữu, không khí, rung động, giòng sông, ngọn cỏ, khuôn mặt của buổi sáng, cảnh tượng của buổi chiều, đến cả những sự việc của thế giới và xã hội người lớn như đối rời, cách mạng, đói kém, mất mùa, chân phù lính Tàu và lười lê Nhật, hết thấy đều được nhìn, sống, nhận thức phán đoán, tiếp thu, bằng những khối óc lên tám, bằng những trái tim lên mười. Qua cái lăng kính luân lý, đạo đức phơi phơi hồn nhiên, trong vắt và đôn hậu nhất của tuổi thơ.

Không có trò chơi nào của văn chương tuyệt vời bằng trò chơi của trí nhớ. Trí nhớ của Duyên Anh có một trăm ngăn đựng sáng láng, một nghìn ngăn đựng tươi hồng. Trước thằng Vũ, thằng Côn, sau thằng Côn, thằng Vũ, bằng ngòi bút viết về những tháng năm đẹp nhất của một đời người phong phú và sinh động nhất của văn chương tuổi nhỏ hiện nay, trò chơi tuyệt vời kia với Duyên Anh, vẫn còn tiếp tục.

MAI THẢO

1

Bốn thằng bạn trẻ kéo nhau tới nhà thằng Vọng. Nhà nó ở tận lối vào cổng Kỳ Bá, không điện cũng chẳng có nước máy. Lúc ấy, con nhà Vọng đang nằm ngửa trên chiếc chõng tre đọc cuốn “Tấm lòng vàng” của Nguyễn Công Hoan. Nó mặc trần xì cái quần đùi đen, mình để trần. Vừa say mê coi truyện, thằng Vọng vừa mê mẩn gãi ghê. Đến đoạn anh chàng học trò nghèo kiết xác đỗ làm quan, về thăm thầy cũ, trường xưa, con nhà Vọng rơm rớm nước mắt. Thầy giáo Hoan viết hay quá. Năm nay, Vọng sẽ học thầy Hoan đây. Ước gì thầy Hoan giúp đỡ nó ăn học nên người như thầy giáo trong cuốn “Tấm lòng vàng” đã giúp đỡ thằng cu Đức thì thuyết cú mèo.

Vọng gấp sách lại. Ước mơ. Có tiếng réo ngoài ngõ:

- Vọng ơi!

Thằng Vọng ngồi nhồm dậy, quên luôn cả giấc

mơ tiểu thuyết. Nó chạy ra đón khách. Thành Côn trách liền:

- Nhà mày tìm khó bỏ mẹ đi ấy.

Vọng mỉm cười. Con nhà Luyến hỏi:

- Chim gáy có hay về đây không hở, Vọng?

Thành Vọng nhìn cái súng cao su đeo lưng lẳng ở cổ thằng Luyến, nói đùa:

- Nó sợ mày, bay đi hết rồi.

Bọn trẻ cười thích thú. Luyến tiếc rẻ:

- Giá nó không sợ, tao hạ vài chú, tội mình rán chén, ngon biết bao!

Lộc nuốt nước bọt:

- Mày tả chim rán làm ông thèm nhỏ rãi.

Long xỏ Luyến:

- Mày kiếm chào mào hạ đi, Luyến ạ!

Rồi nó vỗ vai Vọng:

- Mẹ mày có nhà không?

Vọng lắc đầu. Bốn đứa theo thằng Vọng vào nhà. Chúng nó đứng, ngồi quanh chiếc chõng tre. Côn chợt thấy mình mảy thằng Vọng đầy mụn ghẻ. Thằng này ghẻ khiếp quá. Trước đây, Côn tưởng con nhà Vọng chỉ ghẻ ở tay. Hèn chi, mỗi lần tập đá bóng, dù nóng chảy mồ hôi, thằng Vọng vẫn không chịu cởi trần. Côn ngắm nghía từng chiếc xương sườn nhô lên từ cái thân hình gầy gò, xanh xao của thằng Vọng. Nó nheo con mắt:

- Trông thằng Vọng giống bộ xương cách trí ghê, chúng mày nhỉ? Vọng ơi, sao mày lười thế?

DUYÊN ANH

Vọng ngơ ngác:

- Lười cái gì?

- Mày ngủ không buông màn.

Vọng thật thà:

- Nhà tao làm gì có màn. Tao ngủ chung với mẹ tao.

Con nhà Luyến vớ dịp may, trả nợ liền:

- Thế đêm mày có sờ vú mẹ mày không?

Thằng Vọng bẽn lẽn. Con nhà Côn chớp mắt lia lịa:

- Thảo nào mày bị ghê. Muỗi nó đốt mày thành ghê đấy mà.

Nó pha trò:

- Muỗi Mã Viện khiếp lắm. Để chúng tao chữa bệnh ghê cho mày mới được. Năm ngoái tao cũng bị ghê, mợ tao bắt con ở đi hái lá gáo, lá mơ dại về nấu nước bắt tao ngâm rồi bôi thuốc. Chỉ một tuần là tao khỏi. A lê hấp, chiều nay mày đi hái lá gáo ngay tút xút. Sợ trèo cây thì tao trèo.

Lộc tiếp lời Côn:

- Tao cho mày thuốc ghê của chú Phương tao nhé! Có cả thủy ngân lóng la lóng lánh mới lại mỡ nữa. Chú tao bảo mỡ để nhử ông bạn cái ghê. Ăn xong là cái ghê “củ dế” liền tù tì.

Vọng lặng yên nghe các bạn bàn cách chữa bệnh ghê tấu của nó. Thằng Luyến mím môi:

- Tao xin mẹ tao cho mày cái màn cũ, mày đừng chê nhé?

Long giục Vọng:

- Nhận đi, Vọng ơi! Không ngủ màn, thế nào muỗi nó cũng tha mày ra cổng Kỳ Bá đó.

Con nhà Long bắt chước thằng Vũ:

- Mày không nhận, chúng ông "tấn" mày om đòn.

Vọng hơi cúi đầu. Giọng nó thật nhỏ nhẹ:

- Chúng mày chớ nói với tụi ở trường nhé!

Bốn thằng bạn trẻ của Vọng cùng gật đầu. Côn muốn Vọng khỏi thắc mắc chuyện ghê, bàn sang việc chính của nó. Tức là phục kích bọn nhãi Tầu trưa nay. Chúng nó ức bọn Tầu lắm rồi. Ức từ hai tuần nay. Chủ nhật trước, đội bóng lớp nhì hai của Côn đá với trường Tầu bị bọn nhãi Tầu tặng hai quả trứng vịt. Thiếu thằng Vũ, đội bóng như mất linh hồn. Thằng Vọng đá kém đi. Thằng Luyện bắt ban hết dính nhựa "mít sơ lạnh". Suốt trận đấu, con nhà Vọng không hề biểu diễn nổi một cú "ngả bàn đèn" nào ra hồn. Thằng Côn thì bị hai thằng nhãi Tầu kèn cựa, mất bóng luôn luôn. Đội bóng của Côn không được công kênh hoan hô mà còn bị nói xỏ nữa. Thằng Hách trở mặt, trêu thằng Vọng liên miên. Con nhà Huấn thù Vũ, ghét lây thằng Côn.

Côn đã giậm chân kêu trời giữa sân cỏ. Cuối cùng, nó rửa con Thúy thậm tệ. Như thế vẫn chưa đủ. Chiều hôm qua, tụi trường Tầu đá với đội bóng tròn lớp thành chung, thằng Coóng đã "cộp" anh thằng Côn xưng mất cá chân. Anh

DUYÊN ANH

thằng Lộc bị thằng Sáng đánh khuỷu tay trúng bụng. Anh thằng Minh ngã trước gôn tụi Tàu, bị thằng Sùi giẫm lên tay. Bọn trường Tàu gấu quá. Côn cần phải trả thù chúng nó. Yết Kiêu Côn đã từng coi Mông Cổ như lũ kiến, há chịu thua bọn Tàu phố chính hay sao? Nó bẻ ngón tay kêu rắc rắc:

- Chơi nhé, chúng mày nhé?

Luyến tháo cái súng cao su khỏi cổ. Nó móc túi lấy viên đạn đất sét nhét vào miếng da. Rồi nhắm cái bát mẻ trước mặt, kéo căng hai sợi dây cao su, nhả đạn. Viên đạn trúng cái bát. Con nhà Luyến ngạo nghễ.

- Ông sẽ bắn vỡ đầu bọn Mông Cổ phố chính. Côn sốt ruột:

- Mày tính sao, Vọng?

Vọng nghiêng răng:

- Chơi thì chơi, sợ gì. Ông ức Tàu còn hơn tụi mày cơ.

Vọng thuật thêm chuyện ghét Tàu cho bọn thằng Côn nghe. Nào là mẹ nó ngồi trước cửa hiệu cao lầu nhà thằng Sùi, đương bán hàng đất khách thì con nhà Sùi xui bố nó đuổi không cho bán. Nào là mẹ nó gánh hàng qua nhà thằng Nhì, bị thằng Nhì đổ nước ướt hết đầu mẹ nó. Vọng nói bằng giọng căm tức. Khiến Côn tưởng đang coi ban kịch Hưởng Đạo Hải Dương diễn vở "Phá cường địch báo hoàng ân" tả sự tích ông Trần Quốc Toản. Côn bảo Vọng:

- Cầm quả cam đi mày!

Vọng ngó ngẩn:

- Làm gì có cam. Nhà tao còn mỗi quả chanh.

Muốn chém với muối à?

Con nhà Long toét miệng cười:

- Nó muốn mày bóp nát quả chanh để giết...
cái ghẻ!

Năm thằng bạn trẻ cười vang. Vọng gật gù:

- Tụi mày chê tao ghẻ, chứ ghẻ cũng có cái
thú vị.

Long hỏi:

- Thú “bắt quyết”, hử?

Vọng nhận ngay:

- Ừ, gãi thú vị lắm. Đang ngứa tuyệt đỉnh mà
vớ được chậu nước nóng ngâm tay thì không
còn gì sung sướng bằng.

Côn lắc đầu:

- Hèn chi mày cứ thích ghẻ. Thôi, chúng mình
bàn chuyện “khịa” bọn Tàu đi. Chúng ta chơi trò
mọi da đen tấn công tụi săn tê giác.

Nó hớn hử:

- Xuống bếp, anh em ơi!

2

Năm đứa kéo nhau xuống bếp nhà thằng
Vọng. Mỗi đứa cầm một chiếc nôi, xòe bàn tay
xoa dít nôi rồi bôi lên mặt. Nhỏ nôi bị mài sạch.
Chúng nó phun nước miếng vào cho nôi ra thêm
nhỏ. Côn thó hũ mỡ của mẹ thằng Vọng, tưới lên

DUYÊN ANH

đít nổi. Mặt nó đen bóng như mọi đèn chính cống. Chốc lát, những cái đít nổi nhẵn bóng. Và năm thằng nhóc đã có năm khuôn mặt ma chê quỷ hờn. Đứa nọ nhìn đứa kia, cười nhe răng trắng ớn.

Luyến hỏi Côn:

- Xong chưa mày?

Côn đáp:

- Còn vẽ mình nữa chứ.

Chúng nó cởi phăng áo, bắt thằng Vọng đem lọ mực tím, vẽ cái đầu lâu và hai khúc xương bắt chéo trên ngực. Vẫn còn thiếu. Côn bàn nên kiếm mỗi thằng một sợi dây chuối, buộc ngang trán rồi dắt lông vịt quanh đầu. Xong xuôi, chúng nó kéo nhau ra ngõ. Trời quá trưa, nắng lửa muốn đốt cháy tóc khách bộ hành. Con đường nhỏ từ cổng Kỳ Bá dẫn tới đường cái đầy nắng, vắng bóng người qua lại. Lúc ấy, chỉ có học trò đi học thôi. Bọn nhãi trường Tàu ở xóm này khá đông. Tụi đá bóng cừ đều là dân Tàu cổng Kỳ Bá. Côn đã chọn đúng quân thù để rửa hận cho anh nó và học sinh thành chung. Nó uốn ngực về phía trước:

- Tao vườn là Yết Kiêu đấy nhé!

Luyến nhận chúc anh hùng:

- Thằng Vũ đi rồi, giờ tao là Dã Tượng.

Lộc giờ tay:

- Tao là Trần Quốc Toản.

Vọng lắc đầu:

- Quốc Toàn là tao rồi. Mà chọn “thằng” khác đi.

Lộc vỗ vai Vọng:

- Trần Quốc Toàn cũng... ghê tầu hờ, mà?

Vọng đưa tay ra sau lưng, gãi xoàn xoạt:

- Ừ, ông Trần Quốc Toàn ngày xưa ghê như tao ấy. Ông ấy lờ đít nữa cơ.

Lộc đành thua. Nó chưa biết chọn nhân vật nào. Thì Côn nhanh miệng:

- Con nhà Lộc là Lê Lai đi!

Long đã nhắm mắt ôn lại những bài Việt sử mà chẳng tài nào nhớ nổi tên một anh hùng “cừ” cả. Nó cáu quá, hét lớn:

- Còn tao là gì?

Côn đập trán nhè nhẹ:

- Mà hờ? Mà là Lý Thường Kiệt.

Luyện trêu bạn:

- Đêm ngủ, con nhà Long còn đái dầm, Lý Thường Kiệt cái “khổ” nào?

Long đá Luyện một cái:

- Ông ăn ba con nhện nướng, hết đái dầm từ năm ngoái cơ mà.

Cuộc chọn lựa anh hùng “chu” rồi. Côn dặn Lộc:

- Hễ tao bị bắt, mà phải “liều mình” cứu tao nhé! Lê Lai liều mình cứu Yết Kiêu. Nghe chưa?

Năm đứa tìm chỗ nấp. Côn ẩn bên bờ tre. Mắt nó trừng trừng nhìn về phía xóm Tầu nhưng tâm hồn nó nghĩ tới con Thúy. Côn chả hiểu tại sao

DUYÊN ANH

con Thúy xử ức thằng Vũ thế. Thằng Vũ có cái gì cũng đem cho con Thúy. Nó mạo hiểm “cóp” cái lông chim khuyen tặng Thúy. Nó ăn cắp những mười đồng, rủ Thúy đi ăn kem ở cầu Bo. Giang hồ xuống tận cổng Đâu, Vũ vẫn nhớ “thó” táo tẩu về biếu Thúy. Rồi Vũ khinh thường thằng súc sinh Dương, đâm con lão phó cảm chảy máu mũi để bênh vực Thúy. Vậy mà con Thúy vô ơn, nói xỏ thằng Vũ, làm con nhà Vũ buồn.

Hôm Vũ ra bến ô tô, Vũ cầm tay Côn. Mắt nó đỏ hoe. Nó méo xệch cái miệng “tâm sự” với Côn rằng nó lên Hà Nội sẽ học phép phù thủy, biến con Thúy thành con nhặng. Côn ta mũi lòng, đâm bụng bóp một cái, hứa hẹn “Tao sẽ trêu nó phát khóc trả thù cho mày”. Vũ đi. Côn và các bạn ở lại Thái Bình. Mùa hè qua, mùa thu tới. Cổng trường mở rộng. Lớp học chẳng có gì thay đổi. Năm nay, thầy Đàn dạy lớp nhì hai nên Côn không cảm thấy mới lạ, ngỡ ngàng. Thằng Vũ để lại tâm hồn Côn một khoảng trống rỗng. Khoảng trống rỗng này cứ gần lấp đầy thì lại trống rỗng thêm bằng những trận đá bóng thua tới bởi, bị “cộp” sưng vù chân, bị bạn trong trường chế nhạo.

Khoảng trống càng rộng, Côn càng ghét con Thúy, song, đã mấy tháng, Côn vẫn chưa “trêu” con Thúy “phát khóc” được. Mỗi lần đến gần con Thúy là mỗi lần Côn ta “đần” người ra. Cuối cùng, nó nhún vai, buông thõng đôi tay, lăm bắm “chờ

hôm khác sẽ biết tay nhau". Hôm khác, Côn vừa mở miệng, con Thúy đã toét miệng cười. Côn ta bỗng thấy nóng ran ở tai, ngẩn ngơ như người vừa đá hụt trái bóng. Nó nuốt nước bọt, ngo quanh quẩn, rồi thọc tay vào túi quần "xoóc" cúi mặt, lảng xa. Côn nghĩ tới thằng Hội, con ông đốc. Thằng "mụ sữa" Hội dạo này hay lại con nhà Thúy chơi lắm. Côn nghiêng răng ken két. Nó nắm chặt đôi bàn tay cơ hồ sắp tổng bọn nhai Tầu.

Ngồi trước gốc cây ổi, Luyến "mít sơ lạnh", vua bắn súng cao su, lim dim mắt mơ mộng. Nó vừa đọc xong truyện "Mới lớn lên" đăng ở "Phổ Thông bán nguyệt san". Thằng bé mới lớn lên mê chị của thằng bạn mình. Bà chị lớn hơn nó những năm tuổi. Chú bé gửi lá "thư tình" thì liền được bà này tặng kẹo, xoa đầu. Chú bé cho rằng thế là chị của thằng bạn mình yêu mình. Chú khoe rớt rít mình đã biết yêu. Luyến bị ám ảnh bởi câu chuyện buồn cười ấy. Nó nhớ đến chị thằng Lộc cũng hay xoa đầu, tặng kẹo nó. Luyến mỉm cười. Tâm hồn non dại và tinh khiết của nó đang bị vẽ vờ một cảnh tiểu thuyết.

Từ xóm Tầu, lũ nhố bọn trẻ con cấp sách đi học. Côn quên phút con Thúy. Luyến bỏ rơi tiểu thuyết. Lộc ngưng nhắm ôn bài đức dục. Vọng không cần biết mẹ nó sắp về. Chúng nó mở căng mắt, theo dõi bọn trẻ. Yết Kiêu Côn ra lệnh:

- Mày trèo lên cây ổi xem có đúng tụi Mông

DUYÊN ANH

Cổ không, Dã Tượng?

Dã Tượng Luyến, súng cao su quàng cổ, thoăn thoắt trèo cây. Nó lựa cái chắc, đứng thật vững, biểu diễn buông hai tay đưa lên mắt làm ống nhòm:

- Đứng tại Mông Cổ.
- Bao nhiêu đứa?
- Mười.

Dã Tượng đã tụt xuống khỏi cây ổi. Bọn Tàu con mỗi lúc đến một gần. Chúng nó xí xa xí xố. Vua súng cao su gom hết đạn đất sét nung thành một đồng nhỏ. Nó nạp viên đạn đầu, sửa soạn “khai hỏa”. Yết Kiêu, Trần Quốc Toản, Lý Thường Kiệt, Lê Lai đương ở thế quỳ trước khi vùng chạy. Dã Tượng dặn trước:

- Đợi tao ăn gỏi vài thằng đã, rồi hãy tràn ra bắt sống chúng nó, nghe tại mày?

Vọng ngán nghề bắn súng của Luyến, hỏi:

- Mày định bắn vào đâu?

Luyến nghiêng rằng:

- Ông sẽ bắn vào đầu chúng nó.

Côn vỗ đùi đét một cái:

- Đùng, đùng bắn vỡ đầu, đi tù bỏ bố.

Luyến toét miệng cười:

- Thế tao bắn sút rốn chúng nó vậy.

Bọn Tàu con chỉ còn cách ồ phục kích ba chục thước. Rồi hai chục thước. Dã Tượng kéo căng hai sợi dây cao su. Véo. Viên đạn đất sét nung xé không khí, trúng căng một thằng Tàu. Tèn giặc

buông cặp sách, lăn trên đường, ôm lấy chân, “tủi nà ma” âm ỹ. Dã Tượng khoái chí, bắn viên thứ hai. “Người” nhằm bụng thằng Tẩu con. Viên đạn vừa bay khỏi miệng da thì thằng Tẩu cũng, bất chợt, đưa cái cặp mây ngang bụng. Thành thử, viên đạn trúng cái cặp mây, vỡ tan tành. Thằng Tẩu hoảng quá, hét inh lên :

- Ló pắn chộm, làm li!

Bọn Tẩu con nằm lăn hết xuống. Thằng Dzoòng, con lão Tẩu thọt bán bánh bò, ngóc đầu cao, tuyên chiến:

- Có giỏi ra đây!

Dã Tượng bắn liên tiếp năm viên đạn. Đạn cây mặt đường làm thành những đám bụi nhỏ. Yết Kiêu hỏi anh em:

- “Xuất đầu lộ diện” chưa?

Trần Quốc Toản lắc đầu:

- Gươm đã, đợi thằng Luyện “xực phàn” thêm vài thằng nữa cho chúng nó “chết” vội đi.

Nhưng bọn Tẩu con sợ đạn đất sét, nằm im bất động. Dã Tượng, khôn lỏi hơn, cũng đã ngừng bắn. “Người” nói thầm “Ông cho chúng mày phơi nắng, tha hồ uống thuốc “Thối Nhiệt Tán”, các con ơi! Trễ giờ học chúng mày sướng nhá!” Chủ tướng Dzoòng bảo các bạn:

- Chạy thôi!

Dã Tượng đã đoán đúng sự lo ngại của quân Mông Cổ. Đám Tẩu con vụt dậy, cặp cặp mây, chạy theo chủ tướng. Yết Kiêu truyền lệnh:

DUYÊN ANH

- Đuổi theo!

3

Tới khúc đường hai bên có rãnh ngập bùn nhơ, quân ta đuổi kịp quân Tàu. Quân ta bắt chước mọi da đỏ trên màn bạc, hí hí tung bùng. Quân Tàu quay lại, thấy năm đứa mặt mũi đen thùi, bóng nhẫy, mình vẽ đầu lâu, xương ống nhằng nhịt thì hơi khiếp đảm. Nhưng chủ tướng Dzoòng cậy quân mình đông, dừng lại ứng chiến.

Mười thằng quần thảo năm thằng. Côn lao thẳng vào thằng Coóng con, phóng ra những trái đấm... gió. Luyến lao cả người toan hạ ngay thằng Dzoòng. Vọng chưa kịp đỡ trò gì đã bị ba thằng Tàu sập tới, đấm đá túi bụi. Nó kêu cứu âm ỹ:

- Lê Lai đâu?

Lê Lai đang ở giữa vòng vây. Chân đá, tay đấm, Lê Lai không sao thoát nổi để “liều mình” cứu Trần Quốc Toản. Giữa phút giây khốn đốn của Vọng thì Lý Thường Kiệt đá song phi đúng hạ bộ một thằng Tàu. Tên giặc lăn quay cu đơ, ôm “giống” kêu bố vang chiến trận. Lý Thường Kiệt vượt râu tưởng tượng, cười ha hả:

- Thọt lên cổ rồi, hử?

“Người” xông vào vòng vây Lê Lai. Và bị quân Tàu vây hãm luôn. Dã Tượng đeo cái súng cao su, tả xung hữu đột. Thành Cát Tư Hãn Dzoòng đấm vù một trái. Dã Tượng Luyến né kịp. “Người”

neho mắt khinh địch. Thành Cát Tư Hãn tung người lên đá “bốp” đúng mông Dã Tượng. “Người” giả đồ lùi rồi ngã ngựa. Thành Cát Tư Hãn đầu bỏ lơ cơ hội. Hãn chồm lại. Dã Tượng vươn hai chân đạp trúng bụng Thành Cát Tư Hãn, trả đũa liền. Bên cạnh đôi gà nòi Dã Tượng – Thành Cát Tư Hãn, Yết Kiêu Côn đang toát mồ hôi đổ đòn của Hốt Tất Liệt Coóng con. Yết Kiêu chỉ đỡ đã đủ mệt rồi. Thịnh linh, quân Tầu reo hò:

- Pắt lược một thằng dổi. Hì hì, thằng Vọng!

Vọng lo bán cả người. Nó run bắn bật. Yết Kiêu thối chí, đỡ đòn hết hay. Hốt Tất Liệt lên tinh thần, đâm đá không trạch. Quân Tầu thắng trận đầu, đánh thật say sưa. Lý Thường Kiệt bị đẩy xuống rãnh bùn. “Người” ngóc đầu lên và không dám tham chiến nữa. Lê Lai xem chừng cũng sắp bị bắt. Hai thằng Tầu khiêng con nhà Vọng về phía cổng Kỳ Bá. Vọng giẫy giụa:

- Tụi mày mang ông đi đâu?

Quân Tầu cười hềnh hếch:

- Lem mày li tập phơi.

Vọng giẫy mạnh hơn:

- Ông “đếch” tập bơi đâu.

Một thằng Tầu véo Vọng một cái đầu đinh. Khiến Vọng ta hét to:

- Ối giời ơi!

Thằng Tầu véo thêm cái nữa:

- Không piết phơi thì ông pắt chuồn chuồn ngó cho nó cắn dốn mày là piết phơi liền.

DUYÊN ANH

Vọng, tự nhiên, thấy ngựa ở rốn. Ờ, rốn nó có mụn ghẻ gớm lắm. Con cái ghẻ này lập sào huyết rất bí mật. Quân Tàu cho chuồn chuồn ngô cắn đúng mụn ghẻ, giết tên cái ghẻ nguy hiểm này thì còn gì bằng. Vọng thở phào. Nhưng nghĩ tới lúc bọn Tàu quăng nó xuống sông, uống nước sặc sụa, nó thét hãi hùng:

- Ối giời ơi, ông không thích tập bơi!

Mặc kệ Vọng giẫy, hét, quân Tàu cứ khênh nó ra cống Kỳ Bá. Đúng lúc hãi hùng của Vọng, Thành Cát Tư Hãn đã trở ngón võ “pấn pò” trúng quai hàm Luyến. Nó bồi thêm miếng “lục tàu xá” nhưng Dã Tượng tránh kịp. “Người” vừa toan phóng trái đấm thôi sơn trả đũa thì nghe tiếng thét bi thảm của Yết Kiêu:

- Nguy rồi!

Hốt Tất Liệt đã đè ngựa Côn, hai tay ghì chặt hai tay con cá kình Bạch Đằng giang và đầu gối đè nặng trên bụng Côn. Hốt Tất Liệt mắt trợn trừng, mép sùi nước bọt nhỏ xuống mũi Côn. Nó thét bi thảm hơn:

- Mẹ ơi, nước bọt Mông Cổ thối quá!

Hốt Tất Liệt găm rống:

- Hàng chưa, Côn?

Mưu kế bôi nhọ mặt đánh lừa quân Tàu đã bị bại lộ. Côn phun nước bọt đầy mặt Hốt Tất Liệt. Tên giặc “tiu nà ma” âm ỹ. Yết Kiêu gọi lớn:

- Lê Lai đâu?

Lê Lai đáp:

- Tao sắp bị bắt rồi.

Tình hình quân ta nao núng. Lý Thường Kiệt vẫn dầm mình dưới rãnh bùn. “Người” thấy những bộ đồng phục áo trắng quần “xoóc” xanh của quân Tàu, bèn nghĩ rằng giá nó nhuộm bùn hết, chắc quân Tàu phải bỏ học hoặc phải về nhà thay quần áo. Ăn đòn ở nhà no nê, tới lớp ăn... quỳ nữa. Lập tức, Lý Thường Kiệt bốc bùn, nhằm Hốt Tất Liệt ném tới bời. Hốt Tất Liệt đang đấm Yết Kiêu, buông vôi kẻ thù. Nó đứng dậy, vùng chạy. Lý Thường Kiệt không ngờ mưu mẹo của mình hay tuyệt, say sưa bắn đạn bùn. Yết Kiêu lăn ba vòng tùm xuống rãnh. “Người” tiếp tay Lý Thường Kiệt, hăng hái khạc đạn. Đạn bùn đã chuyển bại thành thắng. Quân Tàu lo áo trắng dính bùn, hết ham chiến đấu. Chúng gọi nhau ới ới rút lui. Dã Tượng được đà, đấm đá hung hăng. Thành Cát Tư Hãn trở thành cái bao gạo hứng đòn. Lê Lai thoát vòng vây, ba hoa chích chòe:

- Có tao đây, tao liều mình cứu chúa đây...

“Người” đấm tay trái, đá chân phải. Thịnh linh, “viên” đạn bùn phản làng, đập bốp vào mặt “người”. Lê Lai ôm mặt:

- Mù mắt ông rồi!

Một tên lính Mông Cổ, trước khi ôm cặp mây tẩu thoát, đấm trúng rốn Lê Lai. Khiến “người” gục ngã trên chiến trường. Yết Kiêu và Lý Thường Kiệt bắn đạn bùn không biết mỏi tay. Quân Tàu khiêng con nhà Vọng đã quăng nó xuống sông

DUYÊN ANH

Kỳ Bá rồi rút lui theo lệnh của Thành Cát Tư Hãn. Năm phút sau, quân Tầu chạy bết tĩ, bỏ cả... ấn tín tức là hai cái bàn tính lại. Lý Thường Kiệt và Yết Kiêu bốc thêm bùn, leo khỏi rãnh, chạy theo bắn đuổi. Nhưng quân Tầu đã rút lui khá xa.

Lê Lai bị thương nặng, giẫy giụa giữa chiến trường:

- Ông mù rồi, ông mù rồi...

Yết Kiêu nói:

- Không sao đâu, mày nhắm tít mắt lại đi.

Lê Lai chê Yết Kiêu:

- Mày bắn hạng bét!

Lý Thường Kiệt vỗ đùi bịch một cái:

- Ngụy to, đi cứu thằng Vọng!

Con nhà Vọng đang ngoi đầu lên khỏi mặt nước, bơi chớ tung tóe cả cống Kỳ Bá. Yết Kiêu và Dã Tượng khiêng Lê Lai, chạy nhanh tới cống. Dã Tượng dặn Lê Lai:

- Lấy tay vuốt mặt rồi hãy mở mắt, nghe chưa?

Và “nhị vị anh hùng” quăng bạn xuống nước, Lý Thường Kiệt nhẩy ùm theo. “Người” bơi gần con nhà Vọng, diu nó vào bờ. Vọng ta uống nước no nê. Mặt nó tái nhợt. Mắt nó đỏ ngầu. Nó ngoi lên thành cống, nằm ngửa, thở như bò rống. Lê Lai đã mở mắt được, hỏi rồi rít:

- Thằng Vọng đâu, thằng Vọng đâu?

Lý Thường Kiệt đáp:

- Tao cứu nó rồi.

Lê Lai bơi nhanh vào bờ, bám thành cống, trách Lý Thường Kiệt:

- Sao không để Lê Lai liều mình cứu chúa?

Vọng một nhòai mà cố nói:

- Đội mày chắc ông chết đuối mất.

Cả bọn cười vang. Chúng nó quên luôn chuyện thua trận, nhảy xuống sông tắm gội, kỳ cọ. Xong xuôi thì đã gần hai giờ trưa. Năm đứa ngồi phơi nắng trên cống Kỳ Bá. Côn lại nhớ thằng Vũ. Và cứ nhớ thằng Vũ là nó hận con Thúy. Côn nghĩ rằng, nghĩ thầm "chiều mai sẽ biết tay nhau".

4

Thúy và Ngọc ngồi chơi chuyền dưới mái hiên. Buổi trưa ở tỉnh lỵ thật im lặng. Trên giàn hoa giấy, trong cái lồng bầy kết đầy hoa của thằng Hội cho con Thúy, những chú vành khuyên đã mỏi mệt, không muốn vùng vẫy thoát thân nữa. Chúng nó đậu yên một chỗ, hót líu lo. Tiếng hót của loài chim khuyên sao mà hay thế! Chúng hót những điệu nhớ thương nội cỏ ngàn hoa, nhớ thương cảnh xưa tổ cũ đấy.

Thúy trái cổ chuyền dài ra. Cổ chuyền có mười chiếc như mười chiếc đũa, vót bằng tre. Thúy tung trái bóng xanh, nhỏ cao quá đầu nó, miệng nói "một này" rồi chớp nhanh một chiếc đũa. Vừa khi ấy, trái bóng đã rơi xuống. Thúy hứng tay bắt lấy trái bóng. Trái bóng và chiếc đũa cùng nằm gọn trong lòng bàn tay của con

DUYÊN ANH

bé. Nếu không bắt được trái bóng, hay nếu “một này” mà chộp nhầm hai chiếc đĩa là hỏng. Thúy lại tung trái bóng lên, miệng nói “một nữa” rồi chộp chiếc đĩa thứ hai và bắt trái bóng. Cứ vậy, đến chiếc đĩa thứ mười, Thúy đã “sang bàn đôi”.

Chơi chuyển vui lắm. Muốn chơi chuyển, trước hết phải thuộc những câu hát ngắn làm nhịp điệu chờ trái ném lên cao, xuống thấp. “Một này, một nữa, một cánh cửa, một cái then, len cho kịp, kịp bằng người, kéo người cười, kéo người chê, lê một bàn, sang bàn đôi”. Sang bàn đôi, chộp hai chiếc đĩa một lượt. “Đôi tôi, đôi chị, đôi cái bị, đôi cành hoa, đôi sang ba”. Sang bàn ba chộp ba chiếc đĩa. “Ba hoa cà, ba hoa cải, ba bà vãi, một sang tư. Tư ông sư, tư củ từ, hai sang năm. Năm con tầm, năm sang sáu. Sáu củ ấu, tư sang bảy. Bảy quả cây, ba sang tám. Tám quả trám, hai sang chín. Chín quả mít, một lên mười”.

Đứa nào chơi thật giỏi mới “lên” một mạch từ bàn một tới bàn mười. Thường thường, vấp vấp ở bàn tư hay bàn ba. Lên bàn mười còn thêm trò “chuyển, chống, vuốt, quét, đập...” mới thắng cuộc. Thắng cuộc thì dẹt vào mũi hay vào tay đối thủ bằng cổ chuyển, tùy theo sự giao ước. Thúy đương chơi bàn tư, ngừng lại, nghe chim hót. Con bé dựa lưng vào tường. Đôi mắt nó long lanh, ngơ ngác cơ hồ đôi mắt chú vành khuyên vừa sa lỏng bấy. Nó bảo Ngọc:

- Thôi, chả thèm chơi nữa.

Ngọc trách Thúy:

- Sao chóng chán thế hờ, Thúy? Hay chúng mình chơi rải gianh đi?

Thúy nhìn Ngọc mỉm cười:

- Ngồi đây chờ chim khuyen tới. Nó sắp tới rồi đấy, tới đông lắm cơ. Thế nào tớ cũng "vớ" thêm vài chú chim khuyen.

Nó hỏi Ngọc:

- Đẳng í thích chim khuyen không?

Ngọc gật đầu:

- Thích chứ.

- Nhà đẳng í có lồng không?

- Không.

- Đẳng í nuôi chim bằng cái ấm tích cũng được.

- Thế à!

- Ừ.

- Ai bảo đẳng ấy đó?

- Tớ biết thừa.

Thúy quên Vũ. Thăng Vũ đã mạo hiểm "cóp" cái lồng chim của con nhà Hội, tóm một chú vành khuyen, nhét vào túi quần "xoóc" đem cho nó. Vũ còn chỉ bảo Thúy cách nuôi chim. Thế mà con Thúy dám nói "biết thừa".

- Chim thả bằng cái vôi, nó chả chết ngạt đâu, đẳng í ạ!

Thúy hứa hẹn:

- Rồi tớ sẽ cho đẳng í một cái lồng bấy. Đẳng

DUYÊN ANH

í biết lồng bấy chưa?

Nó chỉ tay lên giàn hoa giấy:

- Đấy, cái lồng bấy đấy.

Những con chim vẫn hót trong lồng. Tỉnh lý không nhiều xe hơi. Bến xe hàng lại xa nhà Thúy nên tiếng hót của chim khuyen nghe rõ ràng và trong trẻo làm sao. Lúc ấy, anh hùng bại trận Côn chở thằng Luyến trên chiếc xe đạp nhỏ không chuông, không “phanh”. Tới gần nhà con Thúy, Côn ép xe vào lề. Nó chặn cái “pê đan” lên hè xi măng. Chiếc xe đứng khựng. Côn giục Luyến:

- Xuống đi mày!

Luyến hỏi:

- Sao lại xuống đây?

Côn đáp:

- Xuống đây tao bàn với mày chuyện này đã.

Luyến ngồi ì, hai tay không rời cái “ghi đông”.

- Ngồi trên xe bàn chuyện đi, mày...

Côn lại đạp xe. Chiếc xe nhỏ đưa hai đứa đi phơi nắng giữa trưa. Côn muốn rẽ qua phố nhà con Thúy. Nhưng nó hồi hộp quá thể. Tìm con Thúy mắng mấy câu cho bỏ ghét mà con nhà Côn cũng cứ hồi hộp. Nó bảo Luyến:

- Hay mày tới với tao nhé!

- Tới đâu?

- Tới chỗ này.

- Chỗ nào?

- Thì mày có bằng lòng không đã?

- Mà phải nói rõ chỗ nào chứ!

Côn đạp xe nhanh hơn. Nó vùng vằng:

- Mà không tới thì thôi, tao tới một mình.

“Đét” cần mà ỹ nữa.

Luyến quẹo tay lái. Bọn thằng Côn chờ nhau bằng xe đạp, luôn luôn, một đứa cầm “ghi đông” một đứa đạp. Côn bóp mạnh vai Luyến.

- Mà định đi đâu?

- Đến nhà thằng Long. Nó hẹn tao trưa nay chén thạch tau.

Côn để mặc Luyến lái xe. Chân nó cứ đạp mà tâm hồn nó cứ nghĩ. Mấy hôm liền, Côn đã “do thám” rồi. Nó biết trưa nào con Thúy cũng chơi chuyền, chơi rải gianh, chơi ô ăn quan với con Ngọc. Nên trưa nay, anh chàng bại trận Côn nhất định kiếm con Thúy “trả thù. Mới đầu, Côn tính đi một mình. Chẳng hiểu sao, nó rủ thêm thằng Luyến. Rồi khi ngồi cùng xe với con nhà Luyến, thằng Côn vẫn phân vân.

- Mà thích chén thạch tau không?

- Không.

- Giời ơi, thạch mà nhỏ thêm một giọt dầu chuối thì ngon nhất thế giới, Côn ạ!

Thấy bạn không trả lời, Luyến hích khuỷu tay vào mạng mỡ bạn:

- Mà chê thạch tau à?

Côn vẫn nín thinh.

- Hay xuống Đoan Túc chén canh bánh đa rồi đi bắt chim?

DUYÊN ANH

Côn buông vai Luyến, tự cầm “ghi đông”.

- Thôi, tao chở mày về, tao đi một mình.

Luyến quay mặt lại. Nó tròn mắt khi biết Côn đang buồn hiu:

- Tao đi với mày nhé!

- Tao đi một mình.

- Mà mày đi đâu?

Côn định nói “Tao đi đến nhà con Thúy”. Nhưng nó vội ghim lời, và đáp xa xôi:

- Tao đi “trả thù” cho thằng Vũ.

Khiến Luyến ta sướng quá nhồm đít lên:

- Tao đi với.

Côn vòng xe lại. Nó đạp nhanh và rẽ vào phố nhà con Thúy. Đến gần nhà Thúy, tự nhiên, tai con nhà Côn nóng ran. Đôi chân nó rời rã. Côn nghĩ tới nụ cười của con Thúy, mỗi lần nó nắm tay, thu hết can đảm, sắp sửa mắng Thúy vài câu cho bõ ghét. Côn đã hỏi thăm nó nhiều bận “Con Thúy là cái thớ gì mà nụ cười của nó làm mình hết dám “trả thù” giùm thằng Vũ”. Nó rút chân phải, đưa gót dí sát vào bánh sau. Xe đang chạy mau, chậm dần. Luyến ngạc nhiên:

- Sao mày “phanh” lại thế?

Côn nuốt nước bọt ực một cái:

- Nặng ghê nhỉ?

- Ừ.

- Giá giờ có một cốc kem thì khoái chừng nào.

- Đi ăn kem đi!

- Chốc nữa hãy đi ăn kem.

Côn giả vờ đập mạnh vào tay Luyến:

- Vào nhà bác Thụy xin nước mưa uống mày nhé! Nhà bác ấy có nước mưa múc ở đèn Mẫu ngọt lịm như đường phèn.

Ở tỉnh nhỏ, người ta dễ quen nhau lắm. Gia đình Thụy và gia đình thằng Vũ, thằng Côn thằng Luyến đều là chỗ thân tình. Bà Thụy lại chơi họ với mẹ Côn và Luyến nên họ càng thân thiết nhau.

- Tao ghét con “bà cô” Thụy lắm.

Côn cười khúc khích:

- Sao mày ghét nó?

- Chị tao bảo nó đánh đá cá cây.

Côn gạ Luyến:

- Chúng mình vào nhà nó trêu nó đi?

Luyến giơ tay.

- Sợ gì nhỉ! Tao sẽ chòng nó khóc cho mày xem.

Côn đã để bàn chân trái chạm mặt đường. Như vậy, đùi bên phải nó gác lên khung xe Luyến ngửa ngáy đập ngược “pê đan”. Tiếng “ru líp” kêu lẹt xẹt. Tiếng kêu của trái tim con nhà Côn đấy. Nó giục Luyến:

- Xuống đi mày!

Luyến nhảy phóc xuống. Chiếc xe lao đao. Côn đã dắt xe đến cửa nhà con Thụy. Và con Thụy đã trông thấy nó. Côn nổi máu anh hùng, biểu diễn nhảy “pê đan”. Nó gò lưng tòm phóng xa một quãng rồi lượn lại. Từ bên kia hè nhà Thụy,

DUYÊN ANH

Côn chờ đợi Thúy nhìn ra. Nhưng con Thúy ranh mãnh đang “rải gianh, ăn một chộp đôi” với con Ngọc. Anh hùng Côn băng xe ngang đường rất từ từ. Cách bờ hè chừng hai phân, nó nhấc mạnh “ghi đông”. Bánh trước bổng lên. Chiếc xe đạp chỉ cần leo hè bằng bánh sau. Dễ dàng và tài tình ghê. Luyến vỗ tay:

- Cừ quá!

Con Thúy nheo mắt. Nó vừa liếc nhanh, rõ hết trò xiếc đi xe đạp của Côn. Thúy muốn khen Côn một câu. Nghĩ sao, nó cố nín. Côn nói to:

- Cừ “mạnh sền gù”!

Côn bắt đầu can đảm. Người anh hùng hết nóng tai, hồi hộp rồi. Nó vắt chiếc xe nằm quay tròn bánh trước của nhà Thúy, hiên ngang bước vào. Luyến ngó cái lồng chim khuyên, gây sự:

- Sao tao ghét thẳng chó con Hội thế!

Nó rút súng cao su:

- Chim khuyên của con nhà Hội kia hờ, “bà cô” Thúy?

Thúy bị gọi là “bà cô”, giận tái mặt. Nó vốc những viên sỏi quăng đi. Luyến được thể, hăng giọng:

- Hi hi, sỏi này mà “tia”, chim khuyên của con nhà Hội “củ dế” liền.

Anh hùng Côn thọc tay vào túi quần “xoóc”, không biết phải làm gì. Con Thúy chớp mắt lia lịa. Nó sắp khóc đây. Luyến thích chí:

- Tao “tia” rơi cái lồng trước, “bà cô” Thúy nhé?

Thúy vênh mặt, mím môi:

- Thử "tia" xem nào!

Luyến bịt mũi, nhái giọng con gái:

- Ối giời ơi, con "bà cô" nó thách tôi...

Ngọc bênh bạn, xia xói Luyến:

- Con trai gì mà tồi thế? Bắt nạt con gái à...

Luyến xuống "trung bình tấn" múa tay, làm trò:

- Ải ải, hai nữ hiệp sĩ đòi chặt đầu tớ. Côn đâu?

Côn lắc đầu. Luyến Cười:

- Mày sợ con gái, hở? Ủa, đứng đấy, tao chòng nó khóc cho mày xem.

Luyến lấp đạn, kéo căng hai sợi dây cao su. Viên đạn sắp bay thì Côn chụp vội lấy "võ khí" của Luyến:

- Thôi mày...

Luyến chụp tay Côn:

- Con "bà cô" thách tao mà...

Côn nắm chặt cánh tay Luyến:

- Chòng nó, nó không cho nước mưa nữa.

Luyến khuỳnh tay, khiêu khích:

- Ông cần quái gì uống nước mưa.

Côn gạ bạn:

- Nước mưa đèn Mầu ngọt lắm mày ơi!

Nó kéo Luyến bước ra khỏi thềm nhà Thúy. Côn ghé sát tai Luyến:

- Mày thấy chưa?

Luyến hậm hực:

DUYỄN ANH

- Thấy cái gì?

Côn hích khê khuỷu tay vào cạnh sườn Luyến:

- Con “bà cô” sắp khóc.

Luyến sướng quá, nhẩy cõn lên:

- Tao biết mà... Con “bà cô” Thúy chỉ bắt nạt được thằng Vũ là cùng. Chiều mai nhất định ông “tia” rơi cái lông chim của nó.

Côn ghé sát tai Luyến:

- Ủ, mai sẽ “tia”. Tao quên mang phi tiêu mà ẹ! Tao muốn phóng chết mấy con chim khuyển của thằng chó Hội.

Luyến búi tai. Côn diu bạn ra via hè. Nó dựng chiếc xe đạp. Côn dắt xuống đường, biểu diễn nhẩy “pê đan”. Côn không dám ngoái lại nhưng nó tưởng tượng con Thúy và con Ngọc đương tròn xoe mắt nhìn nó. Luyến để mặc Côn chạy một quãng ngắn rồi mới đuổi theo, nhẩy phóc lên yên xe, ẹ hết thằng “ét” xe hàng.

5

Thúy và Ngọc lại ngồi chơi rải gianh. Anh hùng Côn xuất hiện lần này giống tay cao bồi vừa diệt tan bọn cướp. Nó bóp chuông miệng “kính coong” inh ỏi và “ếp ếp” âm ỹ. Thúy nhìn ra đường. Anh hùng Côn “phanh” chân, nhắc mạnh bánh trước lên hè. Nó uốn éo thân hình để giữ chiếc xe đứng im một chỗ mà không hề bị đổ. Con Thúy cười khúc khích. Côn nghe tiếng cười trong suốt của Thúy. Tâm hồn của nó lâng

làng. Nó sung sướng hỏi vu vơ:

- Thích xem xiếc Tạ Duy Hiễn không?

Con Thúy ngừng chơi rải gianh, đáp trống không:

- Thích.

Côn để xe đạp ngả về bên phải, "biểu diễn" xuống "pê đan" trong khi xe đứng dính bánh trên vỉa hè. Nó nheo mắt, luồn chân phải qua khung, "biểu diễn" đi xe... luồn. Nổi máu xiếc, nó ngồi chồm hồm trên yên, hai tay cầm hai bên "poa nhê", hai chân nó gác lên "ghi đông". Xe chạy. "Pê đan" và xích đĩa quay vòng. Côn lại "phanh" chân, uốn người, dí bụng vào "ghi đông". Rồi nó cúi thấp, dùng tay lăn bánh trước, khỏi cần đạp, xe cứ chạy như thường.

Con Thúy vỗ tay:

- Hay quá!

Con Ngọc cười lớn:

- Tạ Duy Hiễn con đó!

Anh hùng Côn đang bay bổng chín tầng mây. Đường như, trời bớt nắng. Côn hết trò xiếc đi xe đạp rồi. Xiếc của ông Tạ Duy Hiễn có người đi xe đạp những ba mươi tám kiểu nhưng Côn ta chỉ học mót được vài kiểu hạng bét. Nó buồn lắm. Phải chi nó học được các kiểu đứng trên xe, nằm trên xe, đi xe bằng bánh thì chắc chắn, con Thúy sẽ phục nó sát đất. Anh hùng Côn lại vất xe giữa vỉa hè. Nó thọt tay vào túi quần, "hiên ngang" bước qua cổng nhà Thúy.

DUYÊN ANH

- Xem xiếc Tạ Duy Hiễn chưa?

Côn vẫn hỏi trống không. Song Thúy biết Côn hỏi mình. Nó toét miệng cười:

- Xem xiếc kinh ghê người.

Côn liếm mép:

- Chưa xem à?

Thúy gật đầu. Đôi mắt con bé long lanh cơ hồ hai hột nhãn vừa mới lột cùi.

- Chưa.

Anh hùng Côn mừng rơn. Nó “phiệu”:

- Xiếc Tạ Duy Hiễn như thế đấy, Thúy ạ!

Tự nhiên, anh hùng Côn nói được hai tiếng “Thúy ạ”. Nó chợt cảm thấy tai hơi nóng nóng. Côn quay đi chỗ khác. Con Thúy mà mắng nó cái tội “ai cho gọi tên người ta”, anh hùng Côn sẽ ê mặt lắm đấy. Côn hồi hộp, lo lắng. Chưa bao giờ nó biết hồi hộp, lo lắng cả.

- Thế hở, Côn?

Côn quay phắt lại, hai con mắt mở to thao láo nhìn Thúy:

- Ừ...

Thúy ném một viên sỏi ra hè phố:

- Xiếc Tạ Duy Hiễn còn những gì nữa hở, Côn?

Côn chớp mắt:

- Nhiều lắm cơ. Khi kéo xe, mức nước. Chó ngồi xử kiện...

Thúy chặn lời Côn:

- Chó mà xử kiện à?

Côn tỏ vẻ sành sỏi:

- Ông Tạ Duy Hiễn ông ấy tập súc vật “cừ” không tả nổi. Con chó nó sủa như ông quan tòa, Thúy ạ!

Côn muốn nói đi nói lại hai tiếng “Thúy ạ”. Nó thấy hai tiếng này sao mà êm ái thế. Êm ái cứ y hệt “Chiều quê” của Hoàng Quý. Con Thúy lè lưỡi:

- Hay ghê nhỉ?

Côn thích chí:

- Ái dà, ông ấy cầm roi da quất sư tử oai nhất thế giới. Các bạn sư tử gằm gù tợn nhưng sợ ông Tạ Duy Hiễn một vành.

Con Ngọc bắt chuyện Côn:

- Thế Côn có sợ sư tử không?

Anh hùng Côn vung tay:

- Côn hử? Côn “moa phú”.

Ngọc khen:

- Côn giỏi thật.

Nhưng anh hùng Côn chả khoái tí ti ông cụ nào. Giá Thúy bảo “Côn giỏi thật”, anh hùng Côn có thể “biểu diễn” thêm một kiểu xe đạp nữa. Côn hơi hơi ghét con Ngọc rồi. “Ai khiến khen người ta. Rõ thối”. Côn nhìn Thúy.

- Côn giỏi thật hử, Thúy?

Thúy mỉm cười. Nụ cười của Thúy ngon hơn bát lục tầu xá ban đêm. Côn chờ Thúy trả lời câu hỏi của nó. Thì con Ngọc vội hốt léo:

- Côn sợ ma không?

Côn rủa thầm “Mày mới đúng là con bà cô,

DUYÊN ANH

Ngọc ạ!" Khốn nỗi con Ngọc không biết Côn ghét nó. Thúy vô tình nói:

- Ma ai chả sợ. Nó bóp cổ lè lưỡi à... Ma cà rồng nó hút máu người ta nữa. Eo ơi!

Côn lại thích thêm hai tiếng "eo ơi" của Thúy. Nó thích nói "Thúy ạ" và nghe Thúy nói "eo ơi". Côn không còn nhớ Vũ, không cần nghĩ tới sân cỏ nữa. Côn chỉ biết Thúy khen nó giỏi, Thúy không đáng "trả thù" và "sẽ biết tay nhau". Tự nhiên, Côn chạy ra via hè, động đầu xuống nền xi măng, giơ hai chân lên trời. Nó dùng hai khuỷu tay lết đi một quãng. Thúy cười vang. Tiếng cười trong như pha lê. Côn từ từ ngả chân. Khi những đầu ngón chân bắt đầu chạm via hè, nó đứng dậy rất nhanh, xoa hai bàn tai:

- Côn không sợ ma. Côn đã từng đánh nhau với ma ở nghĩa địa Vũ Tiên.

Ngọc nhanh nhẩu miệng:

- Ma nó khỏe hơn Côn không?

Côn muốn mắng con bà cô Ngọc quá thể. Phải chi không có Ngọc, Côn đã "phiệu" bao nhiêu chuyện để làm Thúy lác mắt. Có Ngọc, Côn đâm ra ngượng, nhờ mình hổ, con Ngọc nó cười, Thúy cười theo thì hỏng bét. Côn lờ đi, không chịu trả lời Ngọc. Khiến Ngọc giận dữ:

- Côn làm bộ ghê.

Thúy về hòa Ngọc:

- Ừ, Côn làm bộ ghê ghê là...

Côn bỗng cụt hứng. Nó nhìn Thúy rồi nhìn

những chú chim khuyen đang nhảy nhót trong lồng trên giàn hoa giấy. Đôi mắt Côn chắc giống những đôi mắt ngơ ngác của loài chim khuyen lắm đây. Nó chả hiểu phải nói gì với Thúy nữa. Côn thọc hai tay vào túi quần xoóc. Nó bước đến chỗ chiếc xe nằm phơi nắng, dựng lên, dẫn xuống đường rồi “biểu diễn” nhảy “mô tô”. Khỏi nhà Thúy một quãng, Côn mới hay hai khuỷu tay nó rướm máu.

6

Tự nhiên, tỉnh lỵ có vẻ gì ngơ ngác. Chiến tranh còn xa Thái Bình lắm. Mãi tận bên Tây, bên Tàu cơ. Người lớn nói chuyện Trung Nhật chiến tranh. Trẻ con vẫn nô đùa, nghịch ngợm, chả cần biết Nãi Mộc tiến quân ra sao, Mã Chiếm Sơn chống cự thế nào. Trên vùng trời êm ả, chưa ai nghe tiếng máy bay gầm vang như tin chiến sự Âu Châu đăng ở nhật báo. Nhưng quân Nhật đã sang Thái Bình. Và sự ngơ ngác có từ hôm đó. Quân Nhật đóng tại Câu Lạc Bộ thị xã. Họ canh gác ở ngã tư Vũ Tiên. Những khẩu súng chĩa về phía Tân Đệ Lính Nhật đầu trục, lùn tì, mắt một mí, trông hung dữ vô cùng. Người nào đeo kiếm thì oai vệ, lính gặp đứng nghiêm hét lớn, giơ tay chào nghe phát sợ. Dân tỉnh lỵ sợ lính Nhật, không dám tới sân vận động đá bóng hay tới hồ tắm bơi lội vì Câu Lạc Bộ gần đó. Quan Nhật đeo kiếm ra vào dinh Công Sứ để

DUYÊN ANH

dàng. Ông tây, bà đầm và các ông cầm nể nang lính Nhật, bớt bống hách. Mới đầu, dân thị xã lo lắng. Rồi quen dần. Lính Nhật không gây sự với ai. Họ chỉ đóng quân ngoài đầu tỉnh ít khi vào phố.

Trường học không đóng cửa. Bọn thằng Côn đi học đều. Côn thường rủ bạn xuống ngã tư Vũ Tiên xem lính Nhật. Lính Nhật làm quen chúng nó. Côn thấy lính Nhật cuốc đất trồng rau. Họ cởi trần, mặc quần đùi, lấy tay bóp nát phân nhét dưới gốc mỗi cây rau. Côn lè lưỡi ghê rợn. Lính Nhật cười. Họ làm việc suốt ngày, chẳng chịu nghỉ ngơi. Người vác súng canh, người tưới rau, quét dọn. Nơi lính Nhật đóng, sách sẽ vô cùng. Lính Nhật cho bọn thằng Côn kẹo và tháo đạn, đưa súng để bọn thằng Côn nghịch. Có người rút kiếm khỏi bao, chém cành cây lớn đứt đôi ngọt xốt. Côn phục kiếm Nhật sát đất. Nó nghĩ tới những thanh kiếm trong tuyền kiếm hiệp mà nay nó mới tận mắt nhìn rõ. Lính Nhật dạy bọn Côn tiếng Nhật. Nó nói được mấy tiếng. Hễ gặp Nhật là bọn Côn cười toe toét. “Giô to nay, A ri ga tô” dù chúng nó không biết “Giô tô nay, A ri ga tô” là cái quái gì. Đến trường, bọn thằng Côn xì xỏ tiếng Nhật, bàn bẻ chúng nó phục lẫn. Côn bỗng khoái lính Nhật. Trong mắt nó, lính Nhật anh hùng hơn lính khố xanh và đội xếp. Lính Nhật không bắt nạt dân thị xã. Bọn thằng Côn là những người thân Nhật đầu

tiên ở Thái Bình.

Học trò thị xã thích nghe Côn kể chuyện lính Nhật. Bây giờ, ít đá bóng, bơi lội. Chúng nó, đứa thì sợ lính Nhật, đứa thì bị bố mẹ cấm không cho gần lính Nhật, nên trừ bọn thằng Côn, chả có đứa nào quen Nhật cả. Côn tả thanh kiếm Nhật rút khỏi bao, ánh sáng lấp lóe, chém sắt đứt đôi. Nó “phiệu” là chính mắt nó đã thấy quan Nhật vung kiếm chém cái khung xe đạp, cắt cái xe đạp làm hai mà kiếm không hề sút mẻ. Nó ca ngợi lính Nhật giỏi võ, quật nhau trên nền xi măng như ta quật ngóe. Bọn học trò lắc đầu, lè lưỡi. Côn, Luyện đã được lính Nhật chở xe đạp phóng như bay dọc phố chính. Xe đạp của Nhật đen thui, cổ lõ song bên chắc nhất thế giới. Với Côn, cái gì của Nhật cũng nhất. Nhiều thằng bạn nó nhìn rõ lính Nhật chở nó, vào trường khoe rối rít. Côn nổi tiếng vì biết nhiều chuyện lính Nhật. Dần dà, lính Nhật đem cả mấy con ngựa từ Nam Định sang. Nhưng chơi với lính Nhật mãi đâm chán, vì lính Nhật chỉ biết gật, cười và nói chuyện bằng tay. Khi tình lý hết ngơ ngác, Côn bèn tìm đến con Thúy.

Nó không biểu diễn xiếc Tạ Duy Hiển nữa. Mỗi lần Côn gặp Thúy là mỗi lần nó trở một ngón tài vật. Hôm nay, Côn dắt quanh bụng hàng chục cái phi tiêu. Thúy đứng ở hiên nhìn chim khuyên đang nhảy nhót trong chiếc lồng kết đầy hoa râm bụt đỏ chói. Côn háng giọng.

DUYÊN ANH

Thúy lơ đi. Côn bước sát cây ngọc lan, cúi lượm mảnh sành. Nó vẽ cái đầu người to tướng rồi xoay lưng bước ba bước dài. Nó lại xoay lưng, đối diện thân cây ngọc lan. Côn vén áo, rút ra một mũi phi tiêu. Nó phóng mũi phi tiêu thứ nhất. Cái đầu người không có mắt, mũi, miệng. Mũi phi tiêu găm vào một chỗ trong vòng tròn. Vô tình, nó trúng khoảng mắt cái đầu người tưởng tượng. Con nhà Côn xoa tay, khẽ reo:

- Ô, trúng mắt, may chột rồi nhé! Ông sẽ cho may mù.

Côn liếc Thúy. Con bé giả vờ không biết. Côn rút mũi phi tiêu thứ hai.

- Ông cho may mù đây này!

Nó phóng mũi phi tiêu. Và mũi phi tiêu găm trệch cái vòng tròn, xuống phía dưới. Côn cười hể hể:

- Gượm đã, cho may mù ngay may hết xem tài phóng phi tiêu của ông. Hì hì, trúng cổ họng chú chàng.

Côn phóng mũi phi tiêu thứ ba. Lại trệch khỏi đầu người, khoảng giữa, phía trái. Nó chạy tới đích, lượm mảnh sành, vẽ cái tai quanh mũi phi tiêu:

- Xuyên lỗ tai giùm may để may đeo hoa.

Thúy muốn phì cười. Nó cố nín chờ xem Côn còn làm những trò gì. Con nhà Côn thì yên chí Thúy đương khen nó ném phi tiêu trứ danh. Nó chạy ra chỗ cũ, phóng mũi phi tiêu mới. Trệch

nữa. Lần này, mũi phi tiêu găm trên đầu người. Cô liếm mép:

- À, cái lược chải đầu đó. Tao sẽ rẽ ngôi cho mày.

Thúy bước xuống hè. Con bé ra gốc cây lan, lấy móng tay vẽ cái tai bên phải lên đầu người của Côn vẽ và nói:

- Côn cho nó đeo cái hoa nữa đi!

Côn phớn phở quá. Nó chỉ đợi Thúy lên tiếng. Con bé đã lên tiếng rồi. Côn rút mũi phi tiêu. Nó ngắm thật kỹ. Tay nó run làm sao.

Thúy giục:

- Phóng đi!

Côn gật đầu như máy :

- Để Côn nhằm "cẩn tó"...

Thúy trợn mắt:

- Côn nói tiếng gì đấy?

Côn nuốt nước bọt ực một cái:

- Quên quên, để Côn nhằm cẩn thận.

Mũi phi tiêu đã phóng. Nó không trúng tai bên phải của đầu người mà lại trúng gần sát mũi tên thứ nhất. Thúy phá ra cười:

- Nó mù rồi!

Côn đứng lặng, trân trân ngó mũi phi tiêu sai đích. Nó thần thờ:

- Ủ, nó mù rồi...

- Côn phóng phi tiêu hạng bét.

- Côn "cừ" nhất trường.

- Hạng bét. Côn thua Vũ.

DUYÊN ANH

Côn mím môi. Trông nó thật thiếu não. Chưa bao giờ nó thiếu não như thế. Côn phân trần:

- Thăng Vũ không biết phóng phi tiêu.

Thúy bĩu môi:

- Côn tưởng Côn giỏi à? Vũ bảo Vũ phóng đâu trúng đó. Côn phóng tai lại trúng mắt!

Thúy cười to hơn. Côn nóng bừng tai. Nó câu:

- Thăng Vũ nó phét!

Thúy quay mặt đi:

- Côn nói bậy quá.

Côn cù nhảy:

- Ừ, bậy đấy. Đây phóng phi tiêu Nhật còn phải lác mắt.

Thúy đưa tay bịt tai:

- Không thèm nghe nữa. Thăng Hội nó nói Côn đi nhặt kẹo của lính Nhật quăng. Lêu lêu... xấu hổ!

Côn tức không chịu nổi. Nó nghiêng răng hỏi ngớ ngẩn:

- Hạng bát, hờ?

Chẳng cần chờ Thúy trả lời, Côn rút hết phi tiêu giắt quanh bụng. Nó ngấm cái lồng chim khuyen của Thúy phóng lia lịa. Rồi Côn chuồn mất. Chẳng hiểu có con chim nào trúng phi tiêu của Côn không. Qua con phố nhà Thúy, Côn cầm đầu chạy tới nhà ông Đốc. Nó đứng bên đây đường nhìn sang. Phố xá vắng hoe. Côn qua đường. Nó móc thanh kẹo cao su, nhai một chập. Rồi mon men tiến gần cổng nhà Hội. Nó

vớ cục gạch non, viết vào cổng sắt sơn xanh Hội ăn cút và nhả kẹo, gắn chặt lấy cái nút chuông điện. Chuông kêu ầm ỹ không dứt. Côn cả giận, co chân chạy biến. Nó đã trả thù cho Vũ cái tội con nhà Hội dám mách Thúy là Vũ “thó” cái lồng chim khuyển của nó hồi năm ngoái.

7

Nước lũ về đồng bằng sớm quá. Dòng sông Trà Lý ngầu đỏ phù sa. Nước chảy phẳng phẳng. Đứng trên cầu Bo nghe tiếng nước xoáy dưới gầm, sợ lắm. Nước bị chân cầu cản, xiết mạnh, chắc là xi măng cốt sắt sẽ mòn vẹt. Bây giờ đang mùa ổi. Khi những cây ổi bị hái hết trái, họ hàng nhà tu hú kéo nhau lên rừng để hè sau lại rù xuống miền xuôi, kêu nhớ thương giữa trưa nắng cho thời gian dài ra và không gian tĩnh mịch thêm. Năm nay mất mùa nhãn thành thử nước lũ dân cao, dân tỉnh lý không lo lắng mấy. Cứ bao nhiêu thì chẳng ngại lụt. Những trận bão vừa qua thật lớn, làm trốc cả gốc cây, tung nóc nhà. Hoa quả rụng cơ man. Nhưng ổi làng Bo vẫn còn nhiều.

Ổi làng Bo ngon nổi tiếng. Gọn như lê. Cùi dày, chỉ có một tí ruột, ăn giòn giòn là. Người Phủ Lý, Nam Định phải sang tận Thái Bình xin giống ổi Bo. Có lẽ, làng Bo nhờ ổi ngon mà cây cầu thơ mộng bắc ngang sông Trà Lý được đặt tên là cầu Bo chẳng? Côn và Luyến đứng trên

DUYÊN ANH

cầu nhìn dòng nước cuốn. Con dê chạy dài xuống cống Đâu vắng hoe. Bến tắm chả còn nhộn nhịp nữa. Luyến nghĩ tới bè chuối năm ngoái, hồi Vũ chưa lên Hà Nội. Nó vỗ vai Côn:

- Giờ mà có bè chuối, mày nhì? Đếch cần chèo, cứ ngồi trên bè cho nước nó chở mình đi. Nháy mắt là đến cống Đâu.

Côn không muốn nghĩ tới bè chuối, cống Đâu. Một lần, dưới gốc cây soan tây trong sân trường, Vũ đã nói với Côn chuyện bỏ nhà đi giang hồ "lấy trắng gió làm nhà nước mây làm bạn" y hệt mấy thằng hiệp sĩ Tầu. Nó đang nghĩ chuyện giang hồ. Côn chán thị xã Thái Bình, chán trường học, chán nô đùa, nghịch ngợm rồi. Nó thích đi xa, đi thật xa. Vì, hôm qua, Côn vác xe đạp đến nhà Thúy "biểu diễn" xiếc Tạ Duy Hiển để làm hòa với Thúy đã bị Thúy chế nhạo: "Xiếc này là xiếc Việt Nam, Xiếc đi xe đạp rách tan cả quần". Côn xấu hổ quá, biến mất. Con "bà cô" Thúy đánh đá làm sao! Côn muốn nó hóa thành con quạ như, có lần, Vũ đã muốn Thúy hóa thành con nhặng. Thúy hóa thành con quạ thì sẽ khổ lắm. Ai cũng ghét quạ. Quạ chả được cái tích sự gì. Tiếng kêu của nó nghe sợ. Con Thúy đã chế nhạo Côn bằng tiếng kêu của con quạ.

- Mày nhì?

Luyến tưởng Côn thích cái bè chuối thả trên dòng nước lũ của nó, vội vàng ba hoa:

- Bè trôi nhanh hơn ca nô. Tao thèm ăn canh

bánh đa ở nhà bà lang Tặng ghé đi ấy.

Côn lắc đầu:

- Chán chết.

Luyến cười:

- Chỉ nói phét. Mà "chén" canh bánh đa, chuyên môn đòi thêm nước mầu. Ăn ba bát một lúc mà bảo chán.

- Ủ, hôm nay tao chán canh bánh đa.

- Thế mà thích gì?

- Ông thích phiêu lưu, mạo hiểm.

- Như con đế mèn hở, Côn?

- Ủ.

- Rồi tiền đâu ăn cơm, may quần áo?

Côn nhắc lại lời thằng Vũ đã nói với nó:

- Mà ngu quá, Luyến ạ! Bọn hiệp sĩ Tàu có thằng nào mang tiền đi giang hồ đâu?

Nó nói thêm:

- Thằng Vũ hồi giang hồ cống Đâu chỉ sống bằng chim sẻ rán và táo tàu của bác nó.

Luyến nghe bùi tai. Đôi mắt nó vừa mở rộng một chân trời quyến rũ. Luyến nắm lấy cái chạc súng cao su đeo lưng lẳng trước ngực:

- Ông bắn chim, bắn gà, bắn ỏ, bằng bòng ăn trù cơm.

Một mẩu bèo tây lênh bênh trôi dưới nước. Luyến gõ súng, lấp viên đạn sỏi, "tia" một phát.

- Mà thấy chưa, ông bắn vẫn "kên".

Côn nhìn Luyến:

- Đi giang hồ phải ghét tụi con gái. Mà ghét

DUYÊN ANH

tụi con gái không?

Luyến bấu môi:

- Tao thềm vào chơi với con gái. Hôm nọ mày không can, tao đã “tia” chết hết chim của con bà cô Thúy.

Côn khoe:

- Ông phóng phi tiêu chết hết chim của con nhà Hội rồi.

Nhưng Côn không muốn nói đến con Thúy nữa. Nó không muốn Luyến ghét con Thúy. Nó muốn một mình nó ghét con Thúy thôi. Côn lảng chuyện:

- Tao với mày lên Hà Nội nhá?

- Xa quá.

- Đi bằng ô tô thì xa cái “khổ” gì!

- Mày có tiền mua vé chứ?

- Ông đi “boóng”. Tao quen với thằng ét xe Con Voi của ông tài Định. Tụi mình lên Hà Nội, con nhà Vũ sẽ phục lác mắt. Thằng Vũ mới viết thư cho tao.

- Nó nói gì?

- Nó bảo nó theo thằng anh họ nó học trường Bưởi, đi bơi ở Nghi Tàm.

- Tao muốn biết Nghi Tàm quá.

- Nó bảo anh em nó ăn cắp ổi ở Nghi Tàm. Nó còn khoe bơi thuyền ở hồ Tây. Sống ghê.

Luyến nao nức chuyện Hà Nội. Chỉ cần có thằng Vũ, có bơi lội và ăn cắp ổi là đủ làm Luyến nổi máu giang hồ rồi.

- Thằng Vũ còn kể những gì nữa?

Côn đập khê nắm tay xuống thành cầu:

- Ái chà, nó đi xe điện trốn thuế, ăn bánh tôm ở Cổ Ngư, nghịch ngợm ở Voi Phục và trêu hổ ở vườn Bách Thú.

Luyến giậm chân thành thịch:

- Giời ơi, ông thích "tia" khi ở vườn Bách Thú quá. Thấy mình, tuần trước, kể chuyện vườn Bách Thú ở Hà Nội có cả gấu.

Hà Nội bỗng trở thành một giấc mơ, một cái đích phiêu lưu của hai đứa bé tỉnh lý. Hà Nội trong trí tưởng tượng của thằng Luyến, thật tuyệt vời. Nó nhiều trò chơi khác xa Thái Bình. Luyến thêm những trò chơi khác lạ hơn là đá bóng, kết bè qua sông Trà Lý, đánh nhau với bọn nhãi trường Tầu, bắn chim sẻ. Nó mơ bắn hổ, bắn gấu ở vườn Bách Thú Hà Nội cơ.

Mỗi ngày, dường như, tỉnh lý không còn thích hợp với chúng nó nữa. Khung cảnh cũ chật hẹp và tẻ nhạt khiến những đứa bé xa dần. Như một cơn gió xuân len lén về một đêm nào đó cuối mùa đông. Chẳng ai biết cả. Rồi mùa xuân sang cho cây cối đâm chồi, nảy lộc. Sự hỗn nhiên đã bước một chân khỏi ngưỡng cửa tâm hồn Luyến. Nhưng nó đâu có hay. Ngay tỉnh lý cũng đang thay đổi hướng hồ người tỉnh lý. Nghe đâu đây có tiếng cửa quây, chuyển mình. Tiếng cửa quây, Côn, Luyến, Lộc, Long, Vọng không hề nghe thấy. Nhưng chắc chắn thầy giáo Đàn đã nghe thấy,

DUYÊN ANH

nghe rõ kể từ ngày lính Nhật sang Thái Bình.

- Vậy tao với mày lên Hà Nội nhá?

- Ừ.

- Chúng mình trốn nhà ra đi.

- Ừ. Bao giờ đi?

- Vài hôm nữa.

- Tao muốn đi ngay.

Hai đứa khoác vai nhau thả bộ sang bên kia cầu. Ở đó, ổi Bo chất đống trong những cái sọt chờ bán cho hành khách đáp xe ô tô Hải Phòng – Nam Định. Bao giờ đến cầu Bo, xe Hải Phòng – Nam Định cũng dừng lại một lát để hành khách mua ổi hay vải, nhãn. Hành khách chỉ mê ổi làng Bo. Luyến và Côn đang nhòm nhোm mỗi đứa một trái ổi lớn. Xe con Ngựa Bay rồi xe Con Sóc đã về. Sắp tới lượt xe Con Voi của ông Lê Văn Định. Hãng xe Con Voi của ông tài Định là niềm hãnh diện của bọn trẻ tỉnh lý vì Con Voi dám chạy đua với con Ngựa Bay, Con Sóc trên các đường Nam Định – Hà Nội và Nam Định – Thái Bình - Hải Phòng.

Chờ xe Con Voi về tới đầu cầu, Côn và Luyến gạ anh ét quen, để chúng đứng trên bậc sau, bám chắc vào cái thang sắt leo lên mũi. Xe chạy qua cầu, qua phố chính một đoạn rồi ghé bến. Côn phục những anh ét lắm. Cứ xe chạy một quãng xa, những anh ét mới đuổi theo, nhảy lên. Khi xe chưa đậu, những anh ét đã nhảy xuống chạy theo xe cho tới lúc xe “phanh” lại. Xe chạy chậm

ở phố chính. Côn và Luyến giơ tay vẫy bọn nhãi như những tay ét. Khiến bọn nhãi phát thèm.

8

Hôm nay, thầy Đàn nghỉ dạy. Học trò sắp hàng vào lớp chờ thầy đến giờ ra chơi, thầy vẫn không tới. Ông Đốc cho phép học trò lớp nhì hai về. Tối qua, Côn đến nhà thầy trọ thăm thầy. Thầy hỏi nó rất nhiều chuyện và khuyên nó không nên quen với lính Nhật. Năm ngoái, thầy Đàn yêu Vũ nhất lớp. Vũ bị đuổi học, thầy dành tình yêu ấy cho Côn. Khi Côn chào thầy ra về, thầy cầm chặt tay nó, dặn dò:

- Con hãy can đảm như thằng Vũ. Không xin lỗi những kẻ như lão phó cấm dù có chịu thiệt thòi. Thầy bằng lòng có nhiều học trò can đảm. Con phải biết yêu nước như những thằng bé mà thầy đã kể cho các con nghe rút trong truyện *Tâm hồn cao thượng*. Nước ta sẽ độc lập, con ạ!

Côn chưa hiểu độc lập là gì. Nhưng nó nhớ lời thầy dạy. Buổi chiều, Côn lại đi học. Thầy vẫn nghỉ dạy. Lúc giờ ra chơi, thằng Vọng cho Côn biết thầy Hoan cũng không tới trường chiều nay. Côn bỗng giật mình đánh thót một cái. Nó chợt nhớ chuyện bố thằng Huấn theo lính sen đắm vào trường, khóa tay thầy, bắt về sở cấm, hỏi năm ngoái. Côn hỏi Vọng:

- Sáng mày vào trường sớm không?

Vọng đáp:

DUYÊN ANH

- Tao leo cổng vào. Tao đến sớm nhất nên lão tùy phái chưa chịu mở khóa cổng.

- Mà thấy lính sen đâm vào trường không?

- Không.

- Lạ nhỉ!

- Lạ gì?

- Thấy tao không bị bắt tại sao thầy tao nghi?

- Chắc thầy mày ốm.

Côn gật gật cái đầu. Nó rủ Luyến và Lộc đi thăm thầy. Bà chủ trọ bảo thầy chúng nó xách hành lý ra bến xe từ sáng tinh mơ. Côn buồn lắm. Nó tưởng chừng vừa đánh mất một bảo vật. Không, Côn tưởng chừng người thân yêu của nó vừa chết. Thầy Đàn đi đâu? Côn rướm rướm nước mắt nghĩ tới những lời thầy dặn dò tối qua. Nó thầm trách thầy bỏ học trò đi mà không nói, không cho biết thầy sẽ dạy ở đâu để nó viết thư thăm thầy. Côn chia tay bạn. Nó lăm lũi về nhà, chẳng thiết ăn cơm. Nó lên giường, đắp chăn ngủ, quên cả thay quần áo. Bố nó tưởng nó bị cảm, sờ đầu nó. Thì Côn khóc thút thít.

- Sao con khóc? Đứa nào đánh con? Hay bị thầy phạt?

Côn ôm lấy cánh tay bố:

- Thầy con đi rồi...

Bố nó thấm nước mắt cho nó:

- Thầy con đi có việc, thầy con sẽ trở lại.

Côn nức nở:

- Không, thầy con đi luôn. Thầy con bỏ con

rồi. Con không thèm đi học nữa đâu.

Bố Côn dỗ dành nó mãi. Lát sau, Côn ngồi dậy, hỏi bố:

- Bố ơi, thầy con bảo nước ta sẽ độc lập hử, bố?

Bố thằng Côn vội đưa tay đặt khế vào miệng Côn:

- Con đừng nói thế nữa.

Côn tròn mắt:

- Tại sao hử, bố?

- Mật thám sẽ bắt. Con nhớ chưa cấm không được nói độc lập với bất cứ đứa nào. Con mà nói, mật thám nghe được sẽ bắt con, bắt cả nhà nhốt vào nhà lao.

Trái tim thằng Côn đập thình thình. Nhưng nó vẫn hỏi bố:

- Tại sao thầy con bỏ đi?

Bố nó nhìn quanh rồi khế nói:

- Thầy con là nhà cách mạng. Thầy con bỏ đi vì Tây và Nhật bắt giết.

Côn lại nằm xuống:

- Con thương thầy con.

Bố nó đập nhẹ bàn tay lên lưng nó:

- Con thương thầy con thì đừng nói những tiếng độc lập, cách mạng, nhớ chưa?

- Thầy con dạy con phải biết yêu nước.

- Thầy con thương con lắm. Thôi ngủ đi, nhớ đừng nói chuyện này với bạn con.

Côn nhắm mắt. Chờ bố đi khỏi, nó lại mở mắt

DUYÊN ANH

thao láo nhìn lên đình màn. Côn đã biết tại sao thấy nó bỏ ngôi trường tiểu học thị xã. Thấy nó là nhà cách mạng. Thấy nó bỏ đi để làm cho nước ta độc lập đây. Côn mong độc lập. Nước ta độc lập, nó sẽ gặp lại thầy nó. Bây giờ Côn mới ghét Tây, ghét Nhật. Tây và Nhật định bắt thầy nó giết chết nên thầy nó phải trốn tránh. Côn sẽ không thèm chơi với lính Nhật nữa. Suốt đêm đó, Côn không ngủ. Nó chỉ chấp chờn mơ màng. Thức giất, Côn lại cầu khẩn Phật Trời phù hộ thầy nó để thầy nó khỏi bị Tây và Nhật bắt giết. Hôm sau, Côn đến trường thật sớm. Nó ngồi dưới gốc cây soan tây. Hoa soan đã kết thành trái. Những chùm trái dài đen xì trông đáng ghét quá. Hoa nở đỏ rực rõ thể mà kết trái gớm ghiếc. Côn thèm kể những gì nó biết cho Luyến nghe. Song nó sợ mật thám bắt cả nhà nó. Ngồi cạnh Luyến, cơn thèm càng tăng lên. May mắn là Luyến không gọi chuyện thầy nghĩ dạy. Con nhà Luyến bị giấc mơ Hà Nội ám ảnh. Nó hích Côn:

- Bao giờ đi Hà Nội hở, mày?

Côn đáp :

- Sẽ đi. Thằng Vũ nó bảo nó dám đứng trên cầu Thê Húc câu cá trộm ở hồ Gươm.

Luyến khoái chí:

- À, hồ Gươm tao biết rồi. Sách Quốc văn Giáo khoa thư kể truyện hồ Gươm có con rùa thần dâng kiếm trả vua Lê. Nhân tiện thầy nghĩ, tao

với mày lên Hà Nội đi.

Côn không còn thể nhớ lời bố nó dặn nữa. Nó vỗ vai Luyến:

- Thấy mình đi luôn rồi.

Luyến ngạc nhiên:

- Sao mày biết?

Côn “suyt” khê một tiếng:

- Tao nói cho mày nghe thôi, đừng kể cho đứa nào nghe nhé! Mày mà kể, mật thám nó bắt cả nhà tao lẫn nhà mày. Bố tao bảo nó sẽ giết chết.

Luyến thê:

- Ông mà kể cho đứa nào nghe ông chết học máu.

Côn dặn:

- Nhớ nhé!

Luyến gật đầu lia lịa:

- Nhớ rồi.

- Tao dẫn mày vào nhà xí nói nhé?

Luyến nhìn khắp sân. Sân trường im vắng. Các lớp đã vào học. Những đứa được nghỉ kéo nhau đi bơi hay về nhà hết. Luyến nói:

- Nói đi, đêch có đứa nào.

- Mày ngó trên cây xem.

- Chỉ có quả soan tây.

Côn làm bộ quan trọng, ghé sát tai Luyến:

- Thấy mình là nhà cách mạng!

Luyến hỏi:

- Cách mạng là cái gì?

Côn nói nhỏ hơn:

DUYÊN ANH

- Bố tao bảo Tây và Nhật nó định bắt thầy đem giết nên thầy trốn.

Luyến lè lưỡi. Tự nhiên, mặt nó xám xanh.

- Thầy dặn tao đừng chơi với lính Nhật. Mà ghét Nhật không?

Luyến vung tay:

- Ông ghét Nhật.

Hai đứa đang thì thầm to nhỏ thì thấy từ cổng, bố thằng Huấn dẫn lính sen đầm đến trường. Còn nắm chặt tay Luyến:

- Hề hé răng, mà chết đó.

Còn và Luyến đứng dậy, mon men về phía lớp học. Chúng nó đứng run lấy bối nhìn ông Đốc đưa lính sen đầm vào từng lớp. Nửa tiếng sau, lính sen đầm ra về. Ông Đốc vẫy Còn tới gần:

- Họ đến bắt thầy con.

Còn thở phào sung sướng. Thấy nó đi xa rồi. Còn lấy làm hãnh diện câu chuyện của nó. Nó thúc bụng Luyến:

- Mà tin tao chưa?

Luyến định kể cho Lộc nghe. Nhưng tận mắt nó, nó chứng kiến cảnh lính sen đầm đem khóa tay vào trường bắt thầy, nó đâm ra sợ. Luyến liếm môi:

- Tao không nói với đứa nào cả.

Hai đứa khoác vai nhau ra khỏi sân trường. Còn ngược nhìn những chùm quả soan tây đen xì. Và nó tiếc những cánh hoa đỏ rực giữa mùa hạ.

9

Cái lồng chim nhỏ nhắn, xinh làm sao. Lồng đan như hình cái chuông ấy. Con chim cu gáy mới đẹp chứ. Đôi mắt nó hiền hiền là. Cổ nó có những điểm lấm chấm y hệt công phết ti rắc trên đầu con gái. Chú Nhị đem nó từ làng Thanh Triều lên cho Côn. Nó đã đi nửa ngày đò xuôi theo dòng sông Trà Lý. Chú Nhị bảo chim cu gáy nó hay xấu hổ lắm. Vì thế, muốn nó gáy thật nhiều, thật hay, phải lấy vải che kín cái lồng. Chú Nhị thừa hai cái cồng sứ đeo hai bên sà ngang. Mỗi ngày, Côn đổ nước và kê vàng nuôi chim. Chú Nhị còn bảo cho chim cu uống nước sâm, giọng hót của nó hay tuyệt cú mèo. Côn nâng niu con chim cu gáy suốt ngày. Buổi trưa nó gáy thì buồn kinh khủng. Côn muốn cho Thúy con chim. Nó chờ Thúy theo mẹ tới nhà nó mua họ, sẽ khoe Thúy những điều chú Nhị nói với nó về con chim cu gáy.

Nhưng Thúy đã chẳng tới. Thúy giận Côn rồi. Tại Côn nổi giận phóng phi tiêu làm chết chim khuyên của Thúy đấy mà. Côn nghĩ thế. Nó tin tài phóng phi tiêu của nó. Phóng cả nắm phi tiêu, thế nào cũng chết vài chú vành khuyên. Chắc thằng chó Hội sẽ lại cho Thúy thêm chim khuyên. Và Thúy chơi thân với nó. Thúy không thèm biết đến Côn nữa. Côn buồn quá. Nó phải "tấn" thằng Hội một trận mới được. Có gì, ông Đốc đuổi, nó lên Hà Nội học với Vũ. Sống chán.

DUYÊN ANH

Tình lý chả còn gì lưu luyến Côn. Thấy Đàn bỏ trường đi. Sân bóng, lính Nhật chiếm đóng. Lối xuống An Tập, Đoàn Túc, lính Nhật đặt súng máy. Những băng đạn dài, vàng khè, trông phát sợ. Cầu Bo thì Tây cấm không ai được dùng chân ngẫm sông nước. Lính Nhật rải quân cả ở hồ Phúc Khánh. Mấy tháng trước, lính Nhật chỉ đóng tại đầu tỉnh và cầu lạc bộ. Bây giờ, lính Nhật đóng lung tung. Lính Nhật không còn vẻ hiền hòa như ngày vừa sang Thái Bình nữa. Xe hàng qua ngã tư Vũ Tiên, lính Nhật khám xét.

Từ hôm thấy Đàn khuyên Côn đừng chơi với lính Nhật, rồi bố nó bảo Nhật định bắt thấy giết chết, Côn thấy lính Nhật hung ác vô cùng. Côn chả thích đi đâu. Mà chỉ muốn đến nhà con Thúy. Nhưng Thúy không thèm chơi với Côn. Thúy không khen Côn đi xe đạp giỏi. Thúy chê Côn là “xiếc Việt Nam, xiếc đi xe đạp rách tan cả quần”. Côn ghét Thúy, ước ao Thúy hóa thành con quạ đen khoang trắng. Song Côn không thể ghét Thúy mãi, ghét Thúy luôn. Côn ghét Thúy một lúc, ghét Thúy khi gặp Luyến thôi. Con Thúy là cái thứ gì mà Côn không dám ghét nó. Côn chẳng hiểu. Chỉ biết không gặp Thúy, Côn thấy nhớ nhớ. Côn thèm nói hai tiếng Thúy ạ và nghe Thúy nói Côn giỏi ghê. Hai tiếng Thúy ạ ấm áp cơ hồ một cơn nắng hiếm muộn trong những ngày mùa đông lạnh lẽo.

Côn đang ngồi trên bậc cửa nhà sau, nghe

chim cu gáy và nhớ Thúy thì Ngọc lon ton theo mẹ tới nhà nó. Côn tựa tay lên cằm, ngược mắt ngó cái lồng chim. Con Ngọc vui vẻ hỏi:

- Côn làm gì đấy?

Thằng Côn lờ đi. Nó không ưa con Ngọc. Đồi bạn, Côn đã lẩm bẩm hai tiếng “Ngọc ạ”. Nó thấy hai tiếng này nặng nề như tiếng dân miền bể Tiền Hải, chả lên bổng xuống trầm tí ti ông cụ nào. “Thúy ạ” êm ái tựa nhạc “Chiều quê” của Hoàng Quý. Còn “Ngọc ạ” giống hệt “Anh anh hùng xưa, nhớ hồi là hồi niên thiếu”.

- Côn điếc à?

Côn nghĩ thầm “Con bà cô này đoảng vị ghê. Người ta không thèm thân mà cứ đòi thân”. Nó chẳng buồn tức con Ngọc cái tội bảo nó điếc. Côn ngồi đần mặt ra tưởng chừng đương lạc vào một niềm băng khuâng nào đó.

- Thúy nó ghét Côn lắm, nó xui Ngọc đừng chơi với Côn.

Côn vụt đứng dậy:

- Đây nghe rõ hết.

Ngọc nhí nhảnh:

- Côn không điếc à?

- Ừ.

- Thúy nó nói xấu Côn ghê lắm cơ. Nó bảo Côn nhật kẹo của lính Nhật quăng.

Côn thè lưỡn liếm môi:

- Ừ, đây biết rồi. Thằng chó Hội bịa đặt đấy. Mai nó sẽ biết tay.

DUYÊN ANH

Ngọc bước lại gần chỗ Côn:

- Côn đánh nó, hử?

Côn nắm chặt trái đấm:

- Cho nó một quả quai hàm méo miệng thôi.

Ngọc toét miệng cười. Rồi con bé khen Côn:

- Côn là nhất.

Côn ta hất đầu, nhăm nhả:

- Nhất cái gì?

- Côn làm xiếc Tạ Duy Hiển, Côn động đầu xuống đất, Côn ném phi tiêu.

Thằng Côn bĩu môi:

- Thế mà nhất à?

Con Ngọc chưa kịp trả lời, Côn đã hỏi:

- Đây, chim khuyển của thằng Hội có chết con nào không?

Ngọc ngớ ngẩn:

- Ngọc không đến nhà nó.

Côn gắt:

- Chim khuyển của con Thúy...

Nó nói nhanh:

- ... Của Thúy cơ mà!

Ngọc bật cười:

- Con Thúy bảo Côn ném phi tiêu hạng bét chả trúng con chim nào.

Đến lượt Côn ngớ ngẩn:

- Sao Thúy nó ghét Côn?

Ngọc lắc đầu:

- Ngọc chả biết nữa.

Con bé chìa tay đưa cho Côn gói ô mai:

- Cửa chị Ngọc làm đấy. Côn ăn đi, ngon lắm cơ. Nao Côn lại nhà Ngọc chơi nhé?

Côn lừng lững bỏ lên nhà, để mặc Ngọc buồn thiu với gói ô mai trong tay. Nó phóng ra đường, đi thơ thẩn dưới những rặng hồi. Mùi trái hồi hắc hắc là. Côn lần đến đầu con phố nhà Thúy. Nó trèo lên một cây sấu, nhìn về phía nhà Thúy. Chỉ thấy mái nhà và giàn hoa giấy không còn một cánh hoa. Côn không hiểu tại sao Thúy ghét nó. Có chú chim khuyen nào bị chết đâu. Chắc Thúy ghét Côn cái tội nhật kẹo của lính Nhật. Côn oán thằng chó Hội quá. Nó bịa chuyện để Thúy ghét Côn. Chắc Côn phải tấn Hội một trận. Thằng Hội tồi hơn thằng Hách, thằng Dương. Côn muốn xin lỗi Thúy. Nó tìm được tội của nó rồi. Tội nói những tiếng “cẩn tỏ, nói phét”. Thúy chả trách Côn nói bậy là gì. Nhưng mà xin lỗi Thúy, nó ngượng chết. Nhỡ con bé mắng thêm, còn ngượng gấp mười. Côn mong một trận gió lớn thổi gãy cây sấu. Nó sẽ ngã xuống đường, sẽ bị nằm nhà thương, bác Thụy sẽ dẫn con Thúy vào thăm nó. Và nó sẽ xin lỗi con Thúy thì không ngượng chết người đâu. Tưởng tượng nắm tay Thúy và Thúy cười chúm chím hai đồng tiền trên đôi má, Côn muốn ngã quá. Song nhớ ngã què, con Thúy chế nhạo là kẻ tàn tật, nó bèn không thích ngã nữa. Què chân, đi học phải chống nạng. Nạng kêu lóc cóc, nghe chán lắm. Mà què hai chân lại khổ suốt đời.

DUYÊN ANH

Côn ta vội vàng tụt xuống khỏi cây sấu. Chân nó run lấy bầy. Nó chạy tới nhà thằng Luyến rủ Luyến đi Hà Nội. Con nhà Luyến sướng rên. Nó quàng chiếc súng cao su vào cổ và theo Côn ra bến xe. Hai đứa nói chuyện với anh ét quen một lúc, chờ xe Con Voi khởi hành, bám cửa sau để giang hồ Hà Nội. Anh ét tưởng hai thằng bám xe đến ngã tư Vũ Tiên thôi, nên mới cho bám. Luyến ta hí hửng. Nó sẽ gặp thằng Vũ, sẽ được bắn khi, bắn gấu và câu cá trộm ở hồ Gươm. Luyến thềm tia con rùa thần xem nó có nổi lên trả Luyến viên đạn sỏi không. Côn thì chỉ ước ao xa Thái Bình, xa con Thúy. Con Thúy sẽ hóa thành con quạ. Còn nó, nó sẽ đi tìm thầy Đàn, theo thầy để trở thành nhà cách mạng, tuy Côn chẳng hiểu cách mạng là cái gì. Hai tiếng này nghe mơ hồ và xa lạ làm sao.

Đến ngã tư Vũ Tiên xe hàng ngừng lại cho lính Nhật khám xét. Côn bỗng nhớ hồi thằng Vũ bỏ nhà đi giang hồ cống Đâu, bố nó và dì nó cãi nhau, tìm nó khắp nơi. Côn thương bố mẹ, kéo Luyến nhẩy xuống đường. Nó vỗ vai bạn:

- Thôi, gượng hãy đi Hà Nội, mày ạ!

Luyến cụt hứng:

- Mày sợ chết đói à?

- Không, tao quên chưa viết thư cho bố mẹ tao biết là tao ra đi giang hồ vạn dặm.

Luyến gật gù:

- Ừ nhỉ, ông cũng quên.

Hai đứa cuốc bộ trở về phố. Không biết bao giờ vua sủng cao su Luyện mới được tia rùa thần ở hồ Gươm.

10

Mùa đông năm nay khởi đầu bằng trận mưa dầm. Mưa kéo dài liền mấy ngày. Trời thấp xuống và đất muốn ửng ra. Không khí ẩm mốc, khó chịu vô cùng. Cảnh tượng buồn thảm đến nỗi con chim cu gáy của thằng Côn ngại ngừng không thém gáy nữa. Nó cũng rét. Nhưng nó không được mặc áo len như Côn. Mùa đông chẳng có gì thú cả ngoài cái thú lén thấy ăn lạc rang trong lớp đang giờ học. Côn đã nghỉ ở nhà từ hôm thầy Đàn bỏ đi. Thầy mới chưa về dạy mà lính Nhật lại theo thông ngôn vào trường bắt thêm hai thầy lớp ba và lớp tứ. Hết sen đầm Tây bắt thấy giáo tới lính Nhật bắt.

Lính Nhật còn bắt vài người trong thị xã. Bố thằng Côn lo lắng lắm. Luôn luôn, bố nó nhắc nhở nó đừng nói những tiếng độc lập, cách mạng. “Nhật và Tây ghét độc lập, cách mạng”. Bố nó bảo thế. Bố nó còn dọa “Nhật nó bắt người nó đổ nước xà phòng cho uống rồi nó giẫm lên bụng, nước xà phòng phọt ra mũi, tai để tra tấn”. Côn biết thêm hai tiếng tra tấn. Côn không dám ghét lính Nhật. Nó sợ rồi. Côn sợ cả những con ngựa cao lênh khênh của Nhật thả rông ngoài bãi tha ma ngã tư Vũ Tiên.

DUYÊN ANH

Côn nằm ỳ ở nhà nghe giá lạnh, buồn tẻ và trùm kín chắn tưởng tượng mình là hiệp sĩ Tàu vung gươm đánh gẫy tan kiếm Nhật. Côn không dám hỏi bố tuy nó thèm hỏi về lính Nhật. Một ngày tạnh ráo, Côn chợt nhớ Vọng. Nó rủ Luyện đến nhà Vọng chơi. Thằng Vọng biết nhiều chuyện. Chắc nó sẽ biết chuyện lính Nhật sang Thái Bình làm gì. Khu Kỳ Bá đã có mặt lính Nhật. Lính Nhật đóng khắp thị xã, mỗi nơi chỉ có lác đác hai ba người. Lúc Côn và Luyện tới, Vọng đang đắp chiếu nằm co tròn trên ổ rơm. Đầu nó gối lên cuốn David Copperfield. Vọng đọc đến trang gặp nhiều chữ khó, nó tức quá, gấp sách, nhét dưới gáy. Cuộc đời gian truân của con nhà David làm Vọng ấm áp, quên giá rét mùa đông. Biết bạn tới, Vọng vẫn nằm yên. Nó khoe:

- Thầy Hoan cho tao cuốn truyện tiếng Tây, bắt tao cố gắng đọc. Tao đọc thấy hay quá. Thằng David Copperfield còn khổ hơn tao.

Côn hỏi:

- Nó có biết đá bóng không?

Vọng đáp:

- Không, nó mỗ côi bố mẹ. Chả hiểu cuối cùng nó có sướng không.

Luyện quỳ gối cạnh ổ rơm, đưa tay lôi cuốn sách. Nó dở trang đầu, lẩm nhẩm đọc:

Ừ, đôi khổ phải đâu là tội lỗi

Anh cứ nghĩ mà càng thêm hổ tui

Cảnh cơ hàn khốn nạn của chúng ta

Nuôi đi em cho đến lớn đến già
Mầm hận ấy trong lóng xương ống máu
Để mai mốt thêm hăng hồn chiến đấu
Mà hôm nay em đã nhóm trong lòng
Dưới những hàng chữ này là một chữ ký
ngoằn ngoèo. Luyện hát đầu:

- Ai ký đây hở, Vọng?

- Thầy Hoan đấy.

Luyện lập trang thứ hai. Nó đọc lớn cho cả
Côn nghe: "Tặng Nguyễn Hữu Vọng, người học
trò thầy thương nhất".

Luyện chớp mắt:

- Thấy mày thương mày ghê nhỉ, Vọng nhỉ?

- Ừ.

- Mày có biết thầy mày bây giờ ở đâu không?

- Không. Trước ngày thầy tao đi, thầy tao cho
hai chục và bảo thế nào cũng có ngày thầy tao
nuôi tao ăn học thành tài.

Côn ngồi xuống cạnh Vọng:

- Ngày Vọng, tại sao lính Nhật bắt các thầy?

Vọng tung chiếu ngồi dậy, mắt lăm lăm lét:

- Nhật nó ác lắm. Nó là phát xít!

Côn nuốt nước bọt ực một cái:

- Phát xít là gì?

- Là phe trục.

- Phe trục là gì?

Vọng không giải nghĩa phe trục mà nói nhỏ:

- Thầy tao bảo Tây là thực dân, Nhật là phát
xít. Tây và Nhật là kẻ thù của ta. Ta phải đánh

DUYÊN ANH

đuổi nó để nước ta độc lập.

Côn há hốc miệng một lát. Nó lại biết thêm những tiếng phát xít, thực dân, phe trục. Và nó hiểu thấy Đàn đi đánh đuổi Tây và Nhật chứ không phải trốn tránh Tây, Nhật. Luyến thì thắc mắc những dòng chữ thấy Hoan viết ở trang đầu cuốn David Copperfield. Nó hỏi:

- Mấy câu thầy mày viết nghĩa là gì?
- Nghĩa là thầy tao bảo đói khổ không có tội.
- Còn “mầm hận” ấy là mầm hận nào?
- Chắc mầm hận bị đói khổ!

Luyến ném trả cuốn sách cho Vọng. Nó lắc đầu:

- Ông đếch hiểu gì cả.

Vọng nhìn Côn:

- Thầy mày đi có cho mày gì không?

Côn thò tay vào túi móc ra nắm lạc rang đưa Vọng:

- Thầy tao bảo “con hãy can đảm, con phải yêu nước”. Bố tao bảo thầy tao là nhà cách mạng. Mày biết cách mạng là gì không?

Vọng vê vê bỏ lạc rồi cho vào miệng nhai:

- Cách mạng là đánh Tây đánh Nhật và độc lập.

Côn dụi mắt:

- Thảo nào thầy tao bảo “nước ta sẽ độc lập”.

Nó nói tiếp:

- Nhưng bố tao cấm tao nói đến độc lập, cách mạng.

Vọng thò tay gãi lưng:

- Ủ, nói đến, Nhật nó tẩn sặc gạch. Thầy tao dặn anh em nói nhỏ với nhau thôi.

Côn thấy Vọng cời trần. Những cái gai ốc nổi trên da thịt nó. Côn ái ngại:

- Mày đừng chê nhé, Vọng nhé!

Vọng cười:

- Chê gì?

- Chốc nữa tao mang cho mày cái áo pum ô vơ cổ lọ của anh tao năm ngoái, mày mặc sẽ vừa, mày đừng chê nhé!

Vọng mân mê cái mép chiếu:

- Rồi anh mày lấy áo đâu mà mặc?

Côn phát Vọng một cái thật đau đینگ:

- Anh tao à? Anh tao có áo len mới. Anh tao lớn, mặc áo cũ chật ních.

Luyện nói:

- Còn tao, tao cho mày cái phụ la.

Vọng nín thinh. Nó đã sướng hơn thằng David Copperfield thật. Vọng không còn cô đơn, Vọng đã hết ghẻ, Vọng chẳng biết mùa đông nữa. Cuộc đời hẩm hiu của nó đã được đắp ấm bằng những chiếc chăn hồn nhiên, tha thiết của Vũ, của Côn, của Luyện... Nếu Vũ, Côn, Luyện, Lộc, Long mãi là hàng rào, là bóng râm, là cơn nắng của Vọng, nó sẽ chẳng bao giờ nghĩ rằng bị đói khổ là mầm hận. Và lớn hơn, Vọng sẽ thấy thấy Hoan đã viết tặng nó những câu thơ vô nghĩa.

Côn không muốn ngồi bên Vọng lâu, sợ Vọng

DUYÊN ANH

đổi ý. Nó kéo Luyến về. Lát nữa đây, Luyến có thể lại xách súng cao su đi bắn những chiếc lá chưa chịu lìa cành hay nằm mơ mùa hạ chóng sang. Côn không giống Luyến. Nó bước xa, bỏ Luyến một quãng dài. Tâm hồn nó bị những danh từ độc lập, cách mạng, phát xít, thực dân ám ảnh. Chuyện đánh Tây, Nhật để nước ta độc lập mà Vọng kể khiến nó nhớ thầy Đàn thật nhiều. Con gió nhẹ của mùa đông đã lùa vào mùa xuân hồn nhiên của thằng Côn. Mà nó không biết. Mà chẳng ai biết.

- Côn này, Tết này có về quê không?
- Không.
- À con Thúy mới cãi nhau với con Ngọc.
- Kệ nó.
- Tối nay tới nhà tao ăn ngô rang trộn mật nhé?

- Bố tao không cho đi. Tao sợ lính Nhật.

Luyến cúi kinh:

- Kệ bu Nhật, mà cứ Nhật Nhật mãi. Nhật ăn thua gì tới mình. Ngày nào tao chả gặp Nhật, nó vẫn vẩy tay chào tao, ông đếch sợ Nhật.

Côn hích Luyến:

- Thôi, tao về đây.

Côn đá Luyến một cái rồi bỏ chạy. Vua súng cao su móc súng ra bắn. Nhưng nó không cố tình bắn trúng Côn. Viên đạn đất nung trúng cột đèn, vỡ tan. Côn quay lại, lè lưỡi chế Luyến rồi vù mất.

11

- Tú tử trình làng, ngũ tử cướp cái, hử?
- Không, tứ tử làm lấy mà ăn.
- Tám đen ăn hết tám đỏ ăn phụ đấy nhé!
- Ừ.
- Cấm tướng sĩ tượng đi đầu.
- Mỗi quân mấy đẹt đây?
- Hai.
- Đẹt ở đâu?
- Ở mũi.
- Rồi, bắt cái đi.
- Tượng. Tam tượng, cái Côn.

Luyến chia bài. Tết nhất không còn ai giận nhau nữa. Mùa xuân là mùa xum họp, đoàn tụ. Thúy đã theo mẹ đến nhà Côn chúc tết gia đình nó. Bác Thụy mừng tuổi Côn mười đồng. Và Thúy mừng tuổi nó một nụ cười. Nụ cười làm thân của Thúy khiến Côn nóng bừng tai dù đầu xuân vẫn còn lạnh lắm. Mùa đông không chịu đi. Nó nằm ăn vạ mùa xuân. Mong một tết thiếu mưa bụi rải trong không gian. Mà chỉ có những hạt mưa hắt vào mặt giá buốt. Chưa biết tháng mấy mùa đông mới biến mất. Cá ở hồ Phúc Khánh đã chết cóng, nổi lênh bênh. Nhưng Côn chẳng thấy lạnh từ lúc Thúy nhìn nó, mỉm cười. Mùa xuân chắc ấm áp với riêng thằng Côn. Côn tháo cái lồng chim cu gáy “mừng tuổi” Thúy. Con bé vui vẻ nhận ngay. Thế là Côn quên phát xít Nhật, quên chuyện giang hồ Hà Nội. Sự hỗn nhiên vừa

DUYÊN ANH

bỏ nó đi được một quãng, lại trở về cùng nó, cùng mùa xuân của đất trời. Côn rủ Luyến tới nhà Thúy chơi tam cúc. Cả Ngọc nữa, bàn tam cúc đủ bốn chân.

- Cái Côn, gọi đi chứ!

Thúy giục. Con nhà Côn liếc bài Thúy. Nó ngồi cạnh Thúy, lại khéo giả vờ nên nó biết rõ bài của Thúy. Côn rút ra một cây bài, đặt xuống chiếu:

- Một cây.

Cả làng cùng rút một trong tám cây bài úp mặt có vẽ hình xuống chiếu. Côn lật cây bài lên:

- Lính khố đen!

Lính khố đen là tốt đen. Tam cúc gồm ba mươi hai quân bài giấy cứng. Mười sáu quân đen, mười sáu quân đỏ. Tướng ông chỉ huy mười sáu quân đỏ: đôi sĩ điều, đôi tượng điều, đôi xe điều, đôi pháo điều, đôi mã điều và năm tên tốt điều. Tướng bà chỉ huy mười sáu quân đen: đôi sĩ thâm, đôi tượng thâm, đôi xe thâm, đôi pháo thâm, đôi mã thâm và năm tên tốt thâm.

Hai cây đỏ giống nhau kết thành một đôi. Xe pháo mã đen hay đỏ là bộ ba. Tướng sĩ tượng cũng vậy. Ai cầm bài cuối cùng còn tướng ông, tướng bà mà làng gọi hai cây thì tướng ông, tướng bà đi... "tháo tổng". Hai cây đen hay ba cây đen sau rớt, làng không ai bắt được, người đánh "ăn hết" tức là ăn gấp đôi tiền làng. Bọn thằng Côn không bao giờ kêu đúng tên con bài cả. Chúng nó đặt tên cho từng quân.

- Vắn cánh. Thúy lật bài lên.

Thúy hồi hộp nói:

- Xe đen.

Ngọc đẩy con bài vào giữa:

- Chui.

Luyến khoái chí:

- Mừng quá, đây xe ông Lê Văn Định sơ đỏ. Xe đỏ đè xe đen.

Thúy úp con xe đen vắt lên con bài chui của Ngọc. Luyến ta hí hửng:

- Đôi cây.

Luyến chờ làng đặt bài xuống chiếu, lật lên:

- Voi đỏ.

Luyến lại ăn. Nó gọi tiếp:

- Một.

Luyến ra tướng bà bị tướng ông của Côn bắt đúng. Côn cười:

- Hi hi, tướng ông bắt tướng bà ăn vụng. Chui đi, Luyến!

Côn khiêu khích Luyến:

- Một nữa.

Con sĩ điều bây giờ là chúa tể. Côn ăn luôn và gọi, ba cây. Nó vật bài liền vì xe pháo mã điều mất hai tướng, kể như vô địch. Mỗi người phải ăn hai cây mới hòa. Luyến ăn ba cây. Nó vắt sang chỗ Ngọc một cây:

- Hai cái đẹt mũi.

Côn vắt tiếp cho Ngọc một cây:

- Hai cái đẹt mũi.

DUYÊN ANH

Thúy nhanh nhẩu:

- Côn cho Thúy nợ bốn đẹt nhé, Côn nhé?

“Côn nhé”, hai tiếng ấy sao mà êm ái thế. Côn lặng người đi. Nó không trả lời Thúy. Luyến đã vợ một nắm bài, xếp gọn, cầm trên tay. Nó hạch Ngọc:

- Ngẩng mặt cao cao một tí.

Ngọc năn nỉ:

- Cho nợ đi.

Luyến lắc đầu:

- Vừa mới được ván đầu, phải mở hàng chứ.

Và nó đẹp xấp bài cứng vào mũi Ngọc hai cái nên thân. Ngọc xoa mũi:

- Lát thua đừng có ăn vôi nghe chưa.

Luyến bĩu môi:

- Đây đâu thềm ăn vôi.

Nó nheo mắt:

- Đến phiên mày đẹt, Côn ạ?

Côn vợ tất cả bài lại, trang lia lịa:

- Bắt cái đi Luyến, Côn cho nợ.

Bốn đứa tiếp tục chơi tam cúc. Côn đỏ, được hoài. Thúy nợ Côn đến một trăm cái đẹt. Ngọc đã trả thù Luyến. Nhưng sau đó, chúng nó giao hẹn lúc nào thôi hãy đẹt một lượt. Thúy cũng nợ Luyến hai chục đẹt rồi. Gần tối, Ngọc phải về nên bàn tam cúc tan. Chơi ba người càng thích nhưng Luyến đã chán đánh tam cúc ăn đẹt. Nó muốn chuẩn về nhà ngồi đánh ké bất với anh chị nó ăn tiền cơ. Côn rù Ngọc ở lại, con bé khăng

khăng đòi về. Luyến tính sổ nợ. Nó giờ cổ bài:

- Thúy, giờ mũi ra! Đây đẹt nhẹ thôi.

Côn nắm lấy cổ bài:

- Màỵ còn tao mười lăm đẹt, tao trừ cho Thúy.

Luyến ngó Côn, cười xỏ:

- Màỵ nợ gì nó mà đòi trừ? Ồ, màỵ đẹt ông mười lăm cái đi, ông đẹt lại nó hai mươi cái. Màỵ bảo màỵ ghét con gái mà?

Côn chối bai bãi:

- Tao bảo bao giờ?

Luyến lượm hạt dưa, cắn tanh tách:

- Năm ngoái, màỵ quên à?

Côn cứng họng, chẳng biết nói sao. Cuối cùng, nó cù nhảy:

- Hòa cả làng. Giao hẹn rồi.

Luyến cãi:

- Giao hẹn gì?

- Đang chơi bỏ về không được đẹt.

Luyến đứng dậy:

- Từ nay không chơi với màỵ nữa, màỵ ăn gian cho con Thúy.

Luyến bỏ về. Côn giữ Ngọc lại. Con bé không chịu. Con bà cô này dễ ghét. Nó muốn cầm cổ bài đẹt vào mũi con Ngọc cho sưng đỏ lên. Côn không về. Nó muốn ngồi bên Thúy mãi mãi để đánh tam cúc và bênh vực Thúy. Nhưng hết người đánh tam cúc rồi. Thúy bảo hai người chơi buồn lắm vì biết hết bài của nhau. Căn phòng còn hai đứa. Chúng nó cắn hạt dưa, ăn

DUYÊN ANH

mút và nhìn nhau. Đôi mắt con Thúy ban đêm cũng long như ban ngày.

- Côn này, Luyện nó không chơi với Côn nữa thì Côn chơi với ai?

- Côn chơi với Thúy.

- Thúy không biết đá bóng.

- Cần gì đá bóng, Côn chán đá bóng rồi.

- Thế Côn thích gì?

Côn nuốt nước bọt ừng ực. Hạt dưa không làm nó khô cổ đâu. Nó muốn nói "Côn thích chơi với Thúy" mà chẳng dám nói. Côn vừa bảo "Côn chơi với Thúy". Tiếng "thích" nào khó khăn chi mà Côn không dám nói. Nó nhón miếng mút gừng bỏ vào miệng:

- Muốn cho con chim cu nó gáy, Thúy đừng mở miếng vải che kín cái lồng, Thúy nhé!

- Sao thế?

- Chim nó xấu hổ.

- Nó xấu hổ thì nó không gáy à?

- Ừ.

- Buồn cười nhỉ?

- Ừ.

Đồng hồ trên tường điểm boong boong tám tiếng. Dưới nhà, bác Thụy đang đánh chẵn. Côn bước ra cửa. Trời đã dứt mưa và ngập đầy bóng tối.

- Côn về đây, Thúy ạ!

Tới hè, Côn ngoái cổ dặn Thúy:

- Thúy đừng chơi với thằng chó Hội nhé!

Thúy hỏi theo:

- Sao thế hở, Côn?

Côn không đáp. Nó quấn lại chiếc khăn phủ la rồi bước nhanh. Đêm nay sẽ nằm mơ thấy nụ cười đầu xuân của Thúy.

12

Khi những cây nêu vừa hạ và khi vôi bột rắc dưới cửa mỗi nhà vừa sạch dấu vết thì tình lý chuyển mình. Dân thị xã ngủ vùi trong chăn ấm, sáng sau thức dậy mới biết có đảo chính. Nhật đã đảo chính Tây, Nhật chiếm tòa sứ, rút cờ tam tài xuống và kéo cờ mặt trời đỏ ối lên. Những nơi có Tây, Nhật chiếm hết. Ông Tây bà Đầm và Tây con bị Nhật bắt giam một chỗ. Trại lính khố xanh, Nhật chỉ canh giữ chung quanh. Thị xã Thái Bình được phen kinh ngạc. Mọi nhà đóng chặt cửa. Đường phố vắng hoe. Lính Nhật phóng xe khắp đường, súng chĩa vào hai bên để thị uy. Đến trưa, có lệnh dân chúng phải mở cửa, buôn bán như thường. Lệnh được những người thông ngôn bắc loa đi trên xe cam nhông kêu gọi. Lệnh còn nhắc đi nhắc lại câu "Quân đội Thiên Hoàng diệt thực dân Pháp và trao trả độc lập cho nước Việt Nam".

Từ một khe cửa hở, Côn đã nhìn rõ người thông ngôn Việt Nam đứng bên viên sĩ quan Nhật đeo kiếm trên xe: Người thông ngôn đó tên là Ban, bố Côn quen biết. Ông ta được dân thị

DUYÊN ANH

xã kính sợ từ ngày lính Nhật sang Thái Bình. Chính ông Ban nói lớn “Quân đội Thiên Hoàng diệt thực dân Pháp và trao trả độc lập cho nước Việt Nam”. Nước ta đã độc lập. Độc lập ra sao, Côn không hiểu nhưng nó mừng rỡ. Côn sẽ gặp lại thầy Đàn. Và chẳng bao giờ nó còn thấy lính sen đầm Tây vào trường bắt các thầy đem về sở mật thám.

Côn hỏi bố:

- Nước ta độc lập rồi hở, bố?

Bố nó mắng:

- Con là trẻ con, biết cái gì mà nói nhảm.

- Ông Ban nói.

- Kệ ông Ban. Con lo học hành đi. Không ôn bài vở, mai mốt đi học theo sao kịp bạn bè. Bố đã dặn chớ nói chuyện độc lập.

- Rồi thầy con có về Thái không?

- Bố không biết. Đêm qua lính Nhật nổ súng, con chớ ra đường sẽ bị lạc đạn đấy.

Dưới mắt người lớn, Côn vẫn chỉ là thằng con nít. Bố thằng Côn đâu biết thầy Đàn và thằng Vọng đã nhồi vào tâm hồn nó những danh từ không hề học ở trường. Và những danh từ ấy đã ám ảnh Côn. Nó chỉ quên khi ngồi gần Thúy. Và giá nếu cuộc sống cứ bình thản trùm kín dân tinh lý, ngày nào đó, Côn sẽ tưởng thầy Đàn là một nhân vật tiểu thuyết kiếm hiệp. Nhưng sự bình thản thật sự bị phá rối. Nhật đã nổ súng bắt Tây nhốt một chỗ! Mấy đời nay chưa xảy ra

chuyện lạ đó. Côn biết một vài điều mà bố nó không bao giờ tưởng rằng nó đã biết.

- Bố ơi, có phải Nhật là phát xít không?

Bố thằng Côn trợn mắt:

- Mày chết, ai bảo mày thế?

Chuyện quan trọng rồi. Đến nỗi bố nó gọi nó bằng "mày". Côn không dám khai cho Vọng. Nó lấm lét:

- Ở trường mấy anh lớp nhất nói.

- Tao phải xích chân mày ở nhà. Nhật nó nghe thấy, nó rút kiếm chém mày làm hai.

Thằng Vọng đã nói đúng. Nhật hung ác lắm. Côn nín thinh, linh xuống nhà. Trưa hôm sau, thằng Vọng tới tìm Côn. Nó hả hê khoe:

- Nước ta độc lập rồi.

Côn bịt miệng Vọng:

- Nói khê chứ, bố tao sợ. Độc lập là gì hở, mày?

- Là người mình cai trị người mình. Mày sang bên kia cầu Bo chơi không? Vui lắm. Nhật nó bắt Tây kéo xe bò chở đất.

- Có bố thằng Dương không?

- Thằng phó cấm ấy à? Nó bị ông Ban tát học máu mồm giữa phố chính. Mày đi coi Tây kéo xe bò không? Tụi trường mình kéo nhau đi coi hết.

Côn theo Vọng đi. Hai đứa rủ thêm bọn thằng Luyện. Chúng nó chạy một mạch sang bên kia cầu Bo. Ở đó, những ông Tây mấy ngày trước còn khệnh khạng, hét ra lửa, mặt mày hốc hác, quần áo lòi thối, chân đất, đang đào đất, xúc

DUYÊN ANH

đất đổ lên xe bò. Những ông Tây sen đầm bị kéo và đẩy xe bò đất đem đổ trên đê. Bọn trẻ con đã ôm bụng cười thích chí. Lính Nhật cũng cười theo. Thỉnh thoảng, lính Nhật bắt Tây chạy thật nhanh. Mấy anh Tây đẩy xe ngã chúi mặt xuống đường. Quen đi giấy, nay mấy ông Tây đi đất, đá dẫm dẫm vào chân, chảy máu, nhăn nhó. Nhiều anh chịu không thấu, cởi áo bó lấy chân. Các bà Đầm bồng bế Tây con, đứng một chỗ, nhìn chồng bị hành hạ, khóc như gi vỡ tổ. Thằng Vọng leo lên vòng cầu, hét lên :

“Ai sinh ra cái xe bò

Để cho Tây phải kéo gò lưng tôm”.

Bọn nhãi vỗ tay rào rào. Chúng nó bảo Vọng dạy hai câu đó. Thuộc rồi, chúng đến gần các ông Tây, lải nhải đọc. Nhiều ông Tây biết tiếng Việt Nam, xấu hổ cúi gằm mặt. Có ông khóc hu hu. Giữa trưa, Nhật bắt đào đất, đổ đất và không cho uống nước, các ông Tây khát lè lưỡi ra giống hệt những con chó khát. Nhật còn bắt bà Đầm ngồi trên xe tay, chia súng sai ông Tây kéo lên dốc cầu và xuống dốc cầu. Xuống dốc, xe có đà, ông Tây không biết kéo xe bị ngã nằm bất tỉnh. Xe lật xuống vệ đường, bà Đầm ngã nhào. Nhật cười ha hả. Thằng Vọng lại hét lớn:

“Ai sinh ra cái xe tay

Để Tây vất vả chân tay tối ngày”

Luyện rút súng cao su định “tia” thằng Tây nhà đoan chuyên môn đi bắt rượu lậu, Thằng

Tây này đã có lần đến nhà nó, lấy cái que sắt nhọn chọc khắp chỗ. Nó còn sùng sộ với bố thằng Luyện, đòi bắt bố nó nữa. Luyện nạp đạn. Nó kéo căng hai sợi dây cao su. Nhưng khi sắp buông tay, Luyện lại thôi. Nó thấy thương hại bọn Tây. Một người lính Nhật dùng tay chỉ chỗ khuyến khích Luyện bắn. Nó lắc đầu. Côn đã không cười chế nhạo Tây nữa. Sự ghét bỏ của nó kể như hết. Nó bảo Luyện:

- Nhật nó đều quá, mà y nhi?

- Ừ.

- Nó không cho Tây uống nước, tao sợ Tây chết khát mất. Hay là tao với mày lấy nước cho tụi nó uống đi.

- Nhật nó giết, mà y ạ!

Côn vẫy Vọng xuống. Nó hỏi Vọng:

- Mày có dám đem nước cho Tây uống không?
Vọng trề môi:

- Kệ mẹ chúng nó. Chúng nó có thương mình đâu. Thầy tao bảo vì Tây mà dân ta khổ sở.

Côn rũ Luyện và Lộc về. Vọng nói theo:

- Tây nó còn trốn một mớ, ông sẽ đi tìm bắt giao cho Nhật lấy tiền thưởng.

Chiều hôm ấy, lính Nhật giải các ông Tây bà Đầm thất thế đi bộ, áo quần lếch thếch, mặt mày phờ phạc diễu khắp phố. Dân thị xã kéo ra hai bên vỉa hè coi rất đông. Nhưng không ai nỡ ném trứng thối, cà chua ủng hay vỏ sữa bò vào đám người chiến bại. Lính Nhật kêu gọi dân chúng

DUYÊN ANH

hãy chỉ chỗ Tây trốn tránh. Và dọa ai chứa chấp Tây sẽ bị xử tử. Mấy hôm sau, Nhật tóm cổ cả chục ông Tây mặc áo tơi, đội nón mê từ các làng xa thị xã về. Chẳng hiểu những người nông dân nào đã giúp Tây trốn tránh. Chỉ tiếc những cái mũi lỗ không giấu nổi lính Nhật và thông ngôn người Việt Nam của họ. Những ông Tây trốn không thoát bị đánh đập tàn nhẫn. Còn nghĩ tới Vọng. Nó thấy hơi hơi giận Vọng.

13

Sau những ngày đảo chính, tình lý náo nức nhộn nhịp. Vẻ buồn thoang thoảng của nó biến đâu mất. Đảo chính ví như một lớp phấn hồng nhạt đánh phớt trên khuôn mặt lưỡi trang điểm của cô gái tinh nhỏ. Đâu đâu người ta cũng nói chuyện độc lập và khối Đại Đông Á. Bài hát “Tiếng gọi sinh viên” của nhạc sĩ Lưu Hữu Phước được người lớn và trẻ con thị xã Thái Bình học hát một cách say sưa.

Này sinh viên ơi, quốc gia đến ngày giải phóng. Đồng lòng cùng đi hy sinh tiếc gì thân sống. Vì tương lai quốc dân, cùng xông pha khói tên, làm sao cho núi sông từ nay luôn vững bền. Dù cho thầy phoir trên gươm giáo. Thù nước lấy máu đào đem báo ...

Thằng Vọng đứng giữa sân trường, bắt nhịp và dạy bạn bè hát. Khắp sân trường, học trò tùm năm tùm ba tập hát “Tiếng gọi sinh viên”. Các

lớp đóng cửa im im. Học trò tới trường để hát và bàn tán chuyện độc lập. Vọng tiếc rẻ không có con nhà Vũ thối ác mô ni ca. Nó hát khản cả tiếng, hát vang lungsung như thể cả đời nó chưa bao giờ được hát.

“Sinh viên ơi!

Mau hiến thân dưới cờ

Sinh viên ơi!

Mau làm cho cõi bờ

thoát cơn tàn phá, về vang đời sống, xứng danh ngàn năm dòng giống Lạc Hồng”.

Người lớn gặp nhau ngoài đường, nắm trái đấm giơ lên cao chào nhau. Trẻ con cũng giơ nắm đấm chào nhau. Đưa đám ma một nhân vật của thị xã, người ta theo quan tài hát bài “Tiếng gọi sinh viên”. Một cơn gió mới lùa vào tâm hồn Côn cùng với niềm hân hoan của dân tộc. Bản nhạc “Tiếng gọi sinh viên” đã dạy Côn lớn lên, khôn ra. Nó mới hiểu yêu nước là phải “xông pha khói tên, làm sao cho núi sông từ nay luôn vững bền”. Côn nhìn lá cờ vàng ba sọc đỏ phất phơ bay trên ngọn cột cờ trường học. Phải hiến thân dưới lá cờ đó. Thấy Đàn đã hiến thân dưới cờ, thấy đã ra đi lấy máu đào đền nợ nước. Côn muốn gặp thầy Đàn để ôm chặt thầy. Nó thương thầy gấp bội. Nó hãnh diện là học trò thầy Đàn như Vọng hãnh diện là học trò thầy Hoan.

Niềm hân hoan của dân thị xã bộc lộ rõ rệt nhất trong ngày giỗ tổ Hùng Vương. Học trò

DUYÊN ANH

thành chung và học trò tiểu học áo dài đen, quần chực bầu trắng, đội mũ trắng, xếp hàng đi trước, dân chúng theo sau từ trường tiểu học tiến đến sân vận động. Tất cả hướng mặt về câu lạc bộ. Nơi đó một bàn thờ trải cờ Việt Nam và một đỉnh hương trầm nghi ngút. Đội kèn “bú rích” của lính khố xanh nay gọi là An Vệ Dân thổi bài “Tiếng gọi sinh viên”. Trống đồng đánh thành thành nghe oai vệ lắm. Học trò dỡ nón úp vào bụng. Thăng Vọng được đứng với đội kèn “bú rích”. Nó lấy giọng, bắt nhịp. Học trò đồng ca:

“Bốn nghìn năm văn hiến, nước Nam khang cường. Là nhờ công đức ngàn xưa. Văn hóa như sông rừng, cùng nâng dắt nhau tô vào ngàn muôn sắc hoa... Đời đời nhờ Hùng Vương đã vì quốc dân, lập nên nước này... Cúi đầu xin ban phúc giúp cho con Rồng, từ này thôi hết lầm than...”

Năm nào, dân thị xã cũng giỗ tổ Hùng Vương nghiêm trang. Nhưng năm nay, nghiêm trang và phấn khởi hơn. Quan đầu tỉnh người Việt đọc diễn văn nhắc nhở công đức tổ Hùng Vương. Trên hàng ghế danh dự không còn quan công sứ Tây nữa mà chỉ có mấy vị sĩ quan Nhật ngực đeo huy chương, lưng dắt kiếm dài. Buổi lễ chấm dứt, dân chúng tuần hành khắp phố. Những thông ngôn Nhật dặn dân thị xã rằng: khi nào họ hô “đả đảo thực dân Pháp” thì tất cả giơ tay hô “đả đảo”.

- Đả đảo thực dân Pháp!

- Đả đảo...

- Đả đảo thực dân Pháp!

- Đả đảo...

Bọn thằng Côn hô to nhất. Nó hỏi Vọng:

- Đả đảo là gì hở, mày?

Vọng nắm chặt trái đấm:

- Đả đảo là đánh cho Tây điên đảo, hạ quy Tây.

Những tiếng hô vang vọng khắp thị xã.

- Đả đảo thực dân Pháp!

- Đả đảo...

- Nhật hoàng vạn tuế!

- Vạn tuế...

- Việt Nam độc lập!

- Độc lập...

- Đại Đông Á đoàn kết!

- Đoàn kết...

- Đả đảo thực dân Pháp!

- Đả đảo...

Bỗng có người hô:

- Đả đảo phát xít Nhật!

Dân chúng quen miệng hô theo:

- Đả đảo.

Lập tức, những người thông ngôn Nhật rút súng lục ra, lăm lăm trong tay. Một người bắn chỉ thiên ba phát. Lính Nhật theo đám tuần hành chạy rầm rập lên phía trước chặn lại. Họ rút lưỡi lê cắm vào đầu súng và lên đạn lách

DUYÊN ANH

cách. Những ngọn lưởi lê chỉ chực đâm thủng da thịt. Dân chúng đứng im, mặt mày xám ngắt. Thông ngôn Nhật khám xét từng người lớn. Côn run sợ véo Vọng một cái. Nó nói nhỏ:

- Bỏ mẹ rồi, thằng nào bị bắt sẽ bị Nhật chém ngang thây.

Vọng nghiêng răng cho hai hàm khò đánh nhịp. Nó thúc nhẹ vào mạng mỡ Côn:

- Câm mồm lại đi.

Sau nửa giờ khám xét thông ngôn Nhật tóm một người tình nghi, lôi ra. Vọng bật nói:

- Anh Đạo.

Ông Ban tát anh Đạo hai cái nẩy đom đóm mắt. Anh Đạo nhổ nước miếng trúng mặt ông Ban.

- Đồ Việt gian!

Lính Nhật thúc báng súng trường vào ngực anh Đạo. Anh ta trợn mắt nhìn mọi người, gầm lên:

- Đả đảo phát xít Nhật !

Một báng súng nữa đập thẳng mặt anh Đạo. Máu anh ứa ra và anh rũ xuống cơ hồ một thân cây bị đốn ngã. Dân thị xã run bần bật. Côn úp tay che mặt. Nhưng thằng Vọng mở to mắt nhìn. Hàm răng nó không còn đánh nhịp. Nó nắm chặt hai nắm đấm, nghiêng răng ken két. Luyến thấy đôi mắt Vọng long sòng sọc. Nhật ra lệnh giải tán đám tuần hành, người nào về nhà người ấy. Côn kéo tay Vọng và Luyến ra về. Đi được quãng

xa, ngó lại không thấy lính Nhật và thông ngôn, Côn hỏi Vọng:

- Anh Đạo nào đấy mày?

- Anh ấy ở Đông Cao (1), Tiền Hải.

- Mày quen anh ấy à?

- Thầy Hoan bảo anh ấy tìm tao. Tối qua anh Đạo kể tội Nhật. Anh ấy nói sẽ xui dân thị xã chống phát xít Nhật. Giá anh Đạo không bị bắt, tao đã theo anh ấy đi rồi.

Luyến lè lưỡi:

- Ông sợ quá, ông chuồn đây.

Luyến co cẳng chạy. Côn không nói thêm gì với Vọng nữa. Tự đáy lòng nó vừa cuộn cuộn một nỗi đau thương. Côn đã nhìn rõ sự hung ác của Nhật. Nó nhìn Vọng. Thằng bạn nghèo khổ đang ứa nước mắt. Côn thấy nước mắt bạn không giống nước mắt những lần nó bị thằng Hách bắt nạt. Nó vươn tay khoác vai Vọng:

- Về nhà tao uống nước.

(1) – Đông Cao, một làng cách mạng chống Pháp thuộc huyện Tiền Hải, gần bãi biển Đồng Châu. Pháp không đánh nổi phải dùng tàu bay thả bom tàn phá cả làng. Thủ lĩnh Đông Cao chống Pháp là ông Ngô Duy Phớn.

14

Niềm hân hoan đã tàn lụi. Lớp phấn hồng đảo chính trên má cô gái tinh lý vội vàng phai nhạt. Bây giờ chỉ hằn dấu vết sợ hãi. Nhật treo

DUYÊN ANH

chân hai người Việt Nam trên một cành cây, đầu động xuống. Hai người này bị bắt quả tang ăn cắp thóc của ngựa lính Nhật. Họ quỳ lạy Nhật. Nhật không mấy may xúc động. Lính Nhật trói chân họ, dùng dây thừng lớn kéo lên cành cây cao ở đầu tỉnh. Một người lính Nhật leo lên buộc chặt. Hai tên ăn cắp thóc giãy giụa, la hét cho tới khi chết. Hai người bị Nhật xử tử cùng cư ngụ tại xóm Kỳ Bá. Họ nghèo khổ như mẹ con thằng Vọng. Chính mắt Vọng đã nhìn thấy từ lúc họ bị bắt đến lúc họ giãy chết. Vọng kể cho Côn nghe. Côn đã ôm mặt khóc tẩm tức. Nó thương hai người nghèo chết khổ sở quá.

Nhật để hai cái xác chết toòng teng trên cây ba ngày để làm gương cho dân thị xã. Không ai dám gần chỗ ngựa lính Nhật ăn thóc nữa. Nhật đi khám xét từng nhà. Nhật không bắt rượu lậu mà chỉ bắt những người chống Nhật. Quan đầu tỉnh người Việt không can thiệp nổi việc gì. Thị xã căng thẳng nổi sợ. Nhật ra lệnh cho dân quê nhổ lúa non lên, trồng đay để Nhật có đay đan lưới hứng bom Mỹ! Ai không tuân lệnh sẽ bị xử tử. Dân quê phá lúa trồng đay. Gạo bỗng lên giá vùn vụt. Dân quê đổ xô về thị xã xin việc làm tới tới và ăn mày. Chợ thị xã và các vỉa hè, ban đêm, ăn mày ngủ chật ních. Mùa xuân năm nay lạnh hơn những mùa đông năm cũ. Khối ông già, bà lão đã chết còng ở chợ. Ngay tại thị xã, nhiều nhà đã phải ăn cơm trộn ngô, khoai. Có gia đình

sáng lót lòng củ khoai, trưa ăn cơm và tối húp cháo.

Chiến tranh cũng theo đảo chính về Thái Bình. Người Hà Nội, người Hải Phòng có bà con thân thuộc ở Thái Bình, về đây tránh bom Mỹ. Nhật gây chiến với Mỹ. Và Mỹ chở bom dội xuống Hà Nội, Hải Phòng. Bác thằng Côn đi ca nô Nam Định – Hà Nội bị máy bay Mỹ bắn trúng tay phải cửa cụt một tay. Mỹ chưa dội bom Thái Bình nhưng Nhật đã bắt đào “tầng sê” và tập phòng thủ thụ động. Hôm nọ, máy bay Nhật rượt máy bay Mỹ trên vùng trời Thái Bình đã làm náo động dân chúng. Chiếc máy bay khu trục của Mỹ bị hạ rơi ở Quỳnh Cối, cháy từ trên không rớt xuống nổ tan tành. Người ta sợ Mỹ dội bom Thái Bình để trả thù. Ban đêm dân thị xã bị cúp điện. Mỗi nhà chỉ được thắp đèn dầu nhỏ và hễ báo động phải tắt ngay. Xe Con Voi của ông Lê Văn Định nằm đầy bến. Ét xăng hiếm lắm. Nhật không cho chạy xe bằng xăng. Xe Con Voi dùng than chạy các đường mười hai phủ huyện.

Thằng Vũ đã về Thái dịp này. Côn thấy bạn khác đi nhiều quá. Nó lớn vượt hơn Côn. Vũ có vẻ ít nghịch ngợm. Nó không kể cho Côn, Luyện, Vọng nghe chuyện vườn bách thú hồ Tây, Nghi Tâm, Quảng Bá, Láng, Voi Phục, hồ Gươm mà toàn kể chuyện đảo chính Nhật ở Hà Nội và nấp máy bay Mỹ. Sự hỗn nhiên chưa hẳn đã mất nhưng thời cuộc đã làm những đứa trẻ đuổi

DUYÊN ANH

chân. Và sự hồn nhiên bị đưng, hờ ra một cánh cửa cho nắng gió ủa vào. Giọng nói của Vũ ồm ồm khó chịu lắm. Nó không nhận ra điều đó. Song nó lại khó chịu giọng nói của thằng Côn.

Vũ về Thái được hai hôm thì thị xã xô xao chuyện một sĩ quan Nhật bị giết chết ở bến đò Hưng Nhân, gần làng Thanh Triều. Một người Việt Nam đã bắn viên sĩ quan này và đẩy xác xuống sông Trà Lý. Nhật bao vây thôn xóm quanh bến đò, đòi xác sĩ quan của họ. Họ cho một cái hạn ba ngày, nếu không nộp xác chết, họ sẽ làm cỏ hết dân chúng. Côn sợ hãi. Vũ coi thường. Chúng nó rủ nhau vào sân trường nói chuyện. Vũ bảo:

- Ở Hà Nội, đêm nào ta cũng giết Nhật và Việt gian.

Côn chột nhử hôm giỗ tổ Hùng Vương, anh Đạo nhử nước miếng vào mặt ông Ban mắng ông ta là “đồ Việt gian”, nó quên bég, chưa hỏi Vọng. Nay Vũ lại nhắc hai tiếng “Việt gian”, Côn đập khế lưng Vũ:

- Việt gian là gì hở, mày?
- Là người Việt làm tay sai cho Nhật.
- Tay sai là gì?
- Là Nhật nó sai đi giết người, bắt người đánh đập.

Côn liếm môi, quan trọng:

- Ông Ban là Việt gian đấy, mày ạ!

Vũ há hốc miệng:

- Thế à? Mà đừng gọi nó là ông nữa. Ở Hà Nội người ta gọi Việt gian là thằng. Thằng Ban mà ở Hà Nội là bị giết rồi. Dân Hà Nội cừ lắm. Coi Nhật như tép kho tương. Tao cuộc với mày, Nhật nó chỉ dọa chứ nó “đét” dám làm cỏ dân ở bến đò Hưng Nhân đâu.

Nói chuyện Nhật và Việt gian chán chê, Vũ hỏi Côn chuyện Thái Bình.

- Thấy mình còn dạy không?

Côn “o” một tiếng:

- Tao viết thư cho mày rồi thôi.

- Thư lạc bố nó mất rồi.

- Thấy mình đi được mấy tháng. Bố tao bảo thầy là nhà cách mạng.

- Thế hở? Ở Hà Nội có nhiều nhà cách mạng lắm.

- Thấy khen mày can đảm và khuyên tao hãy can đảm như mày.

Vũ ngạc nhiên:

- Tao can đảm cái gì đâu?

Côn vỗ vai bạn:

- Mày không thèm xin lỗi thằng phó cấm. A, hôm đảo chính, “thằng Việt gian” Ban tát lão phó cấm học máu mồm.

Vũ khoe:

- Ở Hà Nội tao đi xem đánh Tây mới vui. Về sau tao thương Tây, mày ạ! Nhật nó đều quá, nó ác hơn Tây.

Côn nắm chặt cánh tay bạn:

DUYÊN ANH

- Mày giống tao ghê. Thành Vọng nó thích Nhật hành hạ Tây.

Vũ không chê Vọng. Nó đăm đăm nhìn gian lớp cũ. Có lẽ, trường xưa, lớp cũ và những ngày vui đùa năm qua, chỉ còn là kỷ niệm. Côn lay bạn:

- Chúng tao mang gạo cho thành Vọng đấy. Dạo này gạo kém, mẹ con nó phải ăn cháo thay cơm.

Vũ buồn buồn:

- Ở Hà Nội đã có người chết đói. Chúng mình may cái túi vải, mỗi đứa lấy trộm gạo ở nhà bỏ vào túi, đem đến cho thành Vọng.

Côn nói:

- Nó bảo vì Tây mà nó đói khổ. Thầy Hoan dạy nó rằng sự đói khổ là mầm thù hận. À, Vũ này...

- Gì?

- Mày... mày...

- Gì đấy?

- Mày đừng giận tao nhé!

- Ông đâm mày chết bây giờ.

- Mày... mày... có nhớ...

- Nhớ ai?

- Nhớ con Thúy không?

Vũ phá ra cười. Nó lăn trên sân cỏ. Côn không hiểu gì cả. Con nhà Vũ nghech đầu lên:

- Nó biến thành con nhặng chưa?

- Chưa.

- Mày trả thù nó cho tao chưa?

- Chưa.

Côn ngần ngợ một lát. Rồi rụt rè hỏi Vũ:

- Tao... tao

Vũ toét miệng:

- Mà mày ghét nó, hở?

Côn lắc đầu rất thiếu não:

- Không, tao lại chơi với nó mới chết chứ.

Vũ chồm tới, nắm chân bạn:

- Thì mày cứ chơi với nó đi. Tao có bạn ở Hà Nội. Mà tao ghét nó rồi. Mày biết không, nó lớn hơn tao, nó ở cạnh nhà tao. Hể lúc tao đi học, nó chạy theo cho tao ngó lược với lại bánh rán, tao ngưng quá. Một hôm nó ôm lấy tao, tao ức đấm nó một quả, nó khóc, mày ạ! Từ đó, tao không thèm chơi với con gái nữa.

Vũ nhìn Côn ranh mãnh:

- Con nhặng Thúy đã cho mày bánh rán chưa?

Côn cúi gằm mặt, đáp nhỏ:

- Chưa. Chỉ có tao cho nó cái lồng chim cu gáy.

Giữa lúc hai thằng bạn thân đang tâm sự thì vua súng cao su Luyến xuất hiện. Nó kéo hai thằng đi ăn phở "Phốn". Trời lạnh đi ăn phở, còn gì ngon hơn ? Vũ cuộc một bát phở sào với Côn là Nhật không giết hết dân quanh bến đò Hưng Nhân. Không đứa nào thắng cuộc cả. Vào ngày hạn cuối cùng của Nhật, một thanh niên đến nạp mạng lính Nhật, thú nhận đã giết viên sĩ quan. Anh ta nộp luôn khẩu súng lục đã bắn

DUYÊN ANH

nạn nhân. Anh ta bảo dân chúng vô tội. Cùng lúc ấy, lính Nhật đã kiểm được xác viên sĩ quan của họ nổi lên trên khúc sông gần đó. Mùa này nước lạnh nên xác không trôi xa. Nhật tắm dầu xăng, đốt xác viên sĩ quan, bỏ than vào cái hộp. Họ cử lễ truy điệu viên sĩ quan rồi rút kiếm chém đứt đầu người thanh niên. Anh ta đã cứu mạng sống của hàng trăm người. Bố thằng Côn kính phục người thanh niên dũng cảm, coi cái chết của anh như cái chết của một liệt sĩ.

15

Côn hốt hơ hốt hải chạy sang nhà Vũ:

- Vũ ơi, có người vừa chết đói ở cầu Kiến Xương. Tao nhìn thấy.

Vũ đang nằm đọc truyện, ngồi nhồm dậy:

- Mà nhìn thấy à?

- Ừ. Ông ta ngã khụy, tay giơ lên cổ bám lấy thành cầu mà không bám nổi. Tao về đem cơm ra cho ông ta thì ông đã chết rũ rồi.

Vũ khoe với dì nó:

- Dì ơi, ở cầu Kiến Xương có người chết đói.

Dì nó sợ hãi:

- Ba con nói năm nay chắc chết đói nhiều. Các con chó gần xác chết nhé!

Vũ vàng dạ rồi rít. Nó kéo Côn đi chơi. Giữa đường, hai đứa gặp Luyến và Lộc. Thằng Lộc nói hai người chết đói ở cổng Vọng Cung. Thằng Luyến bịt mũi nói ở ngã tư Vũ Tiên vô số người

chết đói. Tin chết đói loan truyền thật nhanh. Thị xã ngập chìm trong sự lo âu. Người ta quên mọi chuyện, kể cả chuyện lính Nhật hung ác, mà chỉ nói chuyện chết đói. Tháng ba trời vẫn còn lạnh. Cá thi nhau chết lênh bênh trên mặt hồ, ao. Cá rô khỏe thể cũng chết cồng. Những hạt sương muối đọng trên ngọn cỏ sắc buốt như kim châm vào da thịt những bàn chân không giày dép. Có lẽ, người nghèo vừa chết đói vừa chết rét. Họ không phải dân thị xã. Từ các làng quê mười hai phủ huyện, họ dắt díu nhau lên tỉnh, sang Nam Định. Họ bán lúa non cho người giàu. Tiền hết, không ai cho vay lúa, họ bán gia tài, bỏ làng đi kiếm sống. Người đủ sức, đủ tiền lên lết lên Hà Nội. Có khi mới đến Phủ Lý họ đã gục chết bên đường. Một vài người vừa thấy Hà Nội là lăn ra chết.

Thị xã làm gì có việc cho dân quê ra tỉnh. Họ đến chợ ngủ. Dần dần, dân quê xâm nhập thị xã khiến thị xã toàn ăn mày. Sự bố thí có giới hạn. Không nhà nào nấu cơm sẵn mỗi ngày cho hàng trăm người ăn mày. Họ ngồi ủ rũ dưới gốc cây, hiên nhà, sân đền, dưới tường nhà thương, trường học. Phú lít mặc họ vì đuổi không xuể. Những buổi trưa nắng, họ cởi áo ngồi bắt rận, bắt chấy cho vào miệng cắn đôm đốp rồi nuốt trứng. Chấy như một đàn kiến bò lổn ngổn trên tóc họ, bắt mãi chẳng hết. Họ sống nhờ của bố thí. Dân thị xã kinh tởm họ chứ không sợ hãi.

DUYÊN ANH

Nhưng sáng nay, tin chết đói làm thị xã rung rờ. Chỉ nội buổi sáng, người ta phát giác mấy chục xác chết đói. Ty vệ sinh của thị xã lo ván chôn những xác chết vô thừa nhận. Nhật rừng rừng trước nạn chết đói. Không thấy Nhật lo phát chẩn như Tây thường phát chẩn cho dân nghèo.

Côn cắn môi:

- Ba thằng Vũ nói đúng quá.

Vũ vênh mặt:

- Ba tao nói cái gì cũng đúng.

Luyến hỏi:

- Ba mà biết tại sao chết đói nhiều không?

Vũ chưa kịp trả lời thì Lộc vội đáp:

- Anh tao bảo tại Nhật bắt phá lúa trồng đay.

Nhật nó thu hết thóc ở nhà quê rồi.

Mấy đứa trẻ nhìn nhau, kinh ngạc. Côn không quên câu chuyện tại nhà thằng Vọng. Nó cũng nhớ những ngọn lười lê của lính Nhật lăm lăm chờ đâm dân thị xã hôm giỗ tổ Hùng Vương. Côn đã bung mắt không dám nhìn báng súng Nhật đập vỡ mặt anh Đạo. Hai người nghèo khu Kỳ Bá ăn cắp thóc của ngựa lính Nhật bị chết treo ở đầu tỉnh còn là giấc mơ kinh hoàng của Côn. Nó buột miệng:

- Nhật đều ghê!

Vũ nắm chặt bàn tay thành trái đấm:

- Tiên sư Nhật lùn!

Côn đá khế Vũ:

- Mày liệu hồn.

Vũ bấu môi:

- Ở Hà Nội, người ta gọi Nhật là Nhật lùn. Tụi trọc đầu mắt một mí đều thật. Ông “đét” sợ Nhật.

Côn bỗng lây sự cam đảm của Vũ. Nó nói:

- Thấy mình trở về, tụi Nhật bỏ cha chúng nó.

Ngay cái lúc hăng máu hiệp sĩ của Vũ và Côn thì một cái xe bò lọc cọc lê bánh trên đường phố. Hai anh Hướng Đạo đẩy, một anh quàng dây qua vai kéo, chở ba anh khác đứng trên xe. Chiếc loa thiếc “a lô, a lô” âm ỹ. Vũ nheo mắt:

- Hướng Đạo đóng kịch, hở?

Bốn đứa chăm chú nhìn.

- A lô, a lô... Lá lành đùm lá rách. Nhiều điều phủ lấy giá gương, người trong một nước phải thương nhau cùng. Một miếng khi đói bằng một gói khi no. Xin đồng bào hãy cứu giúp dân nghèo. A lô, a lô, xin đồng bào hãy bớt chút phần ăn cứu dân nghèo khỏi chết đói. A lô, a lô...

Côn mừng rỡ:

- Hướng Đạo quyền cơm phát chẩn, chúng mày ạ!

Vũ rử rử:

- Chúng mình xuống đẩy xe bò đi!

Cả bọn chạy theo Hướng Đạo, đẩy xe đi “a lô” khắp thị xã.

- A lô, a lô... Xin đồng bào hãy đem cơm, bánh tới sân trường tiểu học để anh em Hướng Đạo đi

DUYÊN ANH

phát cho dân nghèo. Lá lành đùm lá rách. A lô, a lô!...

Bọn thằng Côn đẩy xe đến gần phố nhà chúng, bỏ về xin bố mẹ thổi thêm nồi cơm lớn. Ăn uống lấy lệ, chúng nó đổ cơm ra rá, đem tới trường. Rồi nhập bọn cùng Hướng Đạo thị xã đi phân phát cho dân nghèo. Côn đứng nhìn những người đói ăn. Họ ăn rất nhanh. Đói ngấu, họ chẳng thèm nhai. Bỏ cơm vào miệng là họ nuốt trửng. Nhiều người vừa trông thấy rõ cơm đã ào tới, nằm rạp xuống bực. Lắm người hực cả mặt hóp cơm nóng như lợn ăn cám. Cơm dính đầy đầu tóc. Họ nuốt mặt, đưa tay liếm từng hạt. Có người được phát bánh chưng, quên bóc vỏ. Họ cắn luôn lá bên ngoài, nhai nghiền, nuốt phùng cả cổ họng. Họ có thể ăn mãi nhưng mỗi người chỉ có phần mình. Mẹ nuốt cơm, con nhai vú sữa. Cảnh tượng thê lương chưa từng thấy trong một đời người. Tuy đã được cứu tế, hàng ngày vẫn chết đói rải rác khắp xó tình.

Tuần lễ sau, Đoàn Khất Thực Thị Xã ra đời. Hầu hết học trò thị xã đều tham gia Đoàn Khất Thực. Buổi lễ xuất phát thật cảm động. Người trưởng đoàn nước mắt dầm dề nói về ý nghĩa của sự thành lập Đoàn Khất Thực. Côn và Vũ đều rơm rớm nước mắt. Đoàn Khất Thực chia thành những toán nhỏ. Mỗi người đeo một cái bị đi xin cơm các nhà. Bọn thằng Côn đã trở thành những đứa bé ăn mày. Chúng nó vui vẻ

đi ăn mỳ cơm, bánh tây, bánh chưng... Đó là những kẻ ăn mỳ áo lành, xông xáo khắp chốn, Luyến chống cái gậy. Nó giả vờ khòm lưng, lè nhè:

- “Ăn mỳ là ai, ăn mỳ là ta. Đói cơm rách áo hóa ra ăn mỳ” ...

Đến cửa nhà mình, Luyến gõ gậy, pha trò:

- Con lạy ông, lạy bà, lạy cô, lạy cậu, xin ông bà cô cậu bố thí cho con đồng cơm bát cháo...

Mẹ nó ôm bụng cười và đổ cơm đầy cái bì của nó. Luyến vẫn còn tinh nghịch. Đảo chính, chết đói không làm nó mất sự hồn nhiên. Luyến chả cần suy nghĩ chuyện độc lập, cách mạng. Có thằng Vũ, nó không thèm muốn giang hồ Hà Nội nữa. Vũ là Hà Nội của Côn. Nhưng, dường như, Vũ lây thằng Côn rồi. Nó thích nghe chuyện Nhật và chửi “tiên sư Nhật lùn”. Luyến không ghét ai cả, nó chỉ ghét những ngày mưa nằm bó cẳng không được đi bắn chim, bắn gà, bắn chó. Thị xã mới thêm trò ăn mỳ. Luyến lại thấy thị xã hết chật hẹp.

- Con cá nó sống vì nước, con sống vì ông bà. Xin ông bà cho con bát cơm.

Luyến thuộc lòng những câu của ăn mỳ để đi... ăn mỳ. Thế mà Vũ và Côn đã bị lây sự vui nhộn của Luyến. Chúng nó không tách rời sang các toán khác. Luyến, Côn, Vũ, Lộc, Long đi riêng một toán. Nhà nào đóng chặt cửa, Vũ bấm chuông điện kêu ầm ỹ. Chuông hỏng, chúng nó

DUYÊN ANH

đập cổng thành thành. Hễ không mở, chúng nó réo tên pha trò. Luyến sẵn sàng sùng cao su, bắn chó, bắn bóng đèn. Mở cửa mà không cho cơm Khất Thực, chúng nó mắng mỗ túi bụi. Vì chúng nó đâu phải là ăn mày, Côn thấy chỉ những nhà giàu không cho cơm Khất Thực thôi, còn ai cũng vui vẻ bố thí.

Nhờ Đoàn Khất Thực, Côn gặp Thúy luôn, chẳng cần kiếm có. Sáng sớm, Côn xách bị lại nhà Thúy xin cơm. Bác Thụy khen nó ngoan ngoan, biết thương người nghèo. Con Thúy đổ cơm vào bị của Côn. Nó mím cười với Côn. Con nhà Côn đi ăn mày suốt ngày không mệt. Nhưng một buổi sáng, đúng rồi, một buổi sáng, Thúy hỏi Côn rằng tại sao thằng Vũ không đến nhà Thúy chơi. Côn ta bỗng buồn ghê gớm. Nó nhớ hôm Thúy khen Vũ phóng phi tiêu giỏi hơn Côn. Và Côn chẳng thích lại nhà Thúy xin cơm nữa. Côn tự nhủ sẽ không nói cho Vũ nghe chuyện này.

16

- Vũ ơi!
- Gì?
- Mày có nhớ những ngày đùa nghịch năm ngoái không?
- Nhớ chứ.
- Giá Nhật nó đừng sang Thái Bình, chúng mình sẽ đùa chơi thả cửa, mày nhĩ! Thằng Luyến

nó mong mày về, nó hết muốn lên Hà Nội rồi. Tụi tao đã định leo xe ông tài Định giang hồ Hà Nội đấy. Nhật nó sang Thái Bình, dân mình chết đói nhiều quá.

- Ba tao bảo tao lớn tổng ngồng rồi, không nên nghịch ngợm nữa. Mày thấy tao lớn chưa?

- Mày hơi hơi lớn thôi.

- Mày cũng hơi hơi lớn giống tao. Sang năm chúng mình học “cua xúy”, hết hè lên thành chung là thành người lớn. Tao sẽ thi vào trường Bưởi. Học trò trường Bưởi đánh nhau với học trò trường Albert Sarraut luôn.

- Trường Bưởi thắng hay thua?

- Thắng. Lần nào đánh, lần ấy thắng. Bọn học trò Tây sừng vù mặt mày. Dân Hà Nội cừ nhất.

- Tao muốn học trường Bưởi ghê.

- Nhiều anh trường Bưởi chống Tây bị bắt bỏ tù. Tao chắc giờ các anh ấy đang chống Nhật. Tiên sư Nhật lùn ác quá! Nó đốt lúa mày ạ!

- Ai nói thế?

- Ba tao. Ba tao còn nói Nhật bắt lính, thu thóc nặng hơn Tây.

- Chắc vì thế dân mình chết đói.

- Ừ. Ba tao mới đi Ninh Giang về. Ba tao kể dọc đường từ ngã tư Môi đến gần cầu Bo, xác chết đói ngổn ngang, thối um. Không ai chôn cả. Người qua đường phải lấy khăn bịt mũi. Ba tao bị ốm, ăn cơm là ba tao nôn ọe. Ba tao sợ phát ốm. Xoa dầu nhị thiên đường nóng bỏng mũi

DUYÊN ANH

mà ba tao bảo vẫn ngửi thấy mùi thối. Này Côn này...

- Gì?

- Ta sắp đánh Nhật, đuổi Nhật khỏi Thái Bình đấy.

- Ai nói thế?

- Bác Thụy, bố mày, ba tao nói chuyện thăm, tao nghe lén.

Côn ngồi bật dậy. Lòng nôn nao lạ thường. Côn nhớ ngày nọ ở bên kia cầu Bo, Nhật bắt Tây đào đất, kéo xe bò. Nó ao ước thấy Đàn sẽ về Thái, bắt Nhật đào đất, kéo xe bò. Lần này, chính Côn leo lên vòng cầu Bo cao nhất, hét lớn "Ai sinh ra cái xe bò, Để cho Nhật phải kéo gò lưng tôm". Côn sẽ xui Luyến nhằm bụng lính Nhật mà "tia" đạn đất.

- Bao giờ ta đánh Nhật hử, mày?

- Sắp đánh.

- Liệu ta thắng không?

- Giấy nói ta sẽ thắng Nhật lùn. Bố mày đọc xong đưa cho ba tao. Ba tao bật diêm đốt mảnh giấy ra tro.

- Ai gửi giấy cho bố tao?

- Không biết nữa.

Hai thằng bạn ngồi sát bên nhau hóng nắng. Giàn hoa lý trên đầu chúng đã hết vẻ héo hon. Bây giờ mới có nắng xuân, nắng xuân muộn. Nắng xuân muộn nhảy múa trên những chiếc lá non. Côn nghe rõ từng chiếc lá chuyển mình,

chuyển màu. Nó cũng nghe rõ cả sự nô nức trong tâm hồn nó. Tâm hồn thằng Côn đang nô nức mong chờ ngày ta đánh Nhật.

- Hết thắng Nhật là hết chết đói hờ, mà?

- Ừ.

- Thằng Vọng bảo đánh đuổi Tây, Nhật khỏi Thái Bình ta sẽ độc lập. Tao thích lấy dây thừng trói tay lính Nhật dẫn nó đi diễu phố. Ông tước kiếm của nó đeo cho oai.

- Tao ấy à, ông treo nó động ngược lên cây để nó chết giãy. Nó ác nhất thế giới. Nó giết mình thế nào, mình giết nó thế ấy.

Vũ bỗng reo to:

- Tao nghĩ được trò chơi mới rồi.

Côn hí hửng:

- Trò gì?

Chúng mình ra bờ sông chia phe đánh nhau. Tao với mày phe ta, bọn thằng Luyến phe Nhật, chúng mình bắt Nhật ném xuống sông.

- Ừ, hay tuyệt cú mèo. Nhưng mà, Vũ ơi...

- Gì?

- Tao muốn nói với mày chuyện này...

- Hay lắm không?

- Tao... tao...

Vũ phát lưng bạn một cái:

- Ông biết tông. Chuyện con Thúy, hờ?

Côn chớp mắt:

- Ừ.

- Nó bảo mày ăn cắp cái lông chim cu gáy

DUYÊN ANH

chứ gì?

Côn lắc đầu:

- Không.

Vũ thoi khế Côn:

- Thế sao?

- Nó không thích chơi với tao

Côn buồn rầu:

- Kệ mày.

- Ừ, kệ tao.

Vũ hỏi:

- Sao mày bảo mày chơi thân với nó?

Côn đáp:

- Dạo xưa cơ. Từ hôm mày về nó không thích chơi với tao. Nó hỏi thăm mày. Nó nhắn tao bảo mày tới nhà nó chơi.

Côn ngược nhìn những chiếc lá thiên lý tằm nắng xuân. Một nỗi niềm thật là buồn vừa len lỏi vào tâm tưởng nó. Ngày trước, Vũ chơi thân với Thúy, Côn có cần biết gì đâu. Con Thúy làm thằng Vũ bị đuổi học, Côn còn ghét con Thúy, trách móc Vũ đã bênh con bà cô Thúy. Bây giờ lại khác, con Thúy thích chơi với thằng Vũ đã làm Côn buồn. Chẳng biết tại sao nó buồn. Côn định im chuyện Thúy nhắn Côn. Rồi nó không im được. Luôn luôn, Côn cần thằng Vũ.

- Mày đến nhà nó đi.

- Tao ghét nó rồi.

- Tại sao mày ghét nó?

- Nó mắng tao là đồ ăn cắp cái lông chim của

thằng Hội, tao ghét nó.

- Nó khen mày ném phi tiêu giỏi hơn tao. Nó không ghét mày đâu.

Vũ nắm chặt cánh tay Côn:

- Thúy nó khen tao à?

Côn gật đầu chậm chạp:

- Ừ.

- Tao không đến đâu, tao thể rồi...

- Mày không đến, nó giận tao.

- Kệ nó. Nhỡ nó ôm tao, tao xấu hổ chết mất. Con gái nó hay điên. Anh tao ở Hà Nội nói thế. Tao “đét” thích chơi với con Thúy nữa.

- Mày thích chơi với ai?

Vũ giật mạnh cánh tay Côn. Thằng bạn khuỷu tay xuống:

- Ông thích chơi với mày thôi.

Nhưng mà thằng Côn vẫn buồn. Nó muốn khóc nữa. Nó sợ khóc thằng Vũ chế nhạo. Côn đứng lên, vươn vai:

- Tao về đây.

- Chiều nay ra bờ sông lập trận giả đánh Nhật không?

- Không.

- Sao thế?

- Tao không biết.

Côn bỏ về. Vũ ngồi nhìn theo bạn. Nó thấy dáng điệu của thằng Côn ủ rũ quá. Vũ nghĩ thầm “Con Thúy là cái thớ gì mà thằng Côn sợ nó”. Đến lượt Vũ không hiểu cái “thớ” của con Thúy

DUYÊN ANH

như năm ngoái Côn đã không hiểu và rìa rói Vũ. Con Thúy làm Côn bỏ đùa nghịch chiều nay. Vũ lại đâm ra ghét con Thúy thêm.

17

Đoàn khất thực đành bó tay. Dân quê mỗi ngày một kéo lên thị xã hàng đàn lũ lượt như kiến chạy mưa. Người ta chết đói nhiều quá khiến sự cứu tế trở thành vô nghĩa. Ngay ở thị xã, lắm nhà đã phải ăn một bữa hay ăn cơm độn ngô, khoai. Mùa lúa mới mãi tháng năm mới được gặt. Mà đồng ruộng nhiều vùng Nhật đã bắt phá lúa non, trồng đay, trồng gai. Dân quê chết như rạ trên các lối đi về thị xã. Khu Kỳ Bá có gia đình chết đói hết. Khu cầu Kiến Xương cũng đông người thị xã chết đói. Dưới An Tập, dân nghèo bắt đầu chết. Không còn gỗ đóng ván nữa, phải bó xác chết đói mà chôn. Rồi chiếu hết, xác chết chất hàng chục cái lên xe bò, chở tới cái huyệt lớn chôn chung. Thoạt đầu, ty vệ sinh rắc vôi bột trước khi lấp đất. Sau, vôi bột hết luôn. Một cái huyệt chôn chung hàng trăm xác chết đói. Người chôn xác chuyên nghiệp của thị xã làm việc quần quật. Tỉnh thuê thêm người. Chôn xác được ít ngày, những người làm nghề chôn xác lăn ra chết vì tử khí nhập vào cơ thể họ. Thị xã nồng nặc mùi thối dưới những cơn nắng tháng ba. Người vừa gục chết, ba bốn hôm sau mới chở tới nghĩa địa. Thị xã sợ dịch

tả, dịch hạch, tự động xúm nhau đi chôn xác chết. Người ta lấy khăn bịt mũi, dùng dây thừng buộc chân xác chết, lôi xềnh xệch trên đường phố. Nhiều người chết giẫm chết giúi, mãi khi xác thối rửa ra mới được phát giác.

Thị xã ngập chìm trong lo âu. Ngay cả người dư dả miếng ăn cũng sợ sẽ bị chết đói. Nỗi sợ khiến dân thị xã quên thương xót đồng bào ruột thịt.

Nhật vẫn không mấy may xúc động. Ngựa của Nhật thả cửa ăn thóc. Dân Việt Nam chết đói ngổn ngang. Nhưng Nhật không quên đi lòng bất những người chống Nhật. Bên kia cầu Bo, nhiều cảnh chết thật quặn lòng. Những trẻ thơ nhay vú mẹ, nhay mãi mãi mà không biết mẹ đã chết. Những cái vú sữa lép kẹp. Trẻ thơ vừa nhay vừa khóc rồi gục đầu trên vú mẹ mà chết. Xác chết chồng lên nhau. Chết không giăng giới. Chết không biết là chết. Mới mở mắt thều thào, quờ quạng, vài phút sau đã chết. Ngồi mà chết. Ngồi bó gối, đầu đội nón lụp sụp, tưởng còn sống đem cơm cho ăn. Đến nơi mới biết đã chết tự lúc nào. Cố đứng dậy bước, đói quá, chết ngã úp mặt. Một trận chết đói khủng khiếp nhất nhân loại đã diễn ra ở Thái Bình.

Dưới gầm cầu Bo, vì mùa nước cạn, dân quê tập trung một số dưới đó để trốn rét để trốn đói và chờ chết. Không ai ngăn cản nổi. Thị xã biến thành một thành phố dã man kiếp nào. Đói

DUYÊN ANH

quá đói, dân quê đâm ra liều lĩnh để tranh sống. Cảnh vỡ bánh trái diễn ra hàng ngày ở chợ búa. Người vợ bán hàng, chồng con cầm đòn gánh giơ sẵn, để phòng bị vỡ. Dân đói bất chấp, cứ lao vào vỡ. Chiếc bánh cầm trong tay, đưa lên miệng nhai ngấu nghiến. Những chiếc đòn gánh phang túi bụi. Không biết đau. Cứ nhai và nuốt. Ăn xong cái bánh thì chết đòn. Chẳng ai kết tội sát nhân. Con đói giết người và người giết thà cửa. Nhà nước không bắt bỏ tù ai đánh những người cướp giết đến chết.

Chợ búa vắng hoe vì tai nạn vỡ cướp. Mua cái bánh đa nướng, giấu trong áo mang về, vẫn bị dân đói chạy xô tới, đập vào ngực vỡ nát cái bánh để xúm nhau nhặt từng mảnh vụn mà ăn. Bọn thằng Côn không dám đến khu Kỳ Bá nữa. Mấy lần, đem gạo, cơm, bánh cho mẹ con thằng Vọng, đều bị cướp giật. Khu Kỳ Bá chẳng còn gì để ăn chờ mùa lúa mới. Bao nhiêu cây chuối và củ chuối bị chặt và đào hết. Chó mèo không thấy tăm hơi đâu. Chắc là bị ăn thịt rồi. Vũ và Côn đều thương Vọng lắm. Chúng nó bàn cách nắm cơm mang tới nhà Vọng. Hai hôm nay, bọn thằng Côn không vào nhà Vọng vì chúng nó tin rằng gạo chúng nó mang cứu giúp Vọng còn đủ dùng. Nhưng cũng hai hôm nay, số người chết đói tăng lên gấp bội. Côn lo cho mẹ con Vọng quá.

Nó hỏi Vũ:

- Mà nghĩ được kế nào chưa?

Vũ đáp:

- Chưa.

Con nhà Luyện giục toáy. Thằng Lộc đòi dùng gậy đánh nhau với những người cướp giật. Vũ sốt ruột:

- Để im tao nghĩ kế.

Nó gõ ngón tay lên trán một lúc rồi reo to:

- Có kế đây.

Lũ bạn nhao nhao:

- Kế gì, kế gì?

Vũ xoa tay:

- Chúng mình đóng cái hộp gỗ hai ngăn. Dưới đựng mười nắm cơm, trên bày đá. Tao giả vờ kéo, túi quần tao nhét cái bánh chưng. Chúng mày cũng đem bánh chưng. Đến ngõ nhà thằng Vọng, chúng mình cho bánh rồi kéo cái hộp đá vào nhà nó thì hết bị cướp giật. Dân đói cướp đá làm khí khô gì!

Côn khen Vũ rồi rít. Chúng nó bắt tay vào việc cứu trợ thằng Vọng liền. Côn nhờ mẹ thổi cơm, nắm giùm nó. Vũ tìm gỗ đóng hộp. Luyện, Lộc, Long chạy về nhà kiếm bánh chưng, bánh dày khô. Một tiếng đồng hồ sau, bọn thằng Côn đã kéo lê cái hộp gỗ chở đầy đá khỏi cổng Kỳ Bá. Chúng nó hồi hộp. Ngực thằng nào cũng đập thình thình.

- Nhỡ họ cầm cái hộp họ ném tung lên thì sao hở, Vũ?

DUYÊN ANH

- Tao đóng đinh chắc lắm. Hộp cơm năm này, mẹ con thằng Vọng ăn dè được hai ngày. Có đũa nào gói muối theo không?

- Có.

- Tao sợ quá.

- Sợ thì mày về đi, Lộc ạ!

Vừa tới ngõ nhà Vọng, Luyến nói:

- Hôm kia bị cướp giật ở chỗ này.

Bỗng Lộc hét:

- Eo ơi!

Nó nhắm mắt, chỉ tay. Vũ và Côn nhìn chỗ Lộc chỉ. Hai cái xác chết nằm bên nhau. Vũ nói:

- Bịt mũi lại đi, thở bằng mồm nhé, tụi mày nhé!

Chúng nó rào bước. Bốn thằng gặp thêm cả chục xác chết. Cúi vào sâu trong ngõ lại gặp xác chết nhiều hơn. Vũ bịt mũi chặt, giọng nó khàn khàn:

- Họ chết hết rồi.

Vũ chạy. Chiếc hộp rút đá ngổn ngang. Chúng nó đã đứng trước cổng nhà thằng Vọng. Côn réo:

- Vọng ơi!

Không có tiếng Vọng trả lời.

- Vọng ơi!

- Vọng ơi, chúng tao đem cơm cho mày, hôm nay không bị cướp giật đâu.

Im lặng. Tiếng thằng Côn vang xa. Lộc xanh mặt:

- Hay thằng Vọng đã chết đói?

Vũ cúi tiết:

- Chết đói cái củ "thìu biu"!

Nó buông sợi dây kéo cái hộp, chụm hai bàn tay, gân cổ gọi:

- Vọng ơi ! Vọng ghê tầu ơi!

Sự lo lắng hiện rõ trên khuôn mặt năm đứa trẻ. Vũ đẩy cái cổng tre xiêu vẹo:

- Chúng mình vào đi, chắc nó ngủ say.

Năm đứa ngại ngùng đi vào sân. Rồi chính nó mở tấm liếp. Vũ ngó trước. Nó quay ra ngay:

- Mẹ thằng Vọng nằm co quắp trên ổ rơm chúng mày ạ!

Côn hỏi:

- Nó đâu?

Vũ lắc đầu:

- Tao không thấy.

Luyến và Lộc khênh cái liếp đóng cửa xích một quãng. Ánh sáng lùa vào gian nhà. Vũ nhắm mắt lại. Giọng nó lạc đi:

- Mẹ... nó... chết... rồi...

Côn chạy xuống bếp. Nó lại réo:

- Vọng ơi!

Lộc lấp bắp:

- Tao bảo nó đã chết, thằng Vũ không tin.

Vũ quát:

- Nó không chết, thằng Vọng không chết...

Vũ ôm mặt khóc hu hu. Côn khóc theo. Và năm đứa khóc nức nở. Không có thằng Vọng ở nhà, nó đi đâu chết rồi. Mẹ nó đã chết đói, đang

DUYÊN ANH

nằm co quắp trên ổ rơm. Chắc nó đi cướp cơm về cho mẹ ăn bị người ta đánh chết. Năm đứa trẻ nhìn nhau. Những đôi mắt sưng nước cùng long lanh hình ảnh thằng Vọng và cuộc đời hẩm hiu của nó. Đứng ngẩn ngơ một lúc, Vũ bước vào gần cái ổ rơm, kéo chiếc chiếu đắp lên xác mẹ thằng Vọng. Chúng nó ném quà bánh đem biếu Vọng quanh cái hộp cơm rồi lùi thui ra về. Khuôn mặt chúng nhể nhãi nước mắt.

18

Chết đói xong là chết no, chết dịch. Nhưng cơn ác mộng đã qua. Tỉnh lý lại mang cái vẻ bình thản muôn đời của nó. Vẻ bình thản đánh đai lấy cuộc sống người dân thị xã. Sóng gió đang nổi ở đâu xa lắm. Chứ ở thị xã Thái Bình, sóng ngầm chỉ xô giạt trong lòng một vài người. Hầu như, không ai muốn nhớ tới nạn chết đói mấy tháng trước. Dân Thái Bình chết cả mấy chục vạn người. Có làng bị chết đói hết.

Côn thì không thể quên Vọng. Thằng Vọng cũng bị chết đói. Côn tưởng chừng gia đình nó có người chết đói khổ sở, đau đớn. Tháng rồi, dưới giàn hoa lý nhà thằng Vũ, Luyến buột miệng nói: “Giá chúng mình rủ thằng Vọng về nhà chúng mình ở, chắc nó không thể bị chết đói”. Cả Côn và Vũ đều ân hận. Dễ dàng thế mà Côn và Vũ không nghĩ ra. Thằng Vọng chết đói, sẽ chẳng bao giờ được leo lên vòng cầu Bo xem

Nhật xúc đất, kéo xe bò. Nó sẽ chẳng bao giờ được thấy thầy Đàn, thầy Hoan tát sĩ quan Nhật học máu mồm giữa phố. Ta sắp đánh Nhật. Còn tin tưởng ngày thầy Đàn trở về Thái hiền ngang như Trần Quốc Tuấn trên sân khấu kịch của Hướng Đạo. Ngày ấy chắc vui lắm.

Mùa hạ năm nay thật buồn tẻ. Hoa phượng vẫn nở nhưng mầu hoa không rực rỡ. Tại học trò đã nghỉ học trước hè, nghỉ từ tháng ba chết đói. Loài ve sấu rên rĩ mỗi miệng cũng chẳng ai thèm cảm xúc. Có lẽ, mùa hạ sang năm sẽ buồn tẻ hơn. Còn hồi tưởng những mùa hè năm xưa mà thương tiếc. Chắc chắn không còn những trận đá bóng sôi nổi với An Tập, trường Tầu. Vọng đã mang theo sân cỏ xuống đất sâu. Mất Vọng! Bóng tròn hết quyển rũ đôi chân thẳng Côn. Tại Nhật hết. Nhật sang Thái Bình gây nên bao điều khốn khó.

Còn nắm quả đấm thụi lên mặt bàn. Bố nó ngồi đọc sách gần đó, ngạc nhiên:

- Con làm sao thế?

Còn rướm rướm nước mắt:

- Thành Vọng chết đói, bố ạ!

Bố thành Côn gỡ cặp kính trắng, dụi mắt:

- Con nói cho bố nghe rồi mà...

- Phát xít Nhật làm nó chết.

- Bố dặn con, con chả chịu nghe lời bố. Con muốn Nhật bắt cả nhà mình giết chết à?

Thành Côn đưa hai tay ôm đầu:

DUYÊN ANH

- Con biết hết chuyện.

Bố nó buông rơi cuốn sách:

- Con biết chuyện gì?

Côn òa lên khóc:

- Con lớn rồi, con lớn rồi... Con biết ta sắp đánh Nhật, bố đọc giấy gì ở nhà thằng Vũ.

Bố nó đến gần chỗ nó ngồi, cầm tay nó:

- Con lớn rồi, bố không bảo con là trẻ con nữa. Nhưng nhiều việc con chớ nên biết tới.

- Con ghét Nhật. Thằng Vũ dám chửi Nhật lùn. Nó bảo ở Hà Nội người ta giết Nhật như ngóe. Dân Hà Nội cừ lắm, sao dân Thái Bình không cừ?

- Dân Thái Bình sẽ "cừ". Thấy con đã là một người "cừ".

- Thấy con sắp đánh Nhật?

- Ủ, thấy con đang đánh Nhật ở xa.

- Bao giờ thấy con đánh Nhật ở Thái?

- Sắp sửa.

Bố thằng Côn dịu dàng:

- Con thấm nước mắt đi. Đã lớn rồi, nghe chuyện người lớn phải giữ kín, hiểu chưa?

Côn rút khăn thấm nước mắt. Nó nhìn bố, mỉm cười.

- Thôi, con đi chơi đi.

Côn chào bố. Nó chạy ra đường và đến nhà Vũ rủ Vũ lên cầu Bo. Nước lũ đã về. Chóng chèo. Mới năm ngoái, Luyện và Côn đứng đây nhìn nước lũ cuộn cuộn trôi ra biển.

- Con nhà Luyện, năm ngoái, đòi đóng bè chuối thả xuống cống Đâu ăn canh bánh đa của bác lang Tặng mày đấy.

Vũ phì cười:

- Xuống cống Đâu rửa bát à? Ông chán cống Đâu từ lâu.

Côn kéo sát Vũ bên mình:

- Mày biết chưa?

Vũ thì thào:

- Biết gì?

- Thầy mình sắp về Thái đánh Nhật.

- Thế hở?

- Ừ, bố tao dặn đừng nói với ai.

Vũ xăn tay áo:

- Tao sẽ đi theo thầy.

Côn ghé miệng kể tai Vũ:

- Dân thị xã sửa soạn đánh Nhật. Thầy mình cầm đầu. Bố tao bảo đánh đến đít rồi.

Vũ sướng rên, nhẩy cõn:

- Tao phải trói một thằng, bắt kiến lửa bỏ lên bụng nó mới thích. Kiến lửa cắn rồn nó, nó giãy đành đạch. Ông đứng ông múa mọi và "dzô tô nay, a ri ga tô".

Côn vung tay:

- Ông nhốt một thằng không cho ăn cơm để nó chết đói như thằng Vọng.

Hai đứa trẻ mong đợi thấy chúng nó trở về Thái. Thầy chúng, chắc chắn, sẽ chở về những mộng ước ấp đầy những con mắt chúng. Hai đứa

DUYÊN ANH

trẻ thị xã không muốn âm thầm sống trong cái vòng đai bình thản. Nó muốn thoát ra. Nỗi thèm khát của chúng bốc lộ rõ rệt. Bây giờ mới đúng lúc khung cảnh bình thản của tỉnh lỵ không thích hợp với chúng nó.

- Tao dắt thằng Nhật qua nhà con Thúy, tao đá đít, con Thúy sẽ phục lẫn.

Vũ vỗ vai Côn:

- Mà chắc con Thúy phục tao chứ?

Côn gật đầu:

- Nó vẫn phục mày.

Nó hỏi Vũ:

- Mày lại nhà nó chưa?

Vũ thấy Côn thoáng buồn. Nó thúc khuỷu tay vào bụng bạn:

- Tao không đến đâu. Mày đến chơi với nó đi kéo nó giận.

Côn thè lưỡi liếm môi:

- Tao không thích chơi với nó nữa. Tao thè không thèm nói chuyện với nó.

Vũ gặm nhấm móng tay:

- Mày buồn cười bỏ xừ đi ấy. Bây giờ mày thích cái gì?

Côn nín thinh. Nắng chiều chỉ còn thoi thóp trên các lùm cây bên kia sông. Dòng nước, tự nhiên, buồn bã. Như là nó chán chấy xuôi ra bể. Nó muốn chảy ngược về nguồn. Côn hướng mắt nhìn về phía xa. Gió thổi tung tóc thằng bé. Đôi mắt nó tròn to, long lanh một niềm ao ước. Lần

đầu tiên, Côn trái lời Vũ. Côn không còn giống Vũ. Côn cũng chẳng giống Côn năm ngoái, năm xưa. Nó đứng đây, không tương tư tiếng hu hú, không nhớ những lần đóng bè qua sông. Phía xa, nó đang tưởng tượng có thấy Đàn dạy bao nhiêu đứa trẻ yêu nước. Côn mơ hồ nghe tiếng nói của thầy. Và tình nó thương thằng Vọng dâng lên, đùn cay mắt nó.

- Bây giờ mày thích cái gì?

Côn quàng tay bá cổ Vũ:

- Tao thích thầy mình về Thái.

Vũ xiết chặt Côn. Nắng đã tắt hẳn. Gió thổi lộng. Hai đứa trẻ tỉnh nhỏ cùng dăm dăm trông về chốn trời xa. Nơi ấy, nhiều người sắp về. Và tỉnh lý sẽ hết thê lương, buồn tẻ.

Mùa Giáng Sinh 1968

(viết tại Phú Nhuận Gia Định)

PHẦN III
gởi vào cách mạng/
con Thuý

1

Trời bỗng trở lạnh. Mới đêm trước còn oi nồng, sáng sau không khí đã dịu mát cơ hồ bước chân mùa thu lên về trong giấc ngủ nửa khuya của dân tỉnh lý. Mùa hạ đã hết đâu. Những con tu hú cuối cùng chưa chịu dời miền xuôi. Nước sông Trà Lý vẫn dâng cao, ngẫu đỏ phù sa. Và họ hàng nhà ve sầu vẫn rên rĩ điệu nhạc buồn hoài.

Vũ dậy thật sớm. Nó ngồi ngoài cửa chờ bánh tây thịt quay của Phương hen. Vũ mê bánh tây thịt quay của Phương hen đến nỗi nhớ cả những ngày con nước, Phương hen nằm nhà dạo nhạc cò củ không đi bán bánh. Phương hen là người bạn thân của bọn thằng Vũ. Chỉ bọn thằng Vũ mới được bốc thịt quay nhét vào bánh. Phương

hen không tính thêm tiền hay kỳ kèo gì cả. Phương hen thì khoái bọn thằng Vũ vì chúng nó trung thành với bánh tây thịt quay của Phương hen. Chúng nó ăn bánh tây suốt niên học. Hôm nào Phương hen bị lên cơn hen nằm nhà, bọn thằng Vũ mới chịu ăn bánh cuốn, ăn phở điểm tâm. Bánh tây thịt quay, bánh tây chả quế, chả bò nhiều duyên nợ với học trò. Ở Hà Nội bánh tây chả bò ngon hơn bánh tây thịt quay ở Thái Bình. Nhưng Vũ cứ nhớ bánh tây thịt quay của Phương hen.

Vậy mà, sáng nay Phương hen đến muộn như mặt trời dậy muộn. Ngày con nước lớn qua rồi, giờ này Phương hen chưa đi bán bánh, chắc là Phương hen bận việc. Phố xá mỗi lúc một tấp nập. Tiếng rao quà bánh ới ới. Thị xã dễ yêu nhất vào buổi sáng, buổi trưa và đêm khuya. Những sáng mùa đông vừa tung chăn đã nghe tiếng rao bánh hấp, bánh khúc nóng chỉ muốn ăn ngay không thiết rửa mặt, đánh răng. Những trưa hè, nghe hàng đậu hoa, hàng canh bánh đa mời mọc, quên cả mệt nhọc. Và ban đêm, buồn ngủ trĩu mắt, nghe ông già bán lục tàu xá, bỗng tỉnh ngủ. Học xong bài thi, có chú khách bán xôi lập xường, phải vét tiền chạy ra làm một đĩa. Những miếng lập xường mỏng dính như giấy viết thư, điểm lơ thơ trên đĩa xôi trắng hay giọt nước hoa trong vắt nhỏ xuống bát lục tàu xá, sao mà luyến lưu thế!

DUYÊN ANH

Vũ định mua xôi lúa, nhấm nhá chất ngậy bùi của hành phi mỡ vàng óng, rồi tới rử Côn, Luyến, Long đi câu cá rô dưới An Tập. Vũ đã rang gạo, giã nhỏ, rây bột và nghiền mè làm mỗi câu từ hôm qua. Câu cá rô bằng mỗi bột gạo rang nghiền mè sạch tay chứ không bẩn như câu bằng mỗi tép ương. Vũ cũng để dành một hộp mai cua thối. Nếu bọn thằng Côn thích câu cá rói thì vào Phúc Khánh câu. Vũ tính toán rất kỹ những ngày hè sắp hết. Đêm nay, bọn nó về Đoan Túc câu cá trê. Câu cá trê thích nhất. Khi giật chú cá lên, dưới ánh trăng, chú cá đen nhẩy giẫy giụa, miệng kêu ọ ọ. Gỡ chú cá trê khỏi lưỡi câu mất công lắm! Lỡ ngớ bị ngạnh nó đâm vào tay, nhức buốt cả đêm. Thằng Khoa đã bị ngạnh cá trê đâm. Nó đau quá, vắt cả cá lẫn cần câu xuống ao.

Vũ đứng vậy, vươn vai. Nó chưa kịp đi vào nhà lấy bát đi mua xôi lúa thì nghe thấy một loạt súng nổ ở phía cầu Bo. Rồi những bước chân chạy huỳnh huých trên đường phố. Phố xá đua nhau đóng cửa. Thị xã như sống lại ngày Nhật đảo chính Pháp. Một lát, toán lính Nhật và hai người thông ngôn, súng cầm hai tay gần lưỡi lê, cầm đầu chạy. Toán lính Nhật canh giữ cầu Kiến Xương đây. Vũ không sợ hãi. Nó bước ra hè đứng xem ai đuổi Nhật. Súng bắn chỉ thiên đòm đòm. Từ phía cầu Kiến Xương, hàng chục người mặc quần áo nâu, kẻ đeo súng trường, kẻ cầm dao

rượt lính Nhật. Họ vừa chạy vừa la hét:

- Đồng bào nằm xuống!

Dân thị xã đã tập phòng thủ thụ động, nằm hết xuống vỉa hè, khe cống. Một người giơ khẩu súng lục, bắn liền hai phát, hô lớn:

- Đả đảo Nhật lùn.

Vũ sướng mê tơi. Nó biết thấy Đàn đã về thị xã đánh đuổi Nhật. Nước ta sắp độc lập. Vũ muốn phóng ngay tới nhà thằng Côn, đập cửa nhà nó thình thình, báo tin mừng thấy mình đã về.

- Đồng bào nằm xuống kéo Nhật lùn bắn chết!

Người khác vung lưỡi kiếm:

- Đả đảo phát xít Nhật!

Vũ ngóc đầu lên:

- Đả đảo...

Rồi nó vùng dậy, ba chân bốn cẳng chạy tới nhà thằng Côn. Hai đứa gặp nhau giữa đường. Côn ôm chặt lấy Vũ:

- Bố tao bảo Nhật thua bết tỉ.

Vũ nghiêng rằng:

- Đi bắt một thằng Nhật trói chặt tay, dẫn nó điếu phố.

Côn giậm chân:

- Nhất định tao trả thù cho thằng Vọng.

Hai thằng bé nhẩy cõn. Khuôn mặt chúng rạng rỡ. Bốn con mắt long lanh, Mặt trời bỗng chui khỏi đám mây u ám. Thị xã ngập ánh nắng. Lá cây xanh muốt. Vũ nắm chặt tay Côn chạy đi gọi Luyện, Long. Bốn đứa trẻ theo đuôi đám

DUYÊN ANH

người mặc quần áo nâu ào ào tràn lên phố chính. Bên kia cầu Bo, đoàn người ủa vào thị xã đông như kiến. Lính Nhật canh giữ cầu Bo cũng chạy dài. Bên ta ngắm lính Nhật nổ súng. Nhưng lính Nhật không ngã tên nào. Côn mím môi, nhảu nhó:

- Lính khố xanh bắn như củ thiu biu!

Những người mặc quần áo nâu, mang súng đều là lính khố xanh. Sau ngày Nhật đảo chính Pháp, lính khố xanh biến thành An Vệ Dân. Bọn thằng Vũ quen mặt hết lính khố xanh của thị xã. Luyến tiếc rẻ:

- Tao quên súng cao su ở nhà rồi. Ông mà tia đạn sỏi, Nhật lùn sẽ ngã sắp mặt.

Hai bên đuổi chạy. Bên đuổi bắn liên tiếp. Đạn toàn trệch. Có người đứng lại, nâng súng ngang vai, ngắm hàng phút đồng hồ mới bóp cò. Đạn không chịu nổ! Long cười khúc khích:

- Đạn bên ta thối!

Đến gần nhà thương, một người lính Nhật quay lại bắn. Hai người áo nâu trúng đạn, ngã gục giữa đường, máu chảy lênh láng. Quân ta đang chạy nhanh, bèn phanh chân. Chờ lính Nhật chạy xa tầm súng, quân ta mới tiếp tục đuổi. Ở những phố khác, quân ta chết nhiều mà Nhật chẳng việc gì. Bọn thằng Vũ ức quân ta vô cùng. Con nhà Côn mở miệng la chề "lính khố xanh bắn như củ thiu biu"! Lính Nhật kéo nhau về câu lạc bộ. Quân ta không dám tiến vào. Một

người đeo súng lục ngang hông, nắm trái đấm giờ ngang vai, đồng dặc nói:

- Phát xít Nhật bị vây rồi. Anh em chờ lệnh tiêu diệt chúng.

Những khẩu súng mát cơ tông nạp đạn rầm rập. Lưỡi lê gắn đầu súng. Lưỡi lê chả sáng bóng tí ti ông cụ nào. Chỉ có những con mắt là sáng thôi. Người đeo súng lục hô to:

- Đả đảo phát xít Nhật!

Hàng trăm bàn tay nắm chắc giờ cao, hét muốn vỡ tung lồng phổi:

- Đả đảo...

- Đả đảo Việt gian liếm gót giấy Nhật!

- Đả đảo.

- Cách mạng thành công muôn năm!

- Muôn năm...

Người đeo súng lục, khuôn mặt nhể nhãi mồ hôi, dáng điệu anh dũng, gân cổ:

- Ta hát mừng cách mạng! Chú ý: Đoàn quân Việt Nam đi, chung lòng cứu quốc, một, hai, ba...

Bài hát mới lạ, không ai thuộc. Chỉ độ mười người hát theo:

- Đoàn quân Việt Nam đi, chung lòng cứu quốc, bước chân dồn vang trên đường gập ghềnh xa...

Ngay cả những người lính khố xanh, mặc quần áo nâu, tay lăm lăm súng mát cơ tông gắn lưỡi lê rỉ cũng ngậy mặt nghe hát. Bài hát không vang vọng bằng bài "Tiếng gọi sinh viên" hôm

DUYÊN ANH

giỗ tổ Hùng Vương. Người đeo súng lục chùng hiều thế, vội vẫy tay:

- Thôi, nghỉ hát. Tôi xin nói về tội ác của phát xít Nhật!

Người này kể rằng thực dân Pháp giấu thóc, phát xít Nhật lấy ra, đốt thóc thành than để dân ta chết đói một triệu người. Nhật sát hại hàng nghìn nhà ái quốc Việt Nam. Người đeo súng lục nghiêng răng ken két diễn tả một bà mẹ bị Nhật dùng kiếm cắt hai cái vú rồi mổ bụng moi gan ăn sống. Người này phẫn uất hô khẩu hiệu:

- Đả đảo phát xít Nhật!

Người đeo súng lục kể tiếp:

- Nhật bắt nhà ái quốc Việt Nam tra tấn dã man. Chúng căng họng nhà ái quốc Việt Nam, đổ cả thùng nước xà phòng vào dạ dày rồi giẫm lên bụng. Nước xà phòng phọt ra tai, mắt, mũi, miệng nhà ái quốc Việt Nam. Chúng ta phải trả thù bọn phát xít Nhật.

Hàng trăm cánh tay lại giơ cao, hò hét:

- Đả đảo phát xít Nhật!

Côn đã thấy lính Nhật giáng báng súng vào mặt anh Đạo. Tự dưng, nó nhớ thằng Vọng vô cùng. Giá Vọng không bị Nhật làm chết đói, nó sẽ bắt thằng Việt gian Ban và trả thù cho anh Đạo. Côn rơm rớm nước mắt. Nó buột miệng hô:

- Đả đảo Việt gian!

Người lớn giơ tay hô theo:

- Đả đảo...

Nhưng giọng hô đã đảo bắt đầu uể oải. Đoàn người áo nâu vây lính Nhật chờ lệnh tấn công câu lạc bộ đã mỏi chân. Họ ngồi xuống đường móc thuốc lá châm hút. Có người thèm rít một điếu thuốc lào. Nắng ngập đầu họ. Cổ họng họ cháy khô. Họ khát nước. Vài người bỏ hàng ngũ, xách súng đi xin nước uống. Không khí dần dần uể oải, không quyến rũ nổi bọn thằng Vũ. Chúng nó bỏ xuống ngã tư Vũ Tiên.

2

Ở đây, dân từ các làng Đồng Thanh, Ô Mễ, Thắng Cự, Đoàn Túc kéo nhau lên tỉnh. Họ cũng phải ngồi chờ lệnh tiêu diệt giặc lùn. Đàn bà ngồi nhai trầu, nhổ quýt trầu đỏ lòm bừa bãi. Đàn ông thay phiên nhau hút điếu cầy. Đi đánh Nhật mà còn mang theo cả điếu cầy, bụi nhùi bện bằng rơm! Đoàn người vây Nhật ngã Vũ Tiên rất ít súng. Người chỉ huy đeo khẩu mít cơ tông không gắn lưỡi lê. Ông ta mặc quần đùi, đầu đội khăn xếp và hàm răng đen nhức hạt na. Vũ nghĩ giá ông ta cầm cái lông ngỗng trên trán thì trông ông ta giống mọi da đỏ. Thịnh thoảng, người chỉ huy đạo quân đánh Nhật lại trèo lên cái bụi của phú lít ở giữa ngã tư, hai bàn tay um úp đưa sát mắt làm cái ống nhòm nhìn vào câu lạc bộ. Rồi nói lớn:

- Nhật sắp hàng rồi. Chúng nó đang thu dọn đồ đạc:

DUYÊN ANH

Đoàn người reo hò ầm ỹ. Người chỉ huy ra lệnh:

- Anh chị em đứng nên. Hễ giặc nùn rút nui qua Nam Định, ta sẽ bắt sống chúng.

Ông ta cao hứng, hô khẩu hiệu:

- Việt Nam độc lập muôn năm!

Bọn thằng Vũ ôm bụng cười khúc khích. Luyến vổ vai Vũ:

- Nhà ái quốc này ngọng lịu lưởi!

Vũ hậm hực:

- Giống mọi da đỏ vẫy xe cao bồi quá. Ở Hà Nội là tấn công rồi. Dân Hà Nội cừ ba chề. Dân Thái Bình hạng bét. Răng đen nói ngọng mà đòi đánh Nhật.

Côn xoa tay:

- Giá bọn mình là người lớn nhỉ?

Long gật gù:

- Ừ, là người lớn, bọn mình đánh bay Nhật lùn rồi. Lính khố xanh bắn mãi chả chết thằng lùn nào thì chúa mọi da đỏ sẽ theo. Chỉ được cái nước nói phét.

Vũ kể lể:

- Tao thấy dân Hà Nội giết Nhật giữa phố đông người.

Côn hỏi:

- Mà có phiếu không đó?

Vũ vênh mặt:

- Mà chưa được ở Hà Nội thành ra mà không tin tao. Học sinh trường Bưởi dám vẫy

trường Albert Sarraut đánh tụi Tây chảy máu mũi. Hà Nội chiến lắm.

Còn bỏ qua chuyện Hà Nội của Vũ. Nó hướng tầm mắt nhìn lá cờ mặt trời chói chang dưới nắng lửa. Giọng nó buồn buồn:

- Tại thầy mình chưa về.

Luyến phân vân:

- Ủ, sao thầy mình chưa về nhỉ? Thầy mình mà về, cờ Nhật lùn bị hạ tụt xuyt.

Long lo ngại:

- Nhỡ mình không thắng Nhật lùn, nó trả thù thì chết hết.

Bốn đứa trẻ nhìn nhau. Chúng cố nhớ hình ảnh những thằng móc túi bị lính Nhật rút kiếm chém đứt bàn tay: những người nghèo, xóm nhà thằng Vọng, ăn trộm thóc của ngựa Nhật bị treo chân lên cành cây, đầu dốc xuống, chết giãy giụa, đau đớn. Nhật ác hơn Tây. Nhật giết mẹ con thằng Vọng. Nhật bắt thầy Đàn dời bỏ ngôi trường thị xã. Chẳng biết thầy Đàn có mặt trong một đoàn người áo nâu nào không. Nhưng thằng Vọng thì chết rồi. Nó chết giẫm giúi, chết không được nhìn xác mẹ nó.

- Cách mạng thành công muôn năm!

Người mặc quần đùi đeo khẩu mút cơ tông đã tháo súng khỏi vai. Ông ta hô hoán rồi chìa súng lên trời bóp cò. Súng giật mạnh khiến ông ta ngã bổ chửng. Ông ta đứng ngay dậy, hất đầu:

- Tiến nên!

DUYÊN ANH

Đoàn người tay cầm liềm, cầm dao, cầm gậy chạy theo người chỉ huy rằng đen đội khăn xếp. Họ hô vang khẩu hiệu đá đảo và múa gậy, múa dao y hệt mọi da đỏ từ các khe núi ào ra tấn công đoàn xe của cao bồi. Những chiếc bụi nhùi ngược gió, cháy bốc khói trông vui mắt đáo để. Bọn thằng Vũ ngạc nhiên thấy đoàn dân què chạy tiến vào phía trại Nhật. Đã có lệnh đâu? Chúng nó vội vàng chạy theo.

Lúc ấy, mặt trời đã cao bằng đỉnh đầu. Những đoàn người áo nâu vây chờ khắp lối dẫn tới câu lạc bộ đã đến trước đoàn người ở ngã Vũ Tiên. Lính Nhật chia những họng súng máy đen ngòm ra ngoài. Chung quanh sân vận động, lính Nhật dàn hàng, lăm lăm nhả đạn. Hai cổng nhỏ dẫn vào sân vận động, lính Nhật xếp đầy bao tải cát. Trên thêm câu lạc bộ, mấy người sĩ quan đeo kiếm oai vệ.

Quân ta chỉ cách quân Nhật một vệ cỏ và bức tường thấp. Hai bên nhìn nhau căm giận. Mà không nổ súng. Quân ta hô khẩu hiệu. Quân Nhật cười. Một người tức quá, gân cổ chửi:

- Tiên sư Nhật lùn! Mày dám cười các bố mày à?

Nhật lùn híp mắt cười thêm. Người khác bắt giọng:

- Này thanh niên ơi, quốc gia đến ngày giải phóng...

Bài hát vừa trỗi dậy đã bị la ó:

- Đừng hát bài đó. Hát bài này. Chú ý, nghe tôi đây: Đoàn quân Việt Nam đi, chung lòng cứu quốc... Một, hai, ba...

Người ta cãi nhau ồm tỏi về bài hát. Giữa lúc ồn ào xuyết xẩy ra đấm đá thì chiếc ô tô đen vụt xuất hiện. Đoàn người vây Nhật dạt sang một bên để xe quan đầu tỉnh đi. Chiếc xe chạy từ từ rồi dừng trước cổng chính. Hai viên sĩ quan Nhật bước xuống, ra tận cổng bắt tay quan đầu tỉnh. Họ vào trong câu lạc bộ. Nửa tiếng sau, quan đầu tỉnh ra cùng với hai viên sĩ quan Nhật và người thông ngôn.

Quan đầu tỉnh giơ cả hai tay lên cao:

- Hỡi quốc dân, Nhật đã đầu hàng trên khắp chiến trường.

Mọi người nhẩy cõn reo hò. Lính Nhật đứng nghiêm, đầu hơi cúi và không còn cười híp mắt nữa. Họ có vẻ buồn thảm.

- Nước nhà độc lập từ hôm nay. Người Nhật không dám sát hại dân ta nhưng dân ta không được sát hại lính Nhật. Chỉ đồng minh mới có quyền xử họ. Đồng minh sẽ tước khí giới Nhật và bỏ tù họ. Viên chỉ huy Nhật ngó ý xin lỗi quốc dân vì đã bắn chết vài người của ta. Bây giờ, họ muốn chúng ta để súng bên ngoài rồi mới được vào sân vận động làm lễ mừng ngày độc lập.

Một người thanh niên tách khỏi đám đông, bước gần cổng, dong dạc :

- Chúng tôi không chịu bỏ súng bên ngoài.

DUYÊN ANH

Quan đầu tỉnh nói:

- Nếu vậy lính Nhật nổ súng và thị xã tan nát. Lính Nhật còn thừa súng đạn đánh nhau cả tháng. Đảng nào họ cũng thua trận rồi, họ tốt với ta nên muốn hòa.

Người thanh niên hỏi:

- Chúng tôi phải được hạ cờ Nhật, kéo cờ Việt Nam.

Quan đầu tỉnh bảo người thông ngôn nói cho viên chỉ huy Nhật nghe. Người thông ngôn nói lại:

- Cờ Nhật trên cờ Việt Nam!

Người thanh niên hần học:

- Cờ Nhật dưới cờ Việt Nam. Nhật bại trận rồi.

Người thông ngôn nói nhỏ. Viên chỉ huy Nhật lắc đầu, xì xổ tiếng Nhật. Người thông ngôn nói:

- Không kéo cờ nước nào cả.

Người thanh niên cương quyết:

- Vậy chúng tôi rút và đánh Nhật từ đêm nay. Chúng tôi sẽ giết hết lính Nhật.

Quan đầu tỉnh và hai viên sĩ quan Nhật lại vào câu lạc bộ bàn bạc. Lát sau, chỉ có quan đầu tỉnh và viên chỉ huy bước ra. Quan đầu tỉnh phấn khởi:

- Nhật bằng lòng hạ cờ để chúng ta kéo cờ Việt Nam. Họ xin chúng ta tôn trọng lời hứa.

Người thanh niên dứt phăng ngực áo. Những chiếc khuy rơi rụng:

- Chúng tôi hứa danh dự.

Viên sĩ quan tuốt kiếm, cúi đầu chào người thanh niên. Lập tức, những lối vào sân vận động được lính Nhật dẹp bỏ bao tải cát. Bên ta dựng hết súng mứt cơ tông ở chân tường. Gậy, dao, liềm, súng lục chất đống. Bây giờ, dân thị xã kéo tới rất đông. Đàn ông, đàn bà, trẻ con đều bị lính Nhật xoa nắn khắp mình khám xét xem có đem vũ khí vào không. Nhật đã dỡ trò phản bội. Lính Nhật vừa khám đàn bà, con gái vừa cười. Ai cũng phải giơ tay cho lính Nhật khám. Lính Nhật chụp ảnh. Người thanh niên nhẩy song phi đá tung máy ảnh của lính Nhật, vỡ lấy, tháo phim, lôi ra. Viên chỉ huy hét lớn. Lính Nhật không dám làm gì người thanh niên.

Vũ nhẩy xô lại nắm tay người thanh niên, khen ngợi:

- Anh cừ quá!

Côn nheo mắt:

- Màỵ còn chê dân Thái Bình nữa không?

Nó hỏi người thanh niên:

- Tên anh là gì?

Người thanh niên xoa đầu Côn:

- Huy.

Vũ mở to mắt chiêm ngưỡng người nó mền phọc:

- Anh Huy, anh không đeo súng à?

Huy chỉ ngón tay vào ngực:

- Trái tim mạnh hơn súng.

Anh ta giục bọn Vũ:

DUYÊN ANH

- Các em vào dự mít tinh đi.

Lính Nhật vẫn khám xét từng người. Vũ kéo bạn sang bên kia đường. Nó nhặt đá nhét vào túi quần soóc. Côn hỏi:

- Chơi trò gì đây?

Vũ đáp:

- Xỏ tụi giặc lùn.

Bốn đứa trẻ khuynh tay, hiên ngang bước qua cổng. Lính Nhật nắn túi quần chúng. Tưởng tạc đạn, lính Nhật dạt xa, chĩa súng đề phòng. Bốn thằng Vũ giơ tay lên trời. Chờ một tên lính Nhật lôi đá khỏi túi quần, chúng “a ri ga tô” chế nhạo và cười sung sướng. Vũ tưởng nó đã trả thù cho dân thị xã. Chúng nó cấm cổ chạy nhưng còn cố quay lại lè lưỡi chửi gở Nhật lùn.

3

Bọn thằng Vũ đã lách qua mấy vòng đai người lớn để được nhìn rõ chân cột cờ. Những tên lính Nhật hung ác hôm giỗ tổ Hùng Vương đang đứng nghiêm, hướng về phía mặt trời mọc. Lá cờ Nhật từ từ tụt xuống. Y hết mặt trời lặn vào buổi chiều. Khi lá cờ được gỡ ra khỏi sợi dây, nước mắt lính Nhật ứa ra, chảy đầm đìa. Bây giờ, khuôn mặt họ lâm lỳ, buồn thảm. Vẻ hung ác biến mất. Một tiếng cười vang dậy trong đám đông. Lính Nhật hướng mắt tìm nơi có tiếng cười chế nhạo. Nhưng họ cúi đầu. Họ đã là những kẻ bại trận. Mười một người cùng nâng niu lá cờ

Mặt Trời, xoay lưng lại và bước nhanh trả giây phút vinh quang cho dân Việt Nam.

Anh Huy phóng nhanh tới cột cờ. Hai bàn tay nắm chặt hai sợi dây. Gió bỗng thổi mạnh. Tóc anh Huy lộng bay. Anh hét vang:

- Giờ lịch sử đã điểm, chúng ta kéo cờ và tung hô Việt Nam vạn tuế!

Anh Huy lôi từ túi quân tây ra một lá cờ vàng. Rất nhanh nhẹn, anh khiêng chân giò cao cho mọi người nom thấy.

- Hỡi quốc dân, đây là quốc kỳ Việt Nam!

Anh Huy chưa kịp buộc cờ vào dây thì hàng chục người áo nâu đã ào ra, đẩy anh ngã chúi. Họ móc lá cờ đỏ giấu trong ngực, buộc vội vàng rồi kéo lên. Lá cờ đỏ bay phần phật. Dưới nắng trưa, lá cờ chói chang, ngạo nghễ. Cả thị xã ngược nhìn lá cờ đỏ. Một người áo nâu đeo súng lục hô khẩu hiệu:

- Cách mạng thành công muôn năm!

Thoạt đầu, chỉ độ vài chục người hô muôn năm. Dần dần, cả thị xã reo hò muôn năm.

- Cách mạng thành công muôn năm!

- Muôn năm!

Người áo nâu đeo súng lục được năm người khác chụm lại để anh ta đứng trên vai. Dân thị xã vỗ tay bravo ầm ỹ. Vũ không hiểu tại sao anh Huy, người dám phanh ngực thách kiếm Nhật, người bảo trái tim mạnh hơn súng, người làm Vũ mẩn phục và làm Côn hãnh diện là dân Thái

DUYÊN ANH

Bình lại bị đẩy ngã? Hai cánh tay anh đang bị hai bàn chân đè chặt. Một người nằm trên lưng anh, tay dúi đầu anh không cho ngóc lên.

Vũ bấm Côn:

- Họ bắt nạt anh Huy, mày biết tại sao không?

Côn chớp mắt:

- Tao không biết.

Vũ liếm môi:

- Anh Huy chống giặc lùn mà...

Côn gật đầu:

- Ừ, anh ấy kên lăm.

Hai đứa trẻ đang phân vân thì người áo nâu đeo súng lục đứng trên kiệu người đã oang oang nói:

- Hỡi quốc dân đồng bào, đây là tiếng nói của cách mạng. Cờ cách mạng tô bằng máu của các chiến sĩ Bắc Sơn, Đồ Lương, Thái Nguyên. Cờ vàng không phải cờ cách mạng diệt phát xít. Chỉ cờ đỏ mới là cờ của cách mạng đánh Tây, đuổi Nhật, giành độc lập.

Người áo nâu giơ tay lên:

- Cách mạng thành công muôn năm!

Dân thị xã reo hò:

- Muôn năm!

- Việt Nam độc lập muôn năm!

- Muôn năm!

Chờ cơn sóng reo hò lắng lại, người áo nâu nghiêng răng, cắn môi dưới, hai tay dang rộng:

- Ai chống cách mạng là theo bọn phản động.

Người này hô lớn:

- Đả đảo bè lũ phản động liếm gót giầy thực dân và phát xít.

Đột sòng cuộn lên:

- Đả đảo!

Không ai cần biết người thanh niên phanh ngực đứng hiên ngang thách thức với kiếm Nhật. Cũng chẳng ai tìm hiểu tại sao anh ta đã bị xô ngã và kìm giữ, trừ thằng Vũ và thằng Côn. Dân thị xã đã nhập vào cuộc chơi lớn. Tất cả vui mừng, hớn hở như trẻ con trong cuộc chơi cướp cờ. Trong cuộc chơi này, ai nhanh chân, mưu mẹo, cướp được cờ chạy về bên mình là người ấy được vỗ tay, khen ngợi. Kẻ thua cuộc luôn luôn là kẻ chụp hụt lá cờ hay chụp cờ rồi mà bị đuổi theo xô ngã khi chưa về đến đích.

Người áo nâu đeo súng lục rút khẩu súng khỏi bao da:

- Phát xít Nhật không dám động tới người cách mạng. Tôi thách phát xít Nhật tước súng của tôi. Chúng lại gần, tôi sẽ bắn chết hết.

Dân thị xã nhìn người áo nâu bằng đôi mắt cảm phục. Luyến thích chí:

- Cừ ghê!

Và biển sòng cổ võ người áo nâu dâng lên ào ạt. Vũ hỏi Côn:

- Mà có tin không?

Côn nói:

- Tin chứ. Nhật đếch dám khám ông ta là ông

DUYÊN ANH

ta kèn rồi.

Hai đứa quên mất anh Huy, quên mất người thanh niên mà chúng ngỡ rằng bị bắt nạt. Chúng hướng tầm mắt nhìn người áo nâu đang hãnh diện khẩu súng lục trong tay mình.

- Đồng bào sửa soạn làm lễ chào cờ mừng ngày cách mạng thành công. Tôi hô “ng nghiêm”, đồng bào đứng nghiêm, ngược mắt lên lá cờ. Chú ý, tôi sẽ bắn phát súng.

Người áo nâu hắng giọng:

- Nghiêm, chào cờ... chào!

Khẩu súng giơ lên trời. Bóp cò. Bóp mãi mà súng không nổ. Một chuỗi cười giòn tan trong sự im lặng. Người áo nâu giận dữ:

- Ai cười cách mạng là phản động. Hát đi, các đồng chí! Hát bài chào cờ...

Bài hát khởi sự: “Đoàn quân Việt Nam đi, chung lòng cứu quốc, bước chân dồn vang trên đường gập ghềnh xa...” Vẫn chừng vài chục giọng hát. Người áo nâu giục:

- Đồng bào hát to lên!

Nhưng dân thị xã không ai thuộc bài hát mới. Người áo nâu hất tay:

- Thôi.

Bài chào cờ dang dở. Anh Huy không còn bị kìm giữ nữa. Người áo nâu cười sung sướng và gây sóng gió:

- Cách mạng thành công muôn năm!

- Muôn năm...

- Việt Nam độc lập muôn năm!

- Muôn năm!

Người áo nâu nhảy xuống sân cỏ. Đoàn quân cách mạng dẫn đầu, theo sau là dân thị xã, kéo nhau rời khỏi sân vận động. Lúc ấy đã quá hai giờ trưa. Lính khố xanh xô nhau nhặt súng dựng ngoài tường sân vận động. Những người khác lượm dao, liềm, gậy, bùi nhùi, cái nhau chí chèo. Rồi cái đám đông hỗn loạn đi tuần hành khắp các phố thị xã. Hai tiếng muôn năm và muôn năm cơ hồ sấm sét nổ vang trong một trận mưa lớn.

Tối một con phố nhỏ. Vũ và Côn thấy anh Huy thất thểu tách rời đám đông. Hai đứa chạy ra. Vũ nắm tay anh Huy:

- Anh ơi, phản động là gì?

Anh Huy buồn bã xoa đầu Vũ:

- Lớn khôn em sẽ biết kẻ phản động.

Côn hỏi:

- Còn đồng chí là gì hở, anh?

Anh Huy cười gượng:

- Là anh em mình.

Anh giục hai đứa :

- Thôi, các em đi chơi cho vui.

Vũ và Côn lại nhập vào đám đông để được hò hét muôn năm. Chúng nó không đói. Cũng chẳng ai buồn đói. Cách mạng làm no mọi người trong ngày hôm nay. Đi hết một vòng thị xã, mạnh ai về nhà người ấy. Và thế là cách mạng đã thành

DUYÊN ANH

công.

4

Buổi tối, dưới chân những cột đèn ngà tư, trẻ con các khu phố tụ họp, để tập hát những bài hát mới. Vũ đã trở thành trưởng đoàn nhi đồng, chỉ huy hết nhai con từ đầu phố Lý Thường Kiệt xuống tận cầu Kiến Xương. Nhờ Vũ thổi ác mô ni ca giỏi và thuộc lòng mấy bài Tiến quân ca, Đốc gươm thiêng, Nhanh bước nhanh nhi đồng. Vũ, Côn, Luyến, Long và Lộc đi tập hát trên phố chính mấy hôm liền. Những đứa trẻ, tưởng đã bước hẳn ra khỏi ngưỡng cửa hồn nhiên, lại co chân về với năm tháng cũ. Không phải chỉ riêng bọn thằng Vũ bé bỏng như xưa mà cả thị xã trẻ trung, vui nhộn. Cách mạng làm mọi người rộn ràng, hớn hờ.

Vũ kiểng chân, ba hoa:

- Tao thổi ác mô ni ca một lần thật chậm, chúng mày nghe kỹ nhé!

Bọn trẻ con nhao nhao hỏi:

- Đánh tông không?

Vũ lắc đầu. Nó lướt cái kèn thật nhanh qua môi hai ba lần. Rồi, chân đập nhịp, miệng thổi chậm bài Nhanh bước nhanh nhi đồng. Bọn trẻ con im lặng nghe tiếng kèn ác mô ni ca của Vũ. Thổi dứt một lần, Vũ vẩy kèn và nói:

- Giờ năm đứa tao hát.

Vũ, Côn, Luyến, Long và Lộc cất giọng:

Nhanh bước nhanh nhi đồng
Kìa lời gió ngàn
Kìa lời sông núi
Kìa lời gió ngàn
Kìa lời sông núi
Nhắc nhở em rằng tuy mình đang còn thơ ấu
Nhưng nhất tâm trật tự vâng lời vâng lời
người trên.

Tập tành sao thân hình em được nở nang
Trở nên sau này anh tài hiên ngang
Ơn nước non em nguyện dám dẫu sao rồi
Em trọn đời trung với Việt Nam...

Bọn trẻ vỗ tay, bravo. Vũ vênh váo:

- Đừng bravo nữa, ta độc lập rồi, hoan hô chứ không bravo.

Mấy anh dạy bọn Vũ hát đã bảo Vũ thế. Và Vũ hãnh diện nói cho bọn nhi đồng khu cầu Kiến Xương biết. Nó lại lướt kèn nhanh qua môi như tiếng gió lướt qua bụi tre.

- Tao thổi kèn một câu, chúng mày hát một câu nhé!

Bọn trẻ con làm theo lời Vũ. Khắp đường phố thị xã, chỗ nào có ngã tư là chỗ ấy có trẻ con tụ tập ca hát. Tiếng hát bay lên, lan tỏa khắp vùng trời tỉnh lỵ. Chưa bao giờ thị xã vui đến thế. Đèn đường sáng rực. Tiếng hát càng lớn, đèn đường càng sáng. Thị xã không muốn ngủ. Trẻ, già, lớn, bé đổ xô ra phố. Tương lai vàng đồng lúa chín. Người ta quên hẳn mực nước sông Trà Lý dâng

DUYÊN ANH

cao một cách đáng lo ngại. Mọi năm, vào tháng này, dân thị xã thay phiên nhau, ngày đêm, đo mực nước lên xuống ở cái thước dài cắm dưới lòng sông Trà. Và cầu Bo là nơi quyến rũ nhất. Nhiều người mang chiếu trải trên con đê xi măng hay hai bên hành lang cầu vừa ngủ vừa lo đê vỡ. Năm nay, chẳng ai thiết nghĩ chuyện đê điều. Tiếng trống hộ đê từ những làng xóm bên kia sông đã lơ là. Hoặc tiếng trống ngũ liên bàng hoàng, hồi hộp, thấp thỏm như tiếng trái tim nông dân đập mùa nước lũ đã bị tiếng hát trong mùa cách mạng át đi. Cũng chẳng còn ai suy luận điểm gờ của nhân được mùa. Nhân được mùa là đê vỡ.

- Thôi, thuộc rồi. Chúng ta hát từ đầu chí cuối. Tao thổi kèn theo.

Vũ bắt nhịp:

- Nhanh bước nhanh nhi đồng... Một, hai, ba...

Bọn trẻ đồng ca:

... Nhưng nhất tâm trật tự vâng lời vâng lời người trên.

Tập tành sao thân hình em được nở nang.

Trở nên sau này anh tài hiên ngang.

Ôn nước non em nguyện dấn đầu sao rời.

Em trọn đời trung với Việt Nam...

Bấy tiếng “Em trọn đời trung với Việt Nam”, bọn nhi đồng hát rõ từng tiếng và hét thật lớn.

Vũ hài lòng. Nó nói:

- Nhi đồng cầu Kiến Xương phải chiến. Học

thêm bài Đời sống mới nhé?

Bọn trẻ reo hò:

- Học tới sáng mai luôn.

Vũ đạo kèn rồi xô lô:

Đây trời Việt Nam ngàn xưa tươi sáng

Muôn thanh niên hy sinh đấu tranh vì non nước

Đây trời Việt Nam ngàn năm anh dũng

Muôn thanh niên khang cường chí trai không sờn

Hồn Việt Nam ngàn năm quyết không mờ

Hồn Việt Nam muôn năm sáng soi

Người Việt Nam ngàn năm quyết không lùi

Người Việt Nam đấu tranh muôn đời

Đời sống mới

Người Việt Nam mới

Thanh niên hy sinh máu xương vì sông núi

Đời sống mới

Người Việt Nam mới

Xây núi sông bằng máu người Việt Nam...

Nhi đồng cầu Kiến Xương chiến thật. Chúng thuộc rất mau và hát đúng điệu kèn ác mô ni ca của Vũ. Con nhà Vũ phấn khởi:

- Chúng ta là người Việt Nam mới.

Bọn trẻ giơ tay, nhẩy cõn:

- Đời sống mới... mới, mới... Người Việt Nam mới... mới, mới...

Đời sống mới đến với chúng nó từ mấy hôm nay bằng những bài hát, những khẩu hiệu đầy

DUYÊN ANH

tiếng mới, khó hiểu. Nhưng chúng nó không cần hiểu. Chúng nó chỉ cần vui. Và đời sống mới quả đã làm chúng nó vui thật sự. Chúng nó bỏ học, bỏ cơm đi tập hát và đi chơi suốt ngày, không bị cha mẹ mắng mỏ. Đời sống mới còn làm chúng nó quên hết trò chơi cũ. Bơi lội, câu cá, đá bóng, đánh nhau không quyến rũ nổi chúng nó nữa. Chúng đã nhập cuộc chơi cùng người lớn. Người lớn thù Tây, ghét Nhật, hoan hô cách mạng thành công thì chúng nó cũng thù Tây ghét Nhật, hoan hô cách mạng thành công. Cách mạng dưới mắt chúng, nhất định không giống cách mạng dưới mắt và trong ý nghĩ của người lớn.

- Chúng mày thù Nhật lùn không?

- Thù.

- Đá đảo Nhật lùn!

- Đá đảo...

Vũ cao hứng:

- Mẹ bố Nhật lùn!

Một thằng hỏi:

- Hô thế nào?

Vũ cười:

- Không hô khẩu hiệu này.

Nó vấy kèn lia lịa. Rồi thổi bài "Tiếng gọi sinh viên". Côn, Luyến, Long, Lộc hát:

Này công dân ơi

Nhớ chăng những ngày năm ấy

Giặc lùn tràn sang ngang nhiên rút bòn xương máu

Hàng muôn dân chết oan
Hàng trăm nơi phá tan
Từ Đông, Tây, Bắc, Nam
Lời kêu van ngút ngàn
Đòi thu đầy gai đòi thu thóc
Đòi đánh thuế má đòi phu lính
Rồi đến bắt bớ giết người dã man
Làm cho dân ta đủ bề điều đứng
Đời sống quá khốn đốn nào ai biết chẳng
Đây giống nòi siết rên dưới gót quân thù
Công dân ơi
Mau đứng lên giết Nhật
Công dân ơi
Mau cùng nhau sẵn sàng
Tiến lên đều tiến, dắt tay đồng tâm trừ giống
giặc lùn.

Côn nhẩy cao:

- Đả đảo Nhật lùn!

Bọn trẻ nhẩy theo:

- Đả đảo...

Rồi chúng đòi học bài hát này. Quá nửa đêm, nhi đồng cầu Kiến Xương mới giải tán. Vũ chia tay bọn thằng Côn. Lúc đứng trước cửa nhà mình, con nhà Côn mới thấy cách mạng thiếu một cái gì. Và Vũ chợt nhớ ra ngay. Đó là con Thúy. Chả biết con Thúy đã làm gì mấy hôm nay. Vũ lẩm bẩm : Mai mình đến xem sao. Trái tim Vũ xốn xang. Nó đập cửa thình thình. Thị xã chưa dứt tiếng hát.

Con Thúy chưa hề biết dân thị xã phát cờ tổng khởi nghĩa. Mấy hôm rầy nó sung quai bị phải nằm trong buồng đóng kín cửa sổ. Thúy buồn lắm. Nó ngủ miên man nhờ giọng hót của chim khuyên và chim cu gáy. Thúy bắt mẹ treo cả hai chiếc lồng chim, của Hội và của Côn cho nó, ở cửa sổ. Khi thức giấc, nếu chim ngai hót, Thúy chỉ còn được nghe những bước chân hối hả chạy ngoài đường cùng những tiếng cười, tiếng nói rộn rã. Thúy không hiểu có chuyện gì mà thị xã vui thế. Nhưng nó tưởng tượng thằng Vũ đang đùa nghịch với bạn bè.

Thúy giận Vũ lắm. Thằng Vũ làm bộ ghê. Từ hôm về Thái Bình, Vũ chả thèm tới nhà con Thúy. Vũ thù dai kinh khủng. Thù cả một năm học. Thúy đã định nếu Vũ tới chơi với Thúy, con bé sẽ xin lỗi Vũ cái tội báo Vũ cướp lồng chim của thằng Hội. Thúy sẽ nói Thúy vẫn thích Vũ, thích Vũ hơn cả thằng Côn, thích Vũ nhất trên đời. Giận Vũ chán rồi, Thúy đâm ra giận Côn. Chắc thằng Côn không nhả giùm Thúy báo Vũ lại chơi đây. Thúy nghĩ thầm, hễ gặp Vũ ở nhà mình, Thúy sẽ trách Vũ một trận.

Thúy đâu biết rằng Vũ đã nhớ Thúy như ngày nào năm ngoái nó nhớ Thúy. Nằm mơ chỉ thấy con Thúy dù con Thúy biến thành con nhặng hay mục phù thủy Phi Châu. Buổi sáng hôm nay là buổi sáng đầu tiên nhi đồng thị xã dậy sớm,

chạy một vòng để đến sân vận động tập thể dục. Vũ cởi trần, mặc mỗi cái quần đùi xanh lơ chờ bạn bè ở đầu phố. Chiếc còi xâu vào sợi dây quàng qua cổ, lúc lắc trước ngực Vũ. Trông nó y hệt thủ quân đội bóng rổ trường Tầu. Vũ đi đôi giày ba ta trắng. Con nhà Vũ dặn Luyện từ tối qua là khi nào dừng lại, Luyện sẽ réo tên Vũ ầm ỹ. Luyện không hỏi tại sao.

Bọn nhi đồng cầu Kiến Xương đã tập hợp đông đủ chờ còi giờ của thị xã ré lên. Bây giờ, ngoài còi trưa, còn thêm còi tập thể dục sáu giờ. Nghe còi sáu giờ, cả thị xã đều thức, chạy ra đường, nhập vào đám đông, chạy khắp phố hô khẩu hiệu “Khỏe Vì Nước” để đánh thức những người ngủ mê. Còi đã ré. Tiếng còi làm khô sương sớm, làm tỉnh những thằng bé ngái ngủ. Vũ rút hổi còi của nó rồi chạy dẫn đầu.

Vũ không muốn nổi đuôi người lớn. Nó chạy rẽ sang phố nhà con Thúy. Đến trước cửa nhà Thúy, Vũ dừng lại. Luyện chợt nhớ lời dặn dò của Vũ, gọi ới ới :

- Ê, Vũ ơi, Vũ...

Con nhà Vũ lớn tiếng:

- Tao đây. Côn, Luyện, Lộc, Long thuộc bài “Khỏe Vì Nước” chưa.

Lộc nói oang oang:

- Thuộc như cháo:

Vũ hét “Khỏe Vì Nước”. Bọn nhãi giờ tay hét theo rất đều đặn và ngắt riêng từng tiếng. Khu

DUYÊN ANH

phố ẩm vang. Nhiều cánh cửa mở ra. Và cánh cửa sổ phòng con Thúy cũng hé mở. Trời chưa sáng tỏ. Qua ánh sáng mờ mờ, đôi mắt trong suốt của con Thúy vẫn nhận ra thằng Vũ. Giọng nói ấy, giọng nói thằng Vũ đó mà, con Thúy nghe quen quá rồi. Thúy hé thêm cánh cửa một chút. Nó bám chặt hai bàn tay vào chấn song sắt, sợ ngã.

- Khỏe vì nước kiến thiết quốc gia... Một, hai, ba...

Tiếng hát trỗi dậy:

... Đoàn thanh niên ta góp tài ba.

Tạo quyền dân sinh mới,

hùng mạnh trong nam giới,

hợp lực xây hưng thịnh chung nước Nam.

Thanh niên ơi, hồn thiêng núi sông đợi chờ.

Nơi tay ta toàn dân ngóng trông từng giờ.

Mang máu anh hùng ta đừng làm nhơ máu anh hùng...

Bản nhạc hùng mạnh vừa dứt, Vũ ra lệnh:

- Khỏe... Vì... Nước... một trăm lần.

Bọn nhi đồng hăng hái tuân lệnh Vũ:

- Khỏe... Vì... Nước... Khỏe... Vì... Nước...

Khỏe... Vì... Nước...

Một đứa hứng chí hát láo:

- Khỏe vì nước bánh đúc riêu cua. Đoàn thanh niên ta góp tiền mua...

Cả bọn cười âm ỹ. Thúy cũng mỉm cười. Nhưng con bé vội nhăn nhó vì nụ cười đã làm

má nó đau. Vũ rít hồi còi, hô hoán:

- Trật tự, trật tự!

Lại một nhi đồng nghịch ngợm:

- Trật tự là cái gì hở, Vũ

Vũ giải nghĩa:

- Trật tự là đừng cười nữa.

Nó hướng mặt vào nhà con Thúy:

- Mai chúng ta lại đến đây nhé!

Rồi nó rít còi, chạy dẫn đầu. Côn không hiểu gì cả. Làm sao Côn láu linh hơn Vũ được? Bọn trẻ chạy tới sân vận động tập thể dục và bơi lội. Chúng nó say sưa tập, say sưa bơi. Vì chúng nó mơ hồ thấy ý nghĩa của kiến thiết quốc gia. Song vẫn đùa nghịch. Luyến đứng trên cái pờ lông dzoa nhún nhảy và giơ tay đồng dục:

- Khỏe... Vì... Nước...

Rồi pờ lông dzông xuống hồ tắm. Côn bơi thi với Long và Lộc. Còn Vũ ngồi trên bờ xi măng, nhúng cả đôi giày sũng nước, tưởng tượng con Thúy đã thấy nó lúc này. Chẳng hiểu con Thúy có thấy Vũ không? Và thấy Vũ, con Thúy có mừng không nhỉ? Nhỡ nó cười mình thì nguy quá. Vũ lại không muốn Thúy thấy nó chỉ huy bọn nhi đồng câu Kiến Xương nữa. Nhưng Vũ tin rằng con Thúy chả nở cười nó. Thằng Côn mấy lần bảo Vũ là con Thúy thích chơi với Vũ lắm. Côn chẳng nói dối Vũ bao giờ. Khi Côn nói, Côn buồn buồn như thể Côn lo lắng Thúy không thèm chơi với Côn. Giá Vũ biết Thúy đã thức trước giờ Vũ

DUYÊN ANH

dẫn bọn nhi đồng cầu Kiến Xương đến làm rộn ràng trước cửa nhà Thúy khiến Thúy phải khó nhọc bước khỏi giường, ra cửa sổ hé mở nhìn Vũ cử động, nghe Vũ hò hét, chắc con nhà Vũ đã nhảy xuống hồ, bơi chớ cho nước bắn tung tóe mà sung sướng.

- Vũ ơi!

- Gì?

- Mà không bơi à?

- Không.

- Mà thộn mặt nghĩ cái gì đó?

Vũ co chân lên thành hồ. Nước từ đôi giấy chấy lách tách. Vũ đứng dậy:

- Mà bảo chúng nó về đi, tao chờ ngoài cổng sân nhé, Luyện nhé!

Vũ lảo lỏi bước. Đôi giấy ọc ạch nước. Nắng đã lên. Cái gì đó, cái mà Luyện hỏi Vũ nghĩ gì, cũng đã lên trong tâm hồn Vũ. Cái gì đó là mặt trời Thúy. Song Vũ không hiểu, Vũ chưa hiểu xa xôi. Mặt trời Thúy đã mọc ở phương cửa sổ nhà Thúy tự lúc Vũ đến. Mặt trời Thúy lặn ngay khi Vũ bỏ đi. Và, bây giờ, mặt trời đắp chăn trên giường bệnh. Mặt trời nao nao. Mặt trời xao xuyến. Nhớ Vũ. Chỉ nhớ Vũ. Mặt trời mong chờ “sáng mai chúng ta lại đến đây nhé”. Mặt trời tương tự tiếng hát mới.

6

Giấc ngủ trưa thật ngắn. Vũ định tắm gội

xong sẽ mang tặng Thúy ít hình để can cô ma mi mà Vũ mua ở Hà Nội, chắc Thúy sẽ thích. Nhưng chưa bước khỏi giường, tiếng mi cô rè rè đã leo néo trước cửa:

- Đồng bao thân mến, phát xít Nhật vừa đánh vỡ đầu một cụ già của chúng ta ở bên kia cầu Bo. Cụ già sắp chết. Yêu cầu đồng bào đi biểu tình đả đảo phát xít Nhật để trả thù cho cụ già của chúng ta. Chú ý, chú ý... Đồng bào thân mến, phát xít Nhật...

Vũ vùng dậy, chụp khẩu súng và cái còi nhét vào túi quần xoóc rồi mở cửa chạy ra đầu phố. Côn, Luyến, Long, Lộc đã đứng chờ dưới cột điện. Một lát, nhi đồng cầu Kiến Xương ào ào kéo tới. Ở các phố khác, thanh niên, phụ nữ, nhi đồng cũng đã đổ xô ra đường. Tất cả đều háo hức trả thù Nhật. Thị xã không còn bình thản như xưa. Luôn náo nhiệt. Ngày và đêm. Ngày mít tinh, biểu tình. Đêm ca hát, hội họp. Không ai hưởng dẫn ai cả. Mạnh người nào người ấy tụ tập một nhóm đông để biểu dương lòng yêu nước. Chẳng ai xúi giục bọn thanh Vũ. Tự chúng nó, chúng nó quyến rũ hết nhi đồng cầu Kiến Xương.

- Nhi đồng cầu Kiến Xương phải chiến nhất tinh. Chúng mày mua kẹo chưa?

- Mua rồi.

- Kẹo đựng trong súng thủy tinh chứ?

- Ừ.

- Ăn hết kẹo chưa?

DUYÊN ANH

- Rồi.

- Đổ nước vào súng, lấy nút li-e đút kín chưa?

- Rồi.

- Chiến lắm. Bỏ áo vào quần rồi giắt súng trước bụng. Nhật lùn sẽ lác mắt.

Ba mươi ông nhãi, võ trang súng lục thủy tinh đầy nước lã, nhét trước bụng, hiên ngang đi biểu tình phản đối Nhật lùn. Đoàn người dài nửa cây số tuần hành từ đầu cầu Bo, vừa đi vừa hô các khẩu hiệu đả hô từ hôm cách mạng thành công. Những khẩu hiệu cũ rích mà ai cũng tưởng còn mới tinh. Nhi đồng cầu Kiến Xương đi sau rốt. Đến cầu lạc bộ, đoàn biểu tình dừng lại, hướng mặt vào, hô các khẩu hiệu đả đảo Nhật rồi hát lớn bài “Diệt phát xít”.

Việt Nam, bao năm ròng rên siết lăm than
Dưới ách quân tham tàn đế quốc sài lang
Loài phát xít cướp thóc lúa, cướp đời sống
dân mình

Nào nhà tù nào trại giam biết bao nhiêu nhục
hình

Đồng bào tuốt gươm vung lên
Đã tới ngày trả mối thù chung...

Lính Nhật đứng bên trong tường sân vận
động nhe răng cười. Đoàn biểu tình bỏ đi. Nhi
đồng cầu Kiến Xương ở lại, bài hát:

- Này công dân ơi, nhớ chăng những ngày
năm ấy. Giặc lùn tràn sang ngang nhiên rút bòn
xương máu...

Tôi câu chót:

-... Dắt tay đồng tâm trừ giống giặc lùn...

Ba mươi ông nhai nhất loại rút súng lục thủy tinh đạn nước, chĩa vào câu lạc bộ. Nhiều đứa rút súng mạnh quá, nút li e bật ra, nước chảy văng tóe. Nhưng lính Nhật không cười. Lính Nhật mở to mắt một mí nhìn bọn thằng Vũ. Vài tên quen mặt Côn, Luyến, Lộc, Long, ném kẹo ra đường. Bọn thằng Vũ nghiêng răng giẫm nát kẹo Nhật quảng. Rồi bỏ đi, Vũ ngoái lại:

- Sư bố Nhật lùn!

Nhi đồng quen miệng, hô luôn:

- Sư bố...

Vũ dẫn nhi đồng cầu Kiến Xương tới Vọng Cung. Ở đây, đoàn biểu tình tụ họp đông đúc. Người nọ kháo người kia sắp xử tử Việt gian. Côn nháy cõn:

- Sắp xử tử Việt gian!

Tiếng mi cô rè léo nhéo:

- Cách mạng sắp xử tử thằng Ban, Việt gian, tay sai của phát xít Nhật?

Côn mừng rỡ:

- Đáng đời "thằng" Ban. Ai bảo nó đánh anh Đạo.

Côn chợt nhớ hình ảnh đau đớn hôm giỗ tổ Hùng Vương năm ngoái. Anh Đạo bị lính Nhật giáng báng súng vào mặt, máu chảy ứa ra chỉ vì anh dám nhổ nước bọt vào mặt thằng Việt gian Ban. Không biết anh Đạo còn sống không. Chắc

DUYÊN ANH

anh Đạo đã chết. Nhưng thấy Đàn sao chưa về, sao chưa thấy thầy ở Thái Bình?

- Thăng Ban bị bịt mắt, trói tay dẫn tới kia kia...

Bọn thằng Vũ bỏ rơi nhi đồng khu cầu Kiến Xương. Năm đứa lách đám đông để vào nhìn rõ mặt. Việt gian Ban. Ông ta bị trói chặt cánh khuỷu. Quần áo lếch thếch, chân không, đầu tóc bơ phờ mặt tái mét. Ông ta quỳ gối, lưng dựa vào tường cổng Vọng Cung. Ông chủ tịch tỉnh đọc bản án xử tử, kể hết tội "liếm gót giấy phát xít Nhật" của ông Ban. Ông ta còn nói ông Ban trốn ở đâu và bị cô đầu Vũ Tiên chỉ chỗ trốn. Nói một hơi dài, ông chủ tịch hỏi:

- Đồng bào bằng lòng xử tử tên Việt gian này không?

Cô đầu Vũ Tiên hò hét:

- Bằng lòng.

Ông chủ tịch hỏi:

- Tại sao đồng bào thích xử tử tên Ban?

Một cô đầu già đáp:

- Nó đã hát quyết còn đánh đập chị em.

Ông chủ tịch nói:

- Vậy giết nó.

Cô đầu hoan hô nồng nhiệt. Rồi dân thị xã hoan hô theo. Ông Ban được nâng dậy. Nhưng ông sợ quá, vừa đứng đã quỵ ngã.

Người ta lại nâng ông dậy. Ông lại quỵ. Cuối cùng, người ta phải tìm cái ghế, bắt ông Ban

ngồi. Ông Ban khóc lóc, van xin. Dân thị xã cười đùa, chế nhạo ông. Một cô đầu xía nói:

- Dạo nọ mày cậy thế Nhật mày bắt nạt các bà, mày không khóc. Tại sao bây giờ mày khóc?

Một cô đầu khác thích chí:

- Thằng Việt gian... tè ra quần!

Dân thị xã mở căng mắt nhìn tử tội. Ông Ban ngồi trên ghế dựa, đầu ngoẹo một bên. Nước mắt đầm đìa ở khuôn mặt tái xanh. Côn không còn nhớ hình ảnh anh Đạo trong ngày giỗ tổ Hùng Vương nữa. Côn cũng không thể tưởng tượng đôi mắt long lanh thù giận của ông Ban khi ông bị anh Đạo nhổ nước miếng trúng mặt. Nó quên luôn cái bánh súng lính Nhật đánh vỡ má anh Đạo. Côn chỉ nghĩ đến những giọt nước mắt của ông Ban. Ông ấy ngồi kia, thảm nảo như một cao bồi bị trói động đầu chờ mọi da đỏ lột da.

Côn níu vai Vũ:

- Ông Ban sắp chết rồi...

Vũ nói:

- Ừ, ông ấy sắp chết. Tao không ghét ông Ban nữa. Tao muốn bỏ tù ông Ban thôi.

Luyến lắc đầu:

- Tao về đây, tao sợ xem xử tử lắm.

Luyến lách đám đông, bỏ về. Long và Lộc theo Luyến. Ông chủ tịch bước gần chỗ ông Ban, ngoảnh mặt ra đám đông:

- Đồng bào có xin khoan hồng cho thằng Ban không?

DUYÊN ANH

Cô đầu Vũ Tiên nhao nhao giơ tay:

- Không.

Không khí cuồng loạn lúc đầu đã lắng đọng. Dân thị xã im lặng, hết cười cợt, reo hò. Ông chủ tịch hỏi tử tội:

- Ban, anh muốn nói gì thì nói đi!

Tự nhiên, ông Ban đứng lên. Ông đòi tháo miếng vải bịt mắt ông. Người ta chiều ông, tháo miếng vải. Ông Ban trừng mắt ngó đám đông. Nhiều người sợ ông Ban hóa thành ma trả thù, quay đi chỗ khác.

- Bịt mắt nó lại!

Người ta lại bịt mắt ông Ban. Hai người lính khố xanh cũ, bây giờ là quân Việt Minh, mặc quần áo nâu, xách hai khẩu mít cơ tông, đứng trước mặt ông Ban, cách chừng ba mươi thước. Đám đông hai bên, dạt xuống một phía, sau lưng hai người lính, sợ đạn lạc. Súng đã nạp đạn sẵn. Hai người lính, quỳ gối trên mặt đường, súng đặt ngang vai, nhắm đích. Ông chủ tịch hần học:

- Giờ đến tội phản quốc của Việt gian đã điểm!

Ông chủ tịch tỉnh Thái Bình vung tay. Hai phát súng nổ chói tai. Ông Ban vẫn đứng sừng sững. Côn và Vũ nhắm mắt trước khi súng nổ. Chúng nó tưởng ông Ban trúng đạn ngã rồi. Nhưng ông Ban chưa trúng đạn. Côn lăm bắm "Lính khố xanh bắn như củ thiu biu". Hai ông cách mạng lên đạn lách cách. Hai cái vỏ đạn rơi xuống đường nhựa kêu leng keng. Tử tội thản

nhiên như không biết chuyện gì.

Côn đập vai Vũ:

- Ông Ban can đảm ghê!

Vũ nhăn nhó:

- Ông ấy sợ quá chết đứng rồi.

Hai phát súng thứ nhì nổ tiếp. Không trúng. Cô đầu cười khanh khách, bình phẩm:

- Lính khố xanh lười tập bắn bia nên bắn sai hết.

Ông chủ tịch giậm chân:

- Ai còn gọi quân cách mạng là lính khố xanh sẽ bị xử tử.

Bọn cô đầu Vũ Tiên nín thinh. Hai ông cách mạng xấu hổ, đứng dậy, tiến tới thật gần tử tội. Lần này, hai ông bắn đứng. Đạn trúng bụng ông Ban. Ông ta kêu "ối" một tiếng rồi ngã lăn, giẫy giụa. Hai ông cách mạng mừng rỡ, cấp súng vào nách, chìa tay bắt tay nhau. Tử tội vừa lăn vừa hét ỵ hệt con lợn bị chọc tiết, ỵ hệt con gà cắt cổ chưa chết hẳn. Côn đã thấy bao nhiêu người chết đói dưới gầm cầu Bo. Nó đã gớm ghiếc song không gớm ghiếc bằng cái chết của ông Ban. Côn nhắm mắt, thể sẽ không nhìn ông Ban vật vã, giẫy giụa. Nó bịt chặt tai để khỏi nghe ông Ban rống lên những tiếng thảm thiết.

Thằng Vũ nhiều lần phiêu rằng, ở Hà Nội, nó đã thấy dân Hà Nội giết Nhật lùn giữa phố. Vũ chỉ được cái nước nói phét, trộ bạn bè. Chứ, nó cũng chưa hề trông rõ cảnh tượng người giết

người.

Nhưng Vũ không nhắm mắt, không bịt tai. Hai ông cách mạng chúc mũi súng hai bên mang tai ông Ban. Đạn nổ. Ông Ban hết giấy, hết hét. Máu và óc ông văng ra, dính lên cả tường Vọng Cung. Ông Ban đã chết thật. Dân thị xã tự ý giải tán, chẳng chịu ở lại hoan hô cách mạng thành công. Bọn nhi đồng cầu Kiến Xương biến mất từ nãy.

Vũ và Côn nhìn nhau. Tự dưng, nước mắt hai đứa ứa ra. Sau lưng chúng nó, một khoảng đất mênh mông. Ông Ban nằm chết cùng với những người còn sống hoan hô cách mạng. Vũ rút khẩu súng thủy tinh ném trúng cột điện. Tiếng vỗ nghe buồn buồn.

7

Vũ ngồi yên, Vũ nhé!

- Ừ.

- Mà Vũ đừng đòi về cơ.

- Ừ, Vũ không đòi về đâu. Nhưng Thúy phải tung chăn ra chứ?

- Thúy ồm.

- Ồm gì lại trùm chăn kín cả mặt?

- Thúy bị...

Vũ nhồm đít khỏi ghế, hốt hoảng:

- Thúy lên đậu à? Thúy, Thúy... rồi à?

Con Thúy cười khúc khích trong chăn:

- Thúy... rồi hoa!

Vũ rơi cái bịch xuống ghế. Nó ngồi tro thổ

địa. Đôi mắt mở thao láo. Vũ nhớ dạo nọ, hôm bị con Thúy kể tội vô tiền của bác cả Hồng, cướp lông bầy chim của thằng Hội, quên ơn “hiệp sĩ” Vũ đánh thằng “súc sinh” Dương, bênh vực Thúy ở cầu Bo, Vũ đã mơ mộng chuyện giang hồ vật và muốn Thúy già nua, mặt rỗ, mắt toét, lấy thằng chồng bán lạc rang khổ sở. Còn Vũ, Vũ sẽ lấy con bé đẹp gấp mười Thúy để trả thù Thúy cái tội vô ơn. Bây giờ, Thúy bị rỗ hoa, Vũ hối hận quá. Nó ngồi im lặng.

Con Thúy hỏi:

- Vũ nghĩ gì thế?

Vũ ấp úng:

- Không, Vũ chả nghĩ gì cả. À, tại sao bị rỗ mà Thúy còn cười?

- Thúy thích cười. Thúy cười đùa rỗ hoa đó. “Mặt rỗ như tổ ong bầu, Hàm răng khắp khểnh như cầu ao tre”. Vũ sợ mặt rỗ, hở?

- Không.

- Không sao cứ hỏi mãi?

- Ủ. Thúy rỗ thật hay giả vờ?

- Thật.

- Giả vờ, hở?

- Thúy rỗ thật đấy. Thế Vũ còn thích chơi với Thúy nữa không?

- Vũ... Vũ...

- Vũ sợ Thúy mặt rỗ như tổ ong chứ gì?

- Thúy giả vờ hở? À, Côn nó bảo Thúy khen Vũ ném phi tiêu cừ nhất, hở? Côn nó bảo Thúy nhấn

DUYÊN ANH

Vũ lại chơi, hở? Sáng qua, Vũ đến cửa nhà Thúy, Thúy biết không?

Vũ hỏi một thôi. Thúy lắng tai nghe. Tiếng Vũ y hệt tiếng chim hót. Tiếng nói ấy làm Thúy quên thử lòng Vũ. Con bé vội khoe:

- Thúy sung quai bị đó, Vũ ạ!

Vũ chớp mắt lia lịa. Tim nó đập rộn ràng. Nó cũng quên rằng đã có lần nó nói với thằng Côn là nó ghét con gái thậm tệ. Vũ mỉm cười. Nó xoa tay:

- Vũ biết Thúy giả vờ.

Con nhà Vũ ba hoa:

- Thúy rõ hoa thật, Vũ vẫn...

Thúy xoay người:

- Vũ vẫn sao?

- Vẫn chơi với Thúy, chơi thân hơn dạo xưa.

Thúy khoe:

- Má bên phải Thúy sưng vù, xấu lắm cơ.

Vũ nịnh:

- Xấu cái gì, Thúy hé chần cho Vũ nom mặt một tí đi...

Thúy muốn tung chần ngồi dậy để nhìn rõ Vũ xem một năm xa tình lý, Vũ đã thay đổi nhiều chưa. Nhưng Thúy khôn ghê ghê là. Nó bắt bí thằng Vũ:

- Vũ phải xin lỗi Thúy chứ!

Vũ ngây người ra:

- Vũ có làm Thúy giận đâu mà xin lỗi?

- Người ta nhắc đến chơi, chả thèm đến.

- À, à... Vũ tưởng...
- Tưởng gì?
- Tưởng Thúy ghét Vũ.

Vũ dời chiếc ghế. Nó bước lại gần giường Thúy:

- Cho Vũ ngồi với Thúy nhé! Vũ kể chuyện Hà Nội cho Thúy nghe. Vũ biểu Thúy nhiều hình để can cô ma ni.

Thúy chưa trả lời thì Vũ đã ngồi ở đầu giường. Nó nói:

- Cách mạng rồi đấy, Thúy biết chưa? Cách mạng kinh lắm, xử tử ông Ban. Vũ xem lính khố xanh, à quên, lính cách mạng bắn ông Ban. Ông Ban chết giãy giụa...

Thúy buột miệng:

- Eo ơi!

Vũ cụt hứng. Thúy không thích nghe chuyện cách mạng. Con nhà Vũ đâm ra luống cuống. Nó thọc tay vào túi quần, đứng dậy:

- Vũ về nhé?

Thúy vùng vằng:

- Lại giận Thúy à?
- Không. Tại Vũ không thích nói chuyện với người trong chăn.

- Thúy chui ra nhé?

- Ừ.

- Mà Vũ đừng chế Thúy cơ?

- Vũ không chế Thúy đâu.

- Vũ nhắm mắt lại. Hề Thúy bảo mở mắt mới

DUYÊN ANH

được mở.

Vũ nghe lời Thúy một nửa. Nó ti hí mắt nhìn. Con Thúy nhẹ nhàng chui ra khỏi chăn. Như mặt trời chui ra khỏi lớp mây u ám. Tia nắng đầu tiên từ đôi mắt đen láy của Thúy làm nóng trái tim Vũ. Và xao xuyến, băng khuâng tựa hồ buổi chiều đứng trên cầu Bo cùng Côn mong ước thấy Đàn về thị xã. Vũ mở bừng mắt:

- Thúy...

Con Thúy quay mặt đi. Nó phụng phịu:

- Vũ ăn gian.

Vũ định nói một câu chưa bao giờ nó nói với Thúy. Nhưng Vũ không nói được dù nó muốn nói vô cùng. Vũ ấp úng:

- Thúy... Thúy... nói dối!

Thúy quay mặt lại. Con bé vênh váo:

- Nói dối cái gì?

Vũ cười:

- Má Thúy chả sưng vù tí ti ông cụ nào.

Thúy sờ tay lên má, ngạc nhiên:

- Ô, lạ nhi...?

Vũ cười tươi hơn:

- Đấy, Thúy đã nói dối Vũ.

Thúy phân trần:

- Sáng nay Thúy soi gương còn thấy má sưng. Má Thúy nóng ran à... Vũ thử sờ xem...

Vũ đã ngồi xuống giường. Thúy xích gần Vũ. Con bé cầm tay thẳng bé ấp vào má mình. Vũ cảm giác lạ. Tai nó nóng bừng. Tim nó đập

mạnh. Và tay nó nóng như hơ lửa.

- Thúy nói dối, hở?
- Không.
- Sao Vũ bảo Thúy nói dối?
- Ừ.
- Ừ gì?
- Ừ Thúy nói thật. Thúy ạ, Vũ...
- Vũ ăn gian, hở?
- Ừ... Vũ...
- Vũ xin lỗi Thúy, hở?
- Không.
- Ăn gian còn không chịu xin lỗi!
- Ừ, Vũ xin lỗi Thúy, Vũ...

Vũ không thể nói nổi một câu nó ao ước được nói cho Thúy nghe, câu nói nó đã nghĩ từ hôm Côn đến xin cơm nhà Thúy và Thúy nhấn Vũ tới nhà nó.

- Thúy ốm lâu chưa?
- Hai tuần lễ rồi.
- Hà Nội có xe điện, có vườn Bách Thú nhiều khí lắm...

Thúy nhìn Vũ, mỉm cười như thể chế nhạo Vũ. Trường toán nhi đồng cầu Kiến Xương, thằng bé đã dám rút súng thủy tinh bắn nước vào mặt phát xít Nhật, hò hét cách mạng thành công, vua phiệu chuyện, lúc này, ngồi tro thổ địa. Nó chẳng biết nói gì với con bạn nhỏ bé của nó. Vũ bí. Vũ chuyển sang chuyện Hà Nội. Và Vũ bị Thúy cười.

DUYÊN ANH

- Vũ chỉ huy bọn nhi đồng cầu Kiến Xương. Con gái cũng vào nhi đồng, Thúy có vào nhi đồng không?

Thúy ngó Vũ, mắt ngập tràn trách móc:

- Vũ không thích chơi với Thúy nữa, hở?

Vũ liếm môi. Nó móc trong túi ra một gói nhỏ:

- Hình đề can cô ma ni Vũ mua ở Hà Nội đấy. Toàn chim, bướm và hoa... Vũ biểu Thúy. Tại Thúy thích chim khuyển, Vũ chọn nhiều chim khuyển.

Thúy lắc đầu:

- Chả thèm đâu. Ai bảo về Thái mà không thèm nhớ người ta.

Vũ buồn buồn:

- Vũ sợ Côn giận Vũ.

Con Thúy là chú khôn. Nó bĩu môi:

- Không có Vũ, Thúy mới chơi với Côn. Vũ về, Thúy chỉ thích chơi với Vũ. Thúy trêu tức Côn, Thúy bảo Côn ném phi tiêu hạng bét.

Vũ chộp lấy cánh tay Thúy. Con bé không hất ra. Bước chân mùa xuân vừa đặt lên trái tim Vũ. Cả trái tim Thúy nữa. Tháng giêng tình yêu luôn luôn có cơn nắng hồng ấm áp. Cơn nắng ấy chỉ thấy trong mắt Vũ và Thúy.

- Vũ ơi ! Đê sắp vỡ, đi hộ đê!

Tiếng thằng Luyến réo gọi bên ngoài. Làm sao nó biết Vũ ở nhà Thúy.

- Đê sắp vỡ, Vũ ơi!

Cơn nắng hồng chưa bùng sáng đã tạm biến.

Vũ rời bàn tay khỏi cánh tay yêu dấu. Tự nhiên Vũ muốn quên thực dân Pháp, phát xít Nhật, cách mạng, đê điều. Nó muốn quên hết. Để khỏi bị đánh thức trong giấc mơ êm ái.

- Vũ về nhé!

- Vũ đi hộ đê à?

- Ừ, nước sông lớn lắm. Không chừng đê vỡ.

- Mai Vũ đến kể chuyện Hà Nội cho Thúy nghe, nhé Vũ nhé!

- Ừ, Vũ sẽ đến mãi mãi...

Vũ bước ra đường. Mắt nó hoa lên. Tai nó nghe rõ từng hồi trống ngũ liên thôi thúc. Mắt nó nhìn khuôn mặt nhớn nhác của thằng Luyến.

8

Sau một đêm mưa tầm tã, đê Trà Lý vỡ. Nước lũ dâng cao và chảy siết. Những khúc đê mới được tu sửa, đắp cao không chịu nổi sức cuốn của dòng nước lũ hung bạo và nước mưa xối xả, đã tan vỡ, vỡ tung. Nước lũ có lối thoát, ào ào chảy xuống những cánh đồng lúa con gái xanh mướt. Thoạt đầu, con đê phía bên kia cầu Bo bị nước lũ cắt một khúc dài. Các phủ huyện Thái Ninh, Hưng Nhân, Quỳnh Côi, Phục Dực chìm ngấm dưới biển nước mênh mông. Rồi con đê phía bên này cầu Bo ục vỡ. Hai huyện Vũ Tiên, Thư Trì, Kiến Xương chịu chung cảnh ngộ lụt lội. Chỉ còn vài huyện miền bể là thoát nạn. Thị xã gần Vũ Tiên, xa khúc đê vỡ nên mãi buổi trưa,

DUYÊN ANH

nước mới tràn tới. Trong khi đó, nước lũ vẫn hung hăng siết chân cầu Bo và mặt nước sông vẫn cao hơn mặt đất. Tiếng trống hô đề im bật. Tiếng đập của trái tim dân tỉnh lý cũng ngưng, nhường cho tiếng thở dài ảo não...

Trẻ con thị xã chạy xô ra đường phố nghịch nước. Nước ngập đường, ngập vỉa hè. Đến tối, nước ngập nền nhà. Sáng hôm sau, mực nước đứng lại, bằng mực nước sông nhưng ở những con đường thấp nhất, nước vẫn ngập tới bụng người lớn. Không khí cách mạng chìm trong tiếng thở dài ảo não của dân chúng. Nhìn biển nước ngầu đỏ, chẳng ai thiết hoan hô cách mạng thành công. Tỉnh lý đợi một trận chết đói như trận chết đói thảm khốc hồi tháng ba. Dòng nước lũ oan nghiệt đã cuốn trôi hết sự nghiệp của dân quê. Trâu, bò, lợn, gà, nhà cửa bị cuốn phăng. Cả người nữa. Đứng trên cầu Bo, nhìn biển nước mênh mông, thấy toàn những ngọn cây và mái nhà cao từ xóm làng xa xa. Không biết lấy gì mà sống chờ vụ chiêm sang năm. Chín tháng trời nhịn đói ư? Dân thị xã lo lắng, sợ hãi và bắt đầu ăn một bữa. Nhiều gia đình nghèo đã kéo nhau xuống huyện Tiền Hải kiếm kế sinh nhai. Vẻ buồn đen sẫm trên bức họa tỉnh lý. Người ta oán trách trời đất gieo rắc khổ đau liên tiếp cho dân Thái Bình hiền lành, chất phác và chung thủy. Hết Pháp đô hộ đến Nhật xâm lăng. Rồi chết đói, chết no. Rồi cách mạng ồn

ào. Và lụt lội. Chưa đầy một năm, dân tỉnh lỵ chứng kiến và chịu đựng mấy phen tủi cực. Tự nhiên, không ai thích đời sống mới nữa. Tất cả đều mơ ước đời sống cũ tẻ nhạt nhưng bình yên, an phận nhưng no lành.

Cách mạng chừng hiểu được ý nghĩ của dân tỉnh lỵ nên suốt ngày, trên những chiếc thuyền nan, nhân viên tuyên truyền với chiếc loa đồng cũ kỹ, bơi khắp phố loan báo tin chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa sẽ lo cứu trợ nạn lụt. Tuyên truyền trấn an dân chúng và không quên dọa xử tử Việt gian. Ai chống cách mạng là Việt gian! Ai không tin tưởng chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa cũng là Việt gian! Không ai muốn chết khổ sở như ông Ban. Thành thử, những ý nghĩ chán ghét đời sống mới chỉ là ý nghĩ âm thầm của từng người. Hôm nọ, trong buổi mít tinh nghe ông chủ tịch Thái Bình đọc bức thư từ bỏ ngai vàng của vua Bảo Đại để trở về làm công dân nước độc lập, một người nói đùa: Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, Lập Cập Trộn Gio Trộn Chấu đã bị bắt nhốt. Phải nói Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc! Lại có người hát bài chào cờ đổi câu Cờ in máu chiến thắng mang hồn nước, sừng ngoài xa vang khúc quân hành ca thành Cờ in máu kiến căn kêu làng nước, ối giời ơi đau quá dân mình ơi cũng bị bắt nhốt. Bởi vậy, khi chiếc loa đồng vang vang lời trấn an, dân chúng dành một lòng tin tưởng chính phủ Việt Nam

DUYÊN ANH

Dân Chủ Cộng Hòa do chủ tịch Hồ Chí Minh sáng suốt lãnh đạo.

Bọn thằng Vũ chưa có ý nghĩ âm thầm của người lớn. Cái chết của ông Ban đã thoáng qua trong tâm hồn chúng. Bây giờ, chúng nó chỉ buồn gì không được chạy rong ngoài phố hoan hô cách mạng. Và Vũ, Vũ buồn hơn vì chưa nghĩ được cách nào tới thăm con Thúy và làm con Thúy phục nó. Thị xã đã đẩy thuyền bè. Dân chúng di chuyển bằng thuyền. Cả những cánh cửa gỗ cũng đã được gỡ ra, kết bè. Vũ nghĩ tới bè chuối của nó, bơi sang bên kia sông Trà Lý cốp vài năm xưa. Ánh mắt Vũ sáng ngời. Nó vội thủ một con dao, mặc trần xì cái quần đùi, lội qua nhà thằng Côn sau một tuần lễ buồn bã.

Côn nghe Vũ nói chuyện chặt chuối kết bè, sướng rên. Thế là bọn thằng Vũ và mấy đứa nhi đồng cầu Kiến Xương bơi vào Kỳ Bá chặt chuối. Những cây chuối hột thật cao đã ủng rể, bị bọn thằng Vũ hạ rạp. Chẳng ai thềm ngăn cản chúng nó. Vũ bảo các bạn kéo chuối ra cống Kỳ Bá. Mặt cống chỉ sắp xỉ nước. Chúng chặt tre, vót cọc, đóng bè tại đây. Năm chiếc bè chuối hai tầng của bọn thằng Vũ vừa dài, vừa rộng, đủ sức chở năm ông nhãi trên một chiếc. Năm “thuyền trưởng” Vũ, Côn, Luyện, Long, Lộc chống sào, đẩy bè về thị xã.

Vũ nhớ anh em thằng Vũ sún ở Cống Đậu, nó nói:

- Giờ mà có thủy chiến, tao làm thuyền trưởng
Bờ-lút!

Lộc kháy:

- Trông mày giống E-rô Fin ghê!

Vũ cười:

- Giống mạnh sên gù! Nhi đồng Kiến Xương
chiến nhất tinh.

Tự hôm Vũ về Thái, Vũ nói nhiều tiếng mới.
Bọn thằng Côn không hiểu và quên hỏi. Nay
Luyến chợt nhớ ra. Nó hỏi Vũ:

- Chiến là gì?

Vũ phưỡn ngực:

- Là cù nhất hạng. Dân Hà Nội thích nói chiến
lắm. Cù, kên vất đi, thua chiến.

Luyến khoái chí:

- Bè của tụi mình chiến quá!

Nó nheo mắt:

- Còn mạnh sên gù?

Vũ hất tóc:

- Là mạnh hơn cả mạnh thủy tinh, là ghê
gớm...

Chẳng mấy nả, năm cái bè chuối đã được đẩy
về phố nhà Vũ. Những cuộc phản đối phát xít
Nhật vẫn xảy ra hàng ngày. Song nước chưa
cạn nên chưa có biểu tình đả đảo Nhật dù Nhật
đã làm cho đê vỡ! Chính quyền Thái Bình quá
quyết chính Nhật và Việt gian đã ngấm ngấm
đem bộc phá làm nổ tung đê điều. Trò chơi cách
mạng đả đảo Nhật không hấp dẫn trong mùa

DUYÊN ANH

lụt. Thành ra chỉ có những chiếc thuyền câu chở nhân viên tuyên truyền đi đả đảo. Vũ gặp dịp may này. Nó ra lệnh chở hai mươi nhi đồng cầu Kiến Xương theo đuôi những chiếc thuyền câu của nhân viên tuyên truyền. Những đứa trẻ được tiếng cứu quốc. Thực ra, chúng nó khoái đùa nghịch.

Trên một chiếc bè, có thừng cời trướng, lấy quần đùi của nó treo lên đầu cành tre và cắm ở đầu bè. Cờ quần đùi của nhi đồng cầu Kiến Xương bay phấp phật như cờ đỏ sao vàng của cách mạng. Nhi đồng khu phố khác bắt chước nhi đồng cầu Kiến Xương, dẫn chuỗi kết bè, lênh đênh suốt ngày khắp đường thị xã. Chúng đả đảo Nhật, hoan hô cách mạng, vạn tuế Hồ Chí Minh, tung hô Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa muôn năm, Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc muôn năm. Nhờ những ông nhãi mà không khí cách mạng tỉnh lỵ không bị nước lũ cuốn trôi. Những ông nhãi thì chẳng hề biết mình đã cứu nguy cách mạng.

Vũ tách năm chiếc bè của nhi đồng cầu Kiến Xương khỏi đoàn biểu tình trên nước. Nó dẫn đầu, chống sào, đẩy bè qua phố nhà con Thúy. Đến trước cửa nhà Thúy, Vũ sức nhớ “thuyền trưởng” Côn. Nó bỏ ý định gây huyên náo để con Thúy hé cửa sổ chiêm ngưỡng nó. Vũ chống sào lẹ, đẩy bè lướt nhanh. Nó nghĩ thầm “Chả lẽ mặc quần đùi vào nhà bác Thụy”. Vũ tự nhủ: “Mình

sẽ diện đẹp và con Thúy sẽ lác mắt". Vũ cao hứng huýt sáo bài quen thuộc. Bọn nhi đồng hát vang:

"... Kia lời gió ngàn

Kia lời sông núi

Nhắc nhở em rằng tuy mình đang còn thơ ấu, nhưng nhất tâm trật tự vâng lời vâng lời người trên...

... Ôn nước non em nguyện dám đâu sao rời.

Em trọn đời trung với Việt Nam..."

Tiếng hát lan tỏa trên mặt nước lặng lờ. Sao tâm hồn Vũ xốn xang thế? Nó đã có một niềm vui riêng sau niềm vui chung. Vũ hét lớn:

- Về phố mình!

9

Buổi tối thật buồn tẻ. Không nghe thấy tiếng rao của hàng lục tàu xá hay canh bún cá. Mà chỉ có tiếng rao bán bánh khoai, bánh nếp từ chiếc thuyền nan leo lét ngọn đèn dầu. Vũ lên lợi ra cửa. Nó cỡi bè, chống sào, đẩy đến nhà con Thúy. Trăng mờ trên đầu Vũ. Mặt nước yên lặng. Vũ nghe rõ tiếng bè lướt trôi. Nó còn mơ hồ nghe rõ cả tiếng con Thúy trách móc nó tại sao từ hôm đê vỡ, Vũ chả chịu đến chơi với Thúy. Vũ nuốt ực một cơn sung sướng. Nó chống sào mạnh để bè lướt nhanh, thật nhanh. Tối gần nhà Thúy, Vũ rút sào đặt lên trên bè. Chiếc bè trôi từ từ. Vũ ngồi giữa bè, móc túi rút cái kèn ác mô ni

DUYÊN ANH

ca. Nó thổi bài mới nhất vừa học thuộc:

Hồn cầm bao lũ tham tàn phát xít
Dấn bước ra đi Kim Đồng lên chiến khu
Kim Đồng, quê hương Việt Bắc xa mù
Kim Đồng, thay cha rửa mối quốc thù
Anh Kim Đồng ơi
Anh Kim Đồng ơi
Tuy anh qua đời
Gương anh sáng ngời
Đoàn tôi cố noi
Bao phen giao thông trong rừng
Gian lao nguy nan muôn trùng
Xung phong theo gương anh hùng
Đùng đùng đùng
Đoàng đoàng đoàng
Anh vẫn đi
Kim Đồng, tên anh muôn kiếp không mờ
Kim Đồng, tên anh lừng lẫy chiến khu...

Vũ thổi hết bài Kim Đồng thì bè của nó trôi tới cửa nhà con Thúy. Và hết đà, chiếc bè dừng lại. Cánh cửa sổ nhà Thúy hé mở, một khoảng ánh sáng của đèn điện ủa ra cùng lúc tiếng kèn ác mô ni ca tan trong mênh mông. Thúy đứng giữa vùng ánh sáng giới hạn đó. Con bé mỉm cười, thò tay qua chấn song cửa, vẩy lia lia tựa hồ người đứng trên bờ vẩy chào người thân yêu trên boong tàu sắp ghé bến. Vũ nhét vội chiếc ác mô ni ca vào túi quần. Nó cầm sào, đứng vậy, chống bè tấp vô cửa nhà Thúy.

- Chiến không?

Thúy ngơ ngác:

- Chiến cái gì?

Vũ chỉ chiếc bè chuối:

- Cái này.

Thúy chẳng hiểu chiến ra sao, cũng khen rồi rít:

- À, cái bè chuối chiến lắm. Vũ mua ở đâu thế?

Vũ đã xuống bè, rón rén bước tới cửa sổ. Nó khoe:

- Vũ làm Tác-giăng ngậm dao bơi vào Kỳ Bá chặt chuối đóng bè đấy. Vũ đóng năm chiếc. Vũ đem tặng Thúy một chiếc.

Thúy khẽ reo:

- Thích quá.

Con bé giục:

- Vũ vào đây với Thúy đi!

Vũ lắc đầu:

- Vũ đứng gần Thúy được rồi. Vũ tới xin lỗi Thúy.

Thúy nắm lấy bàn tay Vũ:

- Vũ có làm Thúy giận đâu mà phải xin lỗi?

Vũ thấy bàn tay lạnh lẽo của nó ấm dần. Và nóng ran. Như thể được xoa dầu Nhị Thiên Đường.

- Vũ muốn đứng bên ngoài.

- Sao tay Vũ lạnh thế?

Vũ bối rối:

- Chẳng biết tại sao nữa.

DUYÊN ANH

Thúy hơi nhăn nhó:

- Đưa tay kia Thúy xem nào.

Vũ đặt nốt bàn tay lên thành cửa sổ. Con Thúy đã nắm bàn tay nó. Hai bàn tay trong hai bàn tay. Hai con mắt nhìn hai con mắt. Vũ cảm giác như trong ngày mùa đông nhiều nắng hanh vàng bị khát nước. Và nó bê cái ấm tích nước lạnh tu ừng ực. Nước thấm lạnh từ cổ họng xuống tận dạ dày. Nước đến đâu, lạnh đến đó. Hà hê vô cùng. Vũ đang đứng giữa nắng hanh vàng. Nắng hanh vàng của những ngày vàng thần tiên của Vũ. Thúy là ấm tích nước lạnh. Tâm hồn Vũ được tưới bằng nước mưa ngấm hoa bướm.

- Tay Vũ lạnh ghê ghê là...

- Tay Thúy ấm lắm.

Tại Thúy ở trong nhà, Vũ ở bên ngoài, Vũ chèo bè đầy mà...

Vũ nhìn Thúy. Bốn bàn tay đã tạm xa nhau.

- Thúy ơi!

- Hờ?

- Có thật Thúy bảo Vũ cừ không?

- Vũ ném phi tiêu cừ hơn Côn.

- Nhưng Vũ không ném phi tiêu?

- Vũ mà ném, Vũ sẽ cừ hơn Côn.

- Có thật...

- Thật gì cơ hờ Vũ?

- Thật Thúy... nhớ Vũ không?

- Thật chứ. Thúy nhớ cả gói táo tàu Vũ cho Thúy, nhớ cả chiếc lồng bầy chim khuyên Vũ cốp

của thằng Hội. Thúy ghét thằng Hội. Thúy nhớ cả lần Vũ đánh thằng Dương bênh Thúy...

Bống Thúy hỏi:

- À, thằng Dương có bị cách mạng tát tai không?

Vũ thích chí:

- Lão phó Cẩm bị tù rồi. Thằng Dương, thằng Hách, thằng Huấn bây giờ lủi thủi, chả ai thèm chơi. Giá thằng Vọng còn sống, nó sẽ trả thù thằng Dương, thằng Hách.

Thúy bùi ngùi:

- Thằng Vọng ghê tầu tốt lắm. Nó cứ gọi Thúy bằng "chị" và cho Thúy nhiều cánh cam.

Vũ không muốn nghe chuyện thằng Vọng nữa dù nó rất thương Vọng. Tai nó nóng bừng. Cái gì đó làm Vũ khó chịu, Vũ không hiểu, song nó chỉ thích nghe Thúy nói với nó về nó.

- Thúy ơi!

- Gì, Vũ?

- Má Thúy hết nóng chưa?

- Hết rồi.

- Thúy nói dối.

- Chả tin rờ má Thúy đi...

Vũ đưa bàn tay áp vào má Thúy. Xuân hồng của Vũ lại bừng nắng rực rỡ, tràn ngập tiếng chim ca ánh ỏi. Và bướm muôn màu rợp bay.

- Ừ, hết nóng rồi.

- Vũ tin Thúy chưa?

- Vũ tin. Mà, Thúy ơi!

DUYÊN ANH

- Gì hở, Vũ?
- Tóc Thúy thơm quá.
- Thúy có bôi nước hoa đâu!
- Sao thơm thế?
- Vũ lại không tin Thúy à?

Con bé cúi đầu thấp sát chấn song cửa sổ. Vũ thấy rạo rực tâm hồn. Nó muốn hôn lên tóc Thúy nhưng sờ sợ. Thúy giục:

- Ngửi tóc Thúy xem có phải Thúy bôi nước hoa không nào?

Vũ định bắt chước thằng bé trong phim ca nhạc quàng tay qua cổ con bé Danna Durbin và hôn nhẹ lên trán con bé. Mà Vũ ngại ngùng khôn kể.

- Vũ ơi, à, mày ở đây!

Cả Thúy lẫn Vũ cùng bối rối. Vũ quay mặt lại. Con nhà Luyện cười hô hố:

- Tìm mày toát mồ hôi. Chúng nó tưởng mày xuống An Tập.

Vũ cáu sườn. Nó lăm bắm:

- Thằng chó chuyên phá đám.

Nhưng Vũ mừng gì thằng Luyện bắt gặp nó ở đây chứ không phải thằng Côn. Thúy dặn khẽ:

- Mai Vũ tới nhé!

Và con bé khép cửa sổ. Vũ lội ra vỉa hè, leo lên bè của thằng Luyện. Con nhà Luyện hỏi:

- Mày bảo mày ghét con bà cô Thúy, sao mày còn chơi với nó?

Vũ phiệu:

- Tao cho nó cái bè, mai nó sẽ bị ngã, uống nước sạch sũa. Đừng nói tụi thằng Côn biết, nghe chưa.

Luyện võ tay:

- Hay quá. Hoan hô mày, Vũ ạ!

- Tìm tao làm gì?

- Đi cướp bè của tụi Tầu.

Vũ vừa tặng Thúy chiếc bè, nó thấy cần cướp chiếc khác kéo thằng Côn nghi ngờ. Vũ giậm chân mạnh làm chòng chành bè:

- Cướp hết. Nhi đồng cầu Kiến Xương chiến nhất. Mỗi thằng một chiếc bè.

Chiếc bè lướt đi. Hai đứa bé nói chuyện vang vang mặt nước. Vũ không biết con Thúy vẫn đứng ở cửa sổ, hé một chút, nhìn theo chiếc bè xa dần con phố nhà mình.

10

Nước đã rút dần sau mấy tuần đứng yên không thêm nhúc nhích. Nhưng khi nước rút lại rút thật nhanh. Mỗi ngày vài tấc. Đến hôm nay, nước chỉ còn cao đến đầu gối người lớn ở những con đường thấp nhất trong thị xã. Nhi đồng hết trò chơi thủy chiến bằng bè chuối hay thả bè câu cá hay lênh đênh cả buổi trên mặt nước rồi, hể chán, họp nhau, chống bè qua Cầu Lạc Bộ đả đảo Nhật lùn. Dân chúng bớt thờ dài. Vê thê lương mờ nhạt nhường chỗ cho nắng vàng tương lai. Thị xã chột nỏ bùng một phần nộ mới:

DUYÊN ANH

Thực dân Pháp đã theo quân đồng minh đổ bộ lên miền Nam.

Dân chúng biểu tình tuần hành dưới nước đả đảo thực dân Pháp. Phát xít Nhật được quên đi như thể đã chiến thắng rồi. Tám mươi năm đô hộ khơi dậy bao nỗi căm hờn. Chẳng ai muốn Pháp trở lại. Những cuộc biểu tình rầm rộ tưởng muốn nghiêng đất hất nước lụt ra biển cả. Cô Yến, con gái ông Hậu Hòa, nhân vật nổi tiếng của Thái Bình, lần đầu tiên xắn quần lội nước đi đả đảo giặc Pháp xâm lăng. Vài hôm sau những cuộc biểu tình chống Pháp, nước rút hẳn. Thị xã khô ráo. Và ở khắp phố, bài hát mới hâm nóng lòng yêu nước của mọi người.

Tiếng súng vang sông núi miền Nam ẩm đất nước Việt Nam

Tiếng súng vang sông núi miền Nam vì mưu lấy miền Nam

Ta muốn bằng mình tới phương Nam xé xác quân tham tàn

Người Việt Nam, giống anh hùng từng tranh đấu

Đã từ lâu đứng lên phá tan u sầu

Người Việt Nam, giống anh hùng từng tranh đấu

Tới ngày nay toàn dân quyết chiến không lui

Tiếng súng vang sông núi miền Nam ẩm đất nước Việt Nam

Tiếng súng vang sông núi miền Nam giục ta

ra tranh đấu.

Cả ngày, cả đêm, bài hát âm vang cơ hồ tiếng súng Nam Bộ kháng chiến âm vang của người miền Nam yêu nước. Tất cả đều đứng lên. Tin tức chiến sự toàn loan những chiến thắng. Dân miền Nam đã anh dũng chống trả liên quân Anh, Ấn, Pháp bằng dao, mác và gậy tầm vông. Ngay những người xẩm bến đò, bến xe cũng từ bỏ những bài hát cũ rích và hát bài "Tiếng súng Nam Bộ". Thanh niên Thái Bình tình nguyện vào Nam kháng chiến chống Pháp. Phương hen, người bạn già bán bánh mì thịt quay cửa trường Moonguillot đã ghi tên vào Nam. Thanh niên mười hai phủ, huyện lũ lượt kéo nhau lên thị xã chờ đợi ngày lên đường vào Nam. Phải giành độc lập, phải đuổi thực dân Pháp khỏi quê hương Việt Nam yêu dấu. Tiếng súng Nam Bộ thúc tỉnh tỉnh đoàn kết và làm sôi sục máu nóng của dân chúng.

Bọn thằng Vũ đã dự buổi lễ tiễn những người thanh niên tình nguyện vào Nam đánh Pháp. Những người này được quàng hoa kín cổ, được hoan hô nồng nhiệt. Vũ và Côn vỗ rất cả tay khi Phương hen giơ tay vẫy vẫy. Những người tình nguyện mà không được tuyển chọn, khóc suốt mướt. Khuôn mặt họ ủ rũ, buồn hiu hắt trẻ con mong mẹ về chợ mà chẳng có quà bánh. Vũ đã nuốt nước bọt thèm khát cái vinh dự đánh đuổi xâm lăng Pháp. Giá nó lớn, chắc chắn, nó đã ghi

DUYÊN ANH

tên vào Nam. Và nó sẽ cho giặc Pháp biết tay. Đoàn người vào Nam lên đường, tỉnh lỵ thêm mùa nước lũ. Nước lũ cuốn cuộn, hung hăng hơn con nước lũ vừa tàn phá đê điều. Kể từ đó, bọn thằng Vũ căm thù thực dân Pháp. Ta muốn bằng mình tới phương Nam xé xác quân tham tàn.

Dân chúng hướng vào Nam Bộ, mong tin chiến thắng. Không ai thiết lo thóc gạo kém. Tương lai sẽ gần như mùa lúa chiêm sắp tới, mùa lúa chiêm vàng đầy đồng nhờ phù sa bồi bón. Riêng Vũ, Vũ chỉ lo nó chưa kịp lớn, gặp Pháp đã bị đánh thua tan nát. Vũ mơ ước chóng lớn. Niềm ước mơ ấy làm quên xuân hồng của nó. Vũ chỉ còn nhớ Thúy sau mỗi cuộc biểu tình. Vũ ngồi dựa lưng vào tường, bực tức tựa tựa nỗi bực tức của Trần Quốc Toản. Nó đứng dậy, đá tung cái hộp sữa bò. Côn đến đúng lúc. Nó ngạc nhiên:

- Mà giận ai đó?

Vũ mím môi :

- Ông lép được vào Nam. Phương hen được vào Nam mà tao không được vào!

Côn rút trong túi quần xóc ra một tờ báo gấp nhỏ:

- Trong Nam có thằng chiến hơn Kim Đồng. Báo đăng đây này.

Vũ chộp vội tờ báo. Cái tit to tướng đập vào mắt Vũ: "Một em bé tắm xăng tự đốt rồi nhảy vào kho đạn của giặc Pháp". Vũ say sưa đọc báo.

Nó cười ha hả :

- Ủ, chiến hơn Kim Đồng.

Tin em bé Nam Bộ tắm xăng tự đốt rồi nhảy vào kho đạn của giặc Pháp ở Sài Gòn đã xôn xao thị xã. Đi tới chỗ nào cũng thấy kể chuyện em bé Nam Bộ. Em bé Nam Bộ được coi như anh hùng cứu quốc. Nhi đồng cầu Kiến Xương, khối đứa mơ thành em bé Nam Bộ. Chúng nó tưởng rằng kho đạn của thực dân Pháp nổ tung, giặc Pháp sẽ hết đạn bắn. Quân ta sẽ giết hết chúng nó. Báo Cứu Quốc không ngày nào là không nhắc gương can đảm của em bé Nam Bộ cùng với tin Thanh Niên Tiền Phong giết Pháp cầu Quay, cầu Mống, Khánh Hội, Gò Vấp, Bình Xuyên, Gò Công... Những đại danh xa lơ xa lắc bỗng gần gũi lạ thường. Vũ đã thổi ác mô ni ca không biết mệt cho nhi đồng cầu Kiến Xương hát bài:

Bình Xuyên, Bình Xuyên oai hùng ngàn năm
Đoàn dũng sĩ máu sôi lòng hờn căm
Khi quân ta tiến ra

Vung gươm chói lòa muôn đầu rơi sát khí âm vang hát chốn sa trường không tiếc thân

Bình Xuyên, Gò Công bao lần diệt Tây...

Vũ tưởng tượng Bình Xuyên, Gò Công như là Đồng Đa, Chi Lăng, nơi các dũng sĩ miền Nam đang chém ngang thân thực dân Pháp, nơi tổ tiên ra đã chém ngang thân giặc Trung Hoa. Nó thấy Nam Bộ thật gần gũi và mến yêu lạ lùng. Nam Bộ không phải là "tân thế giới" xa xôi toàn

DUYÊN ANH

rừng cao su và roi da quật trên thân thể người Việt Nam, miền lưu đầy cu ly đồn điền, dòi què hương đến sống khốn khổ và chẳng bao giờ trở lại. Nam Bộ anh dũng. Nam Bộ cháy bùng lửa chiến đấu giết thù. Trái tim thằng Vũ, thằng Côn, thằng Luyến, thằng Long, thằng Lộc cháy theo. Lần đầu tiên, những đứa trẻ biết quê hương chúng nó không phải chỉ có Thái Bình. Quê hương chúng nó còn ở Khánh Hội, Gò Vấp, Hạnh Thông Tây, Bình Xuyên, Gò Công, Trảng Bàng, Chợ Mới. Nơi ấy, chú bác chúng nó đang tập làm Nguyễn Trung Trực, Phan Tôn, Phan Liêm, Nguyễn Tri Phương... Và em bé Nam Bộ đã noi gương anh Kim Đồng. Nơi ấy, đồng bào chúng nó đang kháng chiến bằng gậy tầm vông. Tự nhiên, Vũ ước ao được đứng trên cầu Mống, rút súng thủy tinh đẩy nước chĩa thẳng vào mặt liên quân Anh Ấn Pháp như nó đã chĩa thẳng vào mặt Nhật lùn.

Vũ đút vọi kèn vô túi quần, dùng dùng nổi giận:

- Mẹ bố tội tây đen bán vải!

Nhi đồng cầu Kiến Xương nhôn nhao hỏi:

- Tại sao lại chửi tội tây đen?

Vũ nghiêng răng ken két:

- Tội nó là Ấn Độ đánh giết quân ta ở Nam Bộ.

Nó hét:

- Đi tản bỏ mẹ tội nhãi con Ấn Độ trả thù cho đồng bào Nam Bộ.

Nhi đồng cầu Kiến Xương reo hò. Chúng nó đi lòng nhãi con Ấn Độ. Nội buổi chiều, có năm thằng nhãi Ấn Độ bị đánh sưng vếu mặt mũi. Mấy hiệu bán vải của tây đen Ấn Độ bị ném đá, không dám mở cửa. Nhi đồng cầu Kiến Xương đứng trước các hiệu tây đen, hát láo:

Ông tây đen nằm trong cái bồ

Đánh cái rắm làm bánh ga tô

Tây đen không hiểu tại sao bọn nhãi ranh lại nghịch ngợm tinh quái thế. Bọn thằng Vũ không thèm nghịch ngợm, chúng nó đang tưởng tượng vào Nam Bộ kháng chiến. Nam Bộ nằm giữa trái tim thằng Vũ.

11

Nắng bùng lên, gay gắt, mùa thu dịu hiền, dường như, bị cách mạng đốt cháy. Nắng trả thù mưa, lụt. Nắng muốn làm khô cạn nước còn menh mông ruộng đồng. Người ta quên những giọt nắng ngoan, những giọt nắng đượm gió lạnh năm ngoái, năm xưa. Nắng đã dậy mùi thuốc đạn miền Nam. Nắng chiếu chói chang vào những khẩu hiệu phản đối thực dân Pháp xâm lăng miền Nam treo đầy đường phố thị xã. Thực dân Pháp đã chiếm Sài Gòn. Tin đó tung ra. Cả thị xã phẫn nộ. Khúc ruột trong cơ thể Việt Nam bị cắt đứt. Thị xã biểu tình tuần hành. Những cánh tay giơ lên. Những mái tóc hất tung. Những đôi mắt sáng lửa căm hờn. Những

DUYÊN ANH

tiếng nói võ phổi. Cùng hát:

Tiếng sùng vang sông núi miền Nam vì mưu
chiếm Việt Nam

Ta muốn bằng mình tới phương Nam xé xác
quân tham tàn.

Vũ ngược nhìn khẩu hiệu mới lạ Vietnam to
the Vietnamese¹, nó hỏi Côn:

- Việt Nam to thế Việt Nam mẹ sể hờ, mày?

Côn không hiểu Vietnam to the Vietnamese là
gì. Nó gật đầu bừa:

- Ủ, Việt Nam to thế, Việt Nam là mẹ của thực
dân Pháp.

Vũ khoái quá:

- Việt Nam là mẹ Pháp. Tao là bố tụi Tây con.

Côn chợt nhớ Vọng, nhớ hôm đảo chính Nhật,
Vọng đã nhạo báng Tây, Đầm và Côn không thích
Vọng trả thù Tây. Nhưng, hôm nay, Côn thấy
Vọng đã trả thù Tây đích đáng vì Tây dám xâm
lăng miền Nam. Tây là bọn vô ơn. Hồi chúng nó
chạy Nhật, dân Thái Bình thương hại chúng, chỉ
chỗ cho chúng trốn nấp Nhật. Thế mà chúng nó
nỡ hại người Việt Nam. Lớn lên, nếu Tây chưa
thua trận, Côn sẽ đi lính đánh đuổi Tây về nước
của chúng nó. Tự nhiên, Côn có hai kẻ thù, Vọng
chết đói là do Tây và Nhật. Côn phải trả thù
giùm Vọng. Côn nắm chặt bàn tay, hét lớn:

- Ai sinh ra cái xe bò

1 Nước Việt Nam của người Việt Nam.

Để cho Tây phải kéo gò lưng tôm
Vũ độc to một khẩu hiệu:
- Thực dân ơi hồi thực dân,
Đảng nào thì cũng một lần về thôi
Việt Nam của Việt Nam rồi
Cướp làm sao nổi đất người Việt Nam.
Vũ tách khỏi hàng ngũ, lấy giọng:
- Kèn cứu quốc thét vang... Hai, ba... Nhi đồng
cầu Kiến Xương hát vang:
... Xung phong, xung phong! Giết, giết!
Đùng đùng đùng đùng...
Giết, giết!
Ta đi tiên phong giết loài sói hung
Kèn cứu quốc thét vang giục người chiến sĩ
Cùng tiến, cùng hô
Giết hết quân thù...

Đoàn biểu tình dừng lại trước phòng thông tin gần cầu Bo. Người ta chen nhau vào phòng thông tin xem tranh triển lãm tội ác của thực dân Pháp. Những bức tranh vẽ thực dân Pháp nấp sau đít liên quân Anh, Ấn vào Sài Gòn đã làm nhiều người khinh bỉ. Thực dân Pháp mộng chiếm lại Việt Nam đặt lại nền đô hộ được ví như thằng bé mũi lõ thối bong bóng xà phòng. Đặc biệt, bức tranh vẽ mấy thằng mũi lõ quăng trẻ thơ vô lửa, dưới ghi hai câu: "Trẻ thơ nào tội tình gì, Bị quăng vào lửa chỉ vì thực dân" đã khiến dân thị xã đau đớn, căm hờn. Thực dân đang tàn sát đồng bào miền Nam.

DUYÊN ANH

Tình lý chưa bao giờ buồn thảm như bây giờ. Dân thị xã ngủ vùi trong giấc ngủ an phận. Thức từ sáng sớm hôm Nhật đảo chánh Pháp. Nỗi buồn mất nước thức dậy theo. Và từ đó, chỉ thêm buồn đau, xót xa. Nỗi buồn đe dọa một kinh hoàng đẫm máu. Và không ai muốn buồn. Phải đứng lên đập tan nỗi buồn. Xích xiềng nô lệ đã chặt đứt. Xích xiềng ấy không thể buộc vào chân người Việt Nam như đã buộc tám mươi năm cũ. Xương máu đồng bào miền Nam đã đổ. Gậy tầm vông vót nhọn thách thức súng đạn của thực dân Pháp. Là để trả lời nhân loại rằng người Việt Nam không muốn sống buồn thảm trong nô lệ, đói rách, đốt nát. Cầm hờn đã thấm vào tim phổi và thoát ra:

Việt Nam, bao năm ròng rên siết lăm than
Dưới ách quân tham tàn đế quốc sài lang
Nhật với Pháp cướp thóc lúa, cướp đời sống
dân mình

Nào nhà tù, nào trại giam, biết bao nhiêu
nhục hình

Đồng bào tuốt gươm vùng lên
Đã đến ngày trả mối thù chung
Mau mau mau, vai kề vai
Không phân biệt già trẻ trai hay gái
Cố tiến lên, ta đi lên
Ta tiến lên ta diệt quân thù
Việt Nam, Việt Nam muôn năm...
Việt Nam muôn năm. Chỉ Việt Nam muôn

năm. Chiến đấu cho Việt Nam. Cho độc lập. Cho tự do. Cho hạnh phúc. Người lớn đã lên đường chiến đấu. Trẻ con sẽ lên đường chiến đấu bảo vệ quê hương. Những trang sử quật cường của nòi giống bị cấm học từ lâu, được mở ra, được nhắc nhở. Vũ và bạn bè nó mới biết Nguyễn Tri Phương đắp thành Kỳ Hòa chống Pháp, bị bắt, nhất định noi gương Trần Bình Trọng; Nguyễn Trung Trực đốt tàu *Espérance* của Pháp trên sông Nhật Tảo; Hoàng Diệu tuần tiết khi Hà Nội thất thủ; Phan Đình Phùng mộ quân đánh Pháp; anh em Phan Tôn, Phan Liêm anh dũng ở Mười Tám Thôn Vườn Trầu; Đề Thám vẫy vùng miền Yên Thế; mười ba anh hùng Việt Nam Quốc Dân Đảng lên máy chém cười ngạo nghễ, tung hô Việt Nam muôn năm...

Những trang sử rạng ngời ấy đang được viết tiếp. Bằng gậy tầm vông vót nhọn thấm máu quân thù. Những Nguyễn Trung Trực, những Phan Tôn, Phan Liêm, những Huỳnh Phan Hộ đã làm sống lại lịch sử tranh đấu ở bên kia cầu Quay, cầu Mống, ở Gò Vấp, ở Bình Xuyên, ở khắp Nam Bộ. Và ở Bắc Bộ, ở thị xã Thái Bình nhỏ bé, những con mắt ánh nhiệt tình và kiêu hãnh, hướng cả về Nam Bộ kháng chiến, Nam Bộ thần thánh, Nam Bộ đương nổi lửa đốt cháy mộng xâm lăng của giặc Pháp. Vũ cố nhìn những bức tranh triển lãm tội ác của thực dân Pháp thật lâu. Để nhớ, để in sâu vào trí nhớ hình ảnh nuôi

DUYÊN ANH

thù hận đợi chờ một mai khôn lớn. Vũ rời phòng thông tin ra về một mình. Suốt buổi chiều, Vũ hì hục vẽ lại những bức tranh, tô màu rực rỡ. Những bức tranh sẽ đem tặng con Thúy.

Và Vũ phải nói thật với Thúy rằng Vũ thêm lớn, Vũ thêm bằng mình tới phương Nam xé xác quân tham tàn, Vũ yêu Nam Bộ, yêu người Nam Bộ.

12

Tỉnh lỵ đã mất hẳn sự bình thản cổ hữu. Luôn luôn có những ồn ào sinh động. Người tỉnh lỵ bị lôi cuốn bởi thác lũ cách mạng. Nam Bộ đang kháng chiến nhưng tưởng chừng đã chiến thắng. Báo Cứu quốc mỗi ngày mỗi đăng tin giặc Pháp thua to ở khắp mặt trận Nam Bộ. Tiếng súng Nam Bộ tạm im trong lòng mọi người dân thị xã nhường cho tiếng réo sôi của một hân hoan mới. Cụ Hồ Chí Minh sắp về thăm dân Thái Bình. Tin đó làm cả thị xã vui mừng và hân diện. Nhi đồng học thêm một bài hát mới. Và Vũ lại được đứng dưới cột đèn điện, thối ác mô ni ca dạy nhi đồng cầu Kiến Xương bản:

Ai yêu bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng

Ai yêu bác Hồ Chí Minh hơn thiếu nhi đồng nữa?

Bác chúng em đáng cao cao người thanh thanh

NHỮNG ĐỨA TRẺ THÁI BÌNH

Bác chúng em mắt như sao râu hơi dài
Bác chúng em nước da nâu vì sương gió...
Trong khi, thị xã vang lừng tiếng hát suy tôn
chủ tịch nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa:
Đuốc gươm thiêng vung cho nước nhà
Khiến dân Việt Nam thoát ách xưa

...

Thắng gian nguy
Tranh công đấu
Giải phóng cho dân Việt Nam yêu dấu ngàn
thu

Lúc này, Vũ quên Thúy, quên cả gia đình. Vũ chỉ còn nhớ bác Hồ. Bác Hồ không phải là người. Bác Hồ là thánh. Mắt bác Hồ sáng như sao vì có những bốn đồng tử! Vũ đã học thuộc lòng bài thơ:

Hồ Chí Minh mặt người như nước Việt
Thăm thía mang một sức sống phi thường
Vùng trán rộng Trường Sơn trong sớm biếc
Mắt tinh anh sâu thẳm Thái Bình Dương
Vũ chiêm ngưỡng bác Hồ dù Vũ chưa hề gặp
bác Hồ. Tháng sau bác Hồ về thăm dân Thái Bình, thế nào Vũ cũng nhìn rõ vầng trán rộng bao la của bác và đôi mắt bốn đồng tử! Vũ ngừng thổi kèn, hoan hi:

- Chúng mày hát chiến lắm. Vài hôm nữa hát thi, hể khu nào hát hay sẽ được chọn làm nhi đồng danh dự đứng gần bác Hồ hát bản này.

Một nhi đồng cầu Kiến Xương hỏi:

DUYÊN ANH

- Rồi bác Hồ có cho mình cái gì không.

Vũ đáp:

- Có chứ. Bác Hồ tặng mày sợi râu!

Nó nói tiếp:

- Được bác Hồ xoa đầu là sướng mê con ông cụ, sướng rên mé đừu hiu. Bác Hồ tuyệt lắm.

Vũ chỉ nghe các anh thanh niên từ chiến khu về nói rằng bác Hồ là hồn thiêng sông núi. Chiến khu được mô tả như vùng đất mầu nhiệm. Kim Đồng đã lên chiến khu, quê hương Việt Bắc xa mù. Người về từ chiến khu đều là những người phi thường, là những chiến sĩ, là những trang nam nhi quyết chiến sa trường, sống thác coi thường, mong xác trong da ngựa bọc thân thể trai... Người về từ chiến khu ca ngợi bác Hồ là hồn thiêng sông núi là những tinh hoa của dân tộc đúc kết thành nên mắt bác Hồ mới có bốn đồng tử. Chẳng riêng gì nhi đồng, người lớn cũng tin tưởng bác Hồ xuất chúng, bác Hồ đã đuổi Nhật, đánh Tây. Hồ Chí Minh, chỉ Người là có thể, đưa con thuyền tổ quốc đến vinh quang. Bác Hồ dạy điều này, bác Hồ dạy điều nọ. Mỗi lời của bác Hồ là mỗi câu kinh nhật tụng. Và chỉ cần thời gian ngắn, trong những ồn ào sinh động liên tiếp không cho con người kịp suy nghĩ, bác Hồ đã ngự trị ở tâm hồn đám dân chất phác, đã trở thành ngọn đuốc luôn luôn ngời sáng trong đôi mắt thủy tinh của nhi đồng?

- Bác Hồ tuyệt như gì?

- Tuyệt cú mèo!

Bác Hồ tuyệt cú mèo. Bác Hồ nhất hạng. Bác Hồ đã làm nhi đồng quên bài học thuộc lòng: Công cha như núi Thái sơn, Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Vũ đã quên Thúy, quên hẳn Thúy, khi nó thổi ác mô ni ca, tập hát để đợi ngày đón rước bác Hồ. Cả thị xã nôn nóng chờ đón rước cụ Hồ. Đêm đêm, tiếng hát vang trời. Ngày ngày, tiếng cười rộn rã. Đêm, dưới chân cột điện, nhi đồng tỏ tình: Ai yêu bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng. Ngày, giữa sân vận động, nhi đồng vẽ chân dung bác Hồ theo trí nhớ. Vẽ trên giấy. Vẽ trên trái tim. Kể từ đó, chân dung bác Hồ ngự trị hẳn ở tâm hồn niên thiếu. Chăm học vì bác Hồ. Làm việc vì bác Hồ. Yêu nước vì bác Hồ. Thù hận vì bác Hồ. Hy sinh vì bác Hồ. Đôi mắt bốn đồng tử của bác chiếu rọi quanh đời sống niên thiếu. Đôi mắt bốn đồng tử ấy nhìn rõ hàng triệu nụ cười và nhi đồng mơ hồ thấy một nụ cười hiền dịu của bác Hồ ban phát cho tất cả.

Vũ đã nằm mơ được nắm tay bác Hồ. Vũ đã nắm tay Thúy, đã xao xuyến, băng khuâng. Nó nghĩ rằng bác Hồ sẽ cho nó cái cảm giác xao xuyến, băng khuâng ấy. Vũ nóng ruột gặp bác Hồ như trẻ con nóng ruột ngóng mẹ về chợ. Nó đưa kèn lên miệng, lướt nhanh câu nhạc mở đầu. Rồi nói:

- Hát nữa đi, chúng mày! Nhi đồng cầu Kiến

DUYÊN ANH

Xương sẽ là đội nhi đồng danh dự.

Tiếng hát thoát ra. Lên cao. Bay xa. Tiếng hát tha thiết của một đoạn đời chưa biết ngờ vực.

13

Nhưng bác Hồ chưa kịp về để nhi đồng Thái Bình chiêm ngưỡng và để Vũ được bác nắm tay, vuốt tóc mà nghe lòng dậy những xao xuyến, băng khuâng thì quân Tàu đã từ Nam Định tràn sang tước khí giới của quân Nhật. Thị xã rợp cờ sao trắng chen lẫn cờ sao vàng. Ở phố chính, bọn Tàu treo những lá cờ sao trắng to tướng. Nhiều khẩu hiệu viết bằng chữ nho giăng ngang đường. Bọn nhãi Tàu mặt mũi vênh váo, một tay cầm cờ sao vàng, một tay cầm cờ sao trắng phất lia lịa. Ngày Tây chưa bị Nhật đuổi, một tay cầm cờ tam tài, một tay cầm cờ sao trắng. Tây bị Nhật đuổi rồi, một tay cầm cờ mặt trời, tay cầm cờ sao trắng. Và, bây giờ, tay cầm cờ sao vàng, tay cầm cờ sao trắng. Đó là bọn Tàu sinh sống trên đất Việt Nam. Vũ rất ghét bọn nhãi Tàu. Lúc này nó càng ghét hơn. Vũ không tin quân Tàu đánh bại nổi quân Nhật. Chỉ có bọn nhãi Tàu tin thôi. Mà bọn nhãi Tàu thì Vũ coi như mớ tép.

Hôm đón quân Tàu ở ngã tư Vũ Tiên, Vũ phải hô Tường Giới Thạch muôn năm, nó ức ghê quá. Tường Giới Thạch hạng bét vì quân Tàu lôi thôi, lếch thếch, từ sĩ quan đến lính. Thằng nào thằng ấy mặt mũi hốc hác, tóc mọc lờm chờm, thân

thể gầy còm và mắt trũng sâu như dân tháng ba đói. Đoàn quân chiến thắng Nhật lùn phục sức mới khiếp chứ! Chỉ sĩ quan là có mũ đội, giày đi. Còn lính đầu trần, chân bó cỏi. Thằng mặc quần áo bó sát người, thằng bơi trong bộ quần áo rộng thùng thình.

Quân Tàu vô trật tự, vừa tiến bước vừa khạc nhổ. Có thằng bóc bánh chưng ăn vội vàng. Có thằng ngoạm dưa chuột sệt soạt. Lính Tàu bước chậm chạp. Như thể chân chúng đeo đá. Mấy hôm sau, Vũ và bạn bè của nó mới hay lính Tàu bị bệnh phù thũng. Quân Tàu sang Thái Bình, bị xã sặc mùi sâu quảng và đường phố nhầy nhụa đờm rãi. Thế mà dân thị xã phải đón rước đoàn quân ô hợp này. Thế mà đoàn quân ô hợp này đã chiến thắng Nhật lùn và qua Việt Nam tước khí giới của Nhật lùn!

Không khí cách mạng bỗng hôi mùi Tàu phù. Bài hát Tiến quân ca, bài hát thiêng liêng của cách mạng tháng Tám, bị đổi lời để mỉa mai quân của tướng Lữ Hán. Đoàn quân Tàu ô đi, sao mà ốm thế, bước chân phù lang thang trên đường Việt Nam. Cờ sao trắng phất phới như giẻ vấy. Thằng nào sang không ốm cũng phù chân... Dân thị xã nhỏ to trách móc chính phủ tại sao lại rước Tàu phù sang. Tàu phù đúng là bọn ăn hại. Chính phủ Việt Nam nuôi béo cô chúng. Quân Tàu hưởng đầy đủ tiện nghi như quân Nhật hồi chưa đầu hàng đồng minh. Sĩ quan Tàu chiếm

DUYÊN ANH

câu lạc bộ và đuổi sĩ quan Nhật ra ngoài. Nhật lùn căng lều vài quanh sân vận động. Ban đêm họ mới ngủ trong lều. Ban ngày họ lang thang ngoài phố, chơi với trẻ con.

Nhật không còn một tí khí giới nào. Tự nhiên, họ hiền lành, dễ thương. Dân thị xã bắt đầu tội nghiệp lính Nhật, tội nghiệp những kẻ đã từng treo cổ cổ người Việt Nam, chặt tay chân người Việt Nam chỉ vì dám ăn cắp một đấu thóc muối ngựa Nhật; tội nghiệp những kẻ đã tra tấn người Việt Nam dã man, đã bắt người Việt Nam uống hàng lít nước mắm, hàng chậu nước xà phòng vì dám yêu nước Việt Nam; tội nghiệp những kẻ đã bị kết tội làm ngót hai triệu dân Việt Nam chết đói... Vũ hết muốn “dắt tay đồng tâm trừ giặc lùn” rồi. Nó thích tham dự các cuộc mít tinh, biểu tình đả đảo Tàu phù nhưng không hề có các cuộc biểu tình căm thù Lữ Hán. Tàu phù sang Thái Bình đông gấp hai mươi lần Nhật lùn. Chúng đóng quân tại trường Monguillot cùng với khí giới tịch thu của Nhật.

Tàu phù hèn nhát. Những hôm mới sang đây, chúng không dám bước ra ngoài doanh trại. Ở cổng trường Monguillot, một bên năm thằng lính Tàu bỗng súng trường, lưng mỗi thằng đeo thêm hai khẩu “pạc học”, co ro, sợ hãi; một bên trần xù chú Nhật lùn, tay cầm khúc gỗ ngắn, đi đi lại lại cười nói với nhô con. Vũ đã thấy ba thằng sĩ quan Tàu đeo kiếm tước của Nhật nghênh

ngang giữa đường. Lính Nhật gặp, hét lớn, đứng nghiêm giờ tay chào. Ba thằng sĩ quan Tàu phù hoảng quá bỏ chạy. Chạy một lát, chúng hoàn hồn quay lại: Lính Nhật vẫn đứng nghiêm. Ba thằng Tàu phù bèn giận dữ tiến tới. Một thằng vung tay tát tên lính Nhật. Một thằng đá dít. Thằng thứ ba “tìu nà ma” âm ỹ. Rồi cút nhanh. Tên Nhật lùn đưa bàn tay sờ má, mím cười. Vũ khoái tên Nhật lùn và khinh bỉ Tàu phù cậy đông bắt nạt. Những cảnh Nhật lùn trêu Tàu phù để Tàu phù thị uy không diễn ra lâu. Nhật lùn rút khỏi Thái Bình. Chẳng biết đi đâu. Thị xã chỉ còn Tàu phù lổn ngổn. Tàu phù la cà khắp nơi ăn cướp, cướp giết. Chúng lần mò xuống cả Vũ Tiên chọc ghẹo cô đầu. Dường như, Tàu phù không thích trở về nước.

Tức khí giới Nhật xong xuôi và lính Nhật cũng đã cuốn gói, tại sao Tàu phù chưa cút? Dân thị xã bàn tán tối ngày. Mọi người coi Tàu phù là một tai họa. Người ta mãi đề phòng Tàu phù quên cả chuyện Nam Bộ kháng chiến, quên cả chuyện đón rước Hồ chủ tịch. Từ hôm Tàu phù xuất hiện, thị xã mất hẳn sự sôi động. Thác lũ cách mạng ngừng cuốn chảy. Mầu xám đã phết kín tinh lý. Nỗi buồn dâng lên cùng với niềm lo ngại. Không có một cuộc mít tinh tuần hành nào. Tất cả đều héo hắt. Thị xã im tiếng hát ngoài câu hát nhạo báng: Đoàn quân Tàu ô đi, sao mà ốm thế, bước chân phù lang thang trên

DUYÊN ANH

đường Việt Nam. Cờ sao trắng phát phối như giẻ vấy. Thằng nào sang không ốm cũng phù chân... Ở những xóm đèn đỏ Vũ Tiên, bọn cô đầu ngồi đẩy cửa, chờ Tàu phù đi qua, đùa giỡn:

Ngộ là ngộ ở bên Tàu

Ngộ là ngộ mới sang

Ngộ sang Nam Việt với đôi chân phù.

Hoặc huyết sáo bán Tango chinois, nghe Tàu phù ê a tiếng Tàu mà cười, mà chửi. Thị xã gần giống một thị xã chết. Ngày hé cửa bán hàng, đêm đóng cửa kín mít: Tàu phù mua hàng toàn trả bằng tiền quan hỏa và súng đạn tước của Nhật. Đây là đạo quân ô hợp, vô kỷ luật và chuyên môn cướp giết, ăn cướp. Bộ chỉ huy không hề biết quân số của mình bao nhiêu. Cho nên Tàu phù lơ ngơ vào Kỳ Bá, bị giết chết, không ai điều tra. Thằng nào chết kệ xác nó. Người ta giết Tàu phù để cướp súng "pạc hoọc". Thời cách mạng, có khẩu "pạc hoọc" đeo là oai nhất. Mà Tàu phù thiếu gì súng. Vũ ghét Tàu phù vừa vừa thôi. Nhưng nó và bạn bè của nó chúa ghét bọn nhãi con Tàu. Nhãi con Tàu lăng xăng ra vào trại lính Tàu, dẫn Tàu phù đi chơi và làm thông ngôn cho Tàu phù. Vũ và Côn nhiều lần đem nhi đồng cầu Kiến Xương qua phố khách, hát vang câu Đoàn quân Tàu ô đi sao mà ốm thế... Hễ nhãi con Tàu lơ mơ gây sự, bọn thằng Vũ sẽ khiện ngay. Chúng nó đã thề rằng khi Tàu phù cút, tụi thằng Coóng, thằng Sùi sẽ nhừ đòn. Vũ và các bạn tìm

cách trả thù Tàu phù ăn quýt. Chúng nó thường nấp một chỗ, đợi Tàu phù ngang qua, tia súng cao su đạn sỏi. Luyên bắn trứ danh. Tàu phù ăn đạn sỏi, kêu la inh ỏi và co giò chạy.

Một hôm, Vũ thơ thần ở Kỳ Bá chơi. Nó gặp hai thằng sĩ quan Tàu phù đứng trên cổng Kỳ Bá, bụng mỗi thằng giắt hai khẩu “pạc hoọc”. Tàu phù làm quen với Vũ. Anh phụ trách nhi đồng từ vườn dâu đi ra. Anh vỗ vai Vũ thân mật và hỏi Vũ muốn trở thành Kim Đồng không. Vũ vẫn mơ làm Kim Đồng quê hương Việt Bắc xa mù, tên tuổi lừng lẫy chiến khu. Nó gật đầu. Anh phụ trách nhi đồng thị xã kéo Vũ ra một chỗ. Anh bảo anh sắp vô Nam Bộ diệt thực dân Pháp. Anh sẽ chiến đấu cùng đồng bào Nam Bộ. Anh lại hỏi Vũ có yêu Nam Bộ không. Vũ gật đầu. Anh nói anh cần súng đạn để bắn võ óc quân xâm lăng. Và anh nhờ Vũ dắt hai thằng sĩ quan Tàu phù vào vườn dâu để anh cướp súng. Anh nghiêng răng ken két: “Tàu là kẻ thù truyền kiếp của dân tộc ta”. Anh nắm chặt tay Vũ: “Em phải yêu nước Việt Nam, em sẽ là Kim Đồng”! Vũ sướng quá, nó nhận lời.

Anh phụ trách trở vào vườn dâu xanh um, kín mít. Vũ bước tới cổng nói chuyện bằng tay với Tàu phù. Nó quay lưng, chỉ vườn dâu và rủ hai thằng Tàu phù vào chơi. Hai thằng Tàu phù thích Vũ, bằng lòng liền. Đến giữa vườn dâu, hai thằng Tàu phù bị vây kín bởi một tốp người

DUYÊN ANH

Việt Nam có súng. Chúng run sợ, quỳnh cả lên, không dám rút “pạc hoọc” chống trả. Hai thằng vội quỳ xuống, lạy như tể sao. Người ta đập báng súng ngay ót chúng. Hai thằng ngã gục. Anh phụ trách nhi đồng lật ngửa từng thằng, vun dao găm. Vũ nhắm mắt, đưa tay che mặt. Nó không nghe thấy gì. Khi Vũ mở mắt, nó nhìn rõ hai vòi máu phun cao. Nó thét một tiếng hãi hùng rồi ù té chạy ra khỏi vườn dâu.

Vũ chạy thẳng về nhà. Nó leo lên giường, đắp chăn kín mít. Vũ rên hừ hừ. Nó bị sốt. Vũ mê sảng. Lúc Vũ tỉnh, nó cầm tay bố, khóc suốt muốt. Vũ nằm trên giường bệnh. Nó quên Tây, quên Nhật, quên Tàu, quên anh Kim Đồng và quên luôn cả bác Hồ mất hai đồng tử. Vũ chỉ còn nhớ con Thúy và bọn thằng Côn.

14

Bàn tay nào đặt lên trán Vũ không giống bàn tay của bố nó, của dì nó, của thằng Khoa đã đặt lên trán nó từ hai tuần lễ nay. Vũ ốm trận này lâu nhất. Thuốc của cụ Mai Viên hết công hiệu rồi. Thuốc của bác lang Tặng nó vắt đi. Dì thằng Vũ đi lễ đền Mẫu, đền Trần, đền Bồ tốn khối tiền mà bệnh của Vũ chẳng thuyên giảm. Ông đốc Anh tiêm năm, sáu ống thuốc, cơn sốt của Vũ cứ ì ra. Dì nó quỳnh lên, xuống An Tập mời ông thầy cúng. Ông thầy cúng quả quyết Vũ bị thánh phạt vì tội đá vào gốc cây có nhiều bình

vôi. Ông bảo phải lập đàn tạ lỗi thánh thần. Di thằng Vũ tin ngay. Con nhà Vũ đã từng xô ngã bà cả Hồng cướp oán chuối ở đền mẫu, đã từng bơi qua sông Trà rình ăn cắp cá con gà cúng ở ngôi miếu chênh vênh trên bờ đê đem về cho thằng Vọng thì nó cũng dám đá vào đầu lũ âm binh của thánh thần. Bố thằng Vũ không cấm dì nó lập đàn cúng kiếng nhưng vẫn nhờ ông đốc Anh săn sóc bệnh tình của nó. Vũ bớt mê sảng. Rồi tỉnh dần. Dì nó khen ông thầy cúng An Tập giỏi. Bố nó im lặng.

Bọn thằng Côn mỗi ngày tới thăm bạn một lần. Khi Côn, Lộc, Luyến hay Long kể chuyện Tàu phù, Vũ thét lớn và ôm mặt khóc hu hu. Di thằng Vũ không để bọn thằng Côn lại thăm nó nữa. Hôm nay, Vũ đã ngồi dậy ăn cháo. Nó đòi ăn cơm, đòi ăn đủ thứ. Dì nó dụ nó ngủ một giấc thật dài, đến tối sẽ được ăn cơm với giò rim. Vũ ngoan ngoãn vâng lời dì. Lúc nó tỉnh ngủ, Vũ thấy bàn tay đặt lên trán nó. Vũ cảm giác lạ lùng. Nó không muốn mở mắt. Bàn tay cơ hồ bàn tay tiên. Vừa ấm vừa mát. Vũ bỗng hết thèm ăn cơm, ăn phở. Nó đưa tay đặt lên bàn tay đang đặt lên trán nó.

- Vũ...

Tiếng nói như tiếng reo vui của loài chim khuyên mới gặp tia nắng xuân đầu sau những ngày mùa đông u ám.

- Vũ ơi, Vũ sống rồi... Thúy mừng lắm, Vũ ạ!

DUYÊN ANH

Vũ đã biết bàn tay nào đang ở dưới bàn tay của nó. Tự nhiên, Vũ khỏe hẳn. Và khỏe hẳn, Vũ muốn trêu Thúy. Nó giả vờ rên hừ hừ.

- Tôi chết, tôi sắp chết đây...

Thúy cuống quýt:

- Vũ đừng chết, Vũ nhé! Thúy mang ô mai cho Vũ đây này.

Vũ rên to hơn:

- Tôi ghét ô mai chua, tôi thích ô mai cam thảo cơ. Tôi đau ngực quá. Tôi sắp chết...

Thúy nhắc vội tay ở trán Vũ ra, đặt lên ngực Vũ:

- Ô mai cam thảo mà...

Vũ hỏi khẽ:

- Có ai ở trong phòng của tôi không?

Thúy đáp:

- Có mỗi mình Thúy thôi.

Vũ cười thầm. Nó nghĩ cần trêu thêm con Thúy một tí.

- Thúy nào đó?

Con Thúy hơi hơi sợ. Nó tưởng Vũ chết thật, Vũ đã hóa thành ma.

- Thúy chứ còn Thúy nào!

- Thúy của ai?

- Thúy của Vũ.

- Nói thật hay nói dối?

- Thật.

Vũ mở mắt. Rồi đôi mắt trợn trừng:

- Cho một quả ô mai.

Thúy nhón quả ô mai trong gói ô mai to tướng. Vũ há miệng. Thúy bỏ quả ô mai vào miệng Vũ. Con nhà Vũ gặm hết cùi cắn hột kêu cái độp. Nó thối cái hột vỡ đôi và cái nhân lên đình màn. Vũ cũng tưởng nó đã chết thật. Và quả ô mai của Thúy là viên thuốc cải tử hoàn sinh như truyện thần tiên.

- Vũ ăn nữa không?

- Nữa.

Thúy lại nhón thêm một quả ô mai và Vũ lại há miệng.

- Vũ nhận ra Thúy chưa?

Con Thúy là chúa khôn nhưng nó không thể khôn hơn thằng Vũ. Vũ đã nhắm mắt, khe khẽ nói:

- Thúy nào?

Thúy nhỏ nhẹ:

- Thúy của Vũ ấy mà...

- Thật không?

- Thật.

- Đưa tay xem nào.

Vũ đã đưa bàn tay mình để chờ đợi bàn tay của Thúy. Và hai tay gặp nhau, đan lấy nhau. Vũ lặng người. Cảm giác như nuốt vội một viên kẹo quá ngọt. Niềm xao xuyến không biết lấy gì so sánh. Vũ tin chắc bàn tay của bác Hồ chẳng tài nào êm ái bằng bàn tay của Thúy, dù mất bác Hồ có những hai đồng tử. Vũ muốn quên bác Hồ. Lúc này, nó đang quên. Vũ chỉ muốn nhớ một

DUYÊN ANH

mình Thúy. Bởi vì, chỉ một mình Thúy làm Vũ xao xuyến, băng khuâng.

- Tay Thúy mềm quá, ấm quá, Thúy ơi!

Con Thúy sung sướng:

- Vũ nhận ra Thúy rồi hờ, Vũ?

- Ừ.

- Sao Vũ ốm lâu thế?

- Vì Thúy không chịu đến sớm cho Vũ ăn ô mai.

Vũ đã nói thật. Giá Thúy đến thăm Vũ sớm, cho Vũ ăn ô mai thì ô mai của Thúy là thuốc tiên. Và Vũ sẽ quên hình ảnh ghê rợn ở vườn dâu làng Kỳ Bá.

- Thúy có đến sớm, mà Vũ sốt mê man. Thúy mang ô mai cho Vũ phải mang về.

Vũ vờ trách móc:

- Tại Thúy không lên cho Vũ ăn ô mai đấy.

Thúy nói:

- Di Vũ cấm. Sốt ăn ô mai sẽ chết.

Vũ đã nâng niu bàn tay Thúy bằng cả hai bàn tay mình.

- Thúy ơi!

Thúy chớp mắt. Con bé gỡ nhẹ tay mình khỏi tay Vũ.

- Ăn ô mai nữa, nhé?

- Không.

- Vũ muốn ăn lục tẩu xá không?

- Không.

- Thế Vũ muốn ăn cái gì?

- Không muốn ăn gì cả. Vũ muốn cầm tay Thúy mãi.

- Cầm tay Thúy để làm gì?

- Chả hiểu.

Vũ mở mắt:

- Thúy bằng lòng cho Vũ cầm tay Thúy không?

Thúy nhìn Vũ đăm đăm, gật đầu:

- Một lát thôi nhé, Vũ nhé!

Bàn tay Vũ đan kín bàn tay Thúy. Ngoài kia là Tàu phù, là súng đạn, là hò hét, là Hồ Chí Minh mỗi con mắt có hai đồng tử, Vũ không thèm biết. Trong này là gió đàn rì rào thổi qua giàn hoa lý. Trận gió kỳ lạ đánh thức một nỗi niềm từ trái tim Vũ.

- Vũ ơi!

- Thúy về à?

- Không.

- Gọi Vũ kể chuyện à?

- Thị xã vui lắm, Vũ ạ! Bố Thúy bảo Tàu phù sắp về nước.

Vũ vụt ngồi dậy. Tay vẫn nắm tay Thúy.

- Sắp có Tuần lễ vàng. Bạn của Vũ mong Vũ hết ốm. Thúy thích nhìn Vũ dẫn nhi đồng cầu Kiến Xương đi biểu tình.

Vũ mỉm cười:

- Mai Vũ sẽ dẫn nhi đồng qua cửa nhà Thúy.

Vũ đã khỏi bệnh.

Thúy nhắc Vũ:

- Hết một lát rồi đó.

DUYÊN ANH

Vũ đành để bàn tay của nó rời khỏi bàn tay con thúy. Nó thấy tiêng tiếc.

- Thúy phải đứng ở cửa chờ Vũ cơ!

- Thúy chờ Vũ mới cả chân.

Con Thúy đứng lên:

- Cho Thúy về nhé?

Vũ hỏi:

- Mai Thúy có tới thăm Vũ không?

Thúy lắc đầu:

- Không thèm đâu. Thúy còn bận chờ Vũ.

Và Thúy về. Căn phòng ngập mùi hương. Vũ nằm xuống, nhắm mắt, tưởng tượng bước chân chuyên nhẩy của con chim khuyển. Vũ không sốt nữa. Nó sẽ chỉ còn mê. Và cơn mê này sẽ làm Vũ bồi hồi, rung động.

15

Đeo hoa chỉ tổ nặng tai

Đeo kiềng nặng cổ hời ai có vàng

Làm thân một nước vè vang

Đem vàng giúp nước giầu sang nào tầy

Đổi vàng lấy súng cối xay

Bắn tan giặc Pháp dựng ngày vinh quang

Xe thông tin chạy khắp phố thị xã lái nhái bài thơ trên. Rồi nhi đồng tuần hành ca hát và hô khẩu hiệu ủng hộ tuần lễ vàng. Cái thị xã nhỏ bé tưởng đã buồn thiu chờ ngày Tàu phù cuốn gói mới nối tiếp sinh hoạt cách mạng lại sôi động. Sôi động vào ngày thẳng Vũ khỏi bệnh.

Tuần lễ vàng mở màn. Tiếng súng Nam bộ vang vọng đầu đây. Chúng ta thiếu súng đạn. Nếu có súng đạn, chúng ta sẽ đánh tan bọn thực dân xâm lăng, đuổi chúng khỏi đất nước Việt Nam yêu dấu. Muốn có súng đạn kháng chiến chống giặc Pháp, chúng ta phải mua. Mua bằng vàng. Chính phủ không đủ vàng mua súng đại bác, súng cối say¹... Dân ủng hộ vàng thì chính phủ mới mua súng đạn diệt giặc Pháp được. Diệt giặc Pháp để thoát ách nô lệ lầm than ngót một trăm năm.

Đó là ý nghĩa của tuần lễ vàng. Ủng hộ vàng là yêu nước, là đóng góp vào công cuộc giành độc lập, bảo vệ tự do, hạnh phúc. Ai cũng yêu nước và cũng tưởng mình đang xây dựng nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Cụ Hồ không bao giờ nói dối. Không ai nỡ ngờ vực cụ Hồ. Dân thị xã nôn nao đợi đến ngày đem vàng giúp nước. Vũ thấy anh phụ trách thiếu nhi thành thật. Nó chẳng còn ghê rợn khi hồi tưởng hình ảnh hai tên sĩ quan Tàu phù bị đâm chết ở vườn dâu làng Kỳ Bá nữa. Tàu phù đáng chết. Chúng ta cần cướp súng của Tàu phù để tiêu diệt Tây mũi lõ.

Vũ lại xuống phố cùng với bọn nhi đồng Kiến Xương. Nó hăng hái, vui vẻ vì biết con Thúy đứng cửa ngóng nó mỗi ngày. Chỉ một mình Côn

¹Tức là súng đại liên.

DUYÊN ANH

buồn thôi. Côn yêu Vũ. Côn yêu cả Thúy. Và Côn hiểu Thúy chỉ thích gần Côn những ngày Vũ lên Hà Nội. Vũ trở về, Thúy xa dần Côn. Tự nhiên, Côn không muốn gặp Thúy bất cứ nơi nào. Gặp Thúy, Côn cảm giác ngượng ngùng và tủi thân. Côn cũng không muốn chơi thân với Ngọc, dù con Ngọc ngoan ngoãn, xinh xắn và chả hề giận Côn những bận Côn gắt gỏng, cau có với Ngọc. Con Ngọc vô duyên quá. Côn vẫn nghĩ thế. Nó bắt đầu ghét con gái rồi. Hôm qua, Côn tới nhà Vũ. Vũ trách:

- Màỵ không chịu thăm tao.

Côn phân trần:

- Chúng tao đến thăm màỵ, kể chuyện Tàu phù, màỵ giẫy giụa, khóc toáng. Dì màỵ bảo đừng thăm màỵ, sợ màỵ ốm nặng thêm. Màỵ bị ma ám.

Vũ cười:

- Thằng thầy cúng nói tao bị thánh vật. Ông “moa phú” thánh, ông sẽ nhổ râu lão hộ pháp đền mẫu trả thù.

Côn hỏi:

- Bữa nọ con Thúy đem cho màỵ cái gì?

Vũ đáp:

- Ô mai. Sao màỵ biết?

- Tao thấy nó gõ cửa nhà màỵ, tao không thềm vào nhà màỵ.

- Màỵ ghét nó à?

- Không.

- Tại sao mày không theo nó vào chơi cho vui.
Côn nổi cáo:

- Nó là cái thớ gì mà tao phải theo nó. Con gái
đét là cái thớ gì cả!

Vũ nín thinh. Đã có lần nó nói như Côn. Con
Thúy là cái thớ gì! Bây giờ, Vũ không thể nói thế.
Con gái nhiều thớ lắm. Con Thúy càng nhiều thớ
hơn. Bàn tay Thúy chứa đựng cả mùa xuân ấm
áp. Được nắm bàn tay Thúy là được nắm mùa
xuân hồng mộng ước. Và được xao xuyến, bâng
khuâng... Với Côn thì con Thúy đang là mùa
đông mưa dầm gió bắc. Côn đã linh về khi Vũ
dẫn đội nhi đồng cầu Kiến Xương rẽ vào con
phố nhà Thúy. Đến cửa nhà Thúy, Vũ diễn trò
ùng hộ vàng đã diễn ở các phố khác. Nó cho anh
em đứng lại. Vũ hỏi một câu, cả bọn trả lời một
câu.

- Đeo hoa làm sao?

- Chỉ tổ nặng tai.

- Đeo kiềng làm sao?

- Nặng cổ.

- Có vàng làm gì?

- Đem giúp nước.

- Vàng dùng làm gì?

- Mua súng đại bác bắn tan giặc Pháp giành
độc lập.

Vũ đã nhìn thấy Thúy thấp thoáng ở cửa sổ
sau bức màn vải mỏng, nơi ấy, một đêm lụi lụi,
Vũ đã chèo bè tới, luồn tay qua song cửa cầm

DUYÊN ANH

tay Thúy để biết tay mình lạnh.

- Thừa đồng bào...

Vũ hướng về phía Thúy:

- Tôi đã dẫn nhi đồng cầu Kiến Xương tới đây.

Đồng bào Thúy mỉm cười. Vũ hất tung mái tóc, hô khẩu hiệu mới:

- Ủng hộ vàng là...

Nhi đồng giơ tay cao:

- Yêu nước!

Vũ rút kèn ác mô ni ca thối bài Chiêu quê cũ kỹ. Vua sủng cao su Luyến quai miệng bai bai:

- Ê, Vũ, thối bài Tiến quân ca cho chúng tao hát chửi Tàu phù chú? Chiêu quê vất đi!

Luyến không hiểu gì. Nó mãi mãi bé bỏng. Luyến chưa biết vui như Vũ đang vui và buồn như Côn đang buồn. Và nó càng không hiểu Vũ biểu diễn ác mô ni ca bài Chiêu quê cho một mình Thúy nghe để Thúy lảm nhảm hát: Bao người ra ngổi hay đứng bên thềm, đợi chồng con mắt trông về phía trời xa...

Luyến giục:

- Qua phố khác!

Vũ vẫy tay. Cũng chỉ một mình Thúy hiểu Vũ chào tạm biệt Thúy.

- Mai sẽ tới nữa.

Đội nhi đồng cầu Kiến Xương dời con phố nhà Thúy. Tuần lễ vàng nhộn nhịp nhờ đám nhi đồng vô tư. Vũ đã qua trường Monguillot, qua Câu Lạc Bộ thị xã hát câu Đoàn quan Tàu ô đi

sao mà ốm thế, bước chân phù lang thang trên đường Việt Nam... Bọn Tàu phù ngu dốt, vấy tay, cười toe toét. Ròng rã nhiều ngày đêm, mọi người nhắc nhở tuần lễ vàng và mong đợi được đem vàng giúp nước. Dễ chừng mười hai phủ, huyện trong tỉnh và bao nhiêu nơi toàn quốc cũng đang náo nức như dân thị xã Thái Bình.

Và ngày mong đợi đã đến. Cảm động vô cùng. Lần đầu tiên, từ hôm tổng khởi nghĩa, Vũ đứng cạnh Thúy giữa đám đông xem những người có vàng chen nhau ủng hộ. Hoa tai, kiềng, nhẫn cỏi ra hết ném vào cái hộp to tướng đặt trên bàn thờ tổ quốc khổi hương nghi ngút. Một vài bà cụ đeo hoa hay đeo nụ, đòi bước gần bàn thờ tổ quốc. Các cụ tự tay tháo hoa, tháo nụ vàng bỏ vô hộp quyền vàng. Tiếng vỗ tay hoan hô các cụ vang động một vùng trời. Nhưng đáng nhớ nhất là ông Mai Viên lang thuốc. Ông Mai Viên có hàm răng giả bọc vàng thật. Ông kể tội thực dân Pháp rồi móc hàm răng vàng trịnh trọng ủng hộ chính phủ. Người ta công kênh ông già lên. Khổi người đã rút nước mắt và chạy về lấy nốt số vàng để dành làm của hồi môn cho con gái đem ra ủng hộ. Có đôi vợ chồng mới cưới, cô dâu xin "xung phong" ủng hộ hết nữ trang.

Chính phủ quyền được cơ man là vàng. Vàng ấy sẽ biến thành súng thần công bắn chìm tàu giặc, sẽ biến thành súng cối xay hạ rơi máy bay giặc, sẽ biến thành đạn làm cỏ quân xâm lăng.

DUYÊN ANH

Tất cả đều nghĩ thế. Vua Bảo Đại còn từ bỏ ngai vàng, tâm sự Thà làm dân một nước độc lập hơn làm vua một nước nô lệ, nữa là. Vàng đổi lấy đời sống độc lập, tự do, hạnh phúc. Độc lập quý hơn vàng. Đem vàng ủng hộ chính phủ là yêu nước. Toàn dân đã yêu nước. Tuần lễ vàng thành công rực rỡ. Sau tuần lễ vàng, Tàu phù rút khỏi thị xã. Dân thị xã tiếp đón Tàu phù sang nồng nhiệt thế nào thì đưa tiễn Tàu phù cuốn gói như vậy. Người ta tống tiễn Tàu phù cơ hồ tiết hạ tống tiễn ôn hoàng dịch lệ. Sự nồng nhiệt chỉ có ở bề ngoài. Bọn nhãi con Tàu phố khách buồn ngẩn tò te. Những lá cờ sao trắng cầm tay không muốn phát. Chúng nó biết rằng chúng nó sắp bị ngược đãi khốn khổ.

Tàu phù rút đi, dân thị xã thở phào khoan khoái. Sinh hoạt trở lại bình thường. Không ai hỏi ai xem vàng mình ủng hộ chính phủ, vàng mình giúp nước đã đổi được bao nhiêu khẩu súng cối xay. Và cũng không ai hiểu vàng mình giúp nước để đuổi Tàu chứ không phải để đánh Tây. Những người hiểu chuyện Tuần lễ vàng đều im lặng. Và ngâm ngùi.

16

Cụ Hồ đã về Thái Bình. Ngay cả bờ tường, gốc cây cũng cửa mình đón chào cụ. Khẩu hiệu Hồ chủ tịch muôn năm viết khắp nơi, dán khắp chỗ. Đường phố ngập biểu ngữ, bích chương. Vùng

trời nhỏ bé của tỉnh lỵ rực chói ánh sao vàng. Cái cổng chào vĩ đại dựng lên ở ngã tư Vũ Tiên là công trình của hàng trăm người làm việc ròng rã một tuần lễ. Trên cao chói vót, trên bức chân dung cụ Hồ vẽ truyền thần. Đôi mắt bốn đồng tử nổi bật với bộ râu hơi hơi dài. Dưới bức ảnh là hàng chữ đỏ tươi: Toàn dân Thái Bình nhớ ơn Hồ chủ tịch. Các đại biểu của các đoàn thể mười hai phủ huyện đã tấp nập lên thị xã từ hai hôm trước. Mỗi nơi đều đem theo một thổ sản tượng trưng tặng Hồ chủ tịch. Sân vận động đầy người. Không khí nhộn nhịp suốt ngày đêm. Một toán thanh niên tình nguyện chạy bộ hộ tống xe Hồ chủ tịch. Nhiều thanh niên khác đi xe đạp. Họ kéo tới tận bến đò Tân Độ đón rước cụ Hồ.

Hồ chủ tịch từ Hà Nội về Nam Định rồi từ Nam Định sang Thái Bình. Cụ sang vào buổi trưa. Chắc buổi sáng cụ thăm dân Nam Định. Nước sông Hồng hôm ấy dâng cao cùng với làn sóng tung hô Hồ chủ tịch vạn tuế. Nước sông Hồng dâng hay niềm vui dâng lên trong lòng mỗi người? Một dãy dài xe Con Voi của ông Lê Văn Định chờ chật ních người đi đón cụ Hồ dẫn đầu. Người ta đứng, ngồi trên mui xe. Người ta bám một tay vào cửa xe còn một tay để giơ cao hô khẩu hiệu. Chẳng ai sợ ngã. Chẳng ai sợ chết. Xe Hồ chủ tịch đi giữa. Theo sau, toán thanh niên mặc áo “may ô” trắng, quần đùi xanh lơ chạy sát. Và, cuối cùng, là đoàn xe đạp đủ kiểu.

DUYÊN ANH

Những người tuổi trẻ của nước Việt Nam độc lập chạy nhanh như ngựa phi nước đại. Chạy ngót mười cây số mà không mệt. Càng chạy càng khỏe. Xe của Hồ chủ tịch chạy tốc độ vừa trên đoàn đường số 10 đầy ổ gà. Khó mà chạy nhanh. Bởi vì, dân quê được thông báo, kéo nhau ra hai bên đường hoan hô Hồ chủ tịch và xem tận mặt Hồ chủ tịch. Có người nhập đoàn đón rước chạy theo. Nhưng họ bỏ cuộc sau một chặng đường.

Hồ chủ tịch đến ngã tư Vũ Tiên. Như trời đang yên bỗng nổi dông bão, sấm sét, tiếng tung hô Hồ chủ tịch muôn năm, Hồ Chí Minh vạn tuế vang dậy. Nếu trời thấp bằng ngọn cây cao, trời sẽ vỡ tan. Cụ Hồ bảo tài xế ngừng xe lại. Cụ tự mở cửa bước ra, trèo lên cái xe dzíp buồng mui. Xe dzíp hẳn là xe dzíp của quân Nhật bị quân Tàu tước biểu cụ Hồ. Trận mưa hoa thật và hoa giấy kín ngập chiếc xe. Hoa ném bốp bốp vào người cụ Hồ. Cụ cười. Giơ tay vẫy chào. Cụ đỡ hoa, đưa lên mũi ngửi. Chiếc xe chạy từ từ một vòng thị xã. Hoa mưa không ngớt. Đường phố cụ Hồ qua biến thành đường hoa. Người ta bỏ via hè, chạy theo xe cụ.

Bọn thằng Vũ để đội nhi đồng cầu Kiến Xương xếp hàng trong sân vận động, gần khán đài, lên ra đội xe bác Hồ ngang qua là đuổi theo. Vũ láu cá cách mấy cũng không thể bám được xe. Nó chạy hết một vòng thị xã. Nó cũng chưa nhìn rõ bác Hồ xem bác có giống hệt ảnh của bác. Nó

một phờ râu ông cụ, cổ lách trở về với đội nhi đồng cầu Kiến Xương, đội nhi đồng danh dự của thị xã, khi xe bác Hồ rẽ vô sân vận động.

- Hồ chủ tịch muôn năm!

- Muôn năm...

- Hồ chủ tịch vạn tuế!

- Vạn tuế...

Tiếng hoan hô, suy tụng Hồ chủ tịch ở đây muốn nứt đất, như nước lũ cuốn phăng vỡ hết đê điều.

- Hồ chủ tịch bất diệt!

- Bất diệt...

Bổng cơn cuồng loạn của suy tôn im bật. Cụ Hồ bước lên khán đài. Anh trưởng ban nghi lễ nói:

- Kính mời Hồ chủ tịch và đồng bào sửa soạn làm lễ chào cờ. Chú ý: Nghiêm! Chào cờ... chào! Anh bắt nhịp:

- Đoàn quân Việt Nam đi... Một, hai, ba...

Hàng vạn người hát theo. Cụ Hồ đứng nghiêm, ngược nhìn lá cờ cao dần tới ngọn cột. Bài hát chào cờ dứt.

- Suy tôn Hồ chủ tịch! Đuốc gươm thiêng vung cho nước nhà... Hai, ba...

Cụ Hồ vẫn đứng nghe đồng bào tán tụng công đức cách mạng của mình. Cụ chả xấu hổ hay ngượng ngùng tí ti ông cụ nào sốt cả.

- Một phút mặc niệm!

Những cái đầu cúi thấp. Bây giờ không ai

DUYÊN ANH

hát. Chỉ có đội kèn đồng bú rích của lính khố xanh cũ chơi bài Hồn thiêng như khăn sô trắng trùm rừng âm u mặc niệm hồn chinh phu. Bài này mở đầu bằng câu Đêm khuya âm u ai khóc than trong gió đàn mà con nhà Luyến ưa hát lão thành Đêm khuya âm u ai đánh đu trên cái giường!

Xong phần chào cờ, suy tôn, mặc niệm, cụ Hồ ngồi xuống ghế danh dự. Một đại biểu Thái Bình lên kể lễ nước Việt Nam tám mươi năm nô lệ, gông cùm thực dân Pháp tủi nhục, mấy năm chịu ách phát xít Nhật, dân ta tưởng sắp bị diệt vong. May nhờ có Hồ chủ tịch cứu dân tộc thoát ách lầm than, giành độc lập chứ không thì sẽ chết đói như năm Ất Dậu. Hồ chủ tịch là cứu tinh của dân tộc. Vị đại biểu này ca tụng cụ Hồ xong, kết luận:

- Trước khi ngừng lời, xin đồng bào hãy cùng tôi hô to vài khẩu hiệu.

Rồi ông giơ tay:

- Việt Nam độc lập muôn năm !

Cả tỉnh hô:

- Muôn năm...

- Hồ chủ tịch muôn năm!

- Muôn năm....

Và ông cúi chào cụ Hồ. Lại vỗ tay. Phần thứ ba là phần dân Thái Bình tặng quà Hồ chủ tịch. Ban tuyển lựa quà chọn củ khoai lang dài, nặng năm cân và quả bí ngô to đến nỗi một người lực

diễn bê không nổi để biểu cụ Hồ vì Thái Bình, vựa lúa của đồng bằng Bắc bộ, món quà điển hình phải là quà của nông dân. Cụ Hồ đỡ củ khoai bằng hai tay. Cụ cố sức nâng củ khoai lên. Tiếng vỗ tay cuộn cuộn nổi. Cụ Hồ chớp mắt lia lia. Và cụ khóc. Cụ bảo cụ cảm động lắm. Trong bộ quần áo ka ki Nam Định mà chiếc áo may bốn túi, cài khuy cổ, trông cụ Hồ giản dị, gần gũi quá. Cụ đưa củ khoai cho một người rồi nói chuyện với dân Thái Bình. Cụ cảm ơn dân Thái Bình đã giúp vàng đổi súng diệt thực dân. Cụ bảo cụ tin tưởng dân Thái Bình sẽ đóng góp công lớn cho công cuộc giành độc lập.

Một đại biểu của huyện Tiên Hải lên tri ân Hồ chủ tịch. Các đại biểu Kiến Xương, Thư Trì, Vũ Tiên, Thái Ninh, Quỳnh Côi, Phụ Dực, Hưng Nhân, Duyên Hà, Tiên Hưng, Đông Quan, Thụy Anh thay phiên nhau nói những lời nguyện trung thành với tổ quốc. Cuối cùng, đại biểu thị xã hỏi:

- Kính thưa Hồ chủ tịch, bao giờ kháng chiến thành công, đất nước thanh bình?

Cụ Hồ đáp:

- Bao giờ Pháp về Thái Bình.
- Liệu Pháp có về Thái Bình không?
- Pháp về Thái Bình là có thái bình.

Nhưng Pháp còn ở mãi Nam Bộ. Và chúng đang thua bết tĩ. Trước khi giã từ dân Thái Bình

DUYÊN ANH

trở lên Hà Nội, cụ Hồ dõng khán đài xuống chơi với nhi đồng. Cụ thăm hỏi nhi đồng đại diện của mười hai phủ huyện. Bác Hồ đến gần các cháu nhi đồng. Bác đã đến gần đội nhi đồng danh dự. Vũ bỗng đỡ đỡ người. Chân nó đứng hết vững. Cái ý định nhìn thẳng vào mắt bác Hồ xem có thật đôi mắt bác những bốn đồng tử không đã tiêu tan. Vũ run như lần không thuộc bài đứng trước thầy giáo. Nó thộn ra, mắt hết vẻ tinh nghịch. Bác Hồ xoa đầu thằng Côn, thằng Luyện, thằng Lộc... Bác Hồ xoa đầu Vũ, âu yếm hỏi:

- Các cháu tặng bác cái gì đây?

Vũ chợt tỉnh. Nó móc kèn ác mô ni ca thổi bài Ai yêu bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng. Đội nhi đồng danh dự của thị xã hát theo:

... Bác đã bao năm bôn ba

nước ngoài vì giống nòi,

Bác nay tuy đã già rồi

Già rồi nhưng vẫn vui tươi

Ngày ngày chúng cháu ước mong

Mong sao bác sống muôn đời

Để dìu dắt nhi đồng thành người và kiến thiết nước nhà bằng người...

Bác Hồ vỗ tay. Bác lại xoa đầu Vũ, khen Vũ ngoan, giỏi. Bác nắm tay Vũ. Cái nắm tay mà Vũ mong đợi để so sánh. Nhưng nó không thể so sánh ngay trong những ồn ào, thác lũ. Phải chờ bác Hồ lên xe về Hà Nội, Vũ không theo tiễn đưa

bác. Nó tách khỏi đám đông. Vũ thần thờ bước trên đường phố. Rồi nó vùng chạy đến nhà con Thúy. Vũ muốn Thúy có nhà. Để nó nói cho Thúy nghe rằng nó đã nắm tay bác Hồ và bàn tay bác Hồ không ấm, không làm nó xao xuyến, bâng khuâng bằng nắm tay Thúy. Bởi vì bàn tay của Thúy chứa gọn một xuân hồng của Vũ. Và Vũ chỉ còn ước ao mãi mãi được nắm tay Thúy.

17

Khổ cho Vũ là gặp Thúy, Vũ đã không thể nói điều nó muốn nói. “Thúy ơi, bàn tay bác Hồ làm sao ấy, thua bàn tay của Thúy một trời”. Dễ quá. Câu nói vừa dễ vừa bắt con Thúy đỏ mặt nếu nó hiểu nó đã là mùa xuân của thằng Vũ. Mà nó chưa hiểu, nó cũng sẽ thân với Vũ hơn. Nhưng Vũ đã ngập ngừng. Chẳng phải Vũ sợ Thúy yêu bác Hồ đâu. Vũ ngập ngừng chỉ vì nó không dám tin sự so sánh của nó, không dám tin ý nghĩ chân thành của nó. Buổi chiều hôm qua, chạy đến nhà Thúy thì con bé đi đâu ấy. Vũ tha thần trở về. Người lớn, trẻ con nhìn nó bằng những đôi mắt cảm phục, triu mến.

- Gắng lên nhé, cụ Hồ khen em giỏi, anh hãnh diện giùm em.

- Vũ, cháu làm rạng rỡ tinh nhà.

Người lớn khích lệ Vũ. Trẻ con bu quanh, đùa rướn cao ngời đầu Vũ, hít hà:

- Thơm mùi... bác Hồ quá!

DUYÊN ANH

Đứa đòi bắt tay Vũ:

- Cho tớ xin tí khước. Tớ mong được như đằng ấy để bác Hồ cầm tay.

Nhi đồng cầu Kiến Xương, thằng nào thằng ấy hoan hỉ ra mặt. Ngay cả Luyến, Lộc cũng sung sướng và đòi không gọi đầu, sợ mất khước, mất cái vinh hạnh bác Hồ xoa đầu. Riêng Vũ, Vũ chả cảm thấy gì. Khốn nỗi, gặp Thúy sáng nay, Vũ đã nín thinh. Nó bị huyền hoặc bởi đám đông. Nó bé nhỏ và nó đành để ý nghĩ chân thành của nó rơi xuống chỗ nước xoáy hân hoan mạnh nhất.

- Hôm qua bác Hồ khen Vũ hử, Vũ?

- Ừ.

- Vũ hát bài gì thế?

- Nhanh bước nhanh nhi đồng...

- Bác Hồ khen Vũ, Vũ có thích không?

Vũ khẽ lắc đầu. Con Thúy nheo mắt:

- Bác Hồ khen mà không thích à?

Vũ cụt hứng. Vũ hụt hẫng. Quả thật, Vũ đã nghĩ sai. Vũ mừng thầm vì chưa so sánh bàn tay của bác Hồ và bàn tay của Thúy với Thúy. Vũ vội mỉm cười:

- Không thích. Vũ chỉ khoái thôi.

Con Thúy cười giòn giã. Nó nắm cổ tay Vũ:

- Vũ là cháu yêu của bác Hồ rồi.

Vũ lằng lằng. Bàn tay Thúy mầu nhiệm vô cùng. Bàn tay chứa đựng cả mùa xuân ấy không có bàn tay nào để so sánh. Với Vũ, bây giờ, trên đời chẳng còn bàn tay nào làm nó rạo rức, xốn

xang. Vũ biết một mình. Vũ yêu bác Hồ, vì Thúy. Vũ khoái bác Hồ, vì Thúy. Vũ sẽ làm những gì nữa, cũng vì Thúy. Vì Thúy tất cả. Vì Thúy mà Vũ sẽ làm tất cả. Chỉ để Thúy bằng lòng.

- Mai thi vẽ hờ, Vũ?

- Ừ.

- Vũ có vẽ thi không?

- Có.

- Giải nhất đấy nhé, Vũ nhé! Thúy ghét giải nhì lắm. Vũ vẽ thật chiến Thúy mới chịu.

- Nhỡ Vũ chiếm giải bét thì sao?

- Thì hết là cháu yêu của bác Hồ.

Vũ muốn nói Vũ không thiết làm cháu yêu của bác Hồ. Vũ chán bác Hồ rồi. Bác Hồ chẳng có gì đặc sắc, bởi cầm tay bác, Vũ không thấy xao xuyến, băng khuâng. Vũ đã ước mơ gặp bác Hồ và Vũ tưởng được nắm tay bác Hồ là được vẫy vùng trong mùa xuân rục rờ. Nhưng không hề thấy ước mơ đó. Ước mơ đó mãi mãi ở gần Thúy và nằm gọn trong bàn tay con bé. Vũ lại mới nhận ra rằng đôi mắt Thúy không có bốn đồng tử như đôi mắt bác Hồ - thực ra, Vũ chưa nhìn rõ mắt bác Hồ - song nó có những tia nắng sưởi ấm tâm hồn Vũ và bắt mắ mộng trong trái tim Vũ đậm chồi. Vũ muốn nói Vũ chỉ thiết làm bạn của Thúy, chỉ muốn làm Thúy vui. Thế thôi. Vũ ngập ngừng:

- Vũ... Vũ vẽ cho Thúy.

- Cho Thúy giải nhất à?

DUYÊN ANH

- Ừ.

- Không tiếc à?

- Không. Không tiếc gì hết.

Hôm sau, Vũ tham dự cuộc thi Vẽ chân dung bác Hồ theo trí nhớ. Nhi đồng mười hai phủ huyện còn ở lại thị xã, dù bác Hồ đã lên Hà Nội. Người ta bắt nhi đồng phải mãi mãi nhớ hình ảnh của bác Hồ, nhớ bằng hồi tưởng. Người ta muốn hình ảnh bác Hồ in hằn vào óc nhi đồng. Nên có cuộc thi này. Sân vận động đông nghẹt nhô con quỳ, ngồi, nằm vẽ chân dung bác Hồ theo trí nhớ. Hàng ngàn bức tranh bác Hồ được vẽ trong thời gian nửa tiếng. Vũ không thể nhớ nổi bác Hồ nữa. Nó đã quên bác Hồ. Trong trí nhớ của nó, lúc này, là Thúy. Vũ nằm sấp trên lớp cỏ xanh mơ mộng. Giá được vẽ con Thúy? Vũ cắn bút chì mãi. Rồi nó chợt nghĩ tới lời hứa tặng con Thúy giải thưởng hạng nhất. Vũ đành vận dụng trí nhớ để nhớ bác Hồ. Vũ vẽ bức tranh thật lạ, vẽ theo bài hát. Và bức tranh của Vũ độc đáo nhờ đôi mắt bác Hồ là hai ông sao với chòm râu hơi hơi dài. Bác chúng em mắt như sao râu hơi dài mà. Buổi chiều tuyên bố kết quả, bức tranh của Vũ chiếm giải nhất. Vũ được giải thưởng một cái hộp kẹo bi và tấm giấy ban khen. Anh phụ trách nhi đồng thị xã kiệu Vũ lên vai. Tiếng vỗ tay hoan hô Vũ hôm nay như tiếng vỗ tay hoan hô Hồ chủ tịch hôm qua. Vũ hãnh diện lắm. Không ai hiểu nổi niềm hãnh diện của Vũ.

Vũ chiếm giải vì Thúy chứ đâu phải vì thương nhớ bác Hồ.

Nhận giải thưởng xong, Vũ đem ngay lại nhà Thúy. Nó hớn hờ khoe:

- Chiếm giải nhất rồi.

Thúy khen:

- Giỏi ghê!

Chắc chắn là Thúy chỉ khen một mình Vũ. Khen Vũ có mặt và khen Vũ vắng mặt. Còn chả nói Thúy khen Vũ phóng phi tiêu giỏi là gì. Thúy không khen ai, ngoài Vũ và Thúy mãi mãi gần Vũ để nhớ Vũ. Bác Hồ thì lại khen nhiều người. Ai bác Hồ cũng khen. Bác Hồ đã quên Vũ rồi, quên thật rồi, Vũ thấy mình yêu Thúy hơn yêu bác Hồ là đúng. Vũ đã quên bác Hồ, ít nhất, khi đứng gần Thúy.

Vũ đưa hộp kẹo cho Thúy:

- Của Thúy đấy.

Thúy đỡ hộp kẹo:

- Cho thật, hở?

- Thật.

Nó đưa luôn tấm giấy ban khen:

- Cả cái này nữa.

Thúy giờ tay cầm tấm giấy cuộn tròn. Vũ phân vân giây lát rồi chộp lấy cổ tay Thúy. Cảm giác lần này không giống cảm giác những lần trước. Mỗi lần cầm tay Thúy là mỗi lần Vũ cảm giác khác lạ.

- Thúy...

DUYÊN ANH

Thúy ngược nhì Vũ. Đôi mắt long lanh. Thúy không thể biết tại sao đôi mắt nó long lanh, đôi mắt nó đang ánh lên một nỗi niềm.

- Vũ...

- Vũ thích Thúy nắm tay Vũ hơn bác Hồ, hơn mọi người nắm tay Vũ.

- Nhưng tay Thúy mắc bận.

Hộp kẹo trong tay Thúy bỗng rơi xuống. Thúy nắm lấy tay Vũ và tay bên kia của Thúy đang nằm trong tay Vũ cùng tấm giấy ban khen. Chưa tết nhưng Vũ thấy thánng giêng vây quanh nó. Thánng giêng ngon như mắt Thúy, như má Thúy, như môi Thúy. Thánng giêng thơm như tóc Thúy, như hơi thở của Thúy.

- Thúy...

- Nói đi, Vũ? Vũ muốn nói gì?

- Vũ yêu Thúy.

Thúy cúi nhìn. Nó gỡ tay khỏi tay Vũ, ngồi xuống lượm hộp kẹo lên.

- Kẹo này ngon lắm nhé! Ngậm dè cả ngày mới hết một viên. Cho Thúy ăn kẹo nào...

Vũ mở hộp kẹo. Nó nhón một viên màu vàng, bắt Thúy há miệng và đặt nhẹ vào miệng Thúy. Con bé nghịch tinh cắn ngón tay Vũ. Vũ khẽ kêu "ái". Hai đứa cười nói và nhai kẹo. Bên ngoài, trời tối lúc nào. Vũ quên cả cột đèn đầu phố và những bài hát mới đang chờ đợi nó.

18

- Vũ ạ!

- Gì?

- Tao nói mày đừng giận tao nhé!

- Ừ.

- Tao chán mít tinh biểu tình, hội họp, ca hát rồi. Tao chán nhi đồng, chán bác Hồ, chán hết tất cả rồi. Tao chán thằng Luyện nghịch ngợm, chán thằng Lộc pha trò nhạt phếch, chán thằng Long chuyên phá thối. Tao chán cả mày luôn.

- Mày chán cả tao?

- Mày là cái thờ gì mà tao không dám chán mày? Tao chán mày, biết chưa, Vũ?

- Tao làm gì mà mày chán tao?

- Không biết.

- Sao dạo nọ mày bảo mày chỉ thích tao.

- Dạo nọ khác.

- Khác cái gì?

- Không biết. Mày đừng nhắc chuyện dạo nọ. Bắt đầu từ bây giờ, ông bỏ đội nhi đồng của mày. Nhi đồng của mày như củ thiêu biu. Ông đốt cần vào nhi đồng.

- Mày buồn cười bỏ xừ đi ấy, Côn ạ!

Như một ngày cách đây không lâu mà tưởng chừng đã lâu lắm, hai đứa trẻ đứng trên cầu Bo nhìn nước lũ cuộn cuộn trôi ra biển, Côn nói với Vũ rằng con Thúy vẫn phục Vũ và Côn không thích chơi với Thúy nữa, Vũ mỉm cười, vỗ vai Côn: “Mày buồn cười bỏ xừ đi ấy, bây giờ mày

DUYÊN ANH

thích cái gì?", Côn nhìn về phía trời xa thương thằng Vọng, nhớ thầy Đàn, và nó quàng tay bá cổ Vũ: "Tao thích thầy mình về Thái", Vũ cũng lại mỉm cười, vỗ vai Côn:

- Bây giờ mày thích cái gì?

Côn ngược nhìn trời qua kẽ hở của giàn thiên lý. Luôn luôn, hai đứa trẻ đứng dưới dàn thiên lý mỗi lần Côn đến nhà Vũ. Nó lắc đầu:

- Tao không thích gì sốt cả.

- Mày không thích cả thầy mình về Thái à?

Hai thằng bạn ngẩn ngơ ngó nhau giây lát. Dễ chừng, từ ngày tổng khởi nghĩa, mê mải trong cuộc chơi lớn, hai thằng học trò thương thầy Đàn nhất đã quên mất thầy. Nhật đảo chính, thầy Đàn không trở về thị xã. Côn đành tưởng tượng thầy Đàn đang ở phía trời xa và sẽ trở về với niềm vui cuộn cuộn như nước lũ ngâu đỏ phù sa của dòng sông Trà Lý. Tổng khởi nghĩa, thầy Đàn vẫn chưa về. Thầy đi đâu mà xa thế, lâu thế? Thầy làm cách mạng sao thầy chẳng về cùng cách mạng? Câu hỏi bất ngờ của Vũ làm Côn buồn hiu. Nó quên ngay chuyện chán thằng Vũ. Và cả Vũ nữa, Vũ thấy tâm hồn nao nao. Vũ chợt hiểu, ngoài Thúy còn một người làm nó xao xuyến, băng khuâng. Người đó là thầy Đàn. Vũ ước mơ được nắm tay thầy Đàn. Chắc nó phải khóc. Niềm vui của Vũ, của Côn bỗng lộ rõ khoảng trống vắng.

- Thích chứ. Sao thầy mình chưa về?

- Thầy mình ở xa.

- Ngày nào thầy mình về Thái, tao đón thầy vui hơn đón bác Hồ. Tao muốn ôm chặt lấy thầy. Mà biết không, tao yêu thầy nhất. Tao sẽ về chân dung thầy theo trí nhớ đẹp gấp bội chân dung bác Hồ. Tao chỉ còn nhớ thầy.

- Mà còn chán tao không?

Cũng như dạo nọ, Côn quàng tay bá cổ Vũ:

- Ông vẫn chán mày. Sẽ có ngày ông đi xa.

Vũ không dám hỏi tại sao, tự nhiên, Côn chán Vũ mà còn sợ Vũ giận. Nó lại chợt hiểu, ngoài Thúy, thầy Đàn, còn thêm Côn làm nó xao xuyến, băng khuâng. Thế giới nhỏ bé của Vũ có giới hạn. Bằng ấy con người thân mật. Bằng ấy nỗi vui buồn. Người mới không thể xóa bỏ nỗi hình ảnh người cũ. Dù người mới là bác Hồ đôi mắt bốn đồng tử. Nỗi vui mới không thể làm quên nỗi buồn cũ. Dù nỗi vui mới là nước lũ cách mạng. Cái đã trở thành kỷ niệm khó cắt đứt, xóa bỏ. Người ta chỉ tạm quên. Rồi vẫn nhớ. Kỷ niệm như một chiến khu kiên cố cho ta rút về sau những say mê cuồng nhiệt, sau những lấn xả rã rời.

- Mày không rời khỏi thị xã này đâu.

- Sao mày biết?

- Tao biết chứ. Vì rời khỏi đây mày sẽ nhớ tao, nhớ thằng Luyện, nhớ thằng Lộc, nhớ thằng Long, nhớ tất cả. Tao đã một lần đi xa và tao chỉ mong trở về. Mày tưởng tao ở Hà Nội vui à? Tao

DUYÊN ANH

buồn lắm. Tao nhớ chúng mày lắm. Tao nhớ đội bóng của chúng mình, nhớ sân cỏ, nhớ thằng Vọng ghê tầu. Tao không thích đi xa thêm một lần. Tao muốn suốt đời tao được sống ở thị xã mình. Nơi khác không có cầu Bo, không có sông Trà Lý...

Vũ nói một thôi. Côn im lặng nghe. Vũ đang đi xa mà nó không biết. Côn chỉ mơ hồ thấy Vũ đã cách xa Côn. Câu chuyện chẳng còn giống câu chuyện ngày xưa.

- Sẽ có ngày chúng mình xa nhau.
- Tại sao chúng mình phải xa nhau?
- Tao không hiểu, nhưng chắc là có ngày chúng mình xa nhau.

Vũ vỗ nhẹ vai Côn:

- Đến lượt tao nói mày đừng giận tao nhé!

Côn hỏi:

- Mày định nói gì?
- Có phải mày...

Côn xua tay:

- Không phải gì cả, Vũ ạ!

Vũ định nói "Có phải mày chán tao vì con Thúy không". Nó chưa nói dứt câu, Côn đã hiểu. Và giọng nó ươn ướt buồn:

- Ngày xưa vui nhỉ?

Ngày xưa vui nhỉ? Bốn tiếng ngắn ngủi mà ngập lụt cảm xúc. Cách mạng đã đẩy ấu thời của bọn thằng Vũ quá xa chúng nó. Chưa bước xuống cuộc đời, Côn đã hồi tưởng những ngày

hồng xưa, những ngày rực rỡ của tuổi thơ, những ngày đẹp nhất của đời người. Không còn những mẩu chuyện hồn nhiên, ngây dại nữa. Không còn những trò chơi rộn rã tiếng cười. Nỗi buồn khởi sự từ cái báng súng Nhật đập nát mặt anh Đạo, từ cái chết mất xác của thằng Vọng, từ những viên đạn đồng hạ gục ông Ban. Và rồi chỉ có căm thù và phần nộ. Căm thù, phần nộ và suy tôn. Sau khẩu hiệu đá đảo là khẩu hiệu hoan hô. Chỉ có thế. Không giống ngày xưa. Ngày xưa, bọn thằng Vũ tạo ra những trò chơi. Bây giờ, chúng nó chơi trò chơi của người khác. Vũ tưởng mình vừa “bông hông” xuống trận lụt cảm xúc do Côn phá vỡ con đê hồi tưởng. Sân cỏ dĩ vãng trước mắt Vũ. Cú sút “ngả bàn đèn” của Vọng ghê tầu. Cú bắn dính nhựa “mít sơ lạnh” của Luyện, vua súng cao su. Cái kiêu người khiêng Vọng ghê tầu, biến Vọng ghê tầu thành Vọng trứ danh, kẻ tạo chiến thắng, kẻ mang vinh dự cho bạn bè, trường lớp. Vọng mới là thần tượng, mới là người đáng được vẽ chân dung theo trí nhớ của Vũ, của Côn, của Luyện... Vọng mới là thần tượng thật. Không, Vọng không phải là thần, chẳng phải là tượng. Vọng là người. Vọng là người làm rung động từ đáy hồn Vũ, Côn và bạn bè. Vọng ứa nước mắt thật cho niềm say mê, kiêu hãnh thật của anh em. Và anh em đã say mê thật vì Vọng. Say mê bắt chước, say mê tự nhiên, say mê không cần thời gian hâm nóng và

DUYÊN ANH

bị ai thúc giục, cổ võ. Ngày xưa vui nhỉ? Ngày xưa chả còn giống bây giờ. Cả nguồn vui cũng thế. Ngày xưa đã cách xa hiện tại của Vũ, của Côn bằng những khẩu hiệu đá đảo, bằng những mũi dao đâm thấu tim Tàu phù ở vườn dâu làng Kỳ Bá. Nhưng bắt buộc nó phải cách xa, nó phải trở thành đoạn đầu của mỗi đời người.

Vũ chớp mắt:

- Vì, ngày xưa vui thật. Ngày xưa mà không hề nói chán tào, mà không hề nghĩ có ngày chúng mình xa nhau.

Vũ muốn nói thêm: Ngày xưa con Thúy không là cái thớ gì cả. Nó ngừng lại. Vì, Vũ hiểu con Thúy đã làm Côn buồn. Thúy là mùa xuân của Vũ, là mùa đông mưa dầm gió bắc của Côn.

Côn với tay dứt một chiếc lá thiên lý, cắt đứt ý nghĩ của Vũ:

- Mà biết chuyện gì chưa?

Vũ ngạc nhiên:

- Chưa.

- Thị xã bắt đầu lo sợ như hồi Nhật đảo chính. Người ta bắt tội Vencuzendơ và tội Giun để thủ tiêu mỗi đêm¹. Vencuzendơ chống Việt Minh cách mạng. Người tao bảo Vencuzendơ là bọn phản quốc. Bên cạnh nhà tao có người bị bắt đêm qua. Mà còn nhớ anh Huy chứ? Anh Huy cời phăng áo thách Nhật bắn hôm tổng khởi

¹ Vencuzendơ: Việt Nam quốc dân đảng. Giun đế: Duy Dân

nghĩa ấy mà. Bố tao nói anh ấy bị nhốt vào cái rọ, đeo đá nặng và bị ném xuống gầm cầu Bo. Anh ấy là Vencuzendo!

- Anh Huy can đảm, yêu nước.

Vũ bỗng nghẹn lời. Nó mở căng mắt. Và trong đôi mắt đó, hình ảnh ông Ban giẫy giụa trên vũng máu, hình ảnh quân cách mạng hớn hở dí súng vào mang tai ông Ban cùng với tiếng hét ghê rợn, tiếng vỏ đạn đồng rơi leng keng. Ôi, bị chìm xuống sông, cái chết hẳn khôn nạn như con mèo bị nhốt vào giỏ ngâm dưới nước!

Còn vò nát chiếc lá, ném đi:

- Tao về đây.

Nó nhìn Vũ:

- Mai tao không dự biểu tình tuần hành hô hào bầu cử đâu.

Vũ hỏi:

- Mà ở nhà à?

Còn đáp:

- Tao về Ô Mễ bắn chim, câu cá. Trò chơi nhì đồng hết vui rồi. Mà thích về làng tao chơi không? Tụi mình bắn chim sẻ rán chén cho ngon miệng. Ngồi trên cành sung, dựa lưng vào thân cây nghe sung chín rụng lồm bồm xuống ao thú lắm. Buổi trưa im vắng, hát Chiều quê thì nhất. Thăng Luyến, thăng Lọc bằng lòng về Mễ với tao.

Vũ bước gần Còn, nắm chặt tay bạn:

- Tao cũng về với mà.

DUYÊN ANH

Hai thằng bạn nhìn nhau. Những con mắt đã ám khói buồn niên thiếu, khoảnh khắc, tan biến. Như đám mây chì phủ kín một vùng trời hồng xưa bị mặt trời xua đuổi. Côn mím cười:

- Không bao giờ tao chán mày, Vũ ạ!

Vũ thoáng nghe vút một viên đạn đất sét của vua súng cao su Luyện bay lên cao. Và những tiếng cười rộn ràng, hoan hỉ.

19

Nhi đồng toàn thị xã, mặc quần đùi đen, áo may ô trắng, đầu đội mũ ca lô giấy, đứng xếp hàng từ đầu cầu Bo. Những ông nhô sắp làm ồn ào cuộc bầu cử quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam độc lập. Mỗi ông, trước ngực đeo cái biểu ngữ Đi bầu là yêu nước, sau lưng đeo cái biểu ngữ Mỗi lá phiếu là một viên đạn bắn tan thực dân Pháp. Thì ra vàng đã đổi súng cối xay mà vẫn chưa bắn tan giặc Pháp dựng ngày vinh quang, còn cần phải tham gia bầu cử nữa. Bầu cử ra sao, ích lợi gì, những ông nhô không biết. Chỉ cần hô hoán cho sướng miệng và đùa giỡn. Thế thôi. Tuổi thơ gặp thời buổi cách mạng như cá gặp nước. Nước chiều chuộng vuốt ve cá, cá quẫy lội tung tăng. Thị xã vốn nhỏ bé. Một trăm nhi đồng đã quá đủ đánh thức giấc ngủ muộn của mọi người, hướng chỉ toàn thể nhi đồng thị xã. Cái đám nhi đồng ồn ào vô tội vạ này tuần hành từ khu phố đệ nhất đến khu

phố đệ tam. Chúng đi qua phố khách, qua Vọng Cung, qua ngã tư Vũ Tiên, vòng trở lại là cả thị xã náo động. Và chúng tuần hành mỗi ngày hai lần chung quanh thị xã rờn rã nửa tháng trước ngày bầu cử quốc hội. Tổng tuyển cử quan trọng như tổng khởi nghĩa. Trò chơi của cách mạng luôn luôn hấp dẫn nhi đồng.

Hôm đầu tiên, bọn đầu sỏ nhi đồng khu phố cầu Kiến Xương tạm quên cách mạng, về Ô Mễ câu cá, bắn chim. Côn và Vũ tưởng thoát xa nỗi sự ồn ào của thị xã, dù thoát xa một buổi, một ngày. Chúng nó đã lầm. Sự ồn ào ở thôn quê còn mãnh liệt hơn, thừa sức đuổi những con chích chòe véo von hót trên những cành xoan cao và bắt loài cu gáy sợ sệt im tiếng. Ngay cả tụi cá rô ham mồi cũng lẩn trốn dưới bùn sâu. Súng cao su vô tích sự. Cành câu vô tích sự. Cái sở thích câu cá bắn chim của bọn thằng Vũ vất đi. Chúng nó không thể chạy thoát khỏi sự ồn ào của thời đại. Chẳng một ai chạy thoát. Mọi người bị lôi cuốn vào cái vòng tròn đánh đai bởi sự ồn ào đó. Côn sẽ lầm, nó khó lòng đi xa, khó lòng xa thị xã, xa bạn bè nếu sự mong muốn đi xa của nó được hiểu như một đoạn tuyệt hiện tại. Không ai đoạn tuyệt nổi cái hiện tại này. Nhiều kẻ đã trở về dĩ vãng, nhiều kẻ đã chạy đuổi tương lai. Tất cả đều bị thôi nam châm đẩy quynh lực của hiện tại cuốn hút. Lần thứ nhất, bọn thằng Vũ thất bại khi tìm kiếm một nguồn vui riêng cho

DUYÊN ANH

mình. Đã bước qua dĩ vãng. Là hết. Chỉ ngoài nhìn với nỗi tiếc thương chứ không thể trở lại. Họa chăng là trở lại bằng van xin trong mộng tưởng.

- Lại về thị xã, chán quá!

Luyến vãng tục và trút hết đạn đất sét khỏi túi quần. Côn bẻ gãy chiếc cành cau:

- Ủ, lại về thị xã.

Bốn thằng bạn chờ nhau trên hai chiếc xe đạp trở về. Qua cầu Báng, chúng nó dừng xe, mua bánh chưng ăn. Bánh chưng cầu Báng ngon nhất Thái Bình. Bánh chưng gói giống hình thù bánh giò. Đó là bánh chưng cầu Báng. Ăn hai chiếc, uống nước chè tươi trong cái bát đàn thì kể như đã ăn uống hết làng Đồng Thanh, làng có cây cầu nhỏ mang tên cầu Báng.

- Chiều nay làm gì hở, Vũ?

Côn buồn bã hỏi bạn. Vũ đổ nước chè tươi rửa tay bị dính nhớt:

- Làm gì? Mà muốn làm gì?

- Làm cái gì khác hơn đứng dưới cột đèn hát om sòm. Đạo này buồn ghê. Ngày trước đi học mong một ngày nghỉ, bây giờ nghỉ nhiều đâm ra chán. Phải có trò mới lạ khác hơn hoan hô, đá đảo chứ? Giá được vào Nam Bộ chắc đỡ buồn.

Vũ nói:

- Hay chiều nay chúng mình tới nhà con Thúy?

Côn lắc đầu:

- Một mình mà tới đó thôi. Còn tao, có lẽ, tao

đành tới nhà con Ngọc.

Luyến và Lộc vẫn hồn nhiên. Hai đứa dờn quán hàng ra cầu Báng tia cá mương bằng đạn đá. Khi nắng chiều bớt gay gắt, chúng nó leo lên xe, đạp về. Côn chia tay Vũ. Nó có đến nhà con Ngọc không, Vũ không biết. Nhưng chở Luyến tới cửa nhà nó, bỏ nó xuống, Vũ phóng lại nhà Thúy ngay. Khung cửa sổ quen thuộc, ánh đèn ngon mắt làm Vũ quên nỗi buồn lây với Côn. Nó bước thật chậm cho trái tim bớt đập nhanh. Vũ đứng ngoài cửa sổ phòng Thúy từ lúc nào. Vũ nhắm mắt, giơ hai tay bám vào hai chấn song cửa. Vũ đang thoát khỏi hiện tại, bằng giấc chiêm bao tình. Vũ nghĩ đến Côn trong giấc chiêm bao bên song cửa sổ nhà Thúy. Nếu chiều nay Côn “đành tới nhà con Ngọc”, nó cũng sẽ thoát khỏi hiện tại bằng giấc chiêm bao tình. Và nó chẳng còn thích đi xa nữa. Côn đã có tấm chăn ấm áp ủ tâm hồn sớm biết lạnh lẽo của nó. Vũ khe khẽ gọi:

- Thúy ơi!

Thúy nằm yên đọc truyện Em bé Nam bộ. Nó biết Vũ đứng bên song cửa. Nghe tiếng nói là biết Vũ rồi: Tiếng nói của Vũ mầu nhiệm lắm. Chỉ Thúy hiểu nỗi sự mầu nhiệm đó. Như chỉ Vũ hiểu bàn tay Thúy chứa đựng cả mùa xuân.

- Thúy...

Con Thúy mỉm cười, giả vờ giận dỗi:

- Không thèm yêu Vũ đâu.

DUYÊN ANH

Vũ mở mắt, phân trần:

- Vũ đã làm gì?

Thúy nhấm nhẩn:

- Sáng nay người ta chờ hụt. Tụi nhi đồng qua đây không thèm đứng lại. Người ta không thấy Vũ.

Vũ lẩm bẩm: “Tại thằng Côn”. Nó phiệu chuyện:

- Sáng nay Vũ bận về quê thăm bà nội. Vũ mua bánh chưng cầu Báng cho Thúy.

Thúy vất tung cuốn sách, vùng dậy chạy ra cửa sổ:

- Đâu, đâu, bánh chưng đâu?

Vũ chỉ cái xe đạp dựng ở cổng. Hai chiếc bánh chưng máng trên “ghi đông”. Vũ định mua về cho thằng Khoa. Trót nói dối Thúy, Vũ đành quên quà của Khoa.

- Đó, bánh chưng cầu Báng đó. Chấm với đường thì ngon tuyệt cú mèo.

Thúy “ra lệnh”:

- Ra lấy đem vào đây.

Vũ ngoan ngoãn ra gõ hai chiếc bánh chưng đem tặng Thúy. Nó đã nắm nhẹ một cánh tay Thúy:

- Còn yêu Vũ không?

Thúy gật đầu. Con bé nói:

- Nhưng từ nay Vũ đừng bắt Thúy chờ hụt nhé!

Vũ hứa:

- Chẳng bao giờ Vũ bắt Thúy chờ hụt nữa.

Như thế là mai, kia, mãi mãi, Vũ phải qua nhà Thúy, qua con phố quen thuộc mà từng chiếc lá của hàng cây hồi thẳng tắp trên vỉa hè đã xanh thêm cho Vũ, đã vàng đi vì Vũ, đã rụng xuống để bước chân Vũ êm ái vào lối mộng. Vũ sẽ đến với Thúy, mỗi ngày, trong tiếng động, trong nhiều tiếng động. Nhưng trong nó, trong Vũ hoàn toàn im lặng. Và nó sẽ chỉ còn nghe thấy tiếng động của trái tim nó. Tiếng động của tình yêu, cho tình yêu. Vũ sẽ quên hết mọi tiếng động, mọi ồn ào vây quanh đời sống nó, những tiếng động, những ồn ào đều đều, buồn tẻ đã hết quyền rũ nó. Bây giờ, Vũ mới hiểu tại sao Côn chán tất cả. Bởi tất cả là phù du. Bác Hồ đôi mắt bốn đồng tử cũng phù du, cũng gây ra chán nản. Phát xít Nhật, thực dân Pháp, Tàu phù, tiếng súng Nam Bộ kháng chiến cũng phù du nốt. Tiếng động thiếu âm thanh. Nếu không ai thôi thúc nhớ, nhắc nhở đừng quên, không ai muốn nhớ lâu.

Chẳng ai thôi thúc Vũ nhớ thầy Đàn, Vũ vẫn nhớ hoài. Nhớ bằng cảm xúc chân thành. Chẳng ai thôi thúc Vũ nhớ thằng Vọng, Vũ vẫn nhớ hoài. Nhớ bằng cảm xúc chân thành. Và Thúy, và Côn, và Luyến, và Lộc rồi thằng Khoa, những người gần gũi Vũ, thân thiết Vũ, những người không cần tiếng động mà giống hệt thói nam châm lớn hút mạnh tình cảm của Vũ, bắt Vũ phải níu lấy họ và không hề làm Vũ chán nản hay nghĩ

DUYÊN ANH

chuyện đời xa. Yêu thương mới là vĩnh cửu. Khi đã yêu, người ta biến thành tên nô lệ của tình yêu, của người yêu. Vũ yêu Thúy, sẽ yêu suốt đời. Và mai, kia, mãi mãi, Vũ phải qua nhà Thúy với đám nhĩ đồng ồn ào của thời đại ồn ào. Vì Thúy. Vũ sẽ còn đi tới đâu nữa, cũng vì Thúy.

- Nhớ nhé!
- Nhớ mà.
- Vũ muốn dạo một vòng phố với Thúy không?
- Muốn quá.
- Đợi Thúy một lát.

Vũ nói rộng bàn tay. Cánh tay Thúy rời khỏi bàn tay Vũ. Bàn tay Vũ trống trải như lòng Vũ trống trải. Không bao giờ Vũ có thể xa Thúy được. Phải xa Thúy, cuộc đời Vũ mất hết ý nghĩa và dẫu làm cái gì phi thường tới đâu cũng chỉ để quên nỗi buồn hằn rõ dấu vết ở trái tim mình. Nhưng gần Thúy, cái gì Thúy muốn Vũ làm, Vũ đều thấy ngập tràn ý nghĩa dù là công việc tẻ nhạt mỗi ngày dẫn bọn nhĩ đồng đi hoan hô, đá đảo. Vũ xoay người, quay lưng vào song cửa nhìn ra đường. Mùi hoa hồi, tự nhiên, không còn hăng hắc. Nó ngát thơm. Khó phân chất. Vũ vừa nhận ra một điều là những hàng cây trên vỉa hè tỉnh lý đều thấp và nhỏ bé chứ không cao, lớn như những hàng cây trên vỉa hè Hà Nội. Ánh đèn điện tỏa xuống. Mầu lá hồi đẹp lạ lùng. Cơ hồ được tắm ánh trăng. Gió thổi nhẹ. Những chiếc lá rung rinh kỳ ảo. Vũ thực sự lạc vào chiêm bao.

- Đi thôi.
- Bằng xe đạp của Vũ nhé!
- Bằng gì cũng được.

Thúy ngồi trước Vũ trên cái khung xe. Bốn bàn tay cùng nắm một cái “ghi đông”. Vũ đạp xe. Mái tóc Thúy gần kề khuôn mặt Vũ. Hương tóc thơm tuyệt diệu. Vũ đã hít hà no nê mùi hương đó, mùi hương của tình yêu, mùi hương mà cách mạng không đủ phép tạo ra và chiến tranh không đủ quyền uy nhốt lại hay hủy diệt.

- Đi đâu?
- Muốn đi đâu thì đi.
- Lên trời nhé.
- Xa lắm, Vũ ạ! Đi một vòng thị xã mình là đủ rồi, cần gì lên trời.

Vũ chở Thúy ra ngã tư Vũ Tiên rồi lên cầu Bo. Con dốc khá cao, Vũ rướn người đạp. Chiếc xe lên dốc như con rùa bò. Đến giữa cầu, Vũ vòng lại. Gần xuống dốc, Vũ dặn Thúy:

- Đừng sợ nhé!
- Đi với Vũ, sợ gì.

Chiếc xe trôi thật nhanh. Vũ không cấp đạp. Mặc xe trôi, Vũ sát mũi vào mái tóc Thúy ngửi mùi hương tóc. Xe đã chậm dần, Vũ hỏi:

- Thúy lái xe được chứ?
- Được.

Vũ buông tay khỏi hai cái “poa nhê” nhường Thúy cầm. Nó đặt hai bàn tay lên đôi vai Thúy. Cảm giác lâng lâng tuyệt vời. Thúy lái xe về nhà

DUYÊN ANH

mình. Vừa tới đầu phố, Vũ bảo Thúy “phanh” lại. Nó xuống xe trước, Thúy xuống sau. Vũ ghéch xe bên đường.

- Đi bộ một lát.
- Còn chiếc xe?
- Kệ nó.

Hai đứa đi giữa đường thơm mùi hoa hồi. Thúy xích gần Vũ. Vũ đưa tay khoác lên vai Thúy. Hai đứa bước thật chậm. Im lặng. Tiếng gió lùa qua lá hồi. Lá hồi rung rinh dưới ánh đèn điện. Không một tiếng động nhỏ. Giấc mộng êm đềm trôi.

20

Sự hãi hùng chỉ xảy ra vào đêm khuya và chỉ một số người biết. Và cũng bởi thị xã bé nhỏ nên Vencuzendơ chẳng có bao nhiêu. Vài đêm là hết. Ai chưa bị bịt mắt dẫn tới găm cầu Bo thì trốn biệt tích, bán xới khỏi thị xã. Lại thêm những người ra đi. Cầu Bo không còn là nơi chứa đựng nỗi vui buồn mùa nước lũ. Nó bất động, câm nín nhưng có đôi mắt chứng kiến. Đôi mắt mở lớn. Cảnh người chết vì đói, cảnh người chết vì người và rồi người chết vì những lý do nào nữa đây? Thị xã ồn ào náo động như thường lệ, kể từ sau ngày cách mạng mùa thu. Đám nhi đồng khuấy động đời sống thị xã cho đến ngày tổng tuyển cử. Không chuyện gì xảy ra. Không một tên phản động phá rối bầu cử quốc hội. Bầu cử thành

công. Nhi đồng tuần hành hoan hô thắng lợi bầu cử. Ở Hà Nội, ở Hải Phòng, ở những đâu đâu, bầu cử có thành công, có bị Việt gian phản động phá rối, dân thị xã Thái Bình không biết. Không nên biết. Người ta muốn quên Vencuzendơ như hồi Nhật đảo chính quên những người thân Tây, như hồi cách mạng mới bùng nổ quên những người thân Nhật. Nhớ là ăn ngủ không ngon. Biết là phiền phức, lo sợ. Đời sống, thành ra, lại có gông cùm, thứ gông cùm vô hình sẵn sàng khóa chặt số phận con người.

Cách mạng chưa thay đổi gì hết ngoại trừ thay đổi sự bình thản cố hữu của thị xã. Thay đổi chút bề mặt. Như mặt nước ao thu gợn sóng bởi những mảng sàng ném thia lia của bọn trẻ con ham nghịch ngợm. Dường như, sau những ngày cuồng nhiệt, người ta vừa thấy nổi hoang vu bủa quanh tương lai mình. Tại sao phải đợi giặc Pháp chiếm Thái Bình mới thái bình, kháng chiến mới thành công ? Cái tại sao được nuốt rất khế. Cách mạng có hình phạt mới, cách mạng giết người mới. Và hành phạt của cách mạng không cho kẻ bị kết án giải tỏ, bào chữa. Có lẽ, cách mạng nào cũng giống nhau vì không làm ra yêu thương. Cách mạng thường đem đến náo động giai đoạn rồi khi náo động chìm lắng thì phiền muộn giăng lưới chụp xuống đời sống. Và đời sống khe khắt hơn, siết chặt hơn tự lúc nào mình chẳng biết. Mình mang cảm giác của kẻ

DUYÊN ANH

vừa chột tình giấc mê đời. Con người chỉ hoàn toàn hạnh phúc nếu thoát khỏi mọi ràng buộc. Mà cách mạng không giải phóng ràng buộc, cách mạng thay thế ràng buộc cũ bằng ràng buộc mới. Rốt cuộc, con người vẫn bị nô lệ. Vẫn đau khổ. Và thêm nhiều người trở thành những người thiếu quê hương ngay trên đất quê hương mình.

Bầu cử xong xuôi, thị xã giống hệt cảnh những ngày hội tàn. Sinh hoạt cách mạng thu gọn trong phòng họp, dưới chân cột đèn. Phái đoàn chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa thương nghị với Pháp ở Đà Lạt, chủ tịch Hồ Chính Minh sang tận nước Pháp dự hội nghị Fountainebleau không mấy quan trọng đối với dân thị xã. Ngay cả những nhà ái quốc đặc cử vào quốc hội trong một cuộc vận động tranh cử không đối thủ cũng bị quên lãng, mặc dù, báo chí làm rầm rộ chuyến đi của Hồ chủ tịch và trên tường phố, khẩu hiệu mới khích động mãnh liệt: Tất cả cho cách mạng tháng tám, Bầu cử thắng lợi là cái tát đập vỡ mộng xâm lăng của thực dân Pháp. Tất cả cho cách mạng tháng tám. Còn gì nữa mà cho? Vàng cho hết rồi. Niềm tin cho hết rồi. Bây giờ, chỉ còn lo ngại trước mặt. Buôn bán ế ẩm. Thóc cao gạo kém. Nhiều gia đình đã phải nhịn ăn một bữa. Nhiều gia đình sáng cháo, chiều cơm. Đó là lý do chua xót nhất khiến dân thị xã quên cách mạng, quên Nam Bộ kháng chiến, quên Hồ chủ

tịch, quên hội nghị Fontainebleau, quên quốc hội...

Nhưng Vũ không quên Thúy. Làm sao có thể quên được hơi thở của đời sống mình? Chẳng cần dẫn đội nhi đồng hô hoán om sòm, Vũ vẫn qua nhà Thúy. Qua hai ba bận mỗi ngày. Vũ không phân vân, ngại ngùng khi rẽ vào phố nhà Thúy như năm xưa, như hôm xưa. Năm xưa, Vũ tưởng chừng va vời vợi. Rồi mọi đứa trẻ đều phải làm người lớn, đều phải có trách nhiệm. Muốn mãi mãi hồn nhiên, vui đùa cũng không được. Vũ sẽ làm người lớn, song chưa bây giờ. Bây giờ, Vũ mới bước qua ngưỡng cửa niên thiếu vài bước, Vũ cần dừng lại để hưởng trọn vẹn mật ngọt của tuổi vừa lớn. Mật ngọt ấy ở đôi môi Thúy, ở đôi mắt Thúy, ở trái tim Thúy, ở mái tóc Thúy, ở bàn tay Thúy. Mật ngọt ấy là xuân đời. Phải hưởng hết xuân đời cho no đầy mộng tưởng, chín vàng ước mơ rồi bằng lòng tàn tạ với lá mùa thu. Vũ đã nằm một mình dưới giàn hoa lý sau vườn, thối ác mô ni ca bài Chiều quê, bài Trường cũ. Buồn thoang thoảng. Nếu có bao giờ, ở nơi nào đó, Vũ cũng nằm một mình dưới giàn hoa lý, tưởng nhớ Thúy như một kỷ niệm thiết tha, chắc chắn, Vũ sẽ khóc. Và Vũ sẽ làm bất cứ một việc gì cho Thúy, vì Thúy để được mãi mãi gần Thúy, vuốt tóc Thúy mà nghe hồn mình dậy mùi hương tóc người yêu.

- Anh Vũ!

DUYÊN ANH

Thằng Khoa cắt đứt ý nghĩ tuyệt vời của Vũ.
Nó hỏi:

- Anh làm gì mà dẫn mặt ra thế?

Vũ cúi:

- Đi chỗ khác chơi.

Khoa nói:

- Em nhờ anh đi “a vắng vắng” hộ. Chiều nay
tụi em đá với tụi trường Tàu.

Vũ mỉm cười:

- Em “bốc” anh đá cho lớp em?

Khoa nháy mắt:

- Thiếu Vọng ghé tàu thì anh là vua “ngả bàn
đèn”. Anh mới tuyệt cú mèo.

Khoa nói những tiếng nói của Vũ. Khoa là Vũ
năm xưa. Nó gạ Vũ:

- Có anh, em mới dám cộp tụi Tàu lỏi trả thù
tụi Tàu phù đạo nọ.

Vũ khế lắc đầu:

- Anh không thích đá bóng nữa. Em nhờ anh
Lộc, anh Luyện là thừa sức hạ tụi nó.

Khoa khoe:

- Anh Luyện bắt “gôn”, anh Lộc đứng “đờ mi”.
Thiếu “a vắng vắng”.

- Nhờ anh Côn.

- Anh ấy bảo anh ấy chán đá bóng rồi.

- Anh cũng chán luôn.

- Sao thế?

- Tại hết vui.

- Tụi em bị thua, em sẽ giận anh.

- Không thua đâu. Em chiến nhất.

Vũ đứng dậy, vỗ vai em, khích lệ:

- Nhất định tụi em bắt tụi Tầu lỏi mang xe bò chở trứng vịt thối.

Khoa hí hửng vùng chạy. Vũ nhìn theo em, nhìn hình ảnh năm xưa của nó rục rờ trên sân cỏ. Nó lại ngồi xuống chỗ cũ, tiếp tục ý nghĩ tuyệt vời. Nhưng ý nghĩ trốn theo Khoa rồi. Vũ lấy xe, mở cửa, phóng lên cầu Bo. Nó dựng xe ở đầu cầu, thả bộ dọc theo hành lang, tới giữa cầu thì dừng chân. Vũ nhìn nước sông Trà Lý lững lờ chảy xuôi ra biển. Bên kia sông, nắng nhảy múa trên những ngọn cây xanh. Vẫn là nắng ấy. Chỉ thiếu tiếng tu hú kéo dài thời gian và trải rộng không gian. Vũ ngược trông cái vồng cầu cao nhất mà năm xưa Vũ đã biểu diễn leo qua cho Thúy xem và ngã trong giấc mơ êm ái. Dòng sông, cây cầu, xóm làng bên kia đã trở thành kỷ niệm để Vũ man mác nhớ, thoang thoảng buồn. Giá đứng đây, nhớ Thúy phương trời xa, tương tư hai hàng cây hồi ở phố nhà Thúy, tiếc nuối những đêm hai đứa khoác vai nhau đi giữa con đường thơm, nghe gió thổi thì luồn qua lá hồi rung rinh kỳ ảo, Vũ sẽ khóc. Nước mắt Vũ sẽ rơi xuống sông. Sông chở giùm nước mắt của Vũ cho Thúy như sông đã chở nước nguồn cho biển.

Vũ sợ phải khóc. Không, không bao giờ có chuyện ngăn cách, chia ly. Đời sống mãi mãi thế này. Đời sống êm đềm với mộng ước thấp nhỏ

DUYÊN ANH

như những cây hồi trên vỉa hè thị xã. Nếu dời bỏ khung trời quen thuộc này, Vũ sẽ hết sung sướng. Hạnh phúc của Vũ đã có sẵn ở đây, chẳng cần đi đâu xa hơn. Tự nhiên, Vũ lẩm nhẩm lạy trời đừng bắt những người thân yêu của Vũ xa Vũ. Và Vũ bước nhanh trở lại đầu cầu. Nó leo lên xe, đạp nhanh về con phố có hàng cây hồi mùi thơm lạ lùng không hăng hắc giống mùi thơm của những cây hồi ở phố khác. Dưới ánh nắng chiều, chắc lá hồi cũng đẹp lắm.

21

Giặc pháp không còn ở mãi tận Nam Bộ xa tít tắp mù khơi nữa. Chúng đã lần mò ra Bắc Bộ và đang có mặt tại Hải Phòng, Hà Nội. Hội nghị Fontainebleau thất bại. Hồ chủ tịch về nước buồn thiu. Giặc Pháp sẽ chiếm Nam Định và sang Thái Bình. Pháp tới Thái Bình là có thái bình. Lời tiên tri của Hồ chủ tịch, được dân thị xã nhắc lại, bàn tán. Không một ai thích giặc Pháp sang Thái Bình. Chúng đã ở đây lâu quá và đã gieo nhiều đau khổ quá. Pháp, Nhật, Tàu hay bất cứ một giống nòi xa lạ nào đến quê hương ta cũng chỉ mang theo những phiền muộn và đọa đầy, những tàn bạo và man rợ. Không thích chưa đủ. Dân thị xã còn sợ giặc Pháp tràn qua tỉnh lỵ vốn đã ngập lụt oan khiên và đang lo âu, khắc khoải. Những người vô Nam Bộ chiến đấu chẳng ai hồi hương. Chắc là họ đã hy sinh cho tổ

quốc. Cái lưới sợ hãi sắp tung xuống. Người ta mơ hồ thấy số phận của mình bị nhốt kín trong đó. Ôi, tỉnh lỵ Thái Bình thân yêu, tỉnh lỵ nhỏ bé với những giấc mơ nhỏ bé muôn đời thiếu nắng làm ấm tâm hồn làm vàng mộng ước!

Để trấn an dân thị xã, lớp vôi mới quét vôi vàng xóa bỏ những khẩu hiệu cũ. Bây giờ là Thái Bình, mồ chôn thực dân Pháp, Liên khu ba, mồ chôn thực dân Pháp, Kháng chiến nhất định thắng lợi, Độc lập, thống nhất nhất định thành công... Những khẩu hiệu mới chỉ làm tăng nỗi lo âu. Giặc Pháp dã man đã ném trẻ con vào lửa đỏ ở Sài Gòn, sẽ ném trẻ con vào lửa đỏ Thái Bình. Mấy đời rồi, chả ai nghĩ chuyện chạy giặc. Và cũng chả ai dám nghĩ nếu giặc Pháp sang Thái Bình mình sẽ làm gì, sẽ chạy đi đâu. Triệt để tin tưởng vào Hồ chủ tịch. Đoàn tin tưởng Hồ chủ tịch là sẽ đuổi giặc Pháp khỏi đất nước Việt Nam. Không lẽ, Hồ chủ tịch và chính phủ chỉ chiến thắng giặc Pháp bằng khẩu hiệu? Bao nhiêu vàng ủng hộ mà súng cối xay chưa bắn tan giặc Pháp, để chúng lần mò ra Bắc Bộ thì lạ thật. Dân thị xã nóng lòng chờ đợi tin tức. Báo chí từ Hà Nội về chậm vô cùng. Xe hàng chạy than đốt làm sao nhanh nổi? Người ta chuyển báo cho nhau coi. Thủ đô Hà Nội vẫn còn. Giặc Pháp co ro đóng quân một chỗ. Chúng hèn nhất không dám dời khỏi doanh trại. Quan dân ta sẽ đập vỡ mặt chúng.

DUYÊN ANH

Dân thị xã đã biết tình hình Hà Nội qua nhật báo Cứu Quốc. Báo này quả quyết nếu giặc Pháp dõ trò xâm lăng, máu của chúng sẽ nhuộm đỏ sông Hồng, xác của chúng sẽ chất đống cao hơn gò Đống Đa. Giặc Pháp đã phơi thây ở Sài Gòn, sẽ phơi thây ở Hà Nội. Báo Cứu Quốc luôn luôn nhóm lửa chiến đấu trong lòng mỗi người. Nhưng lần này, ngọn lửa ấy không bùng sáng như lần thanh niên thị xã nô nức tình nguyện vào Nam diệt thù. Giặc gần kề, người ta hồi hộp. Vũ không còn được ngồi một mình dưới giàn hoa thiên lý nghĩ đến Thúy và phiêu lưu bằng mộng tưởng trong mùa xuân thơm ngát mùi hương tóc người yêu. Vũ bị quyến rũ vào nỗi hồi hộp chung, nỗi hồi hộp đe dọa phá nát sự êm đềm của tình lý. Súng đạn, chắc chắn, sẽ gây tang tóc, khói lửa và buồn thảm chứ không chỉ ồn ào tẻ nhạt giống cách mạng. Súng đạn làm nên chiến tranh. Và chiến tranh là hậu quả của cách mạng. Chiến tranh đã tới Thái Bình bằng những trận không chiến giữa Mỹ và Nhật. Chiến tranh đã tới Thái Bình bằng những hồi còi phòng thủ thụ động. Sau hết, chiến tranh mang tới những khẩu súng liên thanh, những thanh kiếm sắc bén của phát xít Nhật và bọn Tàu phù gớm ghiếc. Chiến tranh làm chia ly, ngăn cách. Người ta sinh ra không phải để buồn thảm vì chia ly, ngăn cách. Mà để gần gũi và thương yêu. Đời sống tình lý là đời sống gần gũi và thương yêu. Đời sống ấy đã thay

đổi, xáo trộn. Hẳn còn thay đổi, xáo trộn nhiều nữa.

Vũ mơ hồ thấy, một ngày không xa, giặc Pháp sẽ tràn sang Thái Bình đốt phá, giết chóc. Vùng trời thân yêu của Vũ mất hết tiếng sáo diều vi vu đêm hạ. Thúy sẽ xa Vũ, xa mãi, xa thành vĩnh biệt. Hàng cây hồi bên hè phố nhà Thúy sẽ tàn úa. Và như thế, cuộc đời chẳng mấy may ý nghĩa. Không, không thể để mất quê hương nhỏ bé của mình. Căn nhà, ngôi trường, con phố, sân cỏ, hàng cây và người thân yêu phải gắn bó lấy đời mình. Và muốn sống hoà với kỷ niệm, phải bảo vệ chiếc nôi êm ái chứa chất kỷ niệm của mình. Phải đuổi kẻ thù khỏi quê hương mình, không cho những bước chân thô bạo của chúng giẫm chết lối cỏ, nơi ấy, mình và người yêu đã đi qua. Nghĩ thế, Vũ yêu cái thị xã Thái Bình quá đổi. Dòng sông Trà Lý, chiếc cầu Bo, những hồn đào năm xưa, Vọng bất hạnh, thầy Đàn kính mến và Thúy và mùa xuân hồng và bàn tay huyền diệu của Thúy và hương tóc Thúy, toàn là những thứ cần bảo vệ bằng xương máu của Vũ.

Vũ phóng ra đường. Con đường tự nhiên bốc khói như thể hơi thở của Vũ vào ngày mùa đông lạnh nhất. Vũ nhìn hàng cây. Hàng cây rung rinh lá, tiếng gió xào xạc một nỗi niềm. Vũ ngược trông trời. Trời muốn thấp xuống. Ôi, tất cả tràn ngập luyến lưu, tất cả đều không muốn rời xa Vũ. Vũ chạy một mạch lên phòng thông tin. Gặp

DUYÊN ANH

đủ mặt bạn bè. Côn và Luyến đang đứng chờ anh phụ trách thiếu nhi viết nốt chữ cuối cùng của khẩu hiệu Đả đảo thực dân Pháp. Luyến khoe Vũ:

- Mà mày biết chưa, chúng tao dán khẩu hiệu chống Pháp khắp thị xã.

Luyến xắn tay áo:

- Ông đếch sợ giặc Pháp. Nó bằng nhắng là ông tấn bỏ mẹ chúng nó.

Luyến bĩu môi:

- Chúng nó là bọn hèn. Đạo trước, Nhật lùn bắt vợ con chúng nó kéo xe bò chở đất. Đêm nay biểu tình đốt đuốc đả đảo giặc Pháp rồi đốt luôn giặc Pháp ở cầu Bo. Mà chỉ huy nhé?

Vũ chưa kịp trả lời Luyến thì Côn đã kéo Vũ ra khỏi phòng thông tin. Hai đứa ngồi trên chiếc ghế xi măng gần sân "ten nít". Côn hỏi:

- Bố mày có nói gì không?

Vũ ngơ ngác:

- Nói gì?

- Chuyện Pháp đóng quân ở thủ đô Hà Nội.

- Không.

- Tao ghét thích biểu tình nữa nhưng biểu tình chống Pháp tao phải tham dự.

- Tại sao?

- Vì tao không muốn mất thị xã. Không ai muốn mất thị xã cả, mọi người sẽ đánh nhau với Pháp nếu nó trở lại Thái Bình. Mà nghĩ thế nào?

- Giá vài năm nữa nó hãy sang nhỉ? Mình đủ tuổi vào bộ đội, sợ chó gì nó.

- Bố tao lo lắm. Chưa chi bố tao đã bắt sửa sang nhà cửa ở Ô Mễ.

- Tao không thích Pháp sang thị xã mình.

- Nó cứ sang thì mày làm gì?

- Chắc đánh nhau to. Và chúng mình sẽ xa nhau, chả biết ngày nào gặp gỡ. Tao chỉ sợ cầu Bo sụp đổ và những hàng hồi chết cháy. Chiến tranh không bao giờ vui hết. Hồi Mỹ dội bom giết Nhật, bác tao bị cụt một cánh tay trên chuyến “ca nô” Hà Nội – Nam Định. Xuýt bác tao chết oan, chết đuối khổ sở dưới sông Hồng. Có chiến tranh, nhiều người chết thảm. Và chỉ nghe tiếng khóc. Nhưng bọn Pháp sang thị xã mình, chúng ta sẽ đánh đuổi chúng. Tao yêu Thái Bình. Tao yêu Nam Bộ. Đồng bào Nam Bộ đã đánh nhau với Pháp và đang chiến thắng. Phương hen còn lên đường vào Nam Bộ đuổi giặc Pháp nữa là...

- Sợ chúng mình chưa đủ tuổi, người lớn bắt chạy giặc.

- Pháp sang đây, chúng mình đủ tuổi rồi. Biết đâu dân Hà Nội chẳng sắp đánh vắng chúng nó.

Hai thằng bạn thân vừa tâm sự tới đó đã nghe tiếng Luyến bi bô:

- Đi dán khẩu hiệu, chúng mày ơi!

Vũ và Côn đứng dậy, nắm tay chạy vào. Chúng chia công tác, đưa ôm mớ giấy, đưa xách thùng hồ, kéo nhau đi dán khẩu hiệu. Đến tối, nhi đồng

DUYÊN ANH

thị xã đốt đuốc biểu tình tuần hành. Nhà đèn được lệnh tắt đèn phố. Những ngọn đuốc tẩm dầu bùng bùng cháy. Không khí chống Pháp lại được nhi đồng làm sôi nổi. Nỗi lo âu của dân thị xã, dường như, bị lửa đốt cháy. Thị xã vang vang lời găm thét căm thù thực dân Pháp khiêu khích Bắc Bộ như năm ngoái găm thét căm thù thực dân Pháp gây hấn Nam Bộ. Bài hát mới rít qua kẽ răng:

Thề một lòng dân Nam ta quyết một lòng

Thề chiến thắng

Trang nam nhi hồn non nước vững vàng ta
bảo toàn bờ cõi một ngày mai

Nhắc hồi xưa dân Nam ta tám mươi năm đã
bao phen nhục nhằn

Nào gông xích dới rét lữ tham tàn đồng lòng
muốn đem lòng giẫy xéo

Ôi giang sơn ôi đất nước

Ta quyết thề chẳng sống nhục nhơ...

Những bàn chân giẫm nát mặt đường. Những
cánh tay giơ cao. Những khuôn mặt cương
quyết. Những tâm hồn réo sôi. Những khẩu hiệu
vỗ phổi.

- Đả đảo thực dân Pháp!

- Việt Nam độc lập muôn năm!

Phải chiến đấu tiêu diệt Pháp để giành độc
lập. Dân thị xã không còn sợ rệu khi đã dám
nhấp một ngụm. Rồi mềm môi. Rồi say sưa.
Nhi đồng luôn luôn đóng trọn vẹn vai trò khích

động dân chúng. Mọi người đều tưởng chừng Pháp đang cuốn gói tềch khỏi Hà Nội. Vũ tin rằng Thúy sẽ yêu Vũ hơn vì Vũ đang cùng mọi người lo bảo vệ quê hương nhỏ bé. Đội nhi đồng cầu Kiến Xương dẫn đầu đoàn biểu tình tuần hành. Đốt đuốc đi thắp sáng quê hương độc lập. Đốt đuốc đi thiêu rụi mộng xâm lăng của thực dân Pháp. Vũ cho nhi đồng rẽ vào phố nhà Thúy. Tiếng động từ đầu đường đã vọng tới. Thúy mở cửa sổ đứng chờ. Và Thúy đã nhìn rõ Vũ hiên ngang dưới ánh đuốc bập bùng. Vũ mỉm cười khi Thúy vẫy tay. Thúy khích lệ Vũ chống Pháp giữ lại Thái Bình đó. Vũ nghĩ thế. Qua cửa nhà Thúy, Vũ đến gần Côn:

- Dẫn nhi đồng tới phố nhà con Ngọc nhé!

Côn gật đầu và nói:

- Để tao chỉ huy.

Đoàn biểu tình tuần hành khắp các phố thị xã. Cuối cùng, tiến thẳng lên cầu Bo đốt hình nộm Tây mũi lõ đẩy xuống sông Trà Lý. Rồi giải tán. Đêm ấy, Tây đen bán vải được phen hoảng sợ. Bọn nhi đồng đập cửa nhà Tây đen bán vải thành thình. Chúng diễn lại trò chống Pháp gây hấn ở Nam Bộ.

22

Khúc đê từ cầu Bo xuống cống Đậu đã biến thành con đường mòn. Mặt đê cao hơn mặt đường gần hai thước. Năm xưa, Vũ và bạn bè

DUYÊN ANH

thường đi xe đạp thi trên khúc đê này. Đi thật nhanh mà chẳng đứa nào ngã. Xe đạp của bọn Vũ không chuông, không phanh, không đèn. Phóng xe ở khúc đê hẹp và cao y hệt người làm xiếc đi trên dây. Nên chỉ những thằng cừ mới dám đùa giỡn. Gặp quãng đê soãi xuống sông, Vũ và Vọng còn biểu diễn “bông không” cả người lẫn xe. Bây giờ, Vũ không thích trò chơi nguy hiểm này. Và Vũ đâm ra sợ hãi. Vũ đã đứng ở cầu Bo nhìn những con sóng lớn xô đẩy nhau những hôm gió lộng. Sóng sông Trà, ma sông Hộ. Vũ giật mình hồi tưởng ngày nào – ngày nào mới đây mà tưởng chừng xa lơ xa lắc – đảo chính, cách mạng, thù hận đẩy tuổi thơ lui hẳn về dĩ vãng một thiếu niên để người thiếu niên sớm thương nhớ kỷ niệm ấu thời – Vũ và bạn bè đã bơi qua sông, khinh thường sóng cả. Khi người ta biết lo âu là lúc người ta già từ hẩn hẩn nhiên. Tâm hồn đào đã vẩn bụi đen. Bụi đen của phiền muộn.

- Vũ đang nghĩ gì thế?

- Không nghĩ gì cả.

Vũ và Thúy đi bên nhau, bước chậm trên con đê. Vũ nhìn dòng sông lững lờ chảy. Dòng sông có hồ mang một tâm sự buồn.

- Vũ định đi mãi à?

- Ừ.

- Không sợ mỗi chân sao?

- Không. Thúy có dám theo Vũ đi đến cuối con

đê tới cửa bể không?

- Xa quá, Vũ ạ!
- Đi xa mới hết buồn.
- Vũ mà cũng buồn ư?
- Buồn chứ.

Thúy cười giong giã. Nắm chặt bàn tay Vũ, Thúy nói:

- Đến Cống Đậu rồi trở về đấy nhé!
- Vũ gật đầu. Nhưng rồi Vũ dừng lại:
- Mình ngồi đây.

Hai đứa ngồi xuống mặt đê quay mặt sang xóm làng bên kia sông. Vũ quàng tay qua cổ Thúy. Hai đứa xích gần nhau. Giọng Vũ mơ hồ:

- Ở xa không có khúc đê này, Thúy nhỉ?
- Chắc phải có.

- Không có hàng hồi bên đường giống hàng hồi phố nhà Thúy.

- Ừ, chắc không có.

- Vũ thích hàng hồi phố nhà Thúy, thích con đường nhà Thúy, thích cầu Bo, thích hết những gì của thị xã mình. Nếu ngày nào phải xa thị xã, Vũ sẽ khóc.

- Thì Vũ ở thị xã mình mãi mãi với Thúy. Chúng mình sẽ lớn hơn. Rồi chúng mình vẫn học thành chung một trường.

- Ngộ giặc Pháp sang thị xã mình?

- Vũ đừng cho nó sang. Vũ quên lời nói của ông Chủ tịch Thái Bình rồi à?

Đêm qua, dân thị xã tập trung ở sân vận động

DUYÊN ANH

nghe ông Chủ tịch Thái Bình nói chuyện. Thúy đứng cạnh Vũ. Ông Chủ tịch giờ nắm đấm, tiếng nói nẩy lửa: “Một tấc đất Thái Bình cũng không cho giặc Pháp chiếm. Dân Thái Bình sẽ đập tan âm mưu xâm lăng của giặc Pháp. Chúng ta đào mỏ sẵn chôn giặc Pháp. Chúng đại đột sang Thái Bình, chúng ta sẽ giết hết chúng từ bến đò Tân Độ. Xác chúng sẽ lấp đầy khúc sông Hồng làm cầu Tân Độ. Thái Bình là mỏ chôn thực dân Pháp”.

- Thúy muốn Vũ đánh nhau với giặc Pháp.

- Vũ phải bảo vệ thị xã mình. Đừng bao giờ nghĩ có ngày chúng mình xa thị xã, Vũ nhé!

Vũ hơi nghiêng mặt về phía Thúy và Thúy hơi nghiêng mặt về phía Vũ, cùng lúc. Hai đứa nhìn nhau. Ngập ngừng. Vũ hôn tóc Thúy. Hương tóc làm rạo rức tâm hồn Vũ. Phút chốc, Vũ quên dòng sông, quên nỗi buồn, quên giặc Pháp, quên cách mạng. Hương tóc đưa Vũ bay bổng. Vũ hôn má Thúy. Bàn tay Vũ bóp mạnh vai Thúy. Im lặng. Vũ nói nhỏ bên tai Thúy như điệu gió đàn:

- Vũ không muốn xa Thúy.

Đưa từ xa tới, mùi thơm huyền diệu. Mùi thơm của chiêm bao. Mùi thơm của tình yêu thơ mộng. Mùi thơm vây quanh Vũ và Thúy. Chiều ngai ngừng trốn. Chiều cố tình lưu lại chút nắng nhảy múa trên khoảng trời hồng. Mùa xuân ở đây. Chiều vàng ở đây. Mộng ước ở đây. Và Vũ sẽ bảo vệ khoảng trời hồng yêu mến này.

- Vũ.

- Thúy nói đi.

- Thúy không muốn xa Vũ.

- Chúng mình không bao giờ xa nhau. Vũ sẽ giữ từng cây hồi phố nhà Thúy.

- Vũ hứa chứ?

- Hứa.

- Giữ cả những con chim buổi sáng trên cây hồi trước cửa nhà Thúy?

- Giữ tất cả. Thị xã mình sẽ nguyên vẹn. Chẳng một ai phải xa nhau.

Thúy lách tay trái ra sau lưng Vũ, đưa cả cánh tay quanh cổ Vũ. Gắn bó. Thị xã của Vũ, bây giờ, mới đẹp hoàn toàn. Đẹp nhất thế giới.

- Vũ ơi!

- Ơi...

- Đưa Thúy về.

- Chưa tới cổng Đậu mà?

- Mai mình tới.

- Ngồi đây thêm một lát.

- Thôi.

- Về làm gì vội?

- Về nằm nhớ Vũ.

Vũ lặng người. Gió sông lùa lên. Tóc Thúy bay tung phủ cả mặt Vũ. Vũ không muốn về. Vũ không muốn ngày mai. Vũ muốn mãi mãi là hôm nay, là lúc này. Ngày mai, biết đâu, dòng sông Trà Lý chẳng còn lặng lẽ chảy xuôi. Nước lũ sẽ đỏ ngầu và cuốn phăng nhiều thứ.

DUYÊN ANH

- Vũ nhé!

- Hở?

- Đưa Thúy về.

Vũ buông tay khỏi vai Thúy, đứng lên với nỗi tiếc ngẩn ngơ. Vũ cầm tay Thúy, kéo Thúy dậy. Hai đứa lần theo con đê, trở về. Vũ bước thật chậm. Vũ đếm từng bước chân. Chiều tắt nắng. Trời ngậm ngùi. Vũ lại thấy lo lắng. Như có gì đe dọa cuộc sống bình thản của mọi người bên dòng sông Trà Lý. Như cầu Bo sắp sụp đổ. Như hàng hồi sắp bị cháy và những con chim sớm mai của Thúy tán mạn khắp phương trời xa.

- Thúy!

- Hở.

- Nằm nhớ Vũ thì Thúy vui hay buồn?

- Không biết nữa.

- Có tưởng tượng gì không?

- Có.

- Gì?

- Cái lồng bẫy chim khuyên của thằng Hội.

Vũ cười sung sướng. Thúy nói:

- Với những quả táo tàu của ông lang Tặng.

Vũ siết chặt tay Thúy:

- Vũ nằm nhớ Thúy chỉ nhớ con nhặng, con mụ phù thủy Phi Châu.

Thúy hỏi:

- Ghét Thúy à?

Vũ lắc đầu:

- Chuyện ngày xưa.

- Thế bây giờ?

- Bây giờ Vũ thích dựa lưng vào cây hồi trước nhà Thúy, thổi “ác mô ni ca” bài Căn nhà êm ấm.

Hai đứa đã đi gần tới cầu Bo và tụt dốc xuống đường. Con đường dẫn về nhỏ dần, hẹp dần nhưng không xa dần. Mà Vũ thì muốn không có chỗ dừng ở hiện tại. Cứ đi. Đi mãi. Đi cạnh Thúy, tay trong tay, bước nhẹ vào chiêm bao hái những trái mơ chín vàng. Đèn phố đã lên. Những ngọn đèn tình lý bao giờ cũng vàng vọt, hiu hắt. Chưa từng lần nào Vũ thấy những ngọn đèn buồn thế. Những con mắt đêm của thị xã đang nghĩ gì?

- Chiều mai Vũ lại đón Thúy nhé!

- Ừ, chiều mai. Mình vào hồ Phúc Khánh, mình về Đoan Túc, mình sang Bồ Xuyên, mình xuống An Tập... Mình đi hết những nơi mình đã đi.

- Làm gì?

- Để nhớ mãi.

Để nhớ mãi, Vũ vẫn bị ám ảnh bởi sự chia ly. Dường như, ồn ào, náo động là hứa hẹn một buồn tênh, căm nín. Chiến tranh sẽ về đây. Chiến tranh sẽ làm rướm máu thị xã êm đềm. Chiến tranh nào cũng ghét kỷ niệm. Và nó sẽ chặt đứt gốc cây hồi trước cửa nhà Thúy, làm những con chim nhỏ sớm mai trốn lẫn, sợ hãi. Chỉ cần một chút thoáng qua, chiến tranh đã gây vô số mất mát. An ủi mình bằng cách nào, nỗi ám ảnh cũng không chịu tan biến. Bảo vệ quê hương của mình là phải chiến đấu. Vũ sẽ

DUYÊN ANH

không sợ chiến đấu. Mà rất sợ sau cuộc chiến, có thứ gì mất mát, rơi rụng, đổ vỡ.

Đã tới phố nhà Thúy. Vũ cố bước chậm hơn. Chẳng ai hối thúc, bước chân cứ gấp gấp. Nhà Thúy đây rồi. Cây hồi trước cửa đây rồi. Vũ rời tay Thúy, trông theo Thúy qua cổng, vào sân, mất hút. Vũ chờ khoảng ánh sáng ở khung cửa sổ quen thuộc. Nhưng, vô tình, Thúy đã quên mở cửa sổ. Và Vũ không nhìn thấy khuôn mặt thân yêu rực rỡ trong mùa xuân hồng. Đêm chột bụi ngùi. Vũ nghe lòng mình quạnh hiu. Vũ thật sự không còn bé. Muốn còn bé, Vũ phải nghiêng nghiêng hồn đào khi tưởng nhớ. Vũ dựa lưng vào thân cây hồi. Hai tay thọc túi quần. Mất thả trong mơ. Tiếng gió thâm thì trên đám lá. Mùi hoa hồi, tự nhiên hăng hắc tối nay. Vũ bỗng thèm hút một điếu thuốc lá.

23

Cả thị xã bàng hoàng. Giặc Pháp đã đánh chiếm Hà Nội. Như năm ngoái, tiếng súng gây hấn của xâm lăng đã vang sông núi miền Nam, lại vang sông núi miền Bắc năm nay. Những chiếc xe Con Voi của ông Lê Văn Định nằm xếp hàng ở bến Hà Nội không về Thái Bình được. Tài xế và ét đành bỏ xe, chạy bán sống bán chết. Họ thuật chuyện Hà Nội cháy. Lửa bốc cao. Đứng tận Phủ Lý còn thấy lửa rực một phía trời. Dân chúng lũ lượt bỗng bề, dắt dìu nhau ủa ra năm

cửa ô, tản mạn về các vùng lân cận. Chỉ có thanh niên ở lại chiến đấu, quyết bảo vệ thủ đô. Họ nói giặc Pháp đưa xe tăng, thiết giáp khạc đạn liên hồi, san bằng những ổ súng liên thanh kháng chiến của ta. Họ làm như tận mắt họ nhìn rõ hai bên giao tranh. Nhưng mọi người tin họ, hối thúc họ kể chuyện Hà Nội cháy. Và họ say sưa kể, giọng đầy phần nộ và tin tưởng. Câu chuyện truyền đi rất mau. Nội buổi tối, cả thị xã biết giặc Pháp đang bị phơi xác trên ba mươi sáu phố phường Hà Nội. Nỗi bàng hoàng tan biến. Dân Thái Bình hướng về Hà Nội trông chờ tin chiến thắng.

Mấy hôm sau báo Cứu Quốc mới rao bán. Dân thị xã mua đọc. Không đủ. Chuyển tay nhau đọc. Hồ chủ tịch kêu gọi toàn dân kháng chiến đuổi thực dân Pháp khỏi Việt Nam yêu dấu. Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi. Khẩu hiệu mới đó. Tăng gia sản xuất là diệt Pháp. Cũng khẩu hiệu mới. Nhớ ngày Hồ chủ tịch sang Pháp dự hội nghị Fontainebleau, nhi đồng được dạy hát nhiều bài ước vọng :

Văng bác Hồ yêu dấu

Lòng băng khuâng cháu sầu nhớ nhung

Bác có nhớ cháu không

Từ lúc con chim bằng cất cánh

Buồn thẫn thờ nhìn theo chim kia

Nhẹ cánh khuất trong mây

Quay bước chân trở về

DUYÊN ANH

Chờ mong tháng ngày
Nhớ nhung bác Hồ ở nơi xa vắng
Nổi tâm chí tranh giành
Để quyền lợi cho nước Nam
Trong tâm mong nghe thấy
Khải hoàn vang khúc ca
Mong bác mau trở về với chúng ta.

Không có khúc ca khải hoàn khi bác Hồ hồi hương. Giặc Pháp chiếm gần hết Nam Bộ và kéo quân ra Bắc Bộ. Bác Hồ trở về buồn thiu. Bác Hồ khó mà vui nghe nhi đồng hát :

Đêm trăng cháu nhớ bác Hồ
Cháu ca cháu hát cháu hô vang trời
Bác Hồ ơi bác Hồ ơi
Bác cho chúng cháu những mười cái hôn.

Bác Hồ quên cả những lời hứa hẹn trước ngày sang Pháp. Bây giờ, bác bảo trường kỳ kháng chiến. Thế là đánh nhau lâu lắm. Thế là chắc chắn có chia ly, xa cách. Trái tim Bắc Bộ bị lưỡi lê giặc đâm thủng. Toàn Bắc Bộ đau đớn, run rẩy. Nghĩ đến thù nước. Chỉ nghĩ đến thù nước: Chẳng cần nghĩ đến bác Hồ. Giặc Pháp mà chiếm xong Hà Nội, sẽ xuống Nam Định và tràn qua Thái Bình. Dân thị xã mong mỗi thủ đô là mồ chôn giặc Pháp. Hướng về Hà Nội, tin tưởng tràn trề. Báo Cứu Quốc bán đều đều. Hà Nội đã lập đội Tự Vệ Thành gồm toàn những thanh niên yêu nước tình nguyện ở lại giữ từng căn gác, từng phu phố, từng khe cống Hà Nội. Tường nhà

nọ đục thủng xuyên qua tường nhà kia, tuổi trẻ Hà Nội đứng lên làm lịch sử. Tóc lộng gió, mắt rực căm thù, tuổi trẻ Hà Nội nhào ra cướp súng giặc giết giặc. Tuổi trẻ Hà Nội nằm giữa đường cản xe tăng. Xe tăng nghiêng nát. Không dọa nạt nổi lòng kiêu hùng. Ôm lựu đạn xông thẳng vào xe tăng. Nhảy lên xe tăng dùng thân xác mình bịt kín nòng súng giặc. Một mình ngao nghể với chai xăng đốt cháy xe tăng giặc. Giữ từng con phố, giữ từng hàng cây. Tâm hồn chiến đấu với súng đạn tối tân của giặc. Chết cho tổ quốc. Chết cho Hà Nội tồn tại, bất diệt. Thịt máu tung lên. Cây Việt Nam sẽ tươi thắm.

Báo Cứu Quốc không ngày nào quên tường thuật những cuộc chống trả gan dạ, phi thường của Tự Vệ Thành. Nam Bộ có Thanh Niên Tiền Phong. Bắc Bộ có Tự Vệ Thành. Dân Thái Bình đọc báo mà cảm xúc mà chiêm ngưỡng dân Hà Nội. Và mỗi ngày một cuộc biểu tình tuần hành đả đảo giặc Pháp, hoan hô Tự Vệ Thành chiến đấu anh dũng. Tiếng súng chưa vang tới Thái Bình. Sinh hoạt vẫn bình thường. Thì giờ dành nhiều cho thù hận giặc Pháp. Ở góc phố, ở sân trường, những trái đấm phóng vào không khí, những lời nói rít qua kẽ răng: căm thù giặc Pháp. Vũ và bạn bè của Vũ lớn thêm một chút. Lịch sử làm lớn những hồn đào niên thiếu. Lịch sử luôn luôn có phép nhiệm mầu. Nó quyến rũ cả những ai không thích nó. Nó huyền hoặc nhiều

DUYÊN ANH

người. Và khối kẻ theo đuổi lịch sử cho đến khi tỉnh giấc mê đời mới biết mình lạc đường vào lịch sử. Những bài báo tường thuật những trận đánh như đùa giỡn với giấc Pháp của Tự Vệ Thành khiến Vũ say mê. Nỗi ám ảnh mất mát, xa lìa đã có chỗ trốn nấp kín đáo. Tường tượng Pháp chiếm Thái Bình, Vũ và bạn bè của Vũ và thanh niên, thiếu niên thị xã sẽ noi gương Tự Vệ Thành, sẽ chiến đấu giữ từng con phố, từng bờ tường, từng mái hiên. Chắc chắn, Vũ sẽ bảo vệ con phố nhà Thúy, bảo vệ hàng cây hồi.

Vũ chiến đấu cho sự bình yên của Thái Bình, nơi Vũ sinh ra, lớn lên, hưởng trọng hoa niên và biết yêu thương. Vũ sẽ chỉ chiến đấu vì thế, chiến đấu vì quê hương bé nhỏ của Vũ. Chiến đấu cho sum họp, gần gũi. Chiến đấu để khỏi chia lìa, ngăn cách và buồn thảm. Ước mơ của Vũ thật giản dị. Thái Bình mãi mãi là Thái Bình. Chẳng cần huy hoàng, mới lạ. Mới lạ dễ thành xa lạ. Huy hoàng cũng là biên giới cách ngăn. Cứ nhỏ bé cho những tâm hồn gần gũi, thân mật những tâm hồn. Dòng sông Trà Lý có một mùa nước lũ cuộn cuộn. Rồi lại lờ lững êm đềm. Dòng sông ôm gọn nỗi vui buồn của cuộc đời tỉnh lý. Mùa xuân, mùa hạ rộn rã tiếng cười. Mùa thu thờ dài lo lắng. Mùa đông ngồi buồn ôm kỷ niệm. Hạnh phúc làm bằng những thứ bình thường đó. Và người ta phải chiến đấu cũng bởi người ta không muốn mất hạnh phúc đơn sơ. Như Vũ,

Vũ bằng lòng sống đến già ở thị xã Thái Bình. Vũ nghĩ rằng, những phương trời xa, có thể, rục rồ gấp ngàn lần thị xã của Vũ nhưng không thể có cầu Bo, sông Trà Lý, đền Mẫu, hồ Phúc Khánh, cổng Kỳ Bá, những nơi Vũ đã dàn trải kỷ niệm ấu thời với bạn bè. Nhất là không thể có Thúy, có hàng cây hồi mui thơm hăng hắc khắp phố trừ phố nhà Thúy. Thúy là mùa xuân của Vũ là ý nghĩa tuyệt vời của cuộc đời nối tiếp.

Thanh niên Hà Nội đang sống chết giữ Hà Nội, nhất định, không bao giờ vì những khẩu hiệu, vì ảo vọng cách mạng, vì thích làm lịch sử, vì chủ tịch Hồ Chí Minh, vì những thúc giục phù du, mà phần lớn chỉ vì thành phố của mình, nơi mình sinh trưởng, nơi mình ghi khắc kỷ niệm, nơi mình biết yêu và được yêu. Người ta chiến đấu cho tình yêu trước hết. Vũ sẽ chiến đấu cho tình yêu. Mà tình yêu Thúy là lý tưởng chiến đấu tuyệt đối. Không vì tình yêu, không ai say mê chiến đấu. Không vì tình yêu kẻ chiến đấu giống hệt gã điên rồ bắn bừa, chém bậy. Và khi chiến thắng trở về, lòng kẻ đi chiến đấu sẽ trống rỗng, quạnh hiu. Thường là chiến bại. Bởi có gì mong đợi mình chiến thắng trở về? Chiến đấu cho tình yêu, chết cho tình yêu, đó là ý nghĩa rạn vỡ nhất của cuộc sống một người.

Vũ chấp nhận chiến đấu. Để bảo vệ thị xã thân yêu của Vũ. Để bảo vệ người thân yêu của Vũ. Để dòng sông Trà Lý muôn thuở êm đềm. Để cầu Bo

DUYÊN ANH

muôn thuở vững chãi. Để hàng cây hồi con phố nhà Thúy muôn thuở ngát thơm. Và để mãi mãi yêu Thúy. Nhưng, có lẽ, Vũ không cần chiến đấu. Giặc Pháp sẽ bị đuổi khỏi Hà Nội, Hải Phòng, Nam Bộ. Giặc Pháp sẽ bị đuổi khỏi Việt Nam. Giặc Pháp khó mà bén mảng sang Thái Bình.

24

Thế là hết hy vọng giữ Hà Nội. Giặc Pháp đã chiếm gọn thủ đô. Quân ta không kịp tiêu thổ kháng chiến. Tự Vệ Thành bị đánh bật khỏi thành phố kỷ niệm của mình. Dân Hà Nội tưởng chạy giặc năm bữa, nửa tháng sẽ hồi cư. Đành ngược mắt đắm lệ nhìn Hà Nội trong tay thù rồi tản cư sống đời áo nâu, biệt ly gấm hoa, làm những chuyến phiêu lưu vô định. Giã từ Hà Nội. Theo thác lũ người Hà Nội giao thành phố cho giặc chiếm đóng, có kẻ cảm khái hện về:

Rách tả tơi rồi đôi giấy vụn dăm
Bụi trường chinh phai bạc áo hào hao
Mái đầu xanh hện mãi tới khi già
Phơi nắng gió và hoa ngàn cỏ dại
Theo tiếng gọi của những người Hà Nội
Trở về trở về chiếm lại quê hương

Hà Nội mất, khắp nơi xúc động. Hải Phòng cũng mất luôn. Các chiến sĩ thành Tô tạm biệt dòng sông Cẩm. Những thành phố chưa bị giặc kéo tới được lệnh tiêu thổ kháng chiến. Nam Định rục rịch phá nhà, đốt cháy dinh thự. Những

cây cầu quan trọng, những khúc đường rầy bị giật sập, lột lên. Thái Bình còn ở quá xa nên chỉ chuẩn bị tiêu thổ kháng chiến và chờ đợi chiến đấu tiêu diệt giặc. Thái Bình là mồ chôn thực dân Pháp. Khẩu hiệu đầy lửa và tin tưởng. Sinh hoạt không có gì thay đổi. Phố xá vẫn buôn bán tấp nập. Trường học vẫn mở cửa. Báo Cứu Quốc kêu gọi toàn dân đoàn kết kháng chiến chống Pháp và cho rằng mất Hà Nội không thể mất Việt Nam. Quân ta sẽ tổng cổ giặc Pháp khỏi thủ đô ngày gần đây.

Hôm nghe tin Hà Nội thất thủ, Vũ thả bộ đến nhà Thúy. Hai tay thọc túi quần, Vũ cúi đầu lặng lẽ đi. Nhiều sợi khói buồn vương ở mắt Vũ. Hà Nội chiến đấu anh dũng thế mà còn bị mất thì dễ gì Thái Bình giữ nổi? Câu hỏi luẩn quẩn trong đầu óc Vũ. Nhất là lệnh tiêu thổ kháng chiến. Không để một căn nhà, một hàng cây, một viên gạch nào lọt vào tay giặc. Phá dỡ, đốt cháy hết trước khi giặc tới. Giặc tới với những đồng gạch hoang tàn, với những hàng cây ngã gục thê lương. Giặc đến với đồng không, nhà trống. Như vậy, thị xã của Vũ sẽ bị thiêu hủy. Con đường số 10 từ bến đò Tân Độ xuyên qua phố chính, qua cầu Bo sang Hải Phòng sắp bị đào xẻ. Và những cây cầu sắp bị gài mìn cho nổ tung. Vũ thương cầu Bo vô vàn. Chắc rồi cầu Bo cũng bị giật tung. Vũ sẽ khóc hết nước mắt. Sự chia lìa, ngăn cách, đổ vỡ, mất mát không còn mơ hồ cảm thấy nữa.

DUYÊN ANH

Nó đã hiện dần, rõ ràng, đấng cay và ác nghiệt. Nỗi ám ảnh tưởng đã trốn mất, lại xuất hiện. Vũ không thể tin rằng thị xã của Vũ vẫn nguyên vẹn những hình ảnh thân yêu khi chiến tranh lướt qua. Vũ chớp mắt nghe lòng dậy lên những xót xa, bùi ngùi.

Đã đến cửa nhà Thúy. Vũ không muốn gặp Thúy ngay. Vũ đứng dựa lưng vào thân cây hồi quen thuộc, ngẩn ngơ như cậu trai vừa biết yêu đã thất tình. Cánh cửa sổ mở rộng. Thúy đang mong Vũ, chờ Vũ tới sớm hơn giờ hẹn. Thúy xuýt phì cười thấy Vũ lim dim đôi mắt.

- Vũ ngủ gật đấy à?

Vũ mở mắt. Khuôn mặt Thúy hiện giữa khung cửa sổ một sáng nắng hiền tình lý đẹp tựa chiêm bao. Gió ngoan bỗng luồn qua lá hồi. Gió yêu lá. Gió và lá thâm thì tình tự. Chẳng biết gió và lá có nghĩ ngày xa nhau, ngày tiêu thổ kháng chiến, ngày cây gục đổ, lá úa vàng chết và gió đậu trên những đồng gạch vụn nát tương tự lá?

Thúy giờ tay vẫy:

- Lại đây, Vũ.

Vũ dời thân cây hồi, chậm chạp bước tới. Cánh tay Thúy vẫn để ra ngoài song cửa. Vũ cầm cánh tay nòn nà của Thúy bằng cả hai tay mình. Và một bàn tay Vũ mơn man bàn tay Thúy. Vũ nâng niu bàn tay Thúy, nâng niu mùa xuân của mình.

- Vào nhà với Thúy đi!

- Vũ đứng ngoài được rồi.

- Sao hôm nay Vũ buồn thế?

- Vũ buồn à?

- Ừ, buồn ghê. Mắt Vũ như dính nước mắt. Vũ vừa khóc, hử?

- Không.

Vũ cười. Nụ cười không giống nụ cười hôm qua:

- Thúy bảo Vũ không biết buồn mà?

Thúy nói:

- Nhưng hôm nay Vũ buồn.

Vũ nhớ vụ lụt năm ngoái, một mình chống bè vào phố nhà Thúy. Vũ buông sào, ngồi giữa bè thổi "ác mô ni ca". Tiếng nhạc lan tỏa trên mặt nước. Một vùng ánh sáng từ khung cửa sổ nhà Thúy đủ soi sáng lối dẫn Vũ tới thế giới thần tiên của Vũ. Tay Vũ lạnh. Tay Thúy làm ấm tay Vũ. Mùa xuân Thúy làm ấm mùa đời Vũ. Ngọn cỏ Vũ ngậm giọt sương Thúy long lanh. Và giọt sương đó, bây giờ, muốn tan biến muốn bắt ngọn cỏ héo hắt, úa vàng. Nắng lửa thích làm tan rã những giọt sương mai. Chiến tranh thích làm cuộc đời héo hắt, mòn mỏi.

- Đạo ấy vui, Thúy nhỉ?

- Đạo nào?

- Đạo Vũ nhốt con chim khuyên vào túi quần "xoóc" đem cho Thúy ấy. Thúy nuôi chim bằng cái ấm tích. Vũ ăn cắp cái lông bẫy chim khuyên của thằng Hội, nhớ chưa?

Giọng Vũ chìm trong xa vắng:

DUYÊN ANH

- Đạo ấy chưa có đạo chánh, cách mạng... Đạo ấy chẳng ai nghĩ chuyện chiến tranh, chẳng ai nghĩ có ngày thị xã mình sẽ bị tiêu thổ kháng chiến.

Thúy hỏi:

- Tiêu thổ kháng chiến là gì?

Vũ buồn buồn:

- Là mình phải đập phá nhà mình, chặt cây hồi trước cửa nhà mình, giật đổ cầu Bo.

Thúy chớp mắt:

- Rồi mình ở đâu?

Vũ thần thờ:

- Mình dời thị xã mà đi như dân Hà Nội bỏ Hà Nội mà đi. Gọi là tản cư đó, Thúy ạ! Tản cư là yêu nước.

- Mình tản cư đi đâu?

- Không biết.

- Thúy không muốn đi đâu. Tại sao mình phải bỏ nhà mình?

Thúy quên mất lời ông Chủ tịch Thái Bình mà hôm nào ở bờ sông, Thúy đã nhắc Vũ. Đôi mắt Thúy cũng đã vương khói buồn.

- Không giữ thị xã mình à?

Vũ khẽ lắc đầu:

- Chỉ còn hy vọng.

- Hy vọng gì?

- Pháp đừng về Nam Định. Pháp về Nam Định là Thái Bình tiêu thổ kháng chiến. Cả trường học cũng bị tiêu thổ.

- Phá trường học?
- Phá luôn nhà thương.
- Phá tất cả?
- Phá hết.

Thúy sững sờ nhìn Vũ:

- Mình sắp xa nhau?

Vũ nghẹn ngào:

- Mình sắp xa nhau...

Trái cây tưởng chín dần và ngon ngọt. Nhưng trái cây đã chín thật nhanh và làm ê răng Vũ, ê răng Thúy. Chưa bao giờ Vũ nghĩ có lần Thúy nói một câu ngắn ngủi mà buồn não ruột. Tháng giêng vừa tới hiền dịu đã tháng năm quái ác. Và tháng chạp sâu thẳm gần kề. Cuộc đời tình lý sắp bị bão táp thổi tung, cuốn mất hút. Vũ nắm chặt tay Thúy:

- Chắc giấc Pháp không sang Thái Bình đâu, Thúy ạ!

Thúy đưa cánh tay trái, luồn nốt qua song cửa, đặt lên vai Vũ:

- Thế là không tiêu thổ?
- Tiêu thổ cũng không sợ nếu giấc đừng tới. Mình phá rồi mình làm lại.
- Những cây hồi trồng lâu lắm.

Vũ lặng thinh. Những cây hồi trồng tự đời nào nhỉ? Có lẽ, tuổi cây nhiều hơn tuổi Vũ.

- Mình không phải xa đây thì những cây hồi sẽ mau lớn.

- Nhỡ người ta không trồng hồi thì sao?

DUYÊN ANH

Vũ rời tay Thúy. Xót xa nhìn dần ngập lụt tâm hồn Vũ. Vũ quay mặt ra đường:

- Vũ về đây.

Bàn tay Thúy không còn đặt trên vai Vũ nữa. Biên giới ngày mai giống hết khung cửa sổ. Khung cửa sổ đóng kín mít, không tỏa nổi một chút ánh sáng. Rồi Vũ chỉ biết nhớ Thúy. Vũ sẽ khóc. Vũ chạy ra đường. Vũ chạy nhanh lẫn trốn một ưu phiền đang đuổi Vũ. Thúy nhìn theo. Đôi mắt vương thêm bụi. Đôi mắt chớp mau. Hạt bụi không chịu trôi theo nước mắt.

25

Lại một lớp vôi mới quét khắp tường phố thị xã. Những khẩu hiệu cũ được quên đi. Cách mạng làm cho những bức tường dày thêm nhờ những lớp vôi mới. Nét chữ của các anh ở phòng thông tin mỗi ngày một đẹp vì viết khẩu hiệu luôn luôn. Thái Bình là mồ chôn thực dân Pháp. Khẩu hiệu máu lửa này đã bị khẩu hiệu Tán cư là yêu nước đè lên. Tiêu thổ kháng chiến là yêu nước, khẩu hiệu xoáy vào da thịt từng người. Khẩu hiệu gọi đổ vỡ và chia lỵ. Người Hà Nội, người Hải Phòng lác đác tản cư về Thái Bình. Rồi người Thái Bình tản cư về đâu? Nỗi buồn không thấy diễn tả trong những khúc hát, câu thơ. Kháng chiến như một viên ngọc đánh bóng rực rỡ, nhưng một phép tích mầu nhiệm. Chung

quanh nó được vây kín bởi lớp sương mầu lãng mạn tạo nên những rung động tuyệt vời.

Lúc kháng chiến xa nhà nhịp theo đời sống mới

Người đi tìm chân trời nơi miền quê

Lúc phá hết phố phường biệt ly đời gấm hoa

Người vui đời áo nâu

Quên hết u sầu

Và đoàn người đi miên man trên đường gian nan

Người bàng hoàng đưa câu ca theo nhịp chân không...

Lớp sương mầu lãng mạn ấy không thể làm yên tâm những người còn ở lại với thành phố nguyên vẹn của họ. Giã từ chỉ là chuyện cam đành, không bao giờ là ước vọng. Giã từ thành phố kỷ niệm của mình, giã từ đồng gạch vụn, hàng cây gục đổ như giã từ một tình yêu thầm thiết. Dân Thái Bình sẽ đau đớn lắm nếu phải phá hết phố phường, theo nhịp chân không, lang thang trên nẻo đường gian nan vô định. Mái nhà tượng trưng cho gia đình. Không người Việt Nam nào không yêu mái nhà. Bán nhà đã rỏ máu mắt. Phá nhà sẽ quặn thắt ruột gan. Bên Nam Định, dân chúng đang thực hiện chính sách tiêu thổ kháng chiến. Nhiều cây cầu trên đường Phủ Lý – Nam Định đã bị giật sập. Nhưng Nam Định chưa tiêu thổ xong thì giặc Pháp đã kéo về, chiếm thành phố một cách dễ dàng. Nam Định

DUYÊN ANH

mất. Hà Nội mất. Hà Nam mất. Phủ Lý mất.

Thái Bình hoảng sợ. Cả thị xã náo động. Chợ búa nghỉ họp. Hiệu buôn đóng cửa. Trường học khép kín. Thị xã biến thành thị xã chết. Không một nụ cười. Những khuôn mặt ngơ ngác nhìn nhau. Trong nhà Vũ, mọi người đi lên, đi xuống. Bố Vũ ngồi yên, đưa tay bóp trán hàng giờ. Dì Vũ tìm kiếm va ly, sắp xếp quần áo rồi lại dỡ tung ra. Mới đầu, bà tính chỉ mang theo những thứ cần thiết. Cuối cùng, thứ nào cũng cần thiết nên không biết mang theo thứ nào. Bà lấy tiền chia cho chồng một khoản, mỗi đứa con một khoản, dặn cất kỹ nếu chạy giặc thất lạc thì có tiền mà ăn. Dì Vũ khóc. Thằng Khoa bình tĩnh nhất. Nó an ủi mẹ:

- Tụi nó không dám sang đây đâu.

Mẹ nó mắng :

- Ranh con, mày biết cái gì!

Khoa nói:

- Nó sang Thái Bình là nó chết. Mồ chôn tụi thực dân ở Thái Bình. Con không chạy giặc đâu. Con ở lại với anh Vũ chiến đấu.

Vũ vỗ vai Khoa:

- Có lẽ, anh ở lại.

Khoa hỏi:

- Còn em.

Vũ đáp:

- Em tản cư với bố mẹ.

Dì Vũ quát âm ỹ:

- Cầm mồm hai đứa ngay. Chúng mày có nước đánh chó!

Bố Vũ đã dời khỏi ghế. Ông nói:

- Xem tình hình ra sao, mai mốt gia đình mình về Tường An. Vũ không được cãi dì.

Vũ lễ phép:

- Thừa dì, con đã lớn.

Dì Vũ dịu giọng:

- Con đừng dại dốt học đòi làm anh hùng rơm.

Vũ muốn nói cho bố và dì hiểu rằng Vũ không thích làm anh hùng thật hay anh hùng rơm. Vũ đã xem xử tử ông Ban, đã chứng kiến anh phụ trách thiếu nhi thị xã đâm chết Tẩu phù và Vũ ghê rợn. Vũ yêu thị xã, yêu mái nhà, yêu những người thân thiết nên Vũ sẽ ở lại cùng mọi người chung tình yêu với Vũ bảo vệ thị xã Thái Bình. Nhưng Vũ biết dì Vũ thương Vũ, bố Vũ thương Vũ và không bao giờ để Vũ ở lại. Nên Vũ không nói. Vũ lẳng lẳng ra phố. Thằng Khoa chạy theo:

- Anh ở lại chiến đấu chứ?

Vũ gật đầu:

- Anh sẽ ở lại.

Như năm nào, đội bóng của Vũ trả thù đội bóng An Tập, Khoa đi cổ vũ anh: dần dò "đơ-dzê rô nhé", Khoa lại dặn dò:

- Hạ hết tụi dân mũi lõ, anh nhé!

Vũ vẫy tay:

- Em vào nhà kéo mẹ quỳnh lên. Anh đi nghe tình hình.

DUYÊN ANH

Vũ tới ngã tư, gặp đủ mặt bạn bè đang tụ họp bàn chuyện đánh Pháp. Luyện huyền hoang:

- Mình chờ sẵn chúng nó ở bến đò Tân Đệ rồi. Yên chí đi, tụi nó sẽ chết ngập sông Hồng.

Lộc xắn tay áo:

- Dân Nam Định hạng bết mới để mất thành phố. Tao sẽ noi gương Tự Vệ Thành.

Vũ kéo Côn, bỏ rơi bạn bè. Hai đứa lên cầu Bo, thả tầm mắt ngắm nóc nhà thờ Sa Cát. Ổi Bồ Xuyên mùa này ngon lắm. Dòng sông trước mặt, dường như, rộng ra, mênh mông. Vũ khoác vai bạn:

- Mà có ở lại không?

- Có.

- Chúng mình sẽ đục thủng tường xuyên qua nhà nhau.

- Mẹ tao về Ô Mễ rồi. Mai bố tao về. Tao sẽ trốn, ở lại. Thị xã lập đoàn Thiếu Niên Xung Phong. Chúng nó ghi tên tấp nập.

- Tại sao mà ở lại?

- Vì mà ở lại, chúng nó ở lại. Chúng mình không thể xa nhau. Ở lại để được gần nhau.

- Mà cũng sợ xa nhau à?

- Ừ, tao không muốn xa mà, Vũ ạ! Có nhiều thứ làm tao khó lòng xa thị xã. Trường mới đóng cửa tao đã buồn rồi. Ở lại, tao chẳng sợ gì, chỉ sợ tiêu thổ kháng chiến. Cầu Bo bị giật chắc tao điên mất. Chúng mình đã đi mòn cả cầu. Mấy hôm nay xe hàng không chạy, tao nhớ mùi khói

quá. Mà có gia nhập đoàn Thiếu Niên Xung Phong không?

- Không. Tao giữ phố nhà tao và hàng hồi...

Vũ sợ Côn buồn, không nói rõ hàng hồi nhà Thúy. Vũ tiếp:

- Mà đã chắc gì phải đánh nhau.

Côn nắm tay bạn:

- Vũ này...

Vũ chớp mắt:

- Gì?

- Tao hỏi mà một câu nhé!

- Hỏi đi?

- Nếu chúng mình không được ở lại, mọi người không được ở lại, chúng mình sẽ xa nhau bao nhiêu lâu?

- Chịu.

- Thí dụ xa nhau năm năm, gặp nhau, chúng mình còn thân nhau không?

- Vẫn thân nhau.

- Còn "mày tao" không?

- Còn.

- Tao sợ xa nhau lâu, chúng mình thành người lớn, gặp lại nhau sẽ ngỗ ngàng.

- Nhưng chúng mình không xa nhau.

- Vũ ạ!

- Gì?

- Rồi chúng mình sẽ xa nhau.

Câu nói của Côn giống câu nói của Thúy. Ngắn hơn hai tiếng. "Mình sắp xa nhau". Thúy đã nói

DUYÊN ANH

với Vũ thế. Và Vũ buồn khôn tả. Vũ phải chạy trốn nỗi buồn. “Rồi chúng mình sẽ xa nhau”. Còn lại bất Vũ buồn thêm. Vũ chợt nhớ thầy Đoàn nhớ những người bỏ đi sau những đêm lòng bất Vencuzendor. Từ cách mạng, xảy ra vô số chia ly. Trước đó, không ai nghĩ chuyện chia ly hay dời bỏ thị xã phiêu bạt phương trời mù mịt. Tỉnh lỵ như một cái nôi êm ái ru ngủ đời sống. Cái nôi đu đưa nhẹ nhàng, đều đặn. Đời sống ít phiền muộn, nhiều thiết tha. Và hạnh phúc bình thường, đơn giản. Bây giờ, phiền muộn nhiều, xót xa lắm. Ngay cả những người mình tưởng sống gần gũi nhau tới già cũng nói chuyện sẽ xa mình mãi mãi, xa đến ngõ ngàng vơi vợi.

Vũ ghì chặt bạn:

- Tao không muốn xa mày.

Côn lặng thinh. Gió thổi tung tóc hai người niên thiếu. Một lát, tưởng chừng rất lâu, nỗi buồn như gió lướt nhẹ trên mặt nước. Nỗi buồn dần trải dài hun hút, thấm sâu vô tận. Côn kéo tay Vũ:

- Về đi. Đứng đây tao khóc mất.

Đến giữa phố chính, Côn chia tay bạn, dặn dò:

- Tối nay sang nhà tao chơi.

Vũ men theo vỉa hè, lảo lảo bước, định rẽ vào nhà Thúy. Nhưng tới đầu phố, Vũ ngập ngừng. Vũ sợ buồn. Tỉnh lỵ đang ngập lụt nỗi buồn và Vũ là chiếc bè chuối lênh đênh trên nỗi buồn

đó. Những người khác đang chơi với dưới dòng nước lụt. Ôi, tình lý của Vũ, quê hương của Vũ! Nô lệ, tù đầy, chết đói, chết no, roi vọt thực dân, kiếm thép phát xít, chân phù đồng minh, đảo chính, tai họa chiến tranh, đông bão, lụt lội, cách mạng, thù hận, nghi ngờ, kháng chiến, tiêu thổ và con nối tiếp những gì nữa? Ổn ào đã lắng đọng. Hoan hô đã chìm khuất. Đả đảo đã biến lặn. Lúc này chỉ còn cô đơn, mòn mỏi, hãi hùng. Vũ thương tình lý Thái Bình, thương quê hương muôn vàn. Quê hương Vũ đó, muốn an phận chẳng xong. Cựa mình thoát số kiếp hẩm hiu lại thấy hẩm hiu hơn trong cuộc đời. Vũ cúi đầu đi. Ngẹn ngào.

26

Bắt đầu là cầu Kim bị giật sập. Cầu Kim nằm trên đường số 39 từ thị xã xuống phủ Kiến Xương, huyện Tiền Hải. Muốn qua làng Thanh Nê, quê hương cô Trương Quỳnh Như, người yêu mộng tưởng của Tiêu Sơn tráng sĩ Phạm Thái, phải qua cầu Kim. Cầu Phúc Khánh trên đường số 10, đoạn Tân Độ - Thái Bình; cầu Nghìn, cầu Đồng Bằng và nhiều cây cầu nhỏ bé không tên, đoạn Thái Bình - Hải Phòng, khuyu ngã hết chân, nằm bất động như người tê liệt. Mặt cầu đổ nghiêng y hệt cái xác tàu đắm. Xe cộ không thể qua đi.

Đường số 10, chỉ chít hố chữ chi. Cứ cách vài

DUYÊN ANH

trăm thước lại có vài chục thước hố, kéo dài mấy chục cây số. Xe tăng, tàu bò của giặc Pháp khó lòng sang Thái Bình. Lệnh tiêu thổ kháng chiến đã ban hành. Thời hạn phá hủy nhà cửa thật ngắn. Quá thời hạn ấn định, nhà nào không chịu tiêu thổ, chính phủ sẽ tiêu thổ giùm. Người ta định giật đổ cầu Bo nhưng gặp sự phản đối mãnh liệt của dân chúng mười hai phủ huyện. Các đại diện về thị xã trình bày lý do xin chính phủ đừng giật đổ cầu Bo. Nếu giật đổ cầu Bo, nước lũ dồn ứ không thể thoát nhanh ra biển, đe dọa sẽ vỡ lung tung.

Sau mấy ngày chờ quyết định của chính phủ, ông Chủ tịch Thái Bình báo tin vui: Không giật đổ cầu Bo. Người sung sướng nhất là Vũ. Thị xã mở màn tiêu thổ bằng cách đưa người họ hàng ở nhà quê lên vác cánh cửa, khuôn bàn ghế, tủ, sập về quê mình, hy vọng sẽ hồi cư cùng với đồ đạc nguyên vẹn. Những gia đình quê gần thị xã còn cho người vác cả rui, mè, bậc cửa, đem về ngâm dưới ao, đợi khi kháng chiến thành công thì khiêng lên thị xã xây dựng lại nhà cửa. Tiêu thổ là những ngày thê thảm nhất của thị xã. Mỗi khuôn mặt là một nỗi đau khổ.

Người ta vừa khóc vừa phá vỡ nhà mình, phá vỡ công trình, phá vỡ ước vọng của một đời người dành dụm tiền bạc, gom góp công lao. Mồ hôi, nước mắt là gạch là vữa. Gạch vữa vụn nát dưới những nhát búa thương yêu! Căn nhà

chứa đựng bao nhiêu kỷ niệm của bao nhiêu đời người. Kỷ niệm ấy đang bị tiêu hủy tàn nhẫn theo lệnh chủ tịch Hồ Chí Minh: Không để một căn nhà, một mái hiên lọt vào tay giặc. Pháp chưa sang Thái Bình đã đổ vỡ, sâu thẳm. Chúng sang Thái Bình, chắc chắn, còn đổ vỡ, sâu thẳm gấp bội.

Dân Thái Bình đã quên hẳn lời nói hôm nào của Hồ chủ tịch: Pháp sang Thái Bình là có thái bình. Ngay cả những hứa hẹn thắng lợi trước ngày Hồ chủ tịch qua Pháp dự hội nghị Fontainebleau, những huyền thoại thêu dệt quanh những ngày Hồ chủ tịch ở Pháp cũng được quên đi. Muối đang sát lên vết thương của dân thị xã. Ai thiết nhớ chuyện René Coty đứng trên tam cấp điện Élysée chìa tay bắt tay Hồ chủ tịch, Hồ chủ tịch lơ đi, đợi bước lên, đứng ngang hàng René Coty mới chịu bắt tay. Bây giờ, phá đổ nhà cửa chính mình gây dựng là chuyện thấm thía đời đời. Và Hồ chủ tịch không về cùng dân Thái Bình chứng kiến cảnh tiêu thổ kháng chiến. Lúc này đây, Hồ chủ tịch về thị xã, Hồ chủ tịch sẽ chỉ được đón rước bằng những tiếng thờ dài ảo não, những đôi mắt mờ lệ nuối tiếc. Hoa thật, hoa giấy đã là gạch vụn. Chẳng còn ai đủ tinh thần hoan hô Hồ chủ tịch nữa.

Cái đám dân vốn quen im lặng càng im lặng thêm. Nhiều người cố nán phá nhà để sống thêm với kỷ niệm ít ngày. Phố chính tiêu thổ

DUYÊN ANH

làm gương. Nhà thương, Vọng Cung, dinh tổng đốc, công sứ cũ san bằng địa. Đền Mẫu hoãn tiêu thổ. Hai ông hộ pháp đứng nguyên với bộ râu bị đứt gần hết. Trong vòng tuần lễ, nhà cửa thị xã đổ nát quá nửa. Nhà thờ hoãn tiêu thổ. Cả dãy trường học của các bà sơ cũng hoãn tiêu thổ luôn. Cuối cùng, thị xã còn mỗi đền Mẫu, nhà thờ, trường bà sơ và nhà Vạn Phát Tường chuyên làm bánh trung thu là thoát lệnh tiêu thổ kháng chiến. Bạn bè của Vũ theo gia đình tản cư về các phủ huyện thật xa hoặc về làng cũ. Chia ly khỏi sự tù đây, khỏi sự ngay mảnh đất quê hương mình. Côn đã xa Vũ rồi. Luyến, Lộc, Long đã xa Vũ rồi. Những hình ảnh thân yêu chìm khuất. Những sợi dây mật thiết quấn chặt đời Vũ lỏng dần và mất hút. Vũ không được ở lại giữ thị xã. Còn gì đâu mà giữ? Hàng hồi thấp nhỏ dẫu không bị đốn chắc sẽ chết vì buồn. Tất cả phải dời khỏi thị xã.

Mấy đêm chót, thị xã giống hệt bãi tha ma. Máy điện đã phá hủy. Cái hồ chứa nước cao ngất trong sân trường gục gãy lưng chừng. Bao nhiêu cột đèn ngã rạp. Thái Bình chưa là mồ chôn giặc Pháp nhưng đã là mồ chôn hy vọng được sống an phận của nhiều người. Những ngọn đèn dầu le lói trên những đồng gạch vụn bắt phát khóc. Dưới ánh trăng mờ, nhìn những bờ tường lởm chởm trông rợn tóc gáy. Chuột gián, cóc nhái chết tập thể. Chim muôn bỏ thị xã bay đi. Thật

sự không còn gì. Và không ai ngờ sau cách mạng là một định mệnh khắt khe. Vũ nán lại thị xã với bố. Bác phán Thụỵ dùng dằng chưa muốn tản cư. Mãi hôm người ta dọa ai không tản cư sẽ bị xử tử, những người cố tình nằm ở đồng gạch nhà mình hít hà mùi đất mới chịu giã từ thị xã.

Vũ chạy sang nhà Thụỵ. Bác phán Thụỵ trai ngồi ngoài vỉa hè buồn thiu. Bác gái khắp khểnh đi đi lại lại trên đồng tường gạch ngổn ngang. Thụỵ đứng dựa lưng vô thân cây hồi, mắt đăm lẹ. Vũ bước nhẹ, đến cạnh Thụỵ. Im lặng. Vũ đưa tay đặt lên vai người yêu bé nhỏ. Thụỵ bỗng ôm chầm lấy Vũ, òa khóc. Tự bao giờ, Vũ chẳng rõ, bố đã tới và đang nhỏ to an ủi vợ chồng bác phán Thụỵ. Cũng là an ủi mình. Vũ áp má mình vào má Thụỵ. Má Thụỵ ướt nước mắt. Vũ vuốt ve tóc Thụỵ, vỗ vỗ:

- Nín đi, Thụỵ.

Thụỵ ôm chặt Vũ, nức nở:

- Rồi mình có trở về không?

Vũ ứa nước mắt. Nước mắt nhỏ xuống tóc Thụỵ. Vũ hôn tóc Thụỵ. Vũ hôn má Thụỵ. Vũ hôn môi Thụỵ. Mùa xuân của Vũ không thể mất. Mùa xuân ấy đã ngự trị tận đáy hồn Vũ và chẳng một thứ lệnh nào bắt phá hủy nổi. Khi hương tóc Thụỵ, mật ngọt môi Thụỵ, ấm nồng da thịt Thụỵ còn làm Vũ xao xuyến, băng khuâng, rạo rực ngay cả trên điều tàn, đổ vỡ thì Vũ sẽ trở về làm lại được vùng trời tình lý thân yêu cũ. Vùng

DUYÊN ANH

trời rục rờ hơn, hiền mộng hơn, thăm thiết hơn. Khoảnh khắc mơ ước tuyệt đời, Vũ thấy mình đầy phép tích linh thiêng. Vũ hôn lên mắt Thúy:

- Vũ sẽ trở về. Chúng mình sẽ trở về.

Vũ chỉ nói thế. Nhưng Vũ, và cả Thúy nữa, mơ hồ nghe tiếng trái tim Vũ thăm thì:

- Anh sẽ chiến đấu để trở về sống mãi bên em.

Gói hành lý ném trúng chân Vũ kèm lời hối giục:

- Hết giờ rồi, đi thôi con, kéo nguy hiểm.

Vũ gỡ nhẹ tay Thúy ra. Đôi tay mảnh mai của Thúy còn dang rộng như muốn níu kéo. Vũ cúi xuống nhặt gói hành lý. Đôi tay Thúy rã rời, hệt hẫng.

- Giã từ Thúy.

- Giã từ Vũ.

- Tạm biệt em.

- Tạm biệt anh.

Vũ bước lùi. Bước lùi. Mắt Vũ mờ dần. Hình ảnh Thúy nhạt nhòa. Thúy trông theo. Vẫy vẫy. Sương mù đã phủ kín tỉnh lỵ. Sương mù giữa trưa nắng gắt. Chẳng ai nhìn rõ ai. Vũ đã băng qua một khúc rẽ.

7-1-1972

(Ngày kỷ niệm mười năm thành hôn)